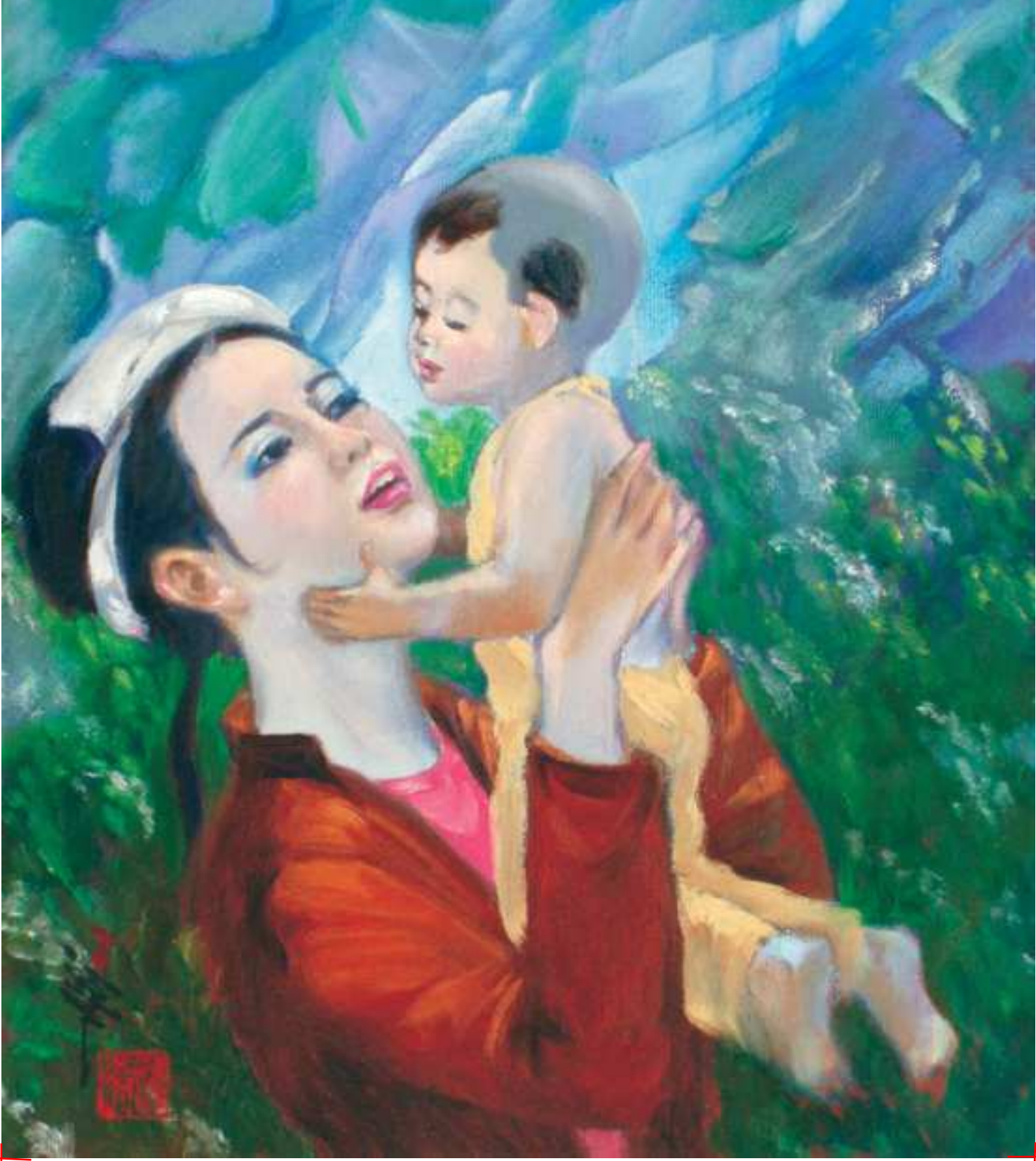


VIÊN GIÁC



SỐ NR **250** TẠP CHÍ CỦA KIỀU BÀO VÀ PHẬT TỬ VIỆT NAM Từ NẠN TẠI CỘNG HÒA LIÊN BANG ĐỨC
Zeitschrift der Vietnamesen und Buddhistischen Vietnamflüchtlinge in der Bundesrepublik Deutschland
PL. 2.566 NĂM THỨ 44 - THÁNG 8 NĂM 2022 - JAHRGANG 44, AUGUST 2022 - AUSGABE IN VIETNAMEISCH





Kính thưa Quý Độc Giả,

Quý Ngài và quý vị đang cầm trên tay báo Viên Giác số 250, đánh dấu một chặng đường dài của Viên Giác hiện diện với quý độc giả của 22 nước hiện đang có mặt khắp năm châu kể từ 43 năm nay (1979). Đây là một thành quả không ngừng nghỉ của Ban Biên Tập gồm chư Tôn Đức Tăng Ni cùng quý thức giả Phật tử cũng như không Phật tử khắp nơi trên thế giới đã viết bài, gửi thơ, tin tức v.v... nhằm giúp cho báo Viên Giác càng ngày càng phong phú hơn từ hình thức cho đến nội dung. Công đức thật là vô lượng vô biên, chẳng biết nói sao cho hết những nghĩa cử đặc biệt này. Ban Biên Tập chúng tôi chỉ xin nói lên hai tiếng "niệm ân" với cả tấm lòng sâu sắc của những người chủ trương tờ báo này và mong rằng Quý Ngài cũng như quý vị vẫn luôn hỗ trợ bằng những bài viết, bài sưu khảo, những tác phẩm dịch thuật, thơ văn v.v... có như vậy Viên Giác sẽ còn vững niềm tin để tiếp tục đến cùng với quý độc giả đó đây trên quả địa cầu này.

Chiến tranh đã làm cho con người đau khổ quá nhiều sau đệ nhất thế chiến (1914-1918) và đệ nhị thế chiến (1939-1945); nhưng con người với hận thù và tham vọng cá nhân vẫn muốn thế chiến thứ ba xảy ra nữa. Không biết rồi đây xã hội này, văn hóa kia, thù hận nọ có với đi chăng? Hay con người càng ngày càng chìm sâu vào tội lỗi chỉ vì muốn làm bá chủ hoàn cầu, là một điều ảo tưởng mà dân tộc nào có mặt trên hành tinh này chắc cũng chẳng có ai ham chuộng điều đó, ngoại trừ những kẻ tinh thần bất ổn và mộng ảo tưởng xem mình là trên hết, nên thế giới ngày nay mới ra nông nổi này. Chiến tranh hay thù hận chỉ chấm dứt khi con người biết bảo vệ phẩm giá đạo đức của chính tự mỗi người và cái tự ngã ấy phải chôn vùi vào lòng đất thì nhân loại mới có cuộc sống bình an.

Bệnh tật cũng là một trong 4 nỗi khổ của kiếp nhân sinh mà Đức Phật Thích Ca Mâu Ni sau khi thành đạo dưới cội Bồ Đề, Ngài đã quán sát nhân duyên và pháp Tứ Diệu Đế về sanh lão bệnh tử đã được tuyên thuyết cho năm anh em Kiều Trần Như tại Vanarasi (Lộc Dã Uyển) từ hơn 2600 năm về trước. Tuy vậy con người ngày nay vẫn còn bị cả trăm ngàn loại khổ bao vây chung quanh mình, trong đó có vấn đề bệnh tật. Suốt gần 3 năm qua thế giới đã bị đảo điên vì Corona 19, sau đó là những biến thể của Delta, rồi Omicron và còn tiếp tục dưới nhiều tên gọi khác nhau nữa, khiến cho hàng triệu triệu người chết, hàng ngàn ngàn người khổ đau vì thân thuộc bị chia lìa. Nỗi khổ này ai thay thế được đây, nếu mỗi người trong chúng ta không biết phát nguyện để được giảm thiểu qua tứ hoằng thệ nguyện là:

*Chúng sanh không số lượng, thệ nguyện đều độ khắp
Phiền não không cùng tận, thệ nguyện đều dứt sạch
Pháp môn không kể xiết, thệ nguyện đều tu học
Phật đạo không gì hơn, thệ nguyện được viên thành.*

Như Thánh Gandhi đã nói: Nếu mọi người trên thế giới này mỗi ngày dành ra chừng 10 đến 15 phút ngồi Thiền để suy tư đến những hành vi thiện ác của mình thì thế giới này sẽ không có chiến tranh xảy ra và chúng tôi cũng mong rằng lời nói này của người làm chính trị lão luyện như Thánh Gandhi sẽ ảnh hưởng ít nhiều đến với những người đang làm chính trị trên thế giới ngày nay.

Nguồn thực phẩm chính yếu của con người là ngũ cốc; nhưng nay chiến tranh đã tàn phá Ukraine và các nơi khác trên địa cầu này, rồi nguồn cung ứng nhiên liệu sưởi ấm về đông, dòng chảy phương bắc từ Nga đến các nước Đông Âu và Tây Âu, rồi đây sẽ ra sao, nếu bị cắt đứt vì lý do này hay lý do khác, khiến cho mấy trăm triệu người ở trên lục địa này sẽ khổ sở biết là dường bao.

Bạo loạn ở Siri Lanka, khiến cho chính quyền cũng như nhân dân lâm vào cảnh khốn cùng không bút mực nào có thể tả hết được. Lý do gì chúng ta chẳng cần quan tâm; nhưng nếu một chính phủ mà không lo được cho dân trong lúc nguy khốn như vậy, chứng tỏ rằng chính phủ ấy đã bất lực, cần phải thay đổi. Đó gọi là cách mạng. Nhưng cuộc cách mạng sau đôi khi làm sáng giá hơn cuộc cách mạng trước, mà nhiều khi lại càng tồi tệ hơn xưa cũng chẳng biết chừng. Điều này lệ thuộc về vấn đề nhân quả, có tính cách dây chuyền với nhau. Mong rằng xứ sở Phật Giáo này sẽ sớm thoát qua cơn nguy khốn trong những ngày gần đây nhất.

Tuy rằng tất cả chúng ta hơn 7 tỷ người sống trên quả địa cầu này, ở đâu cũng bị bao vây bởi COVID 19; nhưng mọi người ai ai cũng muốn vươn lên khỏi sự nghèo đói và bệnh tật kia; nên các tôn giáo đã giữ gìn lẽo lái đời sống tâm linh của tín đồ một cách rất tích cực bằng nhiều cách khác nhau như lo nơi ăn chốn ở cho những người đi tìm tự do, lo săn sóc các bệnh nhân, chia xẻ những khó khăn mà những người mới rời bỏ quê mẹ của mình để di tản đến các nước khác, cốt tìm hai chữ Tự Do. Đây là niềm tự hào cũng là niềm an ủi thật sự đến từ các tôn giáo, nhằm giúp đỡ những chính quyền sở tại làm giảm bớt gánh nặng mà chính phủ đương nhiệm phải chịu mang.

Những khóa tu học ngắn và dài hạn vẫn được tổ chức đó đây như an cư kiết đông, an cư kiết hạ, bát quan trai giới, tu gieo duyên v.v... đã giúp cho người Phật tử sớm trở lại quân bình của đời sống tâm linh khi phải đối diện với vô vàn sự khó khăn khi vừa chiến đấu với bệnh tật và cùng lúc cũng phải chiến đấu với sự nghèo khó nữa.

Năm nay (2022) Giáo Hội Phật Giáo Việt Nam Thống Nhất Âu Châu đã tổ chức thành công Khóa Tu Học Phật Pháp Âu Châu kỳ thứ 33 tại chùa Khánh Anh Évry-Courcouronnes Pháp Quốc. Có hơn 70 chư Tôn Đức Tăng Ni khắp Âu Châu và gần 260 Phật tử về chùa tham dự. Các lễ nghi cùng sự tu học đã tổ chức nhịp nhàng từ ngày 11 đến ngày 20 tháng 7 năm 2022 vừa qua đã thành tựu viên mãn là một chứng cứ của niềm tin, khiến chúng ta rất an lòng khi phải đối diện với những chướng duyên bên trên.

Xin chấp hai bàn tay lại để cầu nguyện cho bệnh tật sớm tiêu trừ và chiến tranh sẽ không còn lai vãng trên quả địa cầu này nữa và cầu nguyện cho tất cả chư Tôn Đức Tăng Ni cũng như quý đồng hương Phật tử và không Phật tử có được một niềm an vui miên viễn trên cõi tạm dung này.

Kính nguyện

Thay mặt Ban Biên Tập Báo Viên Giác

Thích Như Điển

Chánh Thư Ký Hội Đồng Hoằng Pháp và Hội Đồng Phiên Dịch Tam Tạng Lâm Thời GHPGVNTN
c/o Chùa Viên Giác

Karlsruher Str. 6, 30519 Hannover, Germany

Email: hdhp.ctl@gmail.com - Điện thoại: +49 511 879 630



SÁM HỐI

• Thích Như Điển

Kể từ khi vào chùa (1964) cho đến nay (2022) cũng gần 60 năm ròn rã như thế, những người xuất gia như chúng tôi, bất kể là lớn nhỏ, già trẻ ở trong chùa, khi ngày 14 hay 30 âm lịch đến (nếu tháng thiếu thì ngày 29) mọi người đều cạo tóc, tắm rửa sạch sẽ để chuẩn bị cho buổi chiều hoặc buổi tối trong những ngày này để lễ bái Sám Hối hồng danh chư Phật. Nhưng tại sao lại phải lễ vào những ngày này mà không lễ vào những ngày không phải trăng tròn cũng như trăng khuyết? Đây là một câu hỏi cũng có rất nhiều người đặt ra và sự trả lời có rất nhiều cách.

Căn cứ vào lời Phật dạy căn bản trong Kinh Nam Truyền là vào các ngày mồng 1, 8, 14, 15, 23 và 30 là những ngày trai mà người Phật tử tại gia nên hành trì cũng như thọ Bát Quan Trai giới. Bởi lễ ngày Mồng 8 và 23 là hai ngày mà Thiên Sứ từ các cõi trời hiện ra trong nhân gian này để xem việc lành và việc dữ. Ngày 14 và 30 là những ngày của các vị Đông Cung Thái Tử của chư Thiên đến quan sát loài người. Nếu con người làm thiện nhiều hơn ác thì hai vị Thái Tử này sẽ tâu với vị chủ cõi trời thứ 33 là vua Đế Thích rằng:

- Muôn tâu Thánh Thượng: Vào những ngày trên loài người ở cõi Nam Thiệm Bộ Châu biết tu nhơn tích đức làm phước, bố thí cúng dường, tu giới Bát Quan Trai v.v..

- Thánh Thượng đáp:

Như vậy cửa Thiên Đường sẽ mở để đón nhận những người này.

Nếu ngược lại, loài người vẫn không quan tâm gì về các điều thiện trong hai ngày này mà chỉ toàn làm việc ác thì vua cõi trời thứ 33 phán rằng:

- Ác hại thay! Cửa địa ngục đang mở ra để đón nhận những người này!

Đến ngày Rằm và ngày Mồng một, chính Vua cõi trời thứ 33 (Vua Đế Thích) sẽ tự mình thân chinh hiện đến cõi Nam Thiệm Bộ Châu này và quan sát tình hình của nhân gian. Nếu quả thật như những gì đang xảy ra thì tùy theo đó mà phán xét.

Có lẽ đây là nguyên nhân chính để chúng ta làm lễ Sám Hối vào ngày 14 và 30 (nếu tháng

thiếu thì ngày 29) và sáng ngày Mồng Một cũng như ngày Rằm thường là những ngày Bồ Tát tụng giới và lễ chúc tán hồng danh chư vị Tổ Sư truyền thừa của chư Tăng, chư Ni cũng như những Phật tử tại gia thọ ngũ giới, Bát Quan Trai giới, Thập Thiện và Bồ Tát Giới. Cả Nam Tông và Bắc Tông, chư Tăng Ni đều cử hành những lễ Bồ Tát như vậy mỗi tháng hai lần. Đây là điểm son quan trọng của người xuất gia cũng như của người tại gia thực hành lời dạy của Đức Phật tự ngàn xưa cho đến ngày nay và mong rằng những hình ảnh này vẫn còn luôn tồn tại mãi trên thế gian này.

Nhưng tại sao chỉ lạ có 88 lạ? hoặc nhiều nơi chỉ lạ có 35 lạ phía sau cùng của nghi thức Sám Hối theo trong "Thiền Môn Nhật Tụng" mà không lạ nhiều hơn hay ít hơn? Dĩ nhiên là ở đây cũng có nhiều cách trả lời khác nhau, nhưng tựu chung có thể nghĩ rằng: Mỗi ngày có 2 đến 6 thời khóa tụng niệm và lễ bái. Nếu mỗi thời kéo dài nhiều giờ thì sẽ không chia đều được cho những nghi lễ khác như: công phu khuya, cúng nguyện, công phu chiều, Tịnh độ v.v... Nếu ai muốn tu tập riêng thì cũng có thể phát nguyện lạ Ngũ bách danh; nghĩa là 500 danh hiệu của Đức Quan Thế Âm Bồ Tát; Tam thiên Phật danh là 3.000 danh hiệu Phật: kiếp quá khứ Trang Nghiêm 1.000 vị, hiện tại Hiền Kiếp 1.000 vị và tương lai Tinh Tú Kiếp 1.000 vị. Ngoài ra còn có Vạn Phật cũng như Phật Thuyết Phật Danh Kinh v.v... Nghĩa là Hằng Hà sa số Phật. Nếu ai có sức khỏe bền bỉ thì cũng nên phát nguyện lạ Sám Hối nhiều như vậy để tội diệt phước sinh. Trong phần hồi hướng của mỗi lần Sám Hối đều có tụng câu:

Tội từ tâm khởi đem tâm sám

Tâm được tịnh rồi, tội liền tiêu

Tội tiêu, tâm tịnh thảy đều không

Ấy mới thật là chơn sám hối

Nam Mô cầu Sám Hối Bồ Tát Ma Ha Tát.

Bản thân tôi cũng đã lạ rất nhiều lần như thế và cũng chưa bao giờ đặt ra câu hỏi là 88 vị Phật này bắt đầu ở kinh sách nào? Tại sao không thấy ai hướng dẫn chỉ bày cũng như chỉ ra chỗ xuất xứ? Nay nhân việc đọc Đại Tạng Kinh tôi mới có cơ hội để đi sâu vào phần những Danh Hiệu Phật này và sau đây là câu trả lời.

Danh hiệu của 88 vị Phật này được xuất phát trong Kinh văn số 441 của Đại Chánh Tân Tu Đại Tạng Kinh (Taisho Shinshu Daizokyo) tập chữ Hán thứ 14, kể từ trang 185 đến trang 302; kể từ giữa phần B đến giữa phần C của trang 247 (chữ Hán) và Linh Sơn Pháp Bảo Đại Tạng Kinh dịch ra tiếng Việt gồm 400 trang của tập thứ 55

thuộc Bộ Kinh tập 2. 88 vị Phật mà chúng ta hay lễ bái hồng danh của các Ngài nằm vào quyển thứ 16 trong 30 quyển Kinh Phật Danh này. Nếu tra vào Linh Sơn Pháp Bảo Đại Tạng Kinh thì chúng ta sẽ thấy ở phần cuối trang 207 đến đầu trang 209 của Kinh Văn số 441. Trước danh hiệu Nam Mô Phổ Quang Phật thì còn có vô số vị Phật trước đó như: Nam Mô Lưu Ly Quang Phật, Nam Mô Tu Di Sơn Vương Phật, Nam Mô Tịnh Độ Quang Minh Vương Phật và sau Nam Mô Thiện Trụ Ta La (Thọ) Vương Phật còn có các vị khác như: Nam Mô Thiên Đức Phật, Nam Mô Vô Lượng Quang Minh Phật, Nam Mô Đà La Ni Du Hý Phật v.v...

Khi tra bảng chữ Hán và so sánh bản chữ Việt thì thấy Linh Sơn Pháp Bảo Đại Tạng Kinh dịch đúng như bản gốc chữ Hán; trong khi đó Sám Hối mà chúng ta vẫn trì tụng lâu nay có hai chữ: một thiếu và một dư và đây là kết quả. Ví dụ câu mà chúng ta vẫn thường hay trì tụng, lễ bái là: Nam Mô Quan Thế Đẳng Phật; nhưng trên thực tế là: Nam Mô Quan Thế Âm Đẳng Phật. Có lẽ người sắp chữ để in sắp thiếu; chứ chắc rằng quý Ngài dịch từ chữ Hán sang tiếng Việt không thiếu. Bởi lẽ quý Ngài khi dịch, lấy chữ Hán làm chuẩn. Đến câu: Nam Mô Bảo Liên Hoa Thiện Trụ Ta La (Thọ) Vương Phật. Câu này dư chữ Thọ, vì trong bản gốc chữ Hán không có. Lỗi này có thể do người sắp chữ, sắp dư chẳng? Tất cả chỉ là nghi vấn, tuy nhiên lâu nay những gì đã trở thành nề nếp thì cứ giữ nguyên như vậy; chỉ khi nào quan trọng lắm thì chúng ta mới điều chỉnh và khi nghiên cứu mới dễ dàng tìm kiếm hơn. Ví dụ khi tôi dịch Kinh Bát Nhã từ tiếng Nhật thấy có hai chữ Nhất Thiết và khi tra sang chữ Hán cũng vậy. Thế nhưng Kinh Bát Nhã tiếng Việt mình hay trì tụng hằng ngày lại thiếu hai chữ này. Điều này có thể lý giải được là trước khi in không dò lại lần cuối, cho nên người sắp chữ như thế nào thì cho in nguyên như vậy, nên mới có sự thể như thế.

Nhưng tại sao danh hiệu của 88 vị Phật này không nằm ở quyển 1, quyển 2, quyển thứ 15, 25 hay 30 mà lại nằm ở phần cuối của quyển thứ 16? Theo tôi nghĩ rằng có thể vì nhiều vị Phật xuất hiện khác nhau trong nhiều đời, nhiều kiếp trong quá khứ, hiện tại và vị lai, nên ở quyển thứ 16 này là quyển trung bình của 30 quyển Kinh Phật Danh và trong 88 vị Phật này có Đức Phật Thích Ca Mâu Ni là Phật trong Hiền Kiếp đã xuất hiện và nếu ai đó chỉ lễ bái 35 vị Phật thì cũng bắt đầu bằng Nam Mô Thích Ca Mâu Ni Phật.

Đây chỉ là sự phỏng đoán của tôi mà thôi. Hy vọng trong tương lai khi nghiên cứu về Kinh Phật

Danh và Hồng Danh của 88 vị Phật này sẽ có nhiều câu trả lời hữu lý hơn.

Đứng về phương diện Tánh mà nói thì "tội tách vốn không" nên khi đề cập đến tướng lại càng không nên đào sâu hơn nữa. Bởi lẽ Tướng luôn luôn thay đổi, nên không có gì để chấp chặt vào đó, khiến cho chúng ta bị chi phối bởi nhân, ngã, bỉ, thử. Còn Tánh thì lìa khỏi sự nói năng, suy nghĩ, nên chúng ta chỉ có thể cảm nhận mà thôi. Tất cả tội lỗi của chúng ta gây ra đều do các nghiệp chướng, báo chướng và phiền não chướng huân tập lại mà thành. Ngay bây giờ chúng ta nên phát nguyện Sám Hối để tẩy sạch những lỗi lầm xưa cũ đã gây ra đầu vô tình hay cố ý, thì tội ấy liền tiêu diệt. Việc lâu hay mau, tất cả đều do sự dụng công của mỗi người trong chúng ta. Do vậy trong bài văn Sám Hối cũng có câu:

*Con nay đã tạo bao vọng nghiệp
Đều do vô thí tham, sân, si
Từ thân, miệng, ý phát sanh ra
Tất cả con nay xin Sám Hối.*

Đây là tất cả những gì mà người xuất gia hay người tại gia đều có thể tự mình hành trì hằng ngày tại chùa hay tại nhà cũng là điều đáng khuyến khích. Bởi vì từ trong vô lượng kiếp đến nay, chúng ta đã lỡ tạo ra không biết bao nhiêu là tội lỗi từ sát sanh, trộm cướp, tà dâm, nói dối hoặc bốn tội nặng của Tỳ kheo hay tám tội nặng của Tỳ kheo ni v.v... tất cả đều có thể Sám Hối cả.

Tuy rằng trong lời nguyện thứ 18 của Đức Phật A Di Đà có nói rằng: "Giả sử khi ta thành Phật, nếu có chúng sanh nào trong mười phương vô biên quốc độ, chí thành niệm danh hiệu ta một cách nhất tâm từ một cho đến mười niệm, nếu ta không tiếp dẫn về thế giới của ta, thì ta sẽ không ở ngôi Chánh Đẳng Chánh Giác, ngoại trừ những kẻ phạm tội ngũ nghịch và Nhứt Xiển Đề". Nhứt Xiển Đề được hiểu rằng không tin bất cứ một vấn đề gì, kể cả không tin nhân quả, nghiệp báo. Nhưng ở trong Kinh Đại Bát Niết Bàn quyển 2 thì cho rằng: "Nhứt Xiển Đề cũng có khả năng thành Phật". Bởi lẽ tất cả các pháp đều bất định, cho nên Nhứt Xiển Đề cũng bất định. Điều này có thể hiểu là: Ngày hôm qua Nhứt Xiển Đề gây nên tội ngũ nghịch (giết cha, giết mẹ, giết A La Hán, phá hòa hợp Tăng và làm thân Phật ra máu), nhưng nếu ngày hôm sau hay đời sau có tâm Sám Hối, biết tầm quý với lỗi lầm của mình làm và siêng năng Sám Hối thì tội ấy cũng với dần để tiến đến Phật quả.

Trong Kinh Thập Lục Quán cũng có dạy điều này, tương tự khi Đức Phật chỉ cho Bà Hoàng hậu Vy Đề Hy về cách quán thứ 16 của chín

phẩm hoa sen, nơi thế giới Cực Lạc của Đức Phật A Di Đà. Phần Hạ Phẩm gồm: Hạ Phẩm hạ sanh, Hạ Phẩm trung sanh và Hạ Phẩm thượng sanh chỉ để dành cho những Tăng Ni, Cư Sĩ phạm vào những tội như trên, nhưng phải cần có hai điều kiện để có thể sanh lên Trung Phẩm hay Thượng Phẩm là: chính những người phạm tội ấy phải biết sám hối, tàm quý; biết xấu hổ về những tội lỗi của mình và điều đặc biệt hơn nữa là phải có những Thiện hữu tri thức đi kèm. Nếu không hội đủ hai điều kiện này thì cả trong hàng nhiều kiếp những chúng sanh, sanh về thế giới Cực Lạc của Đức Phật A Di Đà, cũng phải nằm chờ trong Biên Địa và Nghi Thành trong nhiều kiếp như vậy, không nghe thấy được tiếng nói của Bồ Tát Quan Âm và Bồ Tát Đại Thế Chí thuyết pháp. Vì hai vị Bồ Tát này đang thuyết pháp ở cảnh giới Trung Phẩm và Đức Phật A Di Đà, chỉ ngự ở Thượng Phẩm để thuyết pháp cho những người hữu duyên sanh về đó từ Hạ phẩm Thượng Sanh, Hạ Phẩm Trung Sanh và Hạ Phẩm Thượng Sanh mà thôi.

Đã có lần Đức Phật dạy cho Ông Tu Bạt Đà La rằng: “Thầy của Ông là Ông Uất Đầu Lâm Phất có thể tu chứng đến cõi Phi Tưởng Phi Phi Tưởng Thiên, thế mà cũng có lần đã bị đọa xuống làm con hồ ly. Do vậy muốn giải thoát sanh tử phải cố vượt ra khỏi ba cõi”. Lời dạy ấy rất đơn giản, nhưng muốn thực hành cần phải trải qua nhiều kiếp số. Thời gian có thể là một đời người, hai đời, một kiếp, hai kiếp hay ba kiếp v.v... nhưng điều quan trọng là phải giải thoát khỏi ba cõi: Dục giới, Sắc giới và Vô sắc giới này. Nếu vẫn còn luẩn quẩn đây đó trong 25 loài chúng sanh của: Trời, người, A Tu La, Địa ngục, Ngạ quỷ, Súc sanh, Nam Thiệm Bộ Châu, Bắc Cu Lô Châu, Đông Thắng Thần Châu, Tây Ngưu Hóa Châu, Tứ Thiên Vương, Dạ Ma, Dao Lợi, Đâu Suất, Hóa Lạc, Tha Hóa Tự Tại Thiên (Cõi Dục), Sơ Thiên, Nhị Thiên, Tam Thiên Tứ Thiên, Ngũ Tịnh Cư (Cõi Sắc) cho đến Không Vô Biên Xứ, Thức Vô Biên Xứ, Vô Sở Hữu Xứ và Phi Tưởng Phi Phi Tưởng Xứ (Cõi Vô Sắc) thì khi chết đi chưa hẳn đã ra khỏi được vòng sinh tử. Chỉ có Thiên Định (Chỉ và Quán), niệm Phật miên mật, Sám Hối tội căn, bồ thí, cúng dường theo Lục Ba La Mật thì mới có thể vào ra sinh tử một cách tự tại giải thoát được.

Ai trong chúng ta rồi cũng sẽ phải chết ở vào một thời điểm nhất định nào đó trong xác thân tứ đại này, nhưng chết như thế nào và sau khi chết sẽ đi về đâu? Nếu trong đời này không lo Sám Hối tội lỗi thì chắc rằng cơ hội giải thoát khó bắt gặp. Sám Hối như Vua Lê Hiến Tông, cho

người tạc tượng mình phục sức theo vua chúa, năm mọp xuống đất và tạc hình Đức Phật ngồi lên trên như ở chùa Hòe Nhai tại Ba Đình Hà Nội đang thờ, thì cũng là một hình ảnh đáng tôn thờ biết bao. Bởi lẽ vua là trên hết. Vua là cha mẹ của thiên hạ nhưng đối với Phật và giáo lý của Ngài thì vua cũng chỉ là một con người và vì là con người, nên luôn luôn có sai và có đúng. Ở đây xin ca ngợi hành động của Vua Lê Hiến Tông, bởi Vua đã dẹp được cái tự ngã của mình, Sám Hối tội căn về việc bắt Tăng Ni phải hoàn tục và vào rừng sâu để sinh sống. Nếu không nhờ có sự can ngăn của Thiền Sư Tông Bồn thì Phật Giáo Việt Nam của chúng ta không biết đã trôi giạt về đâu?

Đọc trong Đại Tạng Kinh mới thấy rằng Đức Phật và chư Tổ Sư truyền thừa đã tha thiết chỉ bày lối ra khỏi sanh tử cho người xuất gia cũng như tại gia qua chữ nghĩa còn truyền lại và khi đọc đến cũng phải rơi lệ. Ví dụ như câu chuyện sau đây chúng ta thấy rằng Đức Phật đã từ bi biết là đường nào. Ngài bảo rằng: “Người xuất gia làm Tỳ kheo hay Tỳ kheo ni mà phá những giới trọng, cũng giống như là những con bò chết, thịt vừa thối tha ít ai nhòm ngó đến; nhưng da của bò có thể đem làm trống được. Nếu người xuất gia không giữ giới cũng giống như những con xạ hương khi chết, xác nó hôi thối vô cùng, nhưng da của nó vẫn còn thơm và người ta còn dùng đến được”. Qua lời dạy này của Đức Phật trong Đại Tạng Kinh, chúng ta biết rằng Ngài nói ra điều này không phải để bênh vực cho người xuất gia, mà Ngài muốn bảo rằng: “Công đức của việc xuất gia to lớn là dường ấy. Nếu người nào lỡ phạm mà không Sám Hối ăn năn sửa đổi, thật uổng phí cả một đời người”.

Tóm lại khi chúng ta tu và hành, học và tập, sám và hối... là những việc luôn luôn đi song hành với nhau. Nếu chúng ta chỉ tu mà không hành, học mà không tập, sám mà không hối thì muôn đời, muôn kiếp chúng ta vẫn bị trầm luân trong sanh tử. Vậy chúng ta còn gì nữa mà phải đợi chờ, vì tuổi già và cơn vô thường sẽ chợt đến với mọi người ở vào bất cứ thời điểm nào trong cuộc sống này. Xin cầu chúc cho tất cả chúng ta có được tâm và ý tinh tấn dũng mãnh để mau hội nhập vào Liên Trì, nơi đó đang có chư Phật và chư vị Bồ Tát đang chờ đợi chúng ta.

Viết xong vào lúc 15 giờ ngày 26 tháng 3 năm 2022 tại Phương Trượng Đường, Tổ Đình Viên Giác, Hannover, Đức Quốc khi mùa Xuân đã bắt đầu đến bên ngoài hiên cửa sổ.

BÀI KINH ĐẦU TIÊN: LÒNG BIẾT ƠN

• Nguyên Giác

Một câu hỏi có thể nêu lên: Đức Phật sau khi thành tựu Chánh đẳng Chánh giác, Ngài dạy bài Kinh nào đầu tiên? Câu trả lời theo sử Phật Giáo: đó là bài Kinh vô ngôn, nội dung bài Kinh là lòng biết ơn. Lúc đó, Đức Phật đã bày tỏ lòng biết ơn cây Bồ Đề (cây Pippala), nơi Ngài ngồi dưới cội cây và được che mưa nắng nhiều tuần lễ cho tới khi thành tựu Chánh đẳng Chánh giác. Một điểm đặc biệt: biết ơn nhưng không dính mắc, vẫn luôn luôn nhìn thấy thế giới này trong thực tướng vô ngã.

Khi chúng ta đọc lại sử Phật Giáo, một hình ảnh được ngài Narada Mahathera ghi lại trong sách "Buddha and His Teaching" và được ngài Phạm Kim Khánh dịch là "Đức Phật và Phật Pháp" – nơi chương 4, có đoạn văn ghi lại hình ảnh rất mực cảm động, trích:

"Tuần lễ thứ nhì trải qua một cách bình thản, nhưng trong sự yên lặng ấy Đức Phật đã ban truyền cho thế gian một bài học luân lý quan trọng. Để tỏ lòng tri ân sâu xa đối với cây Bồ Đề vô tri vô giác đã che mưa đỡ nắng cho Ngài suốt thời gian chiến đấu để thành đạt Đạo Quả, Ngài đứng cách một khoảng xa để chăm chú nhìn cây Bồ Đề trọn một tuần không nháy mắt. Noi theo gương lành cao quý và để kỷ niệm sự thành công vẻ vang, hàng tín đồ của Đức Phật đến ngày nay vẫn còn tôn kính, chẳng những chính cây ấy mà đến các cây con, cháu của cây ấy".

Hiển nhiên, chúng ta học được rất nhiều qua hình ảnh Đức Phật đứng nhìn, với cảm xúc biết ơn cây Bồ Đề. Biết ơn, không phải để được cái gì, nhưng chỉ là biết ơn thôi. Đó là cảm xúc tự nhiên của Thế Tôn. Ngài đứng nơi thanh vắng, lặng lẽ, không phải đứng là để ai nhìn thấy, để ai chụp hình. Cảm xúc biết ơn chỉ thuần là vô cầu, không để tìm gì, cũng không chờ đợi sẽ được gì.

Nhìn lại lịch sử, chúng ta cũng thấy rằng cuộc đời Thế Tôn gắn liền với hình ảnh cây rừng. Đức Phật chào đời trong một rừng cây Sala. Lịch sử kể rằng, Hoàng hậu Maya lúc đó đang trên đường về quê để sinh nở, khi nghỉ dưới một gốc cây sala, bà chuyển dạ và sinh hạ một người con trai. Người con trai đó sau này là Đức Phật. Một

hình ảnh khác là, trong một buổi lễ hạ điền do Vua Tịnh Phạn thực hiện, khi đó Đức Phật là một Thái tử 9 tuổi, lui về tránh nắng dưới một gốc cây rose-apple (cây táo hồng), và nhất tâm an lạc, vào sơ thiền. Một hình ảnh cuối đời, Đức Phật chọn về một vườn cây sala và nhập diệt nơi đây. Như thế, cây rừng là hình ảnh gắn liền với nhiều chặng đường trong đời Đức Thế Tôn.

Tại sao phải biết ơn? Thêm nữa, khi biết ơn cây rừng, và khi biết ơn sông, núi, mây trời... hiển nhiên là không cần được đền đáp. Chỉ đơn giản vì, biết ơn là một phẩm tính tự nhiên của bậc trí tuệ trên đường tu hạnh bậc thánh.

Trong Kinh Tăng Chi AN 3.114, bản dịch Thầy Minh Châu viết: *"Sự xuất hiện của ba hạng người này, này các Tỷ-kheo, khó tìm được ở đời. Thế nào là ba? Đây các Tỷ-kheo, sự xuất hiện của Như Lai, bậc A-la-hán, Chánh Đẳng Chánh Giác, khó tìm được ở đời. Người có thể thuyết pháp và luật do Như Lai tuyên thuyết, khó tìm được ở đời. Người tri ân, người biết ơn, khó tìm được ở đời".*

Tương tự, trong Kinh Tăng Chi AN 5.143, bản dịch Thầy Minh Châu viết: *"Đây các Licchavi, sự hiện hữu của năm châu báu khó tìm được ở đời. Và thế nào là năm? Sự hiện hữu của Như Lai, bậc A-la-hán, Chánh Đẳng Giác khó tìm được ở đời. Hạng người có thể thuyết giảng Pháp và Luật do Như Lai tuyên bố khó tìm được ở đời. Người hiểu được lời thuyết giảng về Pháp là Luật do Như Lai tuyên bố khó tìm được ở đời. Người đem thực hành các pháp và tùy pháp được hiểu từ lời thuyết giảng về Pháp và Luật do Như Lai tuyên bố khó tìm được ở đời. Người biết ơn, và nhớ ơn khó tìm được ở đời. Sự hiện hữu của năm châu báu này, này các Licchavi, khó tìm được ở đời."*

Nhưng, khi đã nhìn ra được thực tướng của các pháp – Khổ, Không, Vô Ngã, Vô Thường – lòng biết ơn không hề mang theo sự dính mắc. Nhiều người trong chúng ta vẫn thường trồng cây và trồng hoa, đôi khi vướng vào tâm thức rằng cây với hoa là của mình, rằng cây với hoa của mình trồng là đẹp hơn cây với hoa của người khác. Tất cả những tư lường đó đều sai Chánh pháp.

Nói rộng hơn, chúng ta biết ơn ngôi nhà lớn đã che mưa nắng cho mình, biết ơn ngôi chùa lớn đã che chở và nuôi lớn nhiều thế hệ học

Phật, biết ơn các vị Thầy lớn đã dạy Pháp cho mình, và vân vân. Thế rồi có khi lại khởi tâm dính mắc vào ngôi nhà lớn, vào ngôi chùa lớn, vào vị Thầy lớn... và nói rằng nhà mình lớn hơn nhà người, rằng chùa mình nổi tiếng hơn chùa người, rằng Thầy mình nhiều đệ tử theo hơn Thầy người... Các tâm biết ơn kiểu như thế là dính mắc và chỉ nuôi lớn ngã mạn.

Đó là lý do Đức Phật cũng có lúc đem hình ảnh cây rừng ra để dạy rằng đối trị với tâm chấp thủ là phải đào tước gốc cây, phải chặt cây nhỏ ra, phải thiêu cho không còn chút bụi nào. Như thế, để lìa tận cùng tham sân si. Tức là, lòng biết ơn cũng luôn luôn đi kèm với cái nhìn buông xả, thấy rằng các pháp vô thường, đều do duyên mà thành, nên không để gì dính mắc.

Trong Kinh Tương Ưng SN 12.55, bản dịch của Thầy Minh Châu, ghi lời Đức Phật dạy: "*Này các Tỷ-kheo, ai sống thấy sự nguy hiểm trong các pháp được chấp thủ, ai được đoạn diệt. Do ai diệt nên thủ diệt. Do thủ diệt nên hữu diệt... Như vậy là toàn bộ khổ uẩn này đoạn diệt. Này các Tỷ-kheo, ví như một cây lớn, có một người đến, cầm cái cuốc và cái giỏ. Người ấy chặt đứt rễ của cây ấy. Sau khi đào cái mương, người ấy nhổ các rễ lớn cho đến các rễ con, các rễ phụ. Rồi người ấy chặt cây ấy thành từng khúc. Sau khi chặt cây thành từng khúc, người ấy bửa, sau khi bửa, người ấy chẻ thành từng miếng nhỏ. Sau khi chẻ thành từng miếng nhỏ, người ấy phơi giữa gió và nắng. Sau khi người ấy phơi giữa gió và nắng, người ấy lấy lửa đốt. Sau khi lấy lửa đốt, người ấy vun thành đồng tro. Sau khi vun thành đồng tro, người ấy sàng tro ấy giữa gió lớn hay đổ tro ấy vào dòng nước mạnh cho nước cuốn đi. Như vậy, này các Tỷ-kheo, cây lớn ấy, rễ bị cắt đứt, làm thành như thân cây ta-la, làm cho không thể tái sanh, trong tương lai không thể sống lại được".*

Như thế, lòng biết ơn cần được nuôi dưỡng liên tục trong tâm, vì Đức Phật dạy rằng người biết ơn là châu báu khó gặp trên đời. Đồng thời, lòng biết ơn luôn luôn cần được soi chiếu trong pháp ấn vô thường và vô ngã. Và người nào sống được như thế, tự thân họ đã trở thành những cây Bồ Đề mới, để nuôi dưỡng vô lượng các vị Phật vô tướng trong cõi Ta bà này.

• Nguyên Giác

THƠ ĐƯỜNG HT. THÍCH NHƯ ĐIỂN DỊCH



Nguyên tác:

梅
鐵膽石肝凌曉雪，
素裙練悅迓東風。
人間儉素漢文帝，
天下英雄唐太宗。

Hán Việt: Mai

Thiết đảm, thạch can lăng hiếu tuyết,
Tổ quần, luyện thể nhạ đông phong.
Nhân gian kiệm tố Hán Văn Đế,
Thiên hạ anh hùng Đường Thái Tông.

Dịch nghĩa

Gan dạ sắt đá vượt lên tuyết buổi sáng,
Quần lụa mộc, khăn lụa trắng đón gió đông.
Như Hán Văn Đế là người tiết kiệm, mộc mạc trong nhân gian,
Và Đường Thái Tông là bậc anh hùng trong thiên hạ.

Nguồn: Thơ Văn Lý Trần (tập II), NXB Khoa học Xã hội, 1988.

Cây Mai

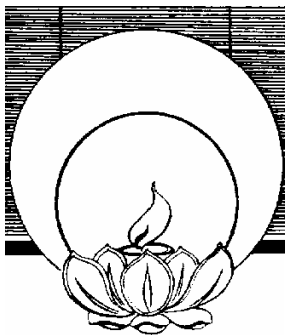
Giữa trời sắt đá chẳng thay,
Lòng gan sớm tối tuyết tày sá chi.
Quần là áo lượt thiếu gì,
Khăn đầu lụa trắng đón kỳ gió đông.
Hán xưa Văn Đế chạnh lòng,
Là người kiệm ước hã còn lưu hương.
Thái Tông ngày ấy đời Đường,
Anh hùng thiên hạ còn vương chốn này.
(Thích Như Điển)

LÝ TƯỞNG CỦA NGƯỜI BỒ TÁT

Chương II

Bài 10 - Part 2

Sự bừng tỉnh của con tim Bồ Đề hay *bodhicitta-utpada*



(tiếp theo VG 249)

Suy tư về Trời

Quyển sách *Bodhicittavivarana* (tập sách bình giải về bodhicitta của Long Thụ đã được nói đến trên đây), tiếp tục cho biết đặc tính chủ yếu của bodhicitta là một sự trống không (tánh không) vĩnh viễn (perpetual emptiness). Điều này có thể khiến chúng ta liên tưởng (nên hiểu đây chỉ là một sự liên tưởng, không phải là một sự tương đồng) (câu trong hai dấu ngoặc này là lời ghi chú thêm của người dịch tiếng Pháp) đến một sự kiện nào đó trong Ki-tô giáo. Khi một người Ki-tô giáo "nghĩ đến Trời" (think of God/ penser à Dieu), dù mình là một người rất ngoan đạo đi nữa, thì điều đó cũng chỉ có thể xem như là một hình thức cảm nhận tâm linh (a spiritual experience). Dù nghĩ đến Trời như là một vị lớn tuổi ngồi trên mây, hoặc một con người thật tinh khiết, hay bất cứ gì khác, thì người này cũng chỉ đơn giản "nghĩ" đến Trời thế thôi. Thế nhưng nếu người này cho biết thêm là mình cảm nhận được Chúa Thánh Thần (Holy Spirit/Saint Esprit) "hiện xuống" với mình, thì đây lại là chuyện khác. Nếu chúng ta cho rằng giữa sự suy nghĩ về sự Giác Ngộ và sự suy nghĩ về Trời có một sự tương đồng nào đó, thì giữa sự hiển hiện của bodhicitta và sự hiện xuống của Chúa Thánh Thần

mang đầy sức mạnh, cũng sẽ có một sự tương đồng như thế.

Thế nhưng trên phương diện khái niệm thì sự tương đồng trên đây không thể khóa lấp được sự khác biệt giữa bodhicitta và Chúa Thánh Thần. Nếu đem so sánh hai khái niệm thì tất chúng ta sẽ thấy rằng khái niệm bodhicitta thuộc lãnh vực tâm lý (psychological concept) không phải là một khái niệm về vũ trụ học (cosmological concept). Có một sự khác biệt thật rõ ràng giữa khái niệm về Trời, với ý nghĩa chính thống (orthodox) nêu lên trong tín ngưỡng Ki-tô, và khái niệm về bodhicitta được hiểu với ý nghĩa chính xác của nó. Dầu sao cũng không nên quá bám víu vào ngôn từ, nếu nêu lên thuật ngữ về "Trời" với ý nghĩa thật rộng, chẳng hạn như là một thành phần siêu nhiên nào đó trong vũ trụ, thì phải chăng cũng có thể xem ý niệm về Trời hàm chứa một cái gì đó chung với khái niệm về bodhicitta (dù rằng hai khái niệm này trên phương diện khái quát nêu lên hai bối cảnh tâm linh hoàn toàn trái ngược nhau) (câu giữa hai dấu ngoặc này là lời ghi chú trong bản dịch tiếng Pháp. Thật vậy, khái niệm về Trời dù được hiểu thật bao quát đi nữa thì cũng là một sức mạnh trong thiên nhiên để những người có đức tin cầu khẩn, trong khi đó bodhicitta cũng là một sức mạnh, thế nhưng là một sức mạnh nội tâm, một sự dâng trào của sự ý thức và hiểu biết bên trong nội tâm của con người).

Sự hiển hiện của bodhicitta là một sự cảm nhận tâm linh thật sâu xa. Tuy nhiên sự cảm nhận đó không phải là một kinh nghiệm cảm nhận mang tính cách cá nhân. Thật vậy bodhicitta còn có một đặc tính căn bản khác được nêu lên trong tập sách *Bodhicittavivarana* (trước tác của Nagarjuna đã được nói đến trên đây), đó là đặc tính phi-cá-nhân. Người ta có thể bảo rằng bodhicitta hiện lên bên trong người này hay người khác, hoặc cũng có thể nghĩ rằng có thật nhiều bodhicitta khác nhau (chẳng hạn như bodhicitta của bạn, của người ấy hay của tôi) tương tự như nhiều thứ tư duy rạng ngời hiện lên riêng biệt bên trong người này hay người khác. Người ta có cảm giác là có vô số bodhicitta thật tuyệt vời hiện lên với vô số những con người khác nhau, khiến mỗi người trở thành một vị Bồ Tát. Thế nhưng không đúng là như vậy. Chỉ có một bodhicitta duy nhất và tất cả mọi người đều dự phần trong đó, hoặc tất cả mọi người cùng làm cho nó hiển lộ, [chỉ có một điều khác biệt duy nhất là] ở các cấp bậc khác nhau [tùy theo trình độ của mỗi người].

Điều đó có nghĩa là bodhicitta dường như chỉ có thể hiện lên trong một tập thể tâm linh (*một Tăng đoàn chẳng hạn*), trong một bối cảnh tương giao và tương trợ thật mạnh trên phương diện tâm linh. Tuy nhiên cũng nên hiểu rằng sự thăng tiến trong việc tu tập tâm linh cũng có thể thực hiện được một mình, và nhiều người cũng đã thành công. Thế nhưng hầu hết trong số chúng ta đều cần đến sự giúp đỡ của những người khác cùng bước theo một con đường tu tập chung (*việc hành thiền cũng vậy, tự mình có thể hành thiền, thế nhưng hành thiền chung với nhiều người khác sẽ có một sự trợ lực giữa tất cả mọi người. Hành thiền chung trong một khung cảnh thiêng liêng, trang nghiêm với một sự yên lặng bao trùm, chẳng hạn như trong một thiền đường/ dojo thì sự trợ lực đó sẽ càng mạnh và càng hữu hiệu hơn. Hành thiền một mình tương đối khó hơn, thế nhưng đôi khi cũng thuận lợi hơn, phù hợp hơn với sự sinh hoạt hằng ngày của mình. Dầu sao khi mới bắt đầu học hỏi thì tốt hơn hết nên hành thiền chung với nhiều người khác, nhất là cần có một vị thầy lão luyện chỉ cho mình tư thế ngồi thật đúng*). Dù là đơn độc, chẳng hạn như trong lúc ẩn cư một mình, chúng ta vẫn có thể tiếp xúc với các thành viên khác trong cùng một tập thể, bằng cách nghĩ đến sự hiện diện của họ (*bên trong tâm thức mình*). Sự kết nối đó giữ một vai trò vô cùng tích cực, thế nhưng khả năng liên kết mang tính cách tâm thần đó không phải là một lý do để không quan tâm đúng mức đến các phương tiện tiếp xúc trực tiếp hơn. Bodhicitta mang tính các siêu-cá-nhân (supra-individual), nhưng cũng không phải là tập thể (collective), khái niệm này quả không phải dễ nắm bắt.

Hãy trở thành một con người tự chủ

Nếu muốn đạt được một sự cảm nhận siêu-cá-nhân (supra-individual) thì trước hết phải tạo được cho mình một cấp bậc thật sự nào đó về tính cách cá thể (individuality) và sự tự chủ (autonomy), và điều này không phải là dễ. Có nhiều giai đoạn [luyện tập] được xác định thật rõ rệt giúp mình trở thành một con người tự chủ.

Ở giai đoạn khởi đầu, tình trạng tự chủ chưa xảy ra, mà chỉ là một thể loại (species) hay một nhóm nào đó (*khi mới bước vào con đường tu tập, chúng ta chưa nhận thấy được vị trí của mình ở đâu cả*).

Sau đó thì sự tự chủ mới dần dần hiện ra, thế nhưng đây cũng chỉ là giữa những người trong cùng một nhóm mà thôi. Dựa vào đó người ta có

thể phân biệt được ba thể loại người: thể loại thứ nhất là những người bị chi phối bởi toàn thể nhóm, thể loại thứ hai là những người chỉ biết đến cá nhân mình (individualist), loại người thứ ba là những người nổi loạn (rebel) chống lại nhóm, thế nhưng vẫn tự xem mình là thuộc chung trong nhóm.

Giai đoạn tiếp theo là một người nào đó đã hoàn toàn thoát ra khỏi nhóm, và xa hơn nữa người này hoàn toàn tự do kết đoàn với những người tự chủ khác, điều này có thể được xác định như là một tập thể tâm linh (spiritual community) (*một tăng đoàn nào đó chẳng hạn*).

Thế nhưng người ta vẫn có thể tiếp tục tiến xa hơn nữa. Sự hiển hiện của bodhicitta là một sự cảm nhận vượt lên trên và xa hơn cấp bậc mà một số người tự chủ cùng kết hợp và hợp tác với nhau một cách tự do (*bodhicitta vượt cao hơn và xa hơn sự sinh hoạt của một tăng đoàn*). Thế nhưng sự hiển hiện đó của bodhicitta [chỉ có thể] được sinh ra từ sự tương tác thật cường mạnh giữa những người tự chủ với nhau. Sự hiển hiện đó không mang tính cách cá nhân, tương tự như một người với tư cách là một cá thể, nhưng cũng không phải là tập thể, như là một cái gì đó thuộc chung của tất cả mọi người. Ở cấp bậc này quả hết sức khó để giải thích bằng ngôn từ về những gì xảy ra. Thế nhưng, sau cùng thì thật hết sức rõ ràng, người ta có thể bảo rằng khi nào tri thức hiện ra với một số người tự chủ nào đó ở một cấp bậc thật cao, thì bodhicitta cũng sẽ hiển hiện (*tăng đoàn thì đông, nhưng dường như sự tự chủ thì hiếm hoi, trong trường hợp đó phải chăng bodhicitta chỉ là một cảm tính yếu ớt? Đối với một tập thể dân tộc nào cũng vậy, những người ngoan ngoãn và những người chỉ biết đến cá nhân mình là số đông, những người tự chủ thì rất ít, trong trường hợp đó tinh thần yêu thương dân tộc và con người phải chăng cũng chỉ là một cảm tính mơ hồ?*).

Sự kiện bodhicitta không phải là một thứ sở hữu hay một sự thành đạt mang tính cách cá nhân được đề cập trong một phân đoạn của một bản kinh Đại Thừa là *Vimalakirti-nirdesa* (*Kinh Duy-ma-cật*). Kinh này thuật lại câu chuyện 500 licchavi trẻ tuổi (*licchavi là người dân của một vương quốc mang tên là Licchavi, ngày nay thuộc bang Bihar. Kinh đô của vương quốc này vào thời bấy giờ là Vaisali/Tỳ Xá Sứ, nơi cư ngụ của Vimalakirti/ Duy-ma-cật. Theo học giả người Đức Hans Wolfgang Schuman trong quyển Le Bouddha historique/Đức Phật lịch sử, bản dịch tiếng Pháp, nxb Sully, 2011, thì Đức Phật từng ẩn cư kiết hạ hai lần tại nơi này: đó là lần kiết hạ*

thứ 5 vào năm -524, và lần kiết hạ thứ 45 vào năm -484) ước mong đạt được bodhicitta và cùng nhau hiển dâng lên Đức Phật 500 chiếc lọng. Đức Phật bèn biến 500 chiếc lọng thành một tấm màn thật rộng lớn. Không cần phải nói, ai cũng biết là chuyện đó không phải là dễ như mình tưởng.

Năm trăm chiếc lọng ráp lại thành một tấm màn duy nhất. Tấm màn đó nói lên một sự cảm nhận trong một bối cảnh hoàn toàn mới lạ (một tấm màn rộng lớn), vượt lên trên tất cả mọi ý niệm về cá tính và cả sự khác biệt (500 chiếc lọng). Phật giáo nhìn hiện thực như là một sự đa dạng, nhưng cũng là một sự đồng nhất giữa những sự khác biệt, hoặc là những sự khác biệt bên trong sự đồng nhất (bodhicitta hiện lên với một cá thể, nhưng cũng là của tất cả chúng sinh, và đó cũng chính cốt lõi của Đại Thừa. Đây cũng là một cái gì đó thật khẩn thiết đối với các xã hội vô cùng ích kỷ ngày nay).

Kinh Avatamsaka-Sutra (Kinh Hoa Nghiêm) nói lên ý niệm này qua hình ảnh các tia sáng đủ màu, tỏa ra khắp hướng, đan vào nhau và hòa lẫn với nhau. Toàn thể không hóa thành một cái gì đó duy nhất thể nhưng lại là một đơn vị đơn thuần. Sự khác biệt phản ánh sự đơn thuần và sự đơn thuần làm hiển hiện sự khác biệt (trong số gần tám tỷ người trên hành tinh này, không có hai người giống nhau. Thế nhưng chỉ có một nhân loại "duy nhất", và một nhân loại duy nhất thì tạo ra gần tám tỷ người khác nhau. Một người tu hành chân chính trông thấy "toàn thể nhân loại" xuyên qua "một con người duy nhất", và nhìn vào "một con người duy nhất" để trông thấy "toàn thể nhân loại").

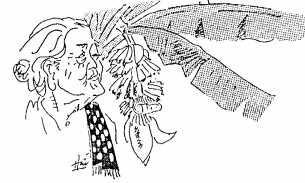
Một khía cạnh khác của bodhicitta được nêu lên trong Đại Thừa qua hình ảnh của một con trăng tròn: bodhicitta hiện lên với từng người, tương tự như mặt trăng phản chiếu trong từng vũng nước, từng ao hồ cũng như trong toàn thể các đại dương. Hình ảnh mang tính cách biểu trưng trên đây nói lên một khía cạnh nào đó của bodhicitta, thế nhưng nếu là hình ảnh, thì cũng như tất cả những hình ảnh khác, đều có một giới hạn. Bodhicitta không có nghĩa là một vật thể bất động nào đó ở tận trên trời và chỉ có các hình ảnh phản chiếu của nó hiện lên bên trong mỗi con người: bodhicitta trên thực tế năng động hơn như thế rất nhiều.

Bures-Sur-Yvette, 31.05.20
Hoang Phong chuyển ngữ

(còn tiếp)

• THƠ TÙY ANH

VU LAN ĐÃ ĐẾN RỒI, MẸ ƠI!



*Thư Mẹ Vu Lan đã đến rồi
Lời ca vơi vơi nhớ khôn nguôi
Nhìn hoa hồng trắng cài trên áo
Vang vọng trong tâm tiếng ru hời.*

*Vang vọng trong tâm tiếng ru hời
Lời ru nuôi dưỡng tuổi thơ tôi
Ngọt ngào qua tiếng ca dao mẹ
Năm tháng tăng nhanh với tuổi đời.*

*Năm tháng tăng nhanh với tuổi đời
Làm sao tỏ hết những thương nuôi.
Chao ôi thương nhớ- bao thương nhớ
Quê cũ bây giờ biệt dặm khơi.*

*Quê cũ bây giờ biệt dặm khơi
Sông xưa trên bến tiếng hò lơ
Bây giờ nghe núi non than thở
Đất mẹ phân từng mảnh rã rời!*

*Đất mẹ phân từng mảnh rã rời
Đau lòng lắm mẹ Việt Nam ơi!
Đàn con mong trở về quê cũ
Có chỗ tu thân dựng lại đời.*

*Có chỗ tu thân dựng lại đời
Có Từ Bi nở ở muôn nơi
Bao dung rức rỡ hoa hồng nở
Trong lễ Vu Lan tưởng nhớ Người!*

• **Tùy Anh**
(Vu Lan tháng 8.2021)

KHI TÔI NÓI TÔI LÀ MỘT PHẬT TỬ...

(When I say I'm a Buddhist)

Tác giả **Prof. Richard Gombrich**
Thị Tâm Ngô Văn Phát tạm dịch



Giáo sư Richard Gombrich

Đôi lời người tạm dịch: Giáo sư Richard Gombrich, người đã dành 40 năm trong cuộc đời mình để nghiên cứu Phật Giáo và ngôn ngữ Pali tại đại học Oxford (Anh Quốc), đã chia sẻ sự hiểu biết của mình về Phật Giáo rất thâm sâu qua một bài ngắn chỉ có 11 câu như dưới đây. Từ năm 2003 đến nay, ông làm Giám Đốc học thuật Trung Tâm Nghiên Cứu Phật Giáo tại đại học Oxford. Thấy bài rất hay, nên tôi mạn phép tạm dịch ra tiếng Việt để quý vị nào không biết tiếng Anh đọc để suy ngẫm.

Ông nói:

1- When I say I'm a Buddhist,

it doesn't mean I'm purer and nicer than others. But it means I have too much ignorance and mental defilement to remove. I need Buddha's wisdom.

Khi tôi nói, tôi là một Phật tử,

điều đó không có nghĩa là thân tôi thanh tịnh và tốt đẹp hơn những người khác. Nhưng nó có nghĩa là tôi có quá nhiều vô minh và tâm ô nhiễm cần phải loại bỏ. Tôi cần Tuệ Giác của Đức Phật.

2- When I say I'm a Buddhist,

it doesn't mean I have more wisdom than others. But it means I have been occupied by too much

arrogance. I need to learn to be humble and to develop a broader perspective

Khi tôi nói, tôi là một Phật tử,
điều đó không có nghĩa là tôi có kiến thức cao hơn những người khác. Nhưng nó có nghĩa là tôi đã bị quá nhiều sự kiêu ngạo xâm chiếm. Tôi cần phải học cách khiêm nhường và phát triển một cái nhìn rộng mở hơn.

3- When I say I'm a Buddhist,

it is not because I am better or worse than others, but because I understand all beings are equal.

Khi tôi nói, tôi là một Phật tử,
điều đó không phải vì tôi hay hơn hay dở hơn những người khác, mà bởi vì tôi hiểu tất cả chúng sanh đều bình đẳng như nhau.

4- When I say I'm a Buddhist,

I know I only love those to my taste, but Buddha loves even people he does not like, guiding them to be full of wisdom and compassion. That's why I choose to follow Buddha's teachings !

Khi tôi nói, tôi là một Phật tử,
tôi biết, tôi chỉ yêu thương những người theo sở thích của mình, nhưng Đức Phật thì yêu thương ngay cả những người mà Ngài không thích (chống đối, ganh ghét, muốn hãm hại Ngài v.v...) hướng dẫn họ có đầy đủ trí tuệ và lòng từ bi. Đó là lý do tại sao tôi chọn làm theo những giáo huấn của Đức Phật.

5- When I say I'm a Buddhist,

it is not with the goal of getting what's in my interest. But for letting go of my personal clinging to all worldly desires.

Khi tôi nói, tôi là một Phật tử,
điều đó nó chẳng gắn liền với mục tiêu để đạt được những gì có lợi cho tôi. Nhưng là để buông bỏ sự bám chấp của cá nhân đối với tất cả những ham muốn về mặt trần tục.

6- When I say I am a Buddhist,

it is not because I pursue a smooth life. But for the calm acceptance of impermanence, and be calm and confident like a king in any adverse circumstances.

Khi tôi nói, tôi là một Phật tử,
điều đó không phải vì tôi theo đuổi một cuộc sống êm đềm, suôn sẻ. Nhưng để bình tĩnh chấp nhận sự vô thường, và thật bình tĩnh và tự tin như một vị Quốc Vương trong bất kỳ hoàn cảnh trái nghịch nào.

7- When I say I am a Buddhist,

I do not mean to manipulate others with the motivation of self-interest. But with good use of wisdom, to benefit self and others while being empathetic to all sentient beings.

Khi tôi nói, tôi là một Phật tử,
tôi không có ý muốn thao túng người khác với động cơ vì lợi ích cho cá nhân. Nhưng bằng việc sử dụng tốt trí tuệ của mình, để tôi có thể làm lợi lạc cho bản thân và những người khác, trong khi luôn đồng cảm với tất cả chúng sanh.

8- When I say I am a Buddhist,
it is not because I want to escape from the world and pursue nothingness. But to know everyday life is within Dharma, and to live in the present is to practice.

Khi tôi nói, tôi là một Phật tử,
điều đó không phải là vì tôi muốn trốn tránh thế giới và theo đuổi hư vô. Nhưng để biết rằng sự sống hằng ngày nằm trong Chánh Pháp, và sống trong hiện tại chính là để thực hành.

9- When I say I am a Buddhist,
it does not mean that my life will no longer experience setbacks. But with the Dharma, setbacks are transformed into a cause for my growth.

Khi tôi nói, tôi là một Phật tử,
điều đó không có nghĩa là cuộc đời của tôi sẽ không gặp phải những thất bại nữa. Nhưng nhờ Phật Pháp, những thất bại được chuyển hóa thành nguyên nhân giúp cho sự trưởng thành lớn mạnh của tôi.

10- When I say I am a Buddhist,
my heart is filled with endless gratitude. Just thinking I was born as a human and have the ability to practice in this life, with the opportunity to meet wise teachers and hear the Buddha's teachings, I am deeply moved by this unbelievable karmic affinity.

Khi tôi nói, tôi là một Phật tử,
trái tim tôi chứa đầy lòng biết ơn vô tận. Chỉ nghĩ mình được sinh ra làm người và có khả năng tu hành trong kiếp này, có cơ hội gặp gỡ những vị Minh Sư và nghe được những lời dạy của Đức Phật, tôi vô cùng xúc động bởi có được sự kết nối Pháp duyên thật khó tin này

11- When I say I am a Buddhist,
it is not because there is a God outside me. But that I find the true Buddha-nature of my own heart."

Khi tôi nói, tôi là một Phật tử,
điều đó không phải là vì có một Thượng Đế ở bên ngoài tôi. Nhưng tôi tìm thấy được bản tánh chân thật của Phật của chính ở trái tim tôi.

Lời cuối của người dịch

Nhờ vào đâu? nhờ vào duyên lành gặp được những vị Minh Sư và nghe được những lời dạy quý báu của Đức Phật, nên ông R. Gombrich mới diệt dần được vô minh, hiểu được chơn Diệu

TRONG CA DAO ĐỜI MẸ

*Qua sông sóng cuộn dạt dào
Nghe con sáo sậu hát bài ca dao
Ngoài vườn thơm ngát hương cau
Trắng soi tóc mẹ dải dầu pha sương.*

*Nơi nào cũng một quê hương
Mà sao nhớ mẹ mỗi đường xa quê
Gởi trong tiếng gió ai về
Còn thơm rơm rạ bờ đê đất làng.*

*Xin làm sao sáng trên ngàn
Để gieo thương nhớ dịu dàng lời ru
Hạc bay qua cõi sa mù
Xanh trong nội cỏ ngọt lời từ quang.*

*Con đi muôn dặm đường trần
Năm non bảy núi ai bằng mẹ đâu
Ước chi nghe tiếng ví dầu
Trong cơn nắng hạn, mưa rào lại thương.*

*Diệu tâm ngát một tấm lòng
Tìm trong cội rễ suối nguồn trong veo
Sen hồng thơm nụ ca dao
Nở trong nắng sớm những câu ân tình.*

• **Tôn Nữ Mỹ Hạnh**

Pháp, phá tan dần chấp ngã để có một cuộc sống an bình cho chính mình và cho chúng sanh.

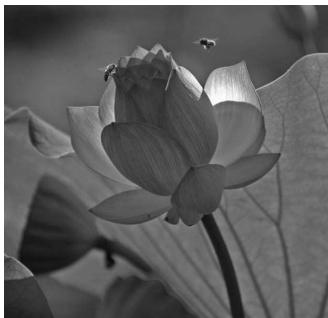
Nếu tất cả mọi người trên thế gian này mà mà hiểu biết về Phật Giáo và hành như ông R.Gombrich thì chắc chắn thế giới sẽ hòa bình, nhân sinh sẽ an lạc mãi mãi (forever).

Nguyên cầu Mười Phương Chư Phật từ bi gia hộ cho ông Putin, Tổng Thống Nga bắt thần tin có luân hồi, có nghiệp báo trả vay để hồi đầu hướng thiện, chấm dứt ngay chiến tranh xâm lược hủy diệt từ A đến Z nước Ukraine, để người dân khỏi chết vì bom đạn!

Kính xin quý vị cùng tôi cầu nguyện
Mong lắm thay.

• **Thị Tâm Ngô Văn Phát**

CON ĐƯỜNG TỪ CÁI TÔI ĐẾN VÔ NGÃ



• Lâm Minh Anh

Gáo nước còn nghi ngút khói, ông Lý chậm rãi tưới đều bên ngoài ấm trà. Thấy ông Tư ngồi lặng thinh nhưng vẫn không giấu được vẻ bồn chồn, ông khẽ mỉm cười khởi chuyện:

- Hôm nay Bác Tư có việc gì mà ra vẻ nghiêm trọng thế?

Ông Tư như được thể liền thoáng:

- Bác Lý nè, những thứ trước mắt mình như lông mi lông mày có ai đã đếm được bao nhiêu sợi, có rõ được đâu mà sao bấy lâu mình cứ tán chuyện đầu đầu. Hôm nay mình thử nói chuyện trước mắt một bữa đi!

- Trước mắt là Bác phải làm chén trà cho ấm bụng cái đã. Còn việc trước mắt ta, đúng là cái gần ta nhất là cái khó thấy nhất. Vậy chuyện trước mắt Bác Tư định nói là chuyện gì nào?

- Tôi muốn nói chuyện "Cái Tôi". Cái Tôi, Cái Ta, Bản Ngã, Vô Ngã... với mình chúng như nùi tơ rối, đã thông suốt được đâu mà sao mạnh miệng nói chuyện cõi nhân sinh.

Ông Lý buồn buồn:

- Nỗi niềm của Bác cũng chính là của tôi. Đáng lý ra là mừng vì ta có cùng chung một nỗi niềm, nhưng Bác thấy đấy, từ lâu tôi thấy sở học của mình thô lậu, chưa thể đào sâu vào vấn đề mà người xưa từng lưu tâm điều như Bác vừa mới đặt ra. Blaise Pascal bên trời Tây xưa có nói: *Le moi est haïssable* – "Cái Tôi là cái đáng ghét". Đau buồn thay khi con người cũng vì Cái Tôi đáng ghét đấy mà bấy lâu ít ai thấy cuộc đời chỉ là những triển miên hoang tưởng, ít có ai từ bỏ ảo tưởng về mình, luôn xem mình là cái rốn của vũ trụ, họ lừa dối nhau và tăng bốc nhau, cùng hè nhau vì ham muốn tiền tài, danh vọng, ham muốn có cuộc sống vương giả cho riêng mình... mà làm cho thế nhân càng ngày càng đắm chìm vào gian khó, lầm than.

Ông Tư sáng mắt lên:

- Có gì đâu mà Bác Lý phải tự dẫn vật, cứ làm những gì mình thấy mình làm được để tự làm vui cho mình, cho người chung quanh. Như ngay bây giờ đây Bác giúp tôi hiểu được bản Ngã của chính mình, chuyện này không ngoài tầm tay của Bác mà.

- Ủ, vậy thì bữa nay nhân nói đến Cái Tôi đáng ghét của Pascal, mạnh miệng tôi sơ lược con đường của ngôn ngữ từ Cái Tôi đi đến Vô Ngã của nhà Phật vậy.

Khởi đầu thử nói về cách người đời đã sử dụng ngôn ngữ nói đến cái Tôi, về những chữ Dư [余], Dữ [予], Ngô [吾], Ngã [我] với nghĩa là Tôi, Ta được dùng như thế nào.

• Đúng ra còn có chữ Yêm [俺] cũng mang nghĩa là Tôi, Ta, nhưng chúng chỉ được sử dụng trong khoảng đời nhà Nguyên đến Thanh triều. Như:

+ Tây Sương Ký có câu: *Yêm đáo na lí tẩu nhất tao* [俺到那裡走一遭] Ta sang chơi bên ấy một chuyến.

+ bài thơ Chung Thân Ngộ trong Hồng Lôu Mộng có câu: *Yêm chỉ niệm mộc thạch tiền minh* [俺只念木石前盟] Ta chỉ nhớ lời thề trước đây cùng gỗ đá mà thôi.

• Dư [余] gồm bộ Nhân [人] ở trên, nghĩa là Người, ở dưới là chữ Hòa [禾] nghĩa là cây Lúa. Biểu thị hình ảnh thời xưa sinh hoạt của con người gắn liền với nương đồng, ruộng rẫy. Dư hàm nghĩa Tôi, Ta – được phép hành động như nói, làm, suy nghĩ.

Dư thấy dùng nhiều từ thời nhà Tống ở cả Giang Nam lẫn Giang Bắc, không thấy nó có mặt trong bộ Tứ Thư ngày xưa gồm Đại Học, Luận Ngữ, Mạnh Tử, và Trung Dung. Nó là đại từ nhân xưng đứng làm chủ từ cho một câu. Như:

+ Hịch Tướng Sĩ của Hưng Đạo Vương có câu: *Dư thường lâm xan vong thực, trung dạ phủ chẩm* [余常臨餐忘食, 中夜撫枕] – Ta thường tới bữa quên ăn, nửa đêm vỗ gối.

Thời nhà Đường như trong bài thơ Hoàng Hạc Lâu của Thôi Hiệu có sử dụng Dư [餘], sau cùng nghĩa như Dư [余], nhưng bây giờ không phải là chủ từ của câu với nghĩa là Tôi, Ta:

+ *Thử địa không dư Hoàng Hạc Lâu* [此地空餘黃鶴樓] Nơi đây chỉ còn lại lầu Hoàng Hạc.

• Dữ [予] cũng đọc là Dư, gồm ở trên chữ Trữ [-] chỉ cho vảy sâu bọ, móng thú, mỏ chim. Ở dưới là chữ Đinh [丁] nghĩa là người trai tráng. Biểu thị kẻ lực lưỡng, cần mẫn chăm sóc, trông chừng sâu bọ, thú hoang, chim chóc phá hoại vườn tược, mùa màng.

Dữ thấy ít dùng ở vùng Giang Bắc. Ngày nay lẫn xưa thấy dùng nhiều ở Giang Nam, nhất là vùng Quảng Đông, Quảng Tây. Nó đứng làm chủ từ của câu, nếu dùng làm đối từ, nó mang nghĩa tặng cho, trao cho (tôi). Như:

+ thiên Vệ Linh Công trong Luận Ngữ chép lời Khổng Tử đối đáp cùng Tử Cống: *Nhữ dĩ Dư vi đa học nhi chí giả dữ* [女以予為多學而識之者與] Trò tưởng ta có nhiều học vấn ư / *Phi dã, Dư nhất dĩ quán chi* [非也, 予一以貫之] – Không phải, Ta chỉ biết dùng một đạo lý căn bản mà thông suốt mọi vấn đề.

+ truyện Hoài Âm Hầu Hàn Tín trong Sử Ký Tư Mã Thiên: *Ấn ngoan tề, nhẫn bất năng dữ* [印剗敝, 忍不能予] – Mân mê chiếc ấn muốn mòn đi, dùng dằng như không muốn trao cho.

+ bài Hý Tặng Trương Ngũ Đệ Nhân của Vương Duy: *Tuế yển đồng huề thủ / Chích ưng quân dữ dữ* [歲晏同攜手, 隻應君與予] – Cầm tay nhau lúc năm về cuối / Tâm sự này chỉ tôi với chú thôi.

+ bài Tặng Hữu Nhân của Nguyễn Trãi: *Bần bệnh dư lân nhữ / Sơ cuồng nhữ tự dư* [貧病予憐汝, 疏狂汝似予] – Ta thương anh nghèo, bệnh / Ngông cuồng anh giống ta.

• Ngô [吾] có bộ khẩu [口] ở dưới (là cái miệng), chữ Ngũ [五] ở trên (là cách ngồi ngay ngắn vắt chân chữ Ngũ), Ngũ phát xuất từ chữ Chính [正] gồm 3 nét ngang và 2 nét đứng, theo Nhĩ Nhã chỉ cho số học từ Ngự, Y, Số... Ngô hàm nghĩa Tôi, biểu thị là phương cách thưa nói nghiêm chỉnh, đứng đắn trong giao tiếp, cả ở trong gia đình lẫn ngoài xã hội.

Ngô được dùng thông dụng ngày nay, cũng như xưa nó hiện diện trong Tứ Thư, Tả Truyện. Nó đứng làm chủ từ, ở "sở hữu cách" nó mang nghĩa là "của tôi".

+ thiên Lý Nhân trong Luận Ngữ chép lời Khổng Tử nói với Tăng Sâm: *Sâm hồ, Ngô đạo nhất dĩ quán chi* [參乎, 吾道一以貫之] – Trò Sâm à, Đạo của ta nhất quán một lẽ thôi.

+ bài Côn Sơn Ca của Nguyễn Trãi: *Côn Sơn hữu tuyền / Kỳ thanh lãnh lãnh nhiên / Ngô dĩ vi cầm huyền* [崑山有泉, 其聲冷冷然, 吾以為琴弦] – Côn Sơn có khe suối / Tiếng nước chảy rì rầm / Ta lấy làm đàn cầm.

+ đề tựa sách của Lâm Ngữ Đường: *Ngô quốc dữ ngô dân* [吾國與吾民] – Đất nước của tôi và nhân dân tôi

• Ngã [我] có bộ Qua [戈] bên phải (là vũ khí giáo mác thương đao), và chữ Nhân [亻] bên trái (là người). Biểu thị hình ảnh con người luôn có

vũ khí mang bên mình để đối phó với hiểm họa bên ngoài.

Ngã hàm nghĩa Tôi, Ta, nó đứng làm chủ từ hoặc đối từ, túc từ, sở hữu từ... thông dụng trong suốt chiều dài lịch sử khắp lãnh thổ Hoa, Sở Hạ, văn Bạch thoại hiện nay chỉ sử dụng chữ Ngã, không dùng Dư, Ngô, Dữ. Với kinh sách nhà Phật, Ngã – Cái Ngã cá nhân được dùng để dịch thuật Phạn ngữ *atman* và Pali ngữ *atta*.

Cách dùng của Ngã, như thiên Thuật Nhi trong Luận Ngữ đã chép:

+ *Bất nghĩa nhi phú thả quý, ư ngã như phù vân* [不義而富且貴, 於我如浮雲] – Bất nghĩa mà giàu có phú quý, ta coi như đám mây trôi vậy.

+ Cũng trong thiên Thuật Nhi: *Gia ngã số niên, ngũ thập dĩ học Dịch, khả dĩ vô đại quá hỹ* [加我數年, 五十以學易, 可以無大過矣] – (Trời) cho ta sống thêm ít năm nữa, 5 hay 10 năm để nghiên cứu (thêm) Kinh Dịch, có thể không mắc phải sai lầm lớn.

+ Bình Ngô Đại Cáo nước ta có câu: *Duy ngã Đại Việt chi quốc, Thực vi văn hiến chi bang* [惟我大越之國, 實為文獻之邦] – Như nước Đại Việt ta từ trước, Vốn xưng nền văn hiến đã lâu.

+ Chinh Phụ Ngâm của Đặng Trần Côn: *Nguyệt chiếu hể ngã sàng, Phong xuy hể ngã tường* [月照兮我床, 風吹兮我牆] – Bên giường Ánh trăng rọi / Đầu tường Gió hiu lay.

Ông Tư chợt thở dài:

- Với một chữ Tôi mà đã lắm nhiều khê. Bấy lâu tôi bất quá chỉ dùng Tôi, Ta theo kiểu Đại từ nhân xưng ngôi thứ nhất, đâu nào để tâm đến Ngô, Ngã, Dữ của ngày xưa.

- Với con đường đi của ngôn ngữ, người Việt đời nay dùng chữ viết mẫu tự La Tinh biểu âm, quá thuận lợi trong ghi chép nhưng sẽ lúng túng về ngữ nghĩa biểu ý của chữ ngày xưa, hoặc về cách dùng xưa của chữ Tôi gồm Ngã và Ngô cùng hiện diện trong một câu. Như với câu trong thiên Công Tôn Sứ Thượng sách Mạnh Tử:

+ *Ngã thiện dưỡng ngô hạo nhiên chi khí* [我善養吾浩然之氣] – Ta khéo nuôi dưỡng cái khí hạo nhiên – cái tinh thần chính đại cương trực của Ta.

Huống hồ chi chữ Ngã ngày xưa, nó được dùng biểu thị Cái Tôi gồm luôn cả phần hồn, tinh thần con người, chính là thần khí anh linh của vạn vật. Như Kinh Thư xưa có câu:

+ *Duy nhân vi vạn vật chi linh* [唯人為萬物之靈] – "Chỉ con người là anh linh của vạn vật".

Cũng vì vậy mà khi xét đến Cái Tôi biểu hiện trong thiên hạ, ngày xưa Khổng Tử từng nói như trong thiên Lý Nhân của Luận Ngữ đã chép:

+ *Quân tử hoài đức, tiểu nhân hoài thổ* [君子怀德,小人怀土] / *Quân tử hoài hình, tiểu nhân hoài huệ* [君子怀刑,小人怀惠] – Quân tử nghĩ đến đạo đức, tiểu nhân nghĩ đến đất đai / Quân tử coi trọng hình thức phép tắc, tiểu nhân chỉ mong ân huệ.

+ *Quân tử dụ ư nghĩa, tiểu nhân dụ ư lợi* [君子喻於義,小人喻於利] – Người quân tử chỉ biết điều nghĩa, kẻ tiểu nhân chỉ biết điều lợi. Rõ rệt hơn, Nho gia xét đến Cái Tôi bản ngã, noi theo cách thể hiện của bậc *Vạn thế sư biểu* được ghi trong thiên Tử Hãn của Luận Ngữ:

+ *Tử tuyệt tứ: vô ý, vô tất, vô cố, vô ngã* [子絕四:毋意,毋必,毋固,毋我] – Khổng Tử tránh (bám víu vào tư dục mà) vướng phải bốn sai lầm: chỉ dựa vào ý riêng của mình, áp đặt phán đoán, bảo thủ cố chấp, luôn cho mình đúng.

Vô Ngã ở đây hiểu nghĩa là quên Cái Tôi, Cái Ta của mình đi, đừng để cái Tôi tự ái và Hoang tưởng xem mình là cái rốn vũ trụ theo như lý giải của Pascal, đừng chấp lấy bản thân theo như diễn dịch của nhà Phật về Chư pháp Vô Ngã trong thế gian.

Cái Tôi của kẻ phàm phu hay nghĩ và lo sợ *nóng lạnh đói khát, sinh lão bệnh tử...* Cái Tôi của thánh hiền hay nghĩ và lo sợ về *thường, lạc, ngã, tịnh...*

Ông Tư bật thốt:

- Xem ra vậy giữa thế gian, con người ai cũng có những mối lo, dù là kẻ phàm phu hay bậc thánh hiền ai cũng đắm chìm trong cõi trầm luân. Tất cả đều không an tâm với cuộc đời, mọi phiền não đều từ Cái Tôi – Cái Ngã mà ra.

- Quả là vậy Bác Tư. Bác nghĩ xem, con người cũng như mọi sự vật hiện diện trên cõi đời này, tất cả đều do nhân duyên kết hợp thành. Con người là một tập hợp đầu chỉ riêng phần thể xác. Truyện Kiều của Ta với câu "*Thác là thể phách còn là tinh anh*":

+ Chẳng phải nó đã thể hiện đúng quan niệm của người xưa là phần tinh anh khí dương của người chết gọi là Thần [神], phần tinh anh khí âm của người chết gọi là Linh [靈].

+ Chẳng phải nó đã thể hiện đúng ý nghĩa của người xưa đã nói "*Chỉ con người là anh linh của vạn vật*".

Con người có linh hồn, là sự vật hữu tình nên có cảm thụ không như tảng đá, ngọn cỏ, con dao... cho nên tự bản thể con người đã luôn mang *Ngã chấp* – *bám víu lấy Ta*, và *Ngã sở* –

cái Của Ta, những thứ mà từ đó sinh ra và gây nên nỗi khổ cho chính con người, làm con người luôn cảm thấy bất an giữa cuộc đời.

Ông Tư vội vã xen vào:

- Con người là sự vật hữu tình nên mọi hoạt động của thân tâm – Cái Tôi phát xuất từ Ngũ Uẩn mà ra, trong đó yếu tố vật chất (Thân) là *Sắc Uẩn* [色], không chỉ riêng được cấu thành bằng tấm thân Tứ đại (đất, nước, gió, lửa) mà còn tồn tại sự việc nghe bằng tai, thấy bằng mắt... bốn Uẩn kia là *Thọ, Tưởng, Hành, Thức* chỉ cho yếu tố tinh thần (Tâm).

Ông Lý vui vẻ tiếp lời:

- Yếu tố tinh thần được cấu thành từ bốn Uẩn do Tâm chi phối sự tiếp xúc giữa lục căn (*Mắt, Tai, Mũi, Lưỡi, Thân, Ý*) và lục trần (*Sắc, Thanh, Hương, Vị, Xúc, Pháp*), qua đó:

+ *Thọ Uẩn* [受] chỉ các cảm thụ (cảm giác) của con người khi tiếp xúc sự vật mà tự thành *lạc thọ* (vui thích), *khổ thọ* (khó chịu).

+ *Tưởng Uẩn* [想] chỉ sự nhận biết của giác quan (tri giác), có tính chất nhận ra đối tượng, cảm nhận của con người sau khi tiếp xúc sự vật. Như *Mắt* thấy cảnh vật, có người thì nhận ra nỗi nhớ quê, có người thì nhận ra sự kỳ thú đáng yêu của cuộc đời. *Mắt* thấy cảnh vật gọi là *Nhãn tưởng*, là sự thấy của *Mắt*. Tư duy về sự thiện sự ác gọi là *Ý tưởng*, là sự nhận diện của *Ý*...

+ *Hành Uẩn* [行] chỉ mọi hoạt động, phản ứng của Tâm, của ý thức khởi sinh sau khi tiếp xúc đối tượng, khi phản ứng của Tâm thức trở thành điều kiện dẫn đến *Thân, Khẩu, Ý* hoạt động cấu thành hành vi của con người...

+ *Thức Uẩn* [識] chỉ công năng nhận biết của giác quan (tri giác) có tính chất biết phân biệt, quy thành khái niệm, hiểu được giá trị của đối tượng... Như *Mắt* thấy cảnh vật, *Nhãn thức* nhận ra nỗi nhớ quê. Nhưng với vô thức, tiềm thức trong Tâm của mỗi người, người thì nhớ rõ, thấy yêu thương con đường khúc khuỷu quanh nhà mình, người thì nhớ rõ, thấy yêu thương góc vườn chiu chút tiếng gà của mình... Nhận thức đó gọi là *Nhãn thức* là cái biết của *Mắt*.

Hoạt động của *Thức Uẩn* là hoạt động của Tâm thông qua giác quan (chủ thể) mà tương tác với sự vật (khách thể) bằng cả tiềm thức, vô thức lẫn ý thức là nhận thức của *Ý*, là cái biết của *Ý*. Cho nên *Thức Uẩn* chính là nơi khởi sinh *Ngã Sở, Ngã Chấp*, thúc đẩy hoạt động *Hành Uẩn* tạo thành hành vi mang nghiệp nhân quả.

Ông Tư bật thốt:

- Vậy là mỗi người vì có riêng *Ngã sở*, có riêng *Ngã chấp*, bám rịt vào ý mình – *Chấp Trước* luôn cho rằng chỉ mình mới đúng, từ đó

mà có việc tranh hơn tranh thua, tranh đúng tranh sai. Rồi chúng hiển lộ *Tham, Sân, Si* làm đảo điên xã hội, làm con người luôn thấy bất an, sợ hãi, luôn gặp phải Khổ.

- Vậy đây, bản chất của cuộc đời đã là khổ đau phiền não, Cái Tôi, Cái Ta, "Cái Tâm tham ái" động đậy trong mỗi người làm tăng thêm nỗi khổ. Biết tự kiềm hãm lòng dục của Tâm trong mỗi người, may ra con người mới bớt khổ, xã hội mới bớt đảo điên.

- Ý Bác Lý muốn nói đến Bát Chánh Đạo của nhà Phật!?

- Ý tôi muốn nói đến phương cách giải thoát sự phiền não, sự không toại ý của chúng sanh đối với cuộc đời, con đường thoát khổ của Bát Chánh Đạo lẽ tự nhiên là không ngoài việc đưa Tâm tiếp cận "*Một thể thống nhất Sắc tức thị Không, Không tức thị Sắc*" tức *Tánh Không*.

- Nói theo Phật giáo Tiểu Thừa Nam truyền là con đường đi đến *Vô Ngã*!?

- Tiểu Thừa hay Đại Thừa đều chấp nhận con đường "*Trung Đạo*" của Phật thuyết giảng cho anh em Kiều Trần Như ở vườn Lộc Uyển, là luôn giữ Tâm sao cho không nghiêng lệch, đại khái với ý "*Buông thả theo Ái dục hoặc ép mình với Khổ hạnh, cả hai đều là cực đoan thấp hèn*". Tôi thấy khi Thức Uẩn trong Cái Tôi, Cái Ta thúc đẩy hoạt động của Hành Uẩn cấu thành hành vi tạo ra Nghiệp, chẳng hạn như:

+ Vì Chấp Ngã, Chấp Trước nên con người tranh hơn tranh thua, buông lời thù dật độc ác nói xấu đối thủ, hoặc cùng hèn nhau lừa dối tăng bốc mình lên, tất cả đều hiển lộ ra cái Tâm nghiêng lệch, Cái Tôi đáng ghét. Con người biết giữ Chánh Ngữ không có những hành vi trên là đã tiếp cận Vô Ngã.

+ Vì Chấp Ngã, vì tâm Ngã Sở mà con người mưu cầu thỏa mãn bản thân bằng cách tranh đoạt nhau quyết liệt, hoặc tự ti buông thả mưu sinh chỉ mong chờ vào của bố thí, tất cả cũng hiển lộ ra cái Tâm nghiêng lệch, Cái Tôi đáng ghét. Con người biết giữ Chánh Nghiệp Chánh Mệnh không thực thi những hành vi trên là đã tiếp cận Vô Ngã...

Cách tu tập theo 8 con đường *Bát Chánh Đạo* của nhà Phật, trong đó đã thể hiện việc đưa Cái Tôi đi đến Vô Ngã, là đưa cái Tâm tiếp nhận sự vật bằng góc nhìn "*Sắc tức thị Không, Không tức thị Sắc*". Cái nhìn thô lậu của tôi đơn giản vậy, theo tôi với người đời thường chung quy chỉ cần thấu hiểu Khổ, Tập, Diệt, Đạo của *Tứ Diệu Đế*, 8 đạo lộ thoát Khổ mà bậc Tuệ Giác đã chỉ ra là đủ.

Ông Tư nâng chén trà lên:

- Nè, cùng uống nào Bác Lý. Nói cho cùng người nhà Phật chỉ tự mình mới giải thoát lấy mình. Huống chi điều Bác đã diễn giải rõ rằng 8 đạo lộ của *Bát Chánh Đạo* là con đường của Cái Tôi tiếp cận Vô Ngã kia mà.

- Khi Cái Tôi tiếp cận được Vô Ngã là khi mà con người biết tự truy vấn mình. Chính *Cái Ta, Cái của Ta* chúng mới làm cho Ta khổ. Gần đây Dương Huệ Nam [楊惠南] người Đài Loan viết cuốn *Thiên Nữ Tán Hoa*, có kể câu chuyện mà theo ông là do Long Thọ Bồ Tát [Nagarjuna] người Ấn Độ luận giải kinh Bát Nhã, chuyện chép trong *Đại Trí Độ Luận* khoảng năm 400 Tây Lịch, đã được Pháp tăng Cưu Ma La Thập [Kumarajiva] dịch ra Hán văn. Tôi vui miệng diễn dịch lại theo hiểu biết của tôi cho Bác Tư nghe vậy:

• Xưa có thương nhân lạc bước, trời sẩm tối vẫn chưa tìm được quán trọ, phải vội ghé vào túp lều tranh bỏ hoang bên vệ đường nghỉ qua đêm. Giữa khuya có một con quỷ nhỏ lưng mang một xác chết bước vào. Nổi gót theo sau là một con quỷ lớn, chúng bắt người thương gia làm chúng xem xác chết thuộc của ai?

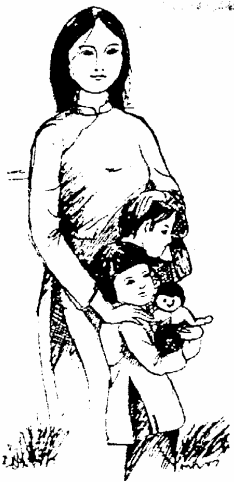
Thật oái ăm, biết nào là của ai mà làm chúng, thương nhân xét thấy xác chết nằm trên lưng quỷ nhỏ nên đành xác nhận là của quỷ nhỏ. Kết quả là ông bị quỷ lớn hành chết, nhưng cách thức bị hành chết cũng thật lạ lùng, kỳ dị. Quỷ lớn cắt từng phần da thịt của thương nhân vứt đi, rồi lại cắt từng phần tương đồng của xác chết đắp bù cho thương nhân.

Thương nhân phát hoảng, thịt da trên người ta không còn là của Ta nữa, *Vậy Ta là ai?* Ông vùng dậy chạy ra đường, gặp ai cũng hỏi: *Tôi là ai? Bạn có biết không?* Câu hỏi không nhận được sự hồi đáp, cuối cùng có một vị xuất gia trả lời: *Vốn dĩ "Cái Ta" không có, tại sao còn đi hỏi "Cái Ta" là ai?*

Ông Tư vội vã tiếp lời:

- Sự vô minh trong cuộc đời đối với cái "Của Ai" nhân duyên đưa đẩy buộc phải xác nhận, thanh minh, như người thương gia buộc phải xác nhận xác chết là của con quỷ nhỏ. Sự vô minh trong cuộc đời đối với cái "Của Ta" nhân duyên đưa đẩy con người luôn chìm đắm trong cõi trầm luân. Cuộc đời là bể khổ khởi nguồn từ sự vô minh chôn thế gian. Mỗi người có riêng cảm nhận qua một câu chuyện, tôi thì thấy vậy, Bác Lý thấy sao?

Năng ngoài trời lung linh, khí trời dịu ấm, vạn vật như cùng hòa với hai kẻ hữu tình đang tự tìm lấy sự an tâm chính mình giữa biển khổ bến mê./.



LÒNG MẸ BAO LA...

• Cát Đơn Sa (Diễm Châu)

Từ khi con gái lấy chồng, bà Tuyên yên phận sống lặng lẽ ở một thành phố nhỏ, cũng không xa nơi con ở cho lắm, cùng với thằng con trai út mãi chưa chịu lấy vợ... nhưng bà đặt hết tình thương vào con trai, cho dù nó cũng chẳng còn nhỏ nhít gì! "Tình mẹ bao la như biển Thái Bình dạt dào"... là vậy.

Bà có hai đứa con, gái lớn là Hiền, và trai út là Vinh, cách nhau khoảng tám tuổi. Chồng bà, thời gian sau này vướng vào vụ gái giếc, đã buộc cho bà vô số tội, chê trách bà nhiều thứ, mà bản thân bà không thể tự khắc phục... như khi ngủ bà ngáy ồn ào, làm ông không thể an giấc, như bà hay ho, tiếng ho chói tai, quá nhiều... đôi khi còn ho vào cả thức ăn, mặc dù bà đã cẩn thận che miệng vào cánh tay áo.

Bà không phải ho vì bệnh! Mà ho vì bị dị ứng với hoa phấn. Nhất là vào mùa xuân, ho liên tu bất tận! Đi bao nhiêu thầy, uống bao nhiêu thuốc cũng không khỏi! Có lần đang làm đồ ăn, cơn ho đến bất ngờ không kịp miệng kịp, ông ngồi gần đó trông thấy, chỉ chiết bà mãi, rồi còn tố cáo bà để thêm phần lỗi, phần xấu! Sau đó ông đầu đơn ly dị bà!

Quá chán cho tình người đen bạc, thay vì vợ bị như vậy chồng phải tìm lời an ủi, hỏi han, đàng này lại đem ra chỉ trích, bắt bẻ!!! Bà nghĩ thôi thì thuận ký đơn ly dị cho xong, tiếc làm gì kẻ bạc tình! khỏi phải làm cho người chồng phản bội tức giận, rồi ra ngoài thù ghét, tiếp tục bôi bác...

Bà được chia cho ít tiền, cũng khoảng bốn chục ngàn đô la, vì không thuận lấy căn nhà. Ai lấy nhà thì tiếp tục trả "bill" trong hai năm nữa. Mà số tiền phải trả hàng tháng hơn một ngàn đô, bà sợ kham không nổi, dù giá trị ngôi nhà lớn. Công việc phụ bếp của bà lương đưa về nhà được ngàn rưởi, chỉ đủ nuôi mấy miệng ăn.

Nhưng bà giành hai đứa con, vì bà biết chắc cha chúng không bao giờ để ý đến con cái! Cái

tính của ông chồng, bà rất rõ. Không bao giờ ông tiếp tay bất cứ chuyện gì trong nhà, nói chi là nuôi con... Rồi còn cô bồ trẻ của ông nữa! Bà không muốn sau này con bà bị bất cứ ai hành hạ... Đề nghị bà đưa ra ông chấp nhận ngay, vì quá tốt cho ông. Ông còn sợ bà bắt ông cấp dưỡng hay nuôi thằng út, nhưng không, bà không đòi gì cả, ông lại được tự do thăm con bất cứ lúc nào ông muốn.

Nhưng việc đó cũng chỉ xảy ra vài tháng đầu, sau đó thì cả năm có khi ông chỉ tới gặp chúng vài ba lần, tình cha con có vẻ nhạt dần theo thời gian.

Trái với chị Hiền vừa giỏi vừa lanh, Vinh chậm chạp, hiền lành... may mà cu cậu chăm chỉ, ra trường lấy được mảnh bằng kỹ sư điện toán, làm cho bà Tuyên cũng an tâm.

Từ khi Hiền về nhà chồng, thời gian đầu bà Tuyên cứ lo lắng mãi, không biết "thằng Mỹ", là con rể người Mỹ của bà có thật tình thương yêu con gái bà không? Đã nhiều lần, Hiền trấn an mẹ:

- Chồng con tính tình OK lắm, không sao đâu mẹ.

- Thế hả con.

- Dạ, nó muốn mẹ tới nhà con chơi, nó muốn ăn cơm Việt Nam.

Bà Tuyên trở mắt:

- Thiệt sao? Nó thích món gì?

- Phở đó mẹ... Nó khoái ăn phở lắm, khi nào mẹ nghỉ "vacation", qua nhà con chơi một tuần, nấu ăn món Việt Nam nghe mẹ.

Bà Tuyên hứa với con gái, nhưng rồi thời gian cứ dần dà trôi, bà vẫn chưa đi được, vì bà mải lo đi làm, cũng như nấu ăn cho cậu con trai út ở gần.

Mẹ không đến nhà, thì vợ chồng Hiền về thăm mẹ. Mỗi lần gặp bà, cậu con rể lại tập nói vài câu tiếng Việt khi ngồi ở bàn ăn, thường thức những món mẹ vợ nấu:

- Ngon lắm, no rồi.

Khi chào từ giã đi về, thế nào Jimmy cũng năn nỉ:

- Mẹ nhớ qua chơi với tụi con.

Bà Tuyên lại gạt, rồi quên... Cũng không phải là quên, mà nói đúng hơn là bà ngại!

Bà nghĩ nhà của người Mỹ khác người Việt, sạch sẽ ngăn nắp, cộng thêm cái tính thích bày biện, chưng diện nhà cửa của con gái bà, chắc chắn nhà nó sẽ đâu ra đó, thứ tự và sang trọng... còn căn bếp, dĩ nhiên sẽ sáng choang, không bốc mùi đồ ăn như bếp và tủ lạnh của nhà bà.

- Không đâu mẹ ơi, mẹ chưa tới nhà con lần nào... bây giờ con không còn sạch như hồi đó nữa đâu!

Sự tiết lộ của con gái làm bà ngạc nhiên:

- Sao vậy?

- Tại vì nếu con sạch sẽ, ngăn nắp quá, sau này sẽ khổ mình thôi, nên con mặc kệ, cho Jimmy nó quen!

Vậy đó mà cho đến khi con gái sanh thằng cháu ngoại đầu tiên, bị mất máu khá nhiều, cần có người giúp đỡ để nghỉ ngơi, thì bà mới lấy bốn tuần phép để đi thăm con. Con gái sinh nở lần đầu, lại yếu như vậy, có bàn tay mẹ giúp đỡ là quá tốt... nếu không để một mình nó xoay sở, thật là tội nghiệp!

Thằng con rể cũng hồi hộp khi nghe tin mẹ qua giúp vợ mình. Cậu đang lúng túng trong chuyện gia đình, và người ta vẫn thường hay ngạo những câu chuyện về các bà mẹ vợ ở chung trong nhà, riêng Jimmy, cậu ta chỉ biết bà mẹ vợ của mình nấu ăn ngon quá trời... nhất là lúc này, cả nhà đang cần có mẹ đến để giúp một tay.

Jimmy lái xe đi rước mẹ. Cái chân mắc dịch hồi cách đây vài ngày, khi hấp tấp chạy đến sở làm, vấp té một cái ngay cầu thang bị bong gân, nhức thấu xương!

Theo lời vợ dặn, Jimmy gửi xe ở bãi đậu, ráng đi cà nhắc vào trong phi trường đón mẹ. Đứng chờ khoảng mười lăm phút thì bà Tuyền đi ra. Bà vui mừng khi trông thấy con rể:

- Mẹ cứ sợ là không ai đón.

- Mẹ yên tâm, mẹ đi máy bay OK?

- OK, OK... bây giờ mẹ phải lấy hành lý đã.

Thấy chân của Jimmy bị đau, bà hỏi:

- Trời ơi, bị sao vậy? Sưng hết trơn rồi, chút nữa về nhà mẹ bóp dầu nóng cho là hết ngay.

- Thật hả mẹ?

- Sao không, dầu nóng công hiệu lắm, có điều con phải cho cái chân nghỉ ngơi, đừng bắt nó làm việc nữa...

Jimmy thật thà:

- Nhưng con phải đi đón mẹ.

- Thì đúng rồi, chút nữa để mẹ lái xe về cho, con ngồi chỉ đường cho mẹ là được rồi.

Nghe bà nói, Jimmy không an tâm, mẹ ruột cậu không bao giờ lái xe khi đi với đàn ông, cuối cùng cậu lôi điện thoại ra gọi hỏi ý kiến vợ. Hiền cười to:

- Mẹ em lái xe chiến lắm đó, cứ để bà lái đi, anh yên tâm.

Jimmy cảm động khi bà Tuyền nhanh nhẹn đẩy cậu qua phía bên kia. Bà có vẻ không phải là

người đàn bà yếu đuối cần chăm sóc như cậu thường nghĩ.

Thế là bà Tuyền ngồi vào sau tay lái. Sau khi chỉnh ghế, kiếng chiếu hậu, và những thứ khác cho thoải mái, bà theo sự hướng dẫn của Jimmy, lái xe về nhà. Nhìn cách bà lái xe, Jimmy không thể chê, chỉ tiếc là bà đi cứ 70 miles một giờ, không chịu chạy mau hơn.

- Mẹ lái 75 miles đi mẹ.

- Không, chạy mau hơn vừa nguy hiểm vừa chẳng cần, mình có gấp gì đâu.

Nghe mẹ vợ nói, Jimmy chợt nghĩ: "Ừ nhỉ, mình có gấp gì đâu mà cần chạy cho mau!" Đời sống ở đây đã quen vội vã, làm vội, ăn vội, đi vội, có lẽ phải "từ từ" lại sẽ tốt hơn.

Về đến nhà, bà Tuyền chạy ngay vào phòng con, nhìn thằng cháu ngoại vừa thức giấc, bà ẵm nó lên, áp sát vào người âu yếm. Thấy Hiền có vẻ mệt mỏi, bà khuyên:

- Có mẹ ở đây, con đừng nghĩ ngợi lo lắng gì, cứ ngủ cho khỏe, chuyện nhà mẹ sẽ lo hết.

- Con phải cho bé bú.

- Thì lúc này buổi tối con tạm để nó bú bình, nó sẽ ngủ với mẹ vài đêm cho con lại sức, đợi khi nào con khỏe hẳn hãy hay.

Hiền lắc đầu:

- Không, con sợ nó quen núm vú, rồi không chịu bú con thì khổ!

Bà Tuyền trấn an:

- Không sao đâu, chỉ vài đêm thôi mà... Con cần phải lại sức, rồi mới có thể lo cho con của con được.

Thăm con cháu xong, bà lôi chai dầu xanh trong valy ra, bắt thằng rể ngồi thẳng cẳng cho bà xức dầu và bóp lên chỗ sưng, lúc đầu thì Jimmy cũng chẳng tin là bóp như thế sẽ đỡ, nhưng vì lịch sự, muốn bà mẹ vợ vui, cậu ta cũng tỏ ra hưởng ứng.

Tối hôm đó, thằng cu Gold ngủ với bà ngoại. Thằng bé thật là dễ, ngủ lu bù, chỉ thức hai lần đòi bú, thay tả là ngủ lại cho đến sáng. Phải nói không phải chỉ hai bà cháu, mà cả nhà ngon giấc. Máy ngày nay, Hiền mệt đừ vì phải chăm sóc con, cho dù còn rất yếu... Cô không chịu để cho chồng coi con, vì tình thương dành cho con, mà còn sợ chồng không biết gì về việc giữ trẻ!

Sáng hôm sau, bà Tuyền ra bếp bắc nồi cháo thật heo cho cả nhà ăn sáng. Mùi cháo thật thơm bay tỏa trong gian phòng ăn nhỏ ấm cúng. Múc cho Jimmy một tô xong, bà bưng cháo và một ly sữa đậu nành vào cho Hiền. Lúc đó thằng cu cũng vẫn ngủ ngon, chưa thức giấc.

Jimmy ăn xong, mặt mày tươi rói, khoe cái chân đã đỡ nhức nhiều, chiều về nhờ bà ngoại bóp đầu thêm, rồi chào bà đi làm.

Bà Tuyên mở cửa vòng ra sân sau coi, bà thấy trong sân nhà có nhiều cây rau dền dại, loại này ăn mát và bổ. Bà dặn lòng nhớ mở máy vi tính lên coi những thức ăn nào tốt cho bà đẻ mau lại sức, thì bà sẽ theo đó mà nấu cho Hiền.

Trước khi nấu cơm trưa, bà xách xe chạy ra chợ Tàu gần nhà Hiền mua thịt heo về kho tiêu, đậu hủ và ít cá thu. Bà nấu cơm hàng ngày hợp cho sản phụ và cả Jimmy nữa, được ăn những món như đậu hủ nhồi thịt, cá chưng tương, cơm tấm, phở, bánh xèo... cậu ta thích lắm, khen ngon luôn miệng.

Thằng bé thì ngoài giờ ngủ, thức dậy bú mẹ xong, bà bồng đi tắm, chơi với nó một lát. Bà dặn con:

- Thương thì thương, đừng có ẵm bồng nó luôn tay, nó sẽ quen hơi và cứ bắt mình ẵm hoài, lúc đó con chăm nó, hay là gọi cho người ta rất khó. Nếu nó khóc hoài cũng phiền toái lắm đấy.

Dù mẹ đã dặn vậy, nhưng Hiền vẫn cứ thường hay ẵm thằng bé lên ấp yêu trong lòng. Nó dễ thương quá, hy vọng nó sẽ không làm phiền cô như mẹ nói... khi lớn hơn một chút!

Mỗi lần thấy mẹ là Hiền vội để con xuống. Bà Tuyên biết điều này, có dọa vài lần:

- Mẹ nói không nghe thì sau này khổ vì con đó!

Nhìn thấy tình mẫu tử giữa con và cháu ngoại, bà Tuyên nghĩ rằng tình thương con trong lòng Hiền, còn lớn hơn cả bà khi xưa.

- Thôi thì con của nó, nó muốn làm gì thì làm!

Bà chỉ sợ sau này Hiền đi làm lại, những đứa trẻ được cha mẹ thương yêu nhiều, tính nết sẽ khó khăn hơn những đứa khác khi ở chung trong nhà trẻ, rồi sinh ra phiền toái cho cả hai bên. Thiếu gì đứa trẻ khóc dai, cứng đầu... đã bị nhân viên trường hành hạ cho đến bị thương tích!

- Mẹ đừng lo, tụi con tính với nhau rằng sau khi sanh xong, con không cần đi làm nữa, ở nhà mà lo cho cháu và nấu cơm là OK rồi.

Thế thì cũng được. Nhiều lần bà thấy xót trong lòng vì tình thương con của Hiền. Dù chưa lại sức mà muốn nắm sát bên con, khi thằng bé đang nằm ở tấm nệm gần bên, Hiền không đủ sức dùng tay để kéo thằng bé về phía mình, mà lấy chân khều thằng bé lại, nhìn thương hết sức...

Những khi đang ở trong phòng nói chuyện với Hiền, mà nghe tiếng xe của Jimmy đi làm về, là bà Tuyên thường ý tứ tránh mặt, rút vào

phòng mình, hay ra bếp để cho vợ chồng chúng nó được tự do âu yếm nhau. Do vậy, Jimmy thấy từ khi mẹ vợ đến chơi, căn nhà như ấm cúng, vui vẻ hẳn lên, nhất là chẳng bao giờ bị mất tự do cả!

Bà ở nhà Hiền được một tuần thì Hiền đã khỏe lại thật nhanh. Cô có thể ra bếp chơi với mẹ. Thằng bé còn trong tháng nên vẫn ngủ ngày hơi nhiều.

- Mẹ, trước khi mẹ về, con muốn mời vài đứa bạn tới ăn phở được không mẹ?

- Được chứ, con định mời mấy người?

Hiền suy nghĩ:

- Mời ba cặp, là sáu người được không mẹ?

- Được, nhưng sao con không làm đầy tháng cho thằng cu luôn?

Hiền reo lên:

- Ô phải đó, mẹ nhắc con mới nhớ... Mình làm đầy tháng, nhưng con sợ mẹ nấu nhiều, mệt lắm!

Bà Tuyên lắc đầu:

- Đầu có sao. Nấu một nồi phở, rồi làm gói bò lúc lắc, bánh phồng tôm, vậy là đủ rồi. À, mà nhà con có tô to để ăn phở không?

Hiền lắc đầu:

- Con có tô, nhưng mỗi thứ một màu, bốn cái thôi.

- Vậy còn nồi, mẹ đâu thấy trong bếp có cái nồi bự nào đâu?

- Có mẹ, con để ở ngoài gara.

- OK, vậy chút mẹ ra xem.

- Hể mẹ thấy thiếu cái gì, mẹ cứ ghi xuống, rồi con với mẹ đi mua.

- Được rồi, con hãy ráng cho khỏe, để mẹ đi một mình cũng được.

Jimmy đang ngồi coi TV, cũng vào bếp góp chuyện:

- Mẹ, con quảng cáo là mẹ nấu phở rất ngon.

Bà Tuyên nghe khoái trong lòng.

- Cám ơn.

- Tụi nó hy vọng là mẹ nấu nhiều món Việt cho tụi nó thưởng thức. Sao mẹ không về đây ở với tụi con, có nhiều phòng trống cho mẹ mà.

Bà Tuyên lắc đầu:

- Thôi, cám ơn.

Bà biết dù vợ chồng Hiền muốn bà về ở chung, để gia đình thêm người cho vui, nhất là cậu con rể thì còn dễ thương, tính tình vui vẻ, dễ dãi hơn nhiều người rể Việt.

Nhưng tự trong thâm tâm, bà không muốn có mặt bà xen vào đời sống son trẻ của họ. Lâu lâu gặp một lần cũng đủ vui rồi. Bà quan niệm nếu bà không ở chung, thì con gái bà sẽ giỏi hơn, điều đó hẳn nhiên.

Thằng cu ngày càng quen hơi bà ngoại. Nó đôi khi biết cười khi bà kêu tên, nhìn khuôn mặt rất là "cute".

Từ khi mẹ nó khỏe lại, thì bà không ngủ với thằng cu nữa. Thật ra thì trong ngày lo việc nhà, bà cũng khá mệt! Đã lâu lắm rồi, bà không có sẵn sóc cho "baby", nên bây giờ những việc vặt nhất, nhưng phải làm tỉ mỉ, thận trọng... khiến bà cảm thấy có trách nhiệm hơn, do vậy phải cẩn thận hơn.

Nhiều đêm bà ngủ ngon một giấc, chợt thức dậy khi nghe tiếng lục đục trong phòng con gái, ánh đèn sáng cho biết là con bà chưa ngủ. Bà mò qua phòng thì thấy con đang cho cháu bú.

- Sao mẹ nghe nó khóc hoài vậy con?

- Nó muốn bú mà chưa tới giờ!

Rồi cô nựng yêu con trai:

- Thằng khỉ này cứ muốn gần con nó mới chịu.

Nghe con nói như vậy, bà thấy con gái đã bắt đầu cực với con cái rồi! Cứng cho lắm rồi phải hầu thôi. Nhưng mà bà không ý kiến ý còng thêm nữa, đây là việc nhà của cô, cô muốn tự quyết định thế nào cũng được... và lại lúc nào thì "lòng mẹ cũng bao la như biển Thái Bình" bà từng biết điều đó.

Bà Tuyền chú tâm làm buổi thôi nôi cho thằng bé thật tươm tất, trước khi từ giã con cháu đi về. Các món ăn chơi gồm gói cuốn, bò lúc lắc, ăn thật thì có phở. Ngoài ra, bà còn làm sẵn chả giò cất trong ngăn tủ đá, khi muốn ăn, Hiền chỉ cần lấy ra trước vài tiếng, rồi chiên lại cho giòn.

Vậy mà cũng đã sắp đến ngày. Sáng hôm đó thứ sáu bà dậy sớm, lo xong thức ăn sáng, bà ra sau vườn đi vòng quanh nhà, cắt một bó hoa thật lớn đủ màu sắc, đem vào chưng bày trong một cái bình thủy tinh thật đẹp, chuẩn bị cho ngày mai. Quả là bà khéo tay, vì mấy thứ hoa bà cắt, đa số là hoa dại, mọc quanh hàng rào, vậy mà kết hợp lại với nhau, chúng trở nên đẹp đẽ.

Chưng hoa xong, bà lái xe đi chợ ngay, trong lúc hai vợ chồng Hiền và thằng cu còn ngủ. Gần ngày mẹ vợ về, Jimmy ở nhà một buổi nên ngủ dậy muộn, cho bù lại hàng ngày phải bưng chái đi làm.

Hôm nay bà đi chợ Tàu ở xa nhà hơn, vì chợ lớn thường để mua bán, có đủ đồ. Dĩ nhiên là bà không ưng Hiền đi theo, vì bà muốn được trả tiền lần này.

Bà chọn mua chục cái tô ăn phở cùng bộ với muống thật đẹp, hàng của Nhật Bản. Màu xanh đại dương hòa với xanh lá cây làm cho bộ tô muống nhìn sang và bắt mắt. Xong bà đẩy xe qua hàng bán thịt, chọn mua một miếng thịt tái

nhờ họ cắt mỏng, cùng ba pounds nạm và giò, ít xương ống... sau đó đi vào hàng bán hoa hồi, bánh phở khô.

Loại này Hiền có thể để dành vài gói trong tủ, khi nào muốn ăn là có, không phải mất công đi chợ.

Mua các thức xong, bà qua chỗ bán rau quả. Bà Tuyền biết Hiền thích ăn sầu riêng, nên bà lựa mua một quả có múi thật to, gai nở, màu ngả vàng... chắc phải ngon lắm đây... nhưng không biết anh chồng Mỹ và tụi bạn của nó có ngửi được mùi không? Thêm một túi nhãn hạt tiêu cho đủ... nóng!

Rồi bà lấy thêm giá, rau húng quế, hành ngò, gừng, chanh, củ hành tím, thiếu một thứ kể như mất ngon. Hai chai tương đen và ớt đỏ bà đã nhớ ngay khi bước vào chợ. Chưa hết, mua xong các thức, bà đem ra bỏ vào sau cốp xe, rồi quay trở vào tiệm "food to go" ngay sát bên chợ. Ôi thôi, đủ thứ đồ ăn vặt bán trong này, nào là chè, xôi, chuối chiên, nào là bánh tiêu, giò cháo quấy, bánh mì kẹp thịt đủ loại, thịt vịt, gà v.v...

Nhìn đầy thức ăn được bày biện trước mắt, bà Tuyền thích rất nhiều loại. Bà cầm thứ này, coi thứ kia, bốc lên rồi bỏ xuống... sau cùng bà mua một túi lớn, có bánh mì, chả chiên, bánh bột lọc gói lá, ba ly chè đậu trắng, bánh khoai mì, chả Huế, và mấy cái bánh giò dầy.

Về đến nhà, Jimmy đã chạy ra đón, xách đồ vào bếp giúp bà. Hiền trách:

- Sao mẹ không kêu con cùng đi với.

- Lúc đó con còn ngủ, mẹ không muốn đánh thức con dậy!

Rồi bà soạn thức ăn ra bàn, rủ rê:

- Con lại đây, mẹ mua nhiều đồ ăn lắm.

Hai mẹ con cùng lựa chọn, ăn uống vui vẻ. Jimmy chạy vào phòng tình nguyện coi bé, cho hai mẹ con hủ hỉ với nhau.

Vừa nấu xong nồi phở, và chuẩn bị các thức để làm gói cuốn cho ngày mai, chưa kịp ăn tối thì có tiếng chuông điện thoại reo. Hiền ra phòng khách trả lời phon, rồi vào nói với mẹ:

- Mẹ biết tin con bỏ của bố bỏ rồi chưa?

- Không biết, mà mẹ biết những chuyện ấy làm gì cho mệt óc!

- Vinh điện thoại cho con, nói bố đang bệnh nặng mà không ai chăm sóc cho bố cả! tội nghiệp lắm!

Bà Tuyền nghe vậy định mở miệng nói câu gì, nhưng rồi chợt nín lặng! Tính mẹ vẫn thế, ít khi nào chỉ trích hay chê trách ai! nhất là người đó lại là bố! Một lát bà mới hỏi:

- Bệnh gì mà nặng?

- Bố bị xe tông, phải nằm nhà thương mẹ ạ!

Chỉ có tiếng thở dài, không hỏi gì thêm.

Ngày hôm sau, Hiền ra phụ mẹ nấu nướng và làm những thứ lặt vặt. Nói cho đúng thì món chính như phở, mẹ đã nấu từ hôm qua. Nên dù có đông người đến ăn, nhưng công việc không nhiều.

Khi mẹ về rồi, Hiền thấy sao nhà cửa vắng vẻ quá, nhưng cô không than thở gì về điều này, vì còn có thằng con làm cho quên... nhưng Jimmy thì hay thở dài thở ngắn:

- Mẹ ở đây vui, mà mình lại được ăn ngon, khi nào mẹ mới qua lại?

- Em không biết, nhưng em nghi bà già quá.

- Nghi cái gì?

- Thế nào bà về cũng vào nhà thương giúp bố cho anh xem!

Jimmy ngạc nhiên:

- Sao hồi đó em nói mẹ thì không bao giờ gặp bố nữa!

- Thì là lúc bố khỏe mạnh, vui chơi với con nhỏ đó... nhưng giờ bố đang cô thế, bệnh hoạn, thì khác chứ! Mẹ em hay lo lắng cho người khác mà quên thân mình. Anh gọi thằng Vinh hỏi coi.

Jimmy gọi Vinh, nghe tiếng hẳn ta có vẻ thoải mái hơn trước:

- Hello Jimmy, em giờ khỏe hơn mấy ngày trước rồi.

- Vậy à? Bố ra sao rồi?

Vinh kể:

- Hôm mẹ về, mẹ hỏi em tí mi bệnh tình của bố, em nói chân của bố bị gãy, phải băng bột, nằm nhà thương ít nhất là ba tuần... sau đó mẹ nấu cơm cho em đem vào cho bố, có khi còn thay em đưa cơm vào, nhưng nhờ người đưa tới giường cho bố, vì mẹ biết bố khó tính, không thể ăn đồ Mỹ, nhất là cơm nhà thương. Có mẹ nấu, em khỏi chạy ra phố mua đồ ăn, ngược đường quá trời!

- Thôi, cậu ráng mà làm vậy, dù sao ông cũng là cha cậu!

- Hồi bố bỏ mẹ và tụi em đi theo cô nhân tình, ông đâu có thèm ngó ngang gì đến mẹ con em, nhưng em giúp là vì em là con ông! chỉ tội nghiệp cho mẹ, khi đó ông hất hủi, lên mặt chê bai bà dữ lắm, thật tội... vậy mà bây giờ vẫn cảm cái lo cho bố!

- Thôi cậu ráng đi, hôm nào tụi này sẽ bay về thăm.

- Anh chị bằng phẳng cu về thăm bố hả?

Jimmy đính chính ngay:

- Không phải là thăm bố, mà đi thăm mẹ... cả nhà anh chị nhớ bà ngoại lắm rồi, nhân tiện đó vào thăm bố luôn.

• Cát Đơn Sa (Diễm Châu)

Mẹ Việt Nam Ghi Dấu Mãi Ngàn Năm

*Cả triệu bài thơ hóa thành vô nghĩa
Trước điện thư Mẹ vĩnh viễn lia đời
Hồn như đá kim cương tan thành lệ
Mẹ đi rồi tang trắng cả biển khơi*

*Trời đêm nay không vì sao lấp lánh
Chuyện thần tiên cất giấu mãi trong lòng
Thử ấu thơ Mẹ ru bằng sữa ngọt
Lời ca dao êm ả giấc trưa nồng*

*Mẹ triu mến giàu sang tình nhân ái
Lối đi về sen tỏa ngát trong tâm
Lời kinh nguyện như suối nguồn dịu mát
Rừng muôn năm thường trụ bóng tịnh an*

*Đường cơm áo quần quanh nơi phố chợ
Đường tử sinh từng bước nhỏ chùa quê
Mẹ chỉ có nụ cười như mây trắng
Bầu trời xanh thanh thản lối đi về*

*Mẹ dạy con hãy sống đời đạo hạnh
Đừng trao người quà tặng xót xa đau
Đời phù vân sớm chiều nướng cõi tạm
Nghĩa gì đâu mãi thù hận dài lâu*

*Mẹ trầm mặc như Sông Thu hiền triết
Con chạy theo hư ảo bạc mái đầu
Phố già nua ngàn năm hoài đứng đợi
Chuyện đất trời - chuyện khói lửa - biển dâu*

*Hòa bình đến tưởng mùa xuân hội ngộ
Lời nguyện cầu trên đôi mắt từ bi
Mẹ khóc những thằng con chia tám hướng
Nghịch ngã đọa đày tử biệt phân ly*

*Có phải đàn con nghìn xưa lưu lạc
Đứa đầu non - đứa dậm biển - ngàn phương
Tiền nhân đã viết thành trang huyết sử
Ta bên trời lở vụn nhớ quê hương*

*Thôi hết rồi kỳ quan tuyệt vời nhất
Nơi viễn phương màu nắng cũng hoang sơ
Thành phố buồn từ khi xa vắng Mẹ
Trong lòng con hiu hắt cả trời thơ*

*Mai con về soi tìm trong cổ tích
Mẹ Việt Nam bia đá vẫn ngàn năm
Chuông Đại Nguyện trùng tu hồn mấy kiếp
Hoa Vu Lan bùng nở ngát hương trầm.*

• Thái Tú Hạp

CHÀO MẸ

• Vũ Thất

Tôi không khó khăn nhận ra mẹ khi bà vừa bước ra khỏi trạm kiểm soát an ninh phi trường. Một tay kéo chiếc va ly nhỏ, một vai mang chiếc xách tay, mẹ thong dong như trôi theo dòng người. Dáng mẹ trông mảnh mai, thanh nhã, linh hoạt dù đã ở tuổi tám mươi. Tóc đã bạc phơ. Chiếc áo sơ mi màu trắng như giúp khuôn mặt mẹ tươi tắn hơn ngày tôi gặp mười lăm năm trước. Mẹ đưa mắt tìm kiếm. Tôi giơ tay vẫy. Bà mừng rỡ vẫy lại. Tôi cười khi mẹ đến gần:

“Chào mẹ!

Mẹ buông rơi chiếc va ly, mở vòng tay ôm ghì lấy tôi. Tôi cũng ôm xiết mẹ mà sao không cảm nhận chút nồng ấm nào. Từ khi chưa đầy một tuổi, ba mẹ tôi đã đành đoạn bỏ rơi tôi. Thôi nôi, ngoại cúng kiến van vái. Lên ba, ông ngoại mất. Lên năm, bà ngoại lìa đời. Cậu mợ tôi thừa hưởng gia sản nên... thừa hưởng luôn việc săn sóc dưỡng dục tôi. Vì vậy mà khi khôn lớn, tôi hầu như quên hẳn mình còn đủ cha đủ mẹ.

Tôi lái xe vào trung tâm thủ đô, chạy vòng vòng cho mẹ xem phố xá rồi quẹo sang đường Constitution. Tôi chỉ mẹ xem đài tưởng niệm Washington, tòa Bạch ốc và hứa một ngày khác sẽ đưa mẹ vào xem tận bên trong. Mẹ nói mẹ muốn ưu tiên gặp em của mẹ, còn việc tham quan chừnng nào cũng được. Tôi cho mẹ biết cậu mợ đang chu du Âu châu, hai tuần nữa mới về. Sợ mẹ hiểu lầm, tôi giải bày:

“Cậu mợ ghi tên du hành trước ngày mẹ báo tin qua đây nên không hủy bỏ được. Con đã xin nghỉ một tháng. Trong tháng đó mình sẽ đi một vòng sơ khởi nước Mỹ. Mẹ sẽ gặp em trai mẹ vào tuần lễ thứ ba...”

Tôi ngưng nói khi thấy mẹ xoay mặt về khung cửa kính. Nhân lúc xe qua cầu, tôi cất cao giọng:

“Đây là sông Potomac. Đi xuôi dòng sẽ trông thấy một phần hình ảnh rất đẹp của thủ đô. Nhà của con phía thượng dòng cách đây độ nửa giờ”.

Mẹ vẫn nhìn quang cảnh thành phố, chỉ có tiếng “thế à” hờ hững vang lên. Tôi nhìn đồng hồ và mừng là đã tới giờ cơm chiều. Tôi nói nhỏ nhẹ:

“Suốt ngày đêm trên máy bay, chắc mẹ thèm cơm. Khu thương mại Eden của người Việt vùng này có một nhà hàng nấu món canh chua cá bông lau, cá kho tộ ngon lắm!”.

Bà nói giọng mệt mỏi:

“Nói chung thì mẹ thèm một tô phở”.

Một cái gì nghẹn ngào đột ngột trào dâng trong tôi. Hai mươi năm tập kết ra Bắc mẹ đã bị đồng hóa. Không chỉ thay đổi cả giọng nói, ngôn từ mà lơ là luôn cả món ăn ưa thích của miền Nam. Tôi ngỡ rằng bà không phải là người sinh ra tôi...

Tôi đưa mẹ vào tiệm Phở Xe Lửa và gọi tô đặc biệt. Mẹ khen ngon hơn phở ở Sài Gòn. “Nhưng vẫn thua phở Hà Nội”, tôi nhanh nhẩu tiếp lời. Mắt mẹ thoáng chút ngạc nhiên rồi lặng lẽ quan sát xung quanh... Tôi cũng quan sát bà. Tôi giống mẹ lạ lùng. Chắc chắn nhìn chúng tôi, không ai nghĩ khác hơn là mẹ và con. Mà giống mẹ để làm gì khi tâm hồn chúng tôi không có chút gì hòa điệu...

Tôi nhấn một chiếc nút trên trần khi xe sắp quẹo vào driveway và lái thẳng vào garage. Trong khi tôi mở cốp nhắc xuống các hành lý, mẹ đi ra phía trước đường. Tôi bước đến bên mẹ khi bà ngắm nghía ngôi nhà, trầm trồ:

“Nhà của con đây hả? To và đẹp quá, ngoài tưởng tượng của mẹ. Quang cảnh cũng thật sáng sủa tươi mát”.

Tôi cười buồn:

“Chúng con mới mua năm ngoái và chắc cũng sắp bán...”.

Giọng mẹ thảng thốt

“Tại sao thế?”

Tôi nắm cánh tay mẹ dìu đi:

“Mẹ vào nhà nghỉ ngơi. Từ từ rồi mẹ sẽ biết...”.

Tôi bấm số liên hợp và mở toang cánh cửa. Mẹ bước vào, đứng sững người trên tấm thảm nhỏ mang chữ welcome. Dường như mẹ không tin những gì mẹ đang thấy. Mẹ ngập ngừng bước đi, mắt dừng lại từng vật trang trí ở phòng khách, phòng gia đình, miêng lẩm bầm lời tán thưởng. Khi mẹ hướng về khu bếp, tôi biết mẹ sẽ ở đây lâu hơn nên lặng lẽ trở ra ngoài mang hành lý vào nhà. Khóa cửa xong, tôi đảo mắt tìm mẹ. Bà đang ở trong phòng đọc sách, đứng lặng yên trước bàn thờ. Mẹ không nhìn các tượng Phật rất đẹp thỉnh tận Thái Lan. Mắt mẹ đang đăm đăm nhìn di ảnh của Huy. Anh mặc áo tiểu lễ Hải Quân với dây biểu chương, trên một nắp túi là chiếc huy hiệu Hạm Trưởng và bảng tên Lê Quang Huy. Bên kia là hai hàng huy chương nhiều sắc màu khác biệt. Và Huy đang tươi

cười... Mẹ nói bằng giọng ngạc nhiên mà bình thản:

“Sao con không nói gì với mẹ?”

Tôi lắc đầu:

“Để làm gì? Mẹ có biết gì về ảnh đâu và chắc cũng không ưa ảnh!”

Mười lăm năm trước, khi về chịu tang ba tôi, tôi đã từ chối trả lời mọi câu hỏi của mẹ. Tôi muốn cho thấy khi bà đã có can đảm bỏ rơi tôi thì tôi cũng có can đảm coi như đời tôi không dính dáng gì tới bà. Mãi gần đây, khi mẹ ngó ý muốn qua thăm chúng tôi, Huy khuyên tôi nhận lời, dù gì bà cũng là người sinh thành ra mình. Tôi nghe lời khuyên nhưng chỉ một mình tiếp đón mẹ. Huy chết bất thần vì cơn đột quỵ.

Mẹ nhìn khắp bàn thờ rồi quay phắt sang tôi:

“Sao không thấy con thờ ba con?”

“Thờ ba? Tại sao con phải thờ ba?”

Mặc dù đã tự nhủ, tôi vẫn không dẫn được cơn bực tức bùng vỡ. Mẹ quay đi, lặng lẽ thắp nén nhang cắm vào lư hương, nhìn Phật Bà, nhìn Huy rồi thờ dài lặng lẽ bước lên thang lầu. Tôi đã từng nghe nhiều tiếng thờ dài tương tự của mẹ trong suốt thời gian mười ngày về dự đám táng ba tôi. Tôi đã cho bà thấy tôi không chỉ đứng đưng với người chết mà còn lạnh lùng với cả người còn sống. Liệu có ai cư xử khác tôi khi suốt quãng đời dài gần bốn mươi năm mà chỉ vài lần được nghe nhắc đến mẹ cha mình bằng lối bông đùa.

Năm tôi lên mười bốn, sau trận Mậu Thân khói lửa khắp Chợ Lớn Sài Gòn, một bữa, lần đầu tôi nghe cậu nhắc tới ba mẹ. Trong bộ đồ trận rằn ri mang lon Trung tá, cậu ra vẻ trịnh trọng: “Nè, Phượng! Con có biết là suýt nữa con đã có dịp trùng phùng ba mẹ con không?”. Trong khi tôi tò mò lắng nghe, cậu tỉnh bơ tiếp:

“Nhưng vì cậu thấy họ không xứng đáng làm bậc cha mẹ, cậu đã đuổi họ về mật khu rồi!”

Tôi thường cười với mỗi cợt đùa của cậu nhưng lần đó tôi mím môi muốn khóc.

Năm hai mươi một tuổi, khi tôi đưa Huy về nhà giới thiệu nhân buổi tiệc mừng cậu thăng cấp Tướng, cậu nói nhỏ vào tai tôi:

“Chà chà! Như vậy là kẹt cậu rồi! Con mà chọn tên hải quân đó làm chồng thì chị cậu thêm một kẻ thù. Tuy nhiên, nếu con... năn nỉ, cậu cũng liều cho con làm... bà Thiếu tá”.

Tôi vẫn cười thầm về chuyện này vì bốn tháng sau, sự thể đảo ngược. Chính cậu lại là

người phải “năn nỉ” tôi để cả gia đình được lên tàu của Huy rời khỏi Việt Nam.

Chúng tôi thành hôn ở Mỹ. Huy trở lại đại học, tôi đi làm ngày đêm. Rồi lần lượt hai đứa con ra đời. Huy ra trường đi làm. Tôi vào đại học. Vất vả mà hạnh phúc. Tôi quá bận rộn để nhớ về quê cha đất tổ, cho tới mười năm sau tôi mới lại nghe tin tức ba mẹ. Lại vẫn do cậu đưa tin. Cậu tôi cho biết đã liên lạc được với chị của mình. Không lâu sau đó tôi liên tiếp nhận được thư ba mẹ tôi bày tỏ lòng khao khát mong nhận được thư tôi và hình ảnh gia đình. Và tiếp đến là những lá thư mong mỏi tôi về Việt Nam. Tôi nhận thư, tôi đọc, lòng ngơ ngẩn, băng khuâng nhưng không có chút hứng thú trả lời. Thậm chí nhiều năm sau, cái tin ba tôi đau nặng cũng chỉ được đón nhận với lòng dửng dưng.

Huy bảo tôi nên về. Cậu vợ gọi điện bảo tôi phải về. Tôi thưa với cậu vợ rằng tôi không có cha mẹ nào khác ngoài cậu vợ nhưng cậu vợ tiếp tục thúc bách và giảng đạo lý. Tôi rủ cậu vợ cùng về. Cậu bảo cậu không muốn giỡn mặt với chính quyền cộng sản. Cuối cùng tôi khăn gói một mình lên đường. Thời điểm này chúng tôi còn nghèo nên Huy đành ở lại với hai con.

Nhưng đoạn đường quá xa để ba tôi không thể chờ. Ông vĩnh viễn ra đi vài giờ trước lúc tôi bước vào ngôi nhà xưa. Dù vậy tôi vẫn còn kịp nhìn mặt ba tôi. Nhìn chỉ một lần mà vẫn đủ để khuôn mặt già nua, khắc khổ, hoàn toàn xa lạ đó theo tôi về tận xứ Mỹ. Thình thoảng nhận một liên tưởng về dòng họ ai còn ai mất, khuôn mặt của ông lại hiện ra cùng với những tiếng thờ dài của mẹ. Thế mà tuyệt nhiên, tôi không hề nghĩ đến việc thờ phượng ông...

Mẹ nằm trong buồng riêng suốt đêm ngày, mãi đến tối hôm sau mẹ mới tươi tỉnh hẳn. Tôi rủ mẹ đi ăn đồ biển. Mẹ ăn tự nhiên, ngon lành. Nếm đủ tôm cua nghêu sò ốc hến. Luôn cả hào tươi. Lâu lắm mới có dịp ăn ngoài, tôi cũng tận lực nuốt. Trên đường về nhà, mẹ hỏi:

“Cậu bảo con có hai thằng con trai. Chúng nó đâu mà mẹ chưa gặp?”.

“Tụi nó đều đã lập gia đình. Mỗi đứa ở mỗi tiểu bang khác nhau, khá xa. Đứa lớn ở Georgia, có hai con, đứa nhỏ ở Texas, đang chờ con đầu lòng. Con đã sắp xếp để mẹ đến chơi với chúng nó, mỗi đứa vài ngày, sau khi mẹ gặp cậu vợ”.

Mẹ nhìn tôi, dò hỏi:

“Con ở đây một mình sao?”

Tôi gật đầu:

“Vì vậy mà con có ý muốn bán nhà này về sống với mấy đứa nhỏ, luân phiên mỗi đứa một thời gian. Tụi nó đang năn nỉ con về ở chung”.

Giọng mẹ ngập ngừng:

“Phải thú nhận rằng mẹ vừa trông thấy căn nhà này là mê ngay. Nếu con bán thì bán cho mẹ. Mẹ con ta sẽ ở đây, mãi mãi tới ngày mẹ chết...”.

Tôi dăm dăm nhìn mẹ. Tôi đã biết từ ngày về dự tang là mẹ rất giàu, chỉ ngạc nhiên về ý cuối. Nó đến quá bất ngờ như là một nhánh gai quệt vào người. Tôi nghe xót đau, khó chịu. Tôi không chuẩn bị việc này, cũng không muốn nó xảy ra. Đầu óc tôi đông cứng. Chợt hình ảnh Huy hiện ra, miệng cười cười. Ba tháng nay, từ ngày anh mất, khi tôi gặp điều gì khó xử là anh lại hiện về. Nụ cười của anh luôn luôn giúp tôi tìm giải pháp. Tôi thấy bao nhiêu phiền phức nếu cho mẹ ở chung. Tôi đã quen với cuộc sống không có mẹ. Chỉ mới hai mươi bốn tiếng đồng hồ “có mẹ” mà tôi đã chịu đựng biết bao gượng ép.

Mẹ nhìn tôi dò hỏi. Tôi nói:

“Con mới mất anh Huy. Con cần một thời gian yên tĩnh”.

“Mẹ cũng cần có thời gian sắp xếp mọi việc ở Việt Nam. Năm tới mẹ trở qua sống hẳn với con. Con đồng ý chứ?”

Tôi không biết nói gì hơn. Tôi như nghe tiếng Huy vắng vắng: “Đừng làm mẹ buồn!”. Tôi cố nhìn vào bóng đêm loang loáng tìm hình bóng Huy nhưng chỉ thấy ánh đèn đỏ vừa bật ở ngã tư...

Sau năm ngày dạo chơi phố xá và ngắm cảnh Nữ Ước, chúng tôi dành hai đêm thử thời vận ở sông bạc Atlantic City. Thánh nhân đãi kẻ khờ, cả hai mẹ con thắng lớn. Chúng tôi về đến nhà, tẩy rửa xong lớp bụi đường thì trời tối hẳn. Tôi thấy mệt mỏi nhưng mẹ tinh bơ đề nghị để mẹ nấu ăn ở nhà. Tôi nói sẽ ăn ở nhà nhưng mẹ khỏi nấu. Mẹ không tỏ gì ngạc nhiên khi tôi gọi thức ăn bằng điện thoại. Bà ngồi thoải mái trong bộ ghế êm ái, xem truyền hình đưa tin thể vận hội. Tôi sắp đặt chén đĩa, khăn ăn và nước ngọt rồi ngồi xuống cạnh mẹ. Chợt mẹ quay sang tôi, giọng ngập ngừng thiếu tự nhiên:

“Mẹ phải nói với con chuyện này. Em trai con muốn nhờ mẹ hỏi con giúp nó một việc”.

Em trai tôi? Tôi từ từ hình dung đứa em trai của mình. Tôi đã nhớ ra một hình dáng hiền hòa thường quanh quẩn gần tôi. Cũng như cậu và mẹ, em tôi nhỏ thua tôi năm tuổi. Nhưng nó

khác với tất cả chúng tôi là đã không chào đời ở miền Nam. Tôi nhìn mẹ chờ đợi. Giọng mẹ đều đều:

“Đứa con gái út của nó học rất giỏi. Năm tới lên đại học. Nó muốn nhờ con giúp cháu qua học bên này. Nó không muốn cho cháu ở nội trú. Nó xin cho cháu ở với con. Cơ bản là con không phải tốn kém gì hết. Mẹ sẽ lo đi chợ, nấu ăn cho cả nhà...”.

Cơn giận chợt ứ lên ngực làm tôi khó thở. Tôi hít vào một hơi thật sâu. Tôi biết là mở miệng lúc này tôi sẽ nói ra lời cay độc. Tôi nhìn ra ngoài trời đang đổ mưa với những ánh chớp liên hồi. Tôi nhớ tới những cơn mưa đầy sấm sét trong căn nhà thân thang thuở lên mười. Thuở đó cậu tôi đổi đi đơn vị xa và vợ theo cậu. Người giúp việc thì ngủ gần bếp, xa căn buồng riêng biệt của tôi. Tôi đã vô cùng sợ hãi và từng ước ao có được một đứa em. Bây giờ tôi đâu còn cần. Tôi nói chầm chậm:

“Thì ra mẹ qua đây không phải vì con mà vì tương lai cháu nội của mẹ!”

Bà nhìn tôi tỏ vẻ ngạc nhiên:

“Con nói gì lạ vậy. Tất nhiên mẹ qua đây là vì con, bởi vì mẹ muốn bù lại thời gian ba mẹ bỏ bê con. Mẹ không hề vì cháu nội. Nó chỉ ngỏ lời sau khi biết ý định của mẹ”.

Mẹ đưa tôi lá thư cầm sẵn:

“Đây là thư nó gửi cho vợ chồng con”.

Tôi hững hờ nhận. Mẹ tiếp:

“Thật ra nó cũng đã hỏi các thủ tục xin ở nội trú. Không có con ở đây, con của nó vẫn qua đây học. Mẹ thấy điều quan trọng là có người ruột thịt cận kề, coi sóc, nhắc nhở”.

Tôi cười chua xót, không còn ngăn được lời mai mỉa:

“Ruột thịt? Có là ruột dư với thịt thừa! Và mẹ đã từng cắt bỏ không thương tiếc!”.

Mẹ nhìn tôi dăm dăm:

“Con vẫn còn giận mẹ đến thế sao? Lần con về, mẹ đã hết lời giải thích...”.

“Con vẫn nhớ các lời giải thích đó: Ba mẹ đâu có muốn xa con, chẳng qua chỉ vì muốn góp phần giành độc lập, thống nhất đất nước. Thì đất nước đã độc lập thống nhất, sao mẹ và cháu nội không ở Việt Nam mà hưởng, mà lại qua sống với kẻ thù của nhân dân thế giới?”.

Mẹ buông tiếng thở dài. Tôi cũng chợt nhận ra mình vừa buông lời xía xói hỗn hào.

Tôi trầm giọng:

“Con xin lỗi. Hề nhớ đến những ngày con bị bỏ rơi là cứ muốn nổi xung thiên...”.

“Mẹ phải làm gì để được con tha thứ, quên đi chuyện cũ. Con nghĩ lại đi. Ba mẹ đâu có gửi con cho ai xa lạ. Người đó chính là ba mẹ ruột của mẹ. Con lúc nào cũng nhận được trọn vẹn tình thương và chăm sóc...”.

Tôi cố giữ giọng bình thường:

“Ba mẹ ruột của mẹ chớ đâu phải ba mẹ ruột của con! Suốt tuổi thơ của con, con bị bạn bè cười nhạo là đứa trẻ mồ côi, là con không cha không mẹ!”.

Nước mắt tôi tự dưng ứa ra, rơi dài xuống. Mẹ đứng lên, bước lại ôm choàng lấy tôi.

Tôi khóc nức nở trên vai mẹ. Khi muện phiền đã dịu xuống, tôi nhìn thẳng vào mắt mẹ:

“Mẹ không thấy là mẹ không công bằng sao? Lúc con ở cái tuổi rất cần sự săn sóc của ba mẹ thì ba mẹ bỏ đi biệt. Còn bây giờ, khi mẹ muốn ở gần con thì mẹ đã bước vào cái tuổi gần đất xa trời, cái tuổi mẹ cần con chớ con không cần mẹ. Thật lòng mà nói, cho tới giờ phút này, con không một mảy may cảm thấy chút gì thương yêu mẹ, thì nói chi thương yêu cháu”.

Mẹ ôm mặt, thân hình thả rơi lên ghế. Tôi nghe tiếng nấc của mẹ và nghe lòng chùn xuống. Tôi nói nhanh như sợ không còn nói được:

“Nhưng có điều chắc chắn là con cũng không thể chối bỏ mẹ không phải là mẹ của con. Chẳng nào mẹ muốn ở với con, mẹ cứ ở. Chẳng nào mẹ muốn đi, mẹ cứ đi. Điều em con muốn, cháu con muốn, con khó mà nói được lời từ chối!”.

Mẹ vẫn ngồi yên, thút thít khóc. Đúng lúc tôi muốn ngồi xuống ôm lấy mẹ thì tiếng chuông reo. Tôi thở hắt ra, bước về phía cửa nhận thức ăn mang tới...

Rời San Francisco trên chiếc xe chở khách chúng tôi ôn lại những địa điểm đã viếng thăm qua ba ngày ở vùng vịnh. Mẹ tỏ vẻ hài lòng đã được chính mắt chiêm ngưỡng chiếc cầu nổi danh Golden Gate. Mẹ cũng yêu thích cái công viên cùng tên với khung cảnh nên thơ thanh bình mà mẹ gọi là hồ Tịnh Tâm. Hai ngày ở San Jose, ấn tượng nhất đối với mẹ là những hình ảnh sinh động, huy hoàng và lạ mắt của vô số loài sống dưới nước hiển hiện ngay trước mắt trong Monterey Bay Aquarium.

Khi chúng tôi về tới quận Cam. Cậu và các con cháu đón chúng tôi ở bến xe, chỉ thiếu có mẹ. Khi tôi thông báo mẹ sẽ sang thăm gia đình cậu, cậu nói sẵn sàng gặp mẹ nhưng từ chối cho

chúng tôi tạm trú. Nhà cậu vợ rất rộng, nhiều buồng ngủ. Vợ chồng con cái tôi mỗi khi qua Cali là ở nhà cậu vợ hà rầm. Cậu vợ hẳn phải đau lòng khi lần này để tôi ở khách sạn chỉ vì... có mẹ!. Mẹ không muốn chứa mẹ trong nhà. Hai đứa em trai của mẹ đều bị tập trung, một bỏ xác trong rừng Yên Bái.

Mỗi ngày trong suốt một tuần, cậu lái xe đến khách sạn đón chúng tôi đi viếng thăm hết nơi này đến nơi khác. Ngày đầu, cậu dành cho khu Little Saigon. Mẹ thú nhận là rất ngạc nhiên về mức phát triển quy mô và sự phồn vinh sang giàu của người Việt tỵ nạn. Những ngày kế dành cho danh lam thắng cảnh. Có ngày chúng tôi bay khỏi thành phố đỏ đen Las Vegas về phía Bắc để chiêm ngưỡng Grand Canyon vô cùng kỳ vĩ ngoạn mục.

Cậu thường dùng khoảng thời gian di chuyển để hỏi mẹ về gia đình và dòng họ ở quê nhà. Cậu cũng kể về cuộc đời của cậu trong suốt nửa thế kỷ không gặp chị. Tôi vô cùng thú vị được nghe hai chị em nhắc lại những kỷ niệm thời họ sống bên nhau. Thình thoảng cậu và mẹ “đụng” nhau về đề tài chính trị thường là do cậu khởi xướng.

Một lần đang lái xe, cậu bỗng nhái cái giọng bắc của mẹ:

“Thật đáng tiếc! Nếu chị cả đừng... vợ phải cái ông trí ngủ năm vùng thì giờ chị em gặp lại dung dăng dung dẻ biết bao!”.

Mẹ nở ngay nụ cười đáp trả:

“Thì cũng lỗi ở em. Phải chi em không làm tay sai cho Mỹ Ngụy”.

Cậu gật gù ra vẻ tán thưởng rồi bắt sang chuyện khác.

Hôm đứng trước trường đại học California ở Los Angeles cậu cười nói:

“Ngắm nhìn trường này chị có nhớ đến những năm chị dạy ở trường Đảng không? Phải công nhận duy vật biện chứng pháp hay tuyệt. Đảng Cộng sản chủ trương “không có người bóc lột người”. Thế mà ngày nay bản thân Đảng hóa thành “đảng bóc lột người”. Y chang... hủy thể của hủy thể!”

Mẹ bật cười giòn tan:

“Đúng ra là... phủ định của phủ định!”.

Một buổi tối về khách sạn còn sớm, cậu lần la ở lại. Không biết dẫn dắt từ đề tài gì, hai chị em bắt đầu bàn về Hoàng Sa, Trường Sa và sự hiệp đáp của Trung cộng. Bỗng cậu đặt câu hỏi: “Ông Bush hứa với ông Dũng là sẽ ủng hộ sự toàn vẹn

lãnh thổ của Việt Nam. Vậy giả sử Trung cộng tấn công Việt Nam và Mỹ đem quân qua giúp đánh lại Trung cộng, thì đối với hai quân đội ngoại nhập đó, theo chị thì phải gọi là gì? Tàu là quân xâm lăng, Mỹ là bọn xâm lược?"

Mẹ cười duyên dáng:

"Gọi thế là... đúng sách vở đấy".

Vào ngày thăm viếng Getty Center, một công trình chi phí hàng tỷ đô la, vừa đồ sộ về kiến trúc tân kỳ, vừa là viện bảo tàng nghệ thuật cổ vật hàng thế kỷ, lại vừa quy mô về tổ chức, tất cả chi phí do nhà tỷ phú Paul Getty đài thọ, cậu tôi bất ngờ hỏi mẹ:

"Nghe đâu chị đang có tiền rừng bạc biển. Ngày xưa chị chống Mỹ cứu nước, ngày nay nhà tỷ phú đó đã đóng góp được gì để dựng nước? Hay là tính mang tiền qua đây mua nhà xin rồi rồi bỏ quê hương? Ngày xưa đánh cho Mỹ cút ngụy nhào. Ngày nay ngụy đã nhào Mỹ đã cút nhưng vô số người đánh Mỹ lại cút theo Mỹ!"

Mẹ nhìn tôi, cười gượng như cho là tôi đã báo với cậu cái ý mẹ muốn mua lại ngôi nhà:

"Em nói gì thì nói, ý chị là muốn dành quãng đời còn lại để đền bù thời gian chị xa con gái lớn của chị".

Cậu gật gù:

"Tình mẹ bao la như biển Thái Bình"

Tôi cố nghĩ đó không phải là câu mỉa mai!

Đêm chót trước khi rời Quận Cam trở lại Maryland chúng tôi được cậu mời bữa tiệc chia tay. Khi chúng tôi đến nhà hàng, tôi thật sự ngạc nhiên và vui mừng khi thấy có cả vợ hiện diện. Vợ đứng lên vui vẻ chào hỏi và mời mẹ ngồi bên cạnh. Vợ vốn hoạt bát, nên mẹ lúc nào cũng cười tươi. Tôi nghĩ là cậu đã thuyết phục được vợ đổi thái độ. Tuy nhiên lời lẽ của cậu vẫn ít nhiều chăm chọc:

"Tôi cho rằng chị còn rất nhớ thời ở bưng biển nên hôm nay đãi chị ăn cá 7 món".

Tôi bật cười nhưng kịp hãm khi thấy mặt mẹ sa sầm...

Về Maryland, theo dự trù chúng tôi nghỉ ngơi ba ngày trước khi bay xuống Georgia và Texas. Nhưng chỉ mới qua đêm, buổi sáng mẹ buồn rầu đổi ý. Mẹ muốn về ngay Việt Nam. Tôi ngỡ ngàng. Nhưng tôi chợt hiểu ra. Câu trêu chọc của cậu đã chạm tự ái mẹ.

Tuy nhiên tôi vẫn không muốn thay cậu ngỏ lời xin lỗi mẹ. Tôi cũng không có ý định van xin mẹ khoan vội về Việt Nam. Tôi biết chắc nếu tôi năn nỉ, mẹ sẽ ở lại. Gần tháng qua tôi đã cảm thấy chút gì gần gũi mẹ nhưng xem ra vẫn còn

một bức vách vô hình ngăn cản sự thoải mái, tự nhiên, thân mật. Thậm chí còn có cái gì khác nữa khiến tôi có lúc bứt rứt, bực mình. Không có mẹ, tôi ngủ nghê, ăn uống thế nào lúc nào tùy thích. Có mẹ, tôi phải hầu hạ, e dè, trông trước ngó sau. Mẹ ở lại lần này, lần tới sẽ ở lại mãi mãi. Mà xem ra thời gian để xây đắp tình mẫu tử chẳng còn bao nhiêu. Luật đời vốn trói buộc tôi vào kiếp nạn mồ cô tử đầu đời. Có gặp lại cha thì chỉ khi cha mất. Gặp lại mẹ thì mẹ lại bỏ đi. Thôi thì hãy coi mười ngày bên mẹ đã là một hồng ân.

Phải mất một tuần tôi mới đổi được vé máy bay. Trong tuần cuối đó, mẹ chỉ thích đi mua sắm, không nhớ gì đến hai đứa cháu ở Georgia và Texas mong được gặp bà ngoại lần đầu. Mỗi ngày tôi đưa mẹ vào một trung tâm thương mại khác nhau. Ăn thì mỗi bữa một nhà hàng khác xứ. Mẹ đã thưởng thức các món ăn Mỹ, Nhật, Thái, Đại Hàn, Mã Lai, Nam Dương. Đêm cuối cùng, tôi hỏi mẹ có muốn ăn phở lần chót ở Mỹ không, mẹ cười bảo muốn ăn canh chua cá kho tộ. Tôi thấy chút ấm lòng...

Hôm đưa mẹ ra phi trường, chúng tôi im lặng suốt đoạn đường. Gửi xong hành lý, tôi kéo chiếc va ly, tay kia nắm bàn tay mẹ bước chầm chậm về trạm kiểm soát an ninh cá nhân. Khi gần đến dòng người ngoằn ngoèo chờ qua trạm, mẹ dừng lại. Tôi nhìn mẹ dò hỏi. Ánh mắt mẹ ngập tràn âu yếm mà giọng cất lên trầm buồn:

"Chắc mẹ sẽ không qua đây thăm con nữa".

Tôi nghe xao xuyến nhưng vẫn lặng thinh. Lời mẹ êm như tiếng thờ dài:

"Và khi mẹ chết, con cũng không cần phải về...".

Tôi đứng chết lặng. Tôi có cảm tưởng như tôi đã cư xử quá tệ hại với chính mẹ mình. Ý nghĩ trở thành đứa con bất hiếu khiến tôi buột miệng:

"Mẹ! Con sẽ về. Thế nào con cũng về. Cậu đã dạy con nghĩa tử là nghĩa tận".

Bà vòng tay ôm lấy tôi thật chặt, giọng êm đềm:

"Còn đây là lời mẹ dạy, lần đầu mà cũng là lời cuối. Con hãy luôn luôn ghi nhớ: "Chú như cha, cậu như mẹ". Con gắng giữ sức khỏe. Thôi mẹ đi".

Mẹ nắm chiếc cần va ly từ tay tôi. Tôi vụng về ôm lấy mẹ. Mẹ áp má vào má tôi. Tôi nghe chùng thân mình bay bổng. Khi tôi mở vòng tay, mẹ quay mặt bước đi. Tôi thấy mình quá bất nhẫn, khể gọi:

"Mẹ!"

Bà quay lui, chân vẫn bước, đôi mắt hiền từ. Tôi lúng túng vẫy tay, cố nở nụ cười:

"Chào mẹ!"

GIẤC MƠ ĐOÀN TỤ



• Trần Phố Hội

Một buổi chiều đẹp trời đầu tháng Sáu năm 1979, Ngọc bước xuống phi trường Mirabel của Canada. Hành lý chỉ là cái xách nhỏ chứa một ít áo quần cũ, không có tiền, không có việc làm, không có nơi cư ngụ, tương lai mờ mịt; thêm vào đó vợ chồng Ngọc còn nợ chính phủ Canada hơn CA\$1500 tiền vé máy bay, vậy mà Ngọc thấy mình là người sung sướng nhất trên thế gian. Cùng đi với Ngọc là An (vợ), Ngô (con trai nhỏ), và Xuân (em trai của Ngọc); tất cả đều vui mừng, sung sướng dù không biết tương lai sẽ ra sao.

Tự Do! Vàng, Ngọc đến đây vì hai chữ Tự Do! Nay ước vọng được tự do đã thành đạt, đó là điều quan trọng nhất, tất cả những gì khác rồi cũng sẽ tốt hơn, Ngọc tự nhủ như thế.

Ba tuần sau Ngọc được nhận làm họa viên cho công ty do một người gốc Tiệp làm chủ, ông này cũng là dân tỵ nạn cộng sản sau cuộc nổi dậy năm 1968 nên khi phỏng vấn tuyển nhân viên công ty chú trọng đến khả năng chuyên môn và xem nhẹ phần ngôn ngữ. Trong văn phòng có nhiều sắc dân, có lẽ vì vậy mà môi trường làm việc rất cởi mở, dễ chịu. Ngọc được mọi người đối xử tử tế, không hề có chút kỳ thị. Một buổi sáng nọ Ngọc đến sở hơi sớm, gặp ông Chủ Tịch nhà máy (President) cũng vừa đến và mới bước ra khỏi xe; Ngọc chào "Good Morning Mr. President", ông ta bắt tay Ngọc, mỉm cười nói "Hi, call me Peter, OK". Ông đứng lại hỏi Ngọc về gia cảnh, về công việc và ông dặn dò "nếu gặp khó khăn cần công ty giúp đỡ thì đến gặp ông", rồi ông nhường cho Ngọc đi vào văn phòng trước. Vào ngồi ở bàn làm việc Ngọc ngẫm nghĩ về bài học bình đẳng qua cách xưng hô và trò chuyện của ông Chủ Tịch nhà máy.

Mới sang mà có việc làm ở văn phòng là một may mắn lớn, được như vậy là nhờ anh bạn thân

làm cùng công ty ở Sài Gòn trước 1975 giới thiệu để được phỏng vấn (interview) và giúp Ngọc thực tập chút đỉnh về kỹ nghệ họa ở Canada. Ngọc đi làm được tám tuần thì An cũng có việc ở một hãng điện tử nên phải gởi Ngô đi nhà trẻ. An làm việc được hai tuần thì Ngọc và An đi làm hồ sơ bảo lãnh Ba Má và hai em của Ngọc còn lại bên Việt Nam rồi gởi hồ sơ về bên nhà. Năm tuần sau thì có thư của ông Hai, Ba của Ngọc, cho hay đã nhận được hồ sơ bảo lãnh.

Cuộc sống của vợ chồng Ngọc lúc ban đầu thật vất vả, ban ngày đi làm, tối đi học để mong lấy lại nghề cũ. Vì buổi tối phải có người trông coi Ngô nên Ngọc và An phải thay phiên nhau đi học, Ngọc học các buổi tối hai, tư, sáu còn An thì tối thứ ba và thứ năm; vậy mà cuối tuần Ngọc cũng dành thì giờ để sinh hoạt cộng đồng. Tuy cực thật nhưng mọi việc diễn tiến tốt đẹp.

Một hôm được thư nhà, ông Hai viết khá dài, kể chuyện bên nhà vẫn bình an, hỏi thăm Ngọc về những khó khăn bên Canada, ông Hai nói cả nhà đã tìm hiểu và suy nghĩ rất nhiều nên quyết định chờ đến lúc Xuân tốt nghiệp Đại Học thì mới sang Canada.

Khi ra đi, Xuân đang học năm thứ Nhất ở TT Kỹ Thuật Phú Thọ, sang đây xin được vào Đại Học là mừng rồi. Làm việc ban ngày và đi học ban đêm thì giỏi lắm cũng phải mất 5 năm mới xong bằng Cử Nhân (Bachelor). Ngọc viết thư về thuyết phục Ba Má nên qua Canada càng sớm càng tốt, giải thích về chính sách xã hội với nhiều trợ cấp cho người dân khi gặp khó khăn, về hệ thống y tế bảo đảm mọi người dân đều được chữa trị miễn phí khi đau ốm phải vào bệnh viện, và nhiều ưu điểm khác của Canada.

Thư trả lời của ông Hai làm Ngọc buồn và thất vọng vô cùng, ông viết "chắc các con muốn Ba Má và hai em qua sớm nên kể những chuyện quá lạc quan như vậy, chứ làm gì có một chế độ tốt như thế". Ông Hai có hứa sẽ suy nghĩ lại.

Chuyện bảo lãnh gia đình của Ngọc cũng bắt đầu như nhiều người khác, nhưng kết thúc thật buồn, thay vì đoàn tụ thì lại chia lìa. Trong khi chờ Xuân ra trường thì một cô em lập gia đình, rồi ông Hai đau nặng và qua đời! Hung tin đến khi Ngọc đang bận rộn dọn nhà qua tỉnh bang Ontario để "tỵ nạn tiếng Tây".

Số người bảo lãnh thay đổi, việc làm thay đổi, và nơi cư ngụ thay đổi nên Ngọc phải đi điều chỉnh hồ sơ bảo lãnh rồi gởi về bà Hai (Má của Ngọc) để xúc tiến thủ tục xin đoàn tụ cho bà Hai và cô em còn độc thân.

Thư của bà Hai không nói nhiều về cuộc sống bên nhà như ông Hai và làm cho Ngọc buồn và thất vọng hơn, Bà Hai viết "Ba con mới mất Má đâu có bỏ đi được, Má phải ở lại lo mồ mả cho ông ít năm...". Hai chữ "ít năm" làm cho Ngọc điên đầu vì nó có thể vài năm, năm năm hay lâu hơn!

Gần cuối năm 1988 thì bà Hai biết tin nhà cầm quyền Hà Nội cho dân xuất ngoại thăm thân nhân, bà gửi thư qua bảo Ngọc tìm cách lo giấy tờ xin chính phủ Canada cho bà qua thăm. Sau một tháng tìm hiểu thì được biết Ngọc phải viết thư mời bà Hai sang thăm, bảo đảm mọi chi phí của bà trong thời gian ở thăm và bà phải trở về Việt Nam khi hết hạn, thêm vào đó phải có một người bảo lãnh (guarantor) xác nhận Ngọc có đủ khả năng tài chính và cam kết là bà Hai sẽ trở về Việt Nam.

Nơi Ngọc cư ngụ là một thành phố nhỏ cách Toronto khoảng 80 cây số, ít người Việt; Ngọc có quen một số nhưng dạm ý vài người thân nhất thì không ai dám đứng ra làm người bảo lãnh. Không tìm được đồng hương nào giúp bảo lãnh nên Ngọc tìm đến ông Dân Biểu Liên Bang (MP).

Vị Dân Biểu này là Bộ Trưởng trong chính phủ nên cả tuần ông làm việc ở Ottawa, chỉ ngày thứ Sáu mới làm việc với cử tri ở địa phương. Ông là người khá nổi tiếng và uy tín, đã từng phục vụ cho Hải Quân Hoàng Gia Canada (Royal Canadian Navy) trong Thế Chiến II, là President và Vice-Chancellor của một Viện Đại Học lớn ở Ontario.

Ngọc được cho cái hẹn lúc 2 giờ chiều. Sau hơn 10 phút trò chuyện để biết về chuyện vượt biên, gia cảnh và cuộc sống của Ngọc trong những năm ở Canada thì ông đi thẳng vào vấn đề, ông hỏi Ngọc muốn ông giúp chuyện gì. Ngọc trình bày chuyện bảo lãnh bà Hai qua thăm và nhờ ông làm "guarantor". Khi ấy Ngọc thấy niềm hy vọng được ông giúp quá mong manh vì Ngọc mới ở thành phố này có 4 năm, và đây là lần đầu tiên gặp ông. Tưởng sẽ bị từ chối một cách lịch sự, không ngờ ông vui vẻ nhận lời, Ngọc vui mừng vô hạn và chân thành cảm ơn ông.

Một tuần sau, cũng chiều thứ Sáu, Ngọc trở lại văn phòng vị Dân Biểu khả kính ấy để nhận thư bảo lãnh, ông bảo Ngọc mở ra xem và cần thay đổi hay thêm gì thì cho ông biết. Ngọc thấy thư viết đúng những gì mình mong muốn, Ngọc sung sướng lắm, cảm ơn ông rất nhiều rồi xin cáo từ; ông tiễn Ngọc ra cửa, chúc Ngọc sớm được gặp lại mẹ. Ngọc cầm bao thư mà trân quý

như một bảo vật. Trên đường về Ngọc suy nghĩ miên man về sự giúp đỡ của vị dân biểu. Ngọc không ngờ mình được đối xử tử tế như vậy; ông đã giúp Ngọc như giúp một thân nhân hay một người quen; có lẽ chỉ những quốc gia văn minh, nhân bản mới có những vị dân cử phục vụ người dân tận tình như vậy, khác hẳn với Việt cộng, chỉ tìm cách làm khó khăn để cướp tiền dân!

Gần hai tháng sau Ngọc được thư nhà cho hay bà Hai đã được tòa Đại sứ Canada ở Hà Nội chấp thuận cho du lịch Canada ba tháng. Cả nhà Ngọc và Xuân mừng lắm, vợ chồng Ngọc và Xuân vội vàng mua vé máy bay gửi về, khi ấy là đầu tháng 1/1989. Vé máy bay khứ hồi, Sài Gòn-Montreal- Sài Gòn. Từ Sài Gòn qua Bangkok đi Air France, Bangkok-Paris (France) đi KLM, và Paris-Montreal đi Air France.

Ngọc, An và Ngô đến Montreal trước một ngày để cùng Xuân đón bà Hai. Chuyển bay Air France đến phi trường Mirabel (Montreal) vào lúc 1:35 PM, trễ hơn giờ ghi trong vé khoảng 25 phút, vợ chồng Ngọc và Xuân chăm chú nhìn hành khách đi ra mà lòng mừng vui, tưởng tượng hình ảnh Má đến một xứ xa lạ, lạnh lẽo nhất thế giới vào giữa mùa Đông mà thấy thương Má vô cùng. Hết hành khách này đến hành khách khác ở phòng hải quan đi ra mà không thấy bà Hai, rồi không thấy hành khách nào nữa. Hơn nửa giờ sau vẫn không thấy bà Hai, rồi hơn một giờ sau cũng vẫn không thấy! Niềm vui vài giờ trước đây đã hoàn toàn tan biến, và thay vào đó là nỗi lo âu. Tìm đến gian hàng Air France hỏi tin bà Hai thì họ bảo tên bà cụ không có trong danh sách hành khách (flight list)! Cô nhân viên xem lại flight list rất kỹ rồi xác nhận là không có tên bà Hai, vợ chồng Ngọc và Xuân bàng hoàng, sững sốt.

Lấn quẩn ở phi trường cũng lâu mà không biết phải làm gì, Ngọc, An và Xuân suy nghĩ nát nước vẫn không giải thích được sự "mất tích" của bà Hai. Ngọc trở lại gian hàng Air France hỏi xem còn chuyến bay nào nữa từ Paris đến Montreal trong ngày đó thì được biết là không có.

Về lại nhà Xuân ở Montreal thì đã tối, việc đầu tiên là gọi điện thoại về Việt Nam. Nhờ Cậu họ của Ngọc ở Bảy Hiền có điện thoại nên việc liên lạc với hai em ở Sài Gòn cũng không khó khăn lắm. Ngọc gọi được Cậu liền nhờ nhắn hai em lên nhà Cậu để nói chuyện cho biết diễn tiến chuyến đi ở bên nhà.

Bắt đầu cuộc điện đàm Ngọc hỏi ngay:

- Má đi lúc mấy giờ?

- Dạ chuyến bay của Má bị trễ hơn 5 tiếng đồng hồ

- Sao vậy?

- Họ không cho Má đi chuyến Air France từ Sài Gòn qua Bangkok, họ nói vé đó không hợp lệ, và buộc Má phải mua vé Vietnam Airlines, và trả bằng đô la Mỹ chính thức (không được trả bằng đô la mua ở chợ trời).

- Vậy thì tiền đâu mua vé?

- Cũng may là anh Phan, con của Cậu, ở bên Mỹ về thăm nhà nên có đô la chính thức, tụi em mượn tiền đó mua.

Nghe chuyện này Ngọc không nén được cơn giận nên kết thúc cuộc điện thoại rồi lẩm bầm chữ thề "bọn ăn cướp khốn nạn". Ngọc tin rằng những người ngoại quốc mua vé cùng chuyến bay Air France từ Sài Gòn qua Bangkok không bị buộc phải đổi vé như bà Hai, Ngọc tin chắc như vậy vì Việt cộng chỉ dám bắt nạt người dân Việt nhưng lại sợ dân nước ngoài.

Vợ chồng Ngọc và Xuân biết là bà Hai không bắt kịp chuyến bay KLM và phải ở lại phi trường Bangkok qua đêm, hy vọng bà sẽ đến Montreal ngày hôm sau. Nghĩ vậy nhưng lo sói đầu, bà Hai không biết tiếng Anh, tiếng Pháp thì làm sao xoay sở được. Chuyện đổi chuyến bay ở một phi trường quốc tế như Bangkok sẽ vô cùng khó khăn, phức tạp với bà, làm sao tìm cho ra quầy vé, chuyến bay, cổng khởi hành... Càng suy nghĩ về những khó khăn mà bà Hai sẽ phải đương đầu Ngọc càng lo đến điên người.

Trở lại phi trường Mirabel với hy vọng mong manh, bao lo âu vẫn quanh quẩn trong đầu Ngọc. Trong khi chờ đợi thì An điện thoại người bạn hỏi thăm chuyện mua vé khẩn cấp đi Bangkok, An nói "nếu hôm nay Má không đến thì chắc anh phải bay qua Bangkok vài ngày tìm Má", Ngọc băng lòng ngay, và Ngọc thấy yên tâm phần nào vì ít ra cũng có giải pháp.

Bà Hai xuất hiện giữa đám hành khách như một phép lạ, Ngọc, An và Xuân vui sướng vô cùng, vui hơn lúc đầu đặt chân đến phi trường này gần mười năm trước. Tưởng bà Hai lo âu, mỏi mệt sau chuyến bay dài và một ngày bị ở lại Bangkok, nhưng thật ngạc nhiên khi thấy bà khỏe và vui. An hỏi:

- Bị kẹt lại ở Bangkok Má có sợ không?

Bà Hai đáp ngay:

- Sợ chi con, đi thăm các con và thằng Ngộ thì Má chẳng sợ chi hết; hơn nữa có nhiều người Việt trong chuyến bay đó nên Má chỉ theo họ là xong.

Ngọc biết Má nói thật chứ không phải nói để trấn an mình vì khi tình thương con dâng cao thì bà mẹ can đảm phi thường.

Gặp nhau sau gần 10 năm xa cách nên Ngọc, An, Xuân và bà Hai có biết bao nhiêu điều để nói; chuyện vui thì ít, chuyện buồn thì nhiều. Có một chuyện quan trọng nên Ngọc hỏi:

- Bây giờ sang đây rồi, Má ở lại luôn với tụi con nghe Má?

Không cần suy nghĩ bà Hai nói:

- Khi biết tin nhà nước cho đi thăm thì Má nóng lòng muốn qua thăm các con rồi mới tính chuyện đoàn tụ. Chính phủ Canada có tìm Má để phỏng vấn, mấy đứa lấy hẹn rồi nhưng Má tránh, chưa muốn gặp họ.

Sau hai ngày ở với Xuân thì Ngọc đưa bà Hai về nhà. Trên đường đi dài hơn 600 km bà Hai bận rộn kể chuyện bên Việt Nam nhưng không quên ngắm cảnh hai bên đường. Khi đi ngang qua Toronto bà hỏi:

- Sao ở đây họ làm nhiều cầu quá hỉ, Má đếm không kịp.

Ngọc ngạc nhiên và vui với câu hỏi đó, Ngọc đã lái xe ở Montreal và Toronto rất nhiều lần nhưng chẳng bao giờ để ý đến những cây cầu (overpass) trên xa lộ, Ngọc xem đó là chuyện "dĩ nhiên" phải có khi làm xa lộ cao tốc (freeway) chạy qua thành phố.

Những ngày ở Montreal rất vui vì con cháu luôn luôn bên cạnh, bà Hai lại có dịp thăm bà Ấm, mẹ của An, và các anh chị của An. Về nhà Ngọc thì vắng vẻ, nhất là những ngày trong tuần. Cũng may là Ngọc ở gần sở làm, lái xe đến sở mất 5 đến 8 phút tùy theo đèn đỏ nên trưa về nhà dùng cơm với bà Hai. Mỗi lần mở cửa vào nhà đều thấy bà Hai ngồi ở phòng khách nhìn ra, trông đợi! Hơn 4 giờ ở nhà một mình, giữa mùa Đông vô cùng lạnh lẽo của Canada, không dám đi ra ngoài vì rủi ro bị vấp ngã thì nguy đến tính mạng; Ngọc thấy thương Má đến ứa lệ. Bà Hai là người thích nhà đông đúc, bên Việt Nam bà có cửa tiệm nho nhỏ lúc nào cũng có người vào, người ra; bây giờ đơn độc cả ngày, không phải chỉ vài ba ngày hay một tuần mà phải chịu đựng ba tháng liệu bà có cầm cự được không?

Sợ bà Hai buồn, chán nên vợ chồng Ngọc lấy thêm ngày nghỉ hè đưa bà Hai đi Montreal thăm Xuân và đón bà Ấm về nhà Ngọc để bà Hai có bạn khi vợ chồng Ngọc đi làm. Bà Ấm lớn hơn bà Hai, tuy hai bà là sui gia nhưng coi nhau như chị em ruột, từ đó mỗi khi về dùng cơm trưa Ngọc thấy bà Hai vui hơn.

Ở được một tháng thì bà Ấm trở về Montreal. Trong thời gian bà Hai qua thăm, Ngọc và An thấy những ngày làm việc trong tuần dài lê thê, chỉ mong cho hết để về nhà với bà Hai. Cuối tuần nào cũng đưa bà Hai đi phố nhưng bà chẳng tha thiết đến chuyện mua sắm, An đề nghị mua cái gì bà cũng nói "*không cần đâu con*" hay "*mua nhiều đồ Má mang đi không nổi đâu*". Thật ra bà Hai ăn mặc rất đơn giản, những cửa hàng áo quần thời trang, đẹp với phẩm chất tốt không làm cho bà chú ý. Ở nhà hay đi phố bà chỉ muốn nói chuyện, những chuyện khi còn cơ hàn ở ngoài Trung, chuyện lập nghiệp ở Sài Gòn, những chuyện khi ông Hai còn sống. Nhiều khi vào thương xá (shopping malls) bà muốn tìm chỗ ngồi để trò chuyện, bà nói "*lúc này chân Má hơi yếu, đi một hồi thấy đau*". Ngọc và An có đưa bà đi khám và bác sĩ nói đó là bệnh phong thấp của người già, khó mà chữa cho dứt.

Một hôm vào đầu tháng 3/1989, Ngọc đang làm việc thì điện thoại reo, nhắc lên thì bên kia đầu dây là một người đàn ông xưng là Philip, nhân viên sở Di trú Canada, anh ta than phiền:

- Chúng tôi muốn gặp mẹ ông để phỏng vấn cho bà đi đoàn tụ, hẹn ba lần rồi mà đến phút cuối thì bà xin hủy, lần đầu nói bị đau nặng, lần thứ hai nói đi thăm người em ở Đà Nẵng về không kịp, lần thứ ba thì nói đi thăm con chưa về; xin ông cho biết bà đang ở đâu và khi nào chúng tôi có thể gặp?

Ngọc thấy đến lúc phải nói thật với họ rồi chuẩn bị hai lỗ tai để nghe những lời khiển trách đầy giận dữ nên lấy hết can đảm trả lời:

- Thưa ông, bà cụ đang ở đây với tôi, bà sang thăm tôi theo diện du lịch.

Thật ngạc nhiên, anh ta không nổi giận mà còn ôn tồn với Ngọc:

- Chúc mừng ông gặp lại mẹ, nếu bà muốn ở lại Canada theo diện đoàn tụ thì ông cho chúng tôi biết để hợp thức hóa cho bà.

Sau khi cuộc nói chuyện chấm dứt, Ngọc rất vui mừng vì chuyến đi thăm của bà Hai không làm tổn hại việc đoàn tụ, nhưng chỉ vài phút sau Ngọc thấy xót xa cho quê hương Việt Nam của mình, thay vì phục vụ cho dân thì nhà cầm quyền lại tìm mọi cách gây khó khăn để moi tiền dân, một bà cụ đi thăm con cũng bị chúng chặn lại thâm tiền mãi lộ!

Chiều về, kể chuyện cho bà Hai nghe thì bà ngạc nhiên hỏi:

- Sao họ tốt quá vậy con? Nếu người khác kể thì Má không tin đâu, làm gì có một chính quyền tốt như vậy.

Ngọc nhớ trước đây ông Hai cũng hỏi một câu tương tự "làm gì có một chế độ tốt như thế".

An liền hỏi bà Hai:

- Họ đã nói như vậy thì Má ở lại đây luôn với tụi con nghe Má, anh Ngọc sẽ lo điều chỉnh giấy tờ đoàn tụ.

- Chắc Má về khi hết hạn du lịch, trước đây Má chịu đi đoàn tụ vì đó là con đường duy nhất để gặp các con, nay "tụi nó" cho đi du lịch thì vài, ba năm Má sẽ qua đây một lần để thăm các con.

Những ngày có bà Hai qua rất nhanh, rồi đến lúc bà phải trở về Việt Nam. Khi làm thủ tục ở quầy hàng Air France Ngọc nói với họ là "*bà cụ này chân yếu, đi khó khăn, không nói tiếng Anh hay tiếng Pháp nên cần sự hướng dẫn và giúp đỡ (escort service) trong các chuyến bay,*" thế là họ đem xe đẩy đến. Sau vài phút bù ngùi từ già con cháu thì bà Hai được họ đưa ra phòng đợi trước khi lên máy bay.

Hai hôm sau, bà Hai và mấy em điện thoại qua cho biết là đã về nhà bình yên, bà kể rằng họ lo cho bà rất chu đáo, đến phi trường nào cũng có người đem xe đẩy ra đón, rồi đưa vào phòng nghỉ, chuyện đổi chuyến bay họ lo hết, trên máy bay thì mấy người tiếp viên hay đến đưa nước uống, rồi bà hỏi Ngọc:

- Con trả bao nhiêu tiền mà họ phục vụ cho Má chu đáo quá?

Ngọc liền giải thích:

- Không tốn đồng nào đâu Má ơi, sự phục vụ của các hãng máy bay bên này là như vậy, luôn giúp đỡ những hành khách có khó khăn như già cả, tật nguyền.

- Thiệt không con, đừng giấu Má nghe.

- Dạ thiệt đó Má.

- Sao bên đó chỗ nào người ta cũng tử tế, khác hẳn bên nhà!

Nghe bà Hai khen như vậy Ngọc liền hỏi:

- Vậy Má qua thăm tụi con mỗi năm nghe Má?

Im lặng vài giây mới nghe bà Hai nói:

- Mỗi năm chắc Má không đi được đâu, nhưng vài ba năm nữa Má sẽ qua.

Đó là chuyến đi ngoại quốc đầu tiên của bà Hai, và cũng là chuyến đi cuối cùng. Hơn hai năm sau bà Hai ra đi về cõi vĩnh hằng, để lại cho Ngọc nỗi đau lớn nhất trong đời!

Tháng 12/2021
Trần Phố Hội
(Đặc San Lâm Viên)

NHỮNG MẢNH VỠ CỦA TẤM GƯƠNG

Frammenti di uno specchio)

Nguyên tác: **Elena Pucillo Truong**

Bản dịch: **Trương Văn Dân**



Tôi kéo lê đôi chân trong đôi ủng của mình, giữa những chiếc lá úa vàng, ẩm ướt và nứt nẻ bởi cơn mưa mùa thu. Bước đi mà hầu như tôi không cảm thấy chút mệt mỏi nào vì đầu óc đang bị choáng ngợp bởi những suy nghĩ ngổn ngang.

Tôi tiếp tục suy nghĩ, cố tìm một giải pháp mà thực ra là không tồn tại.

Một chiếc taxi đưa tôi đến trước một chiếc cổng lớn và tôi yêu cầu tài xế đợi. Tôi sẽ cố làm mọi việc nhanh chóng, để sau đó ông ấy có thể đưa tôi đến một khách sạn trong thị trấn. Có lẽ ông tài xế taxi cũng muốn được nghỉ ngơi trong buổi chiều mưa ướt át và thê lương.

Bây giờ thì tôi đã đi hết quãng đường dài và có thể nhìn thấy các bậc thang và ánh đèn từ các cửa sổ của một tòa nhà lớn. Mỗi lần nhìn thấy hình ảnh này là tôi bình tĩnh lại, dù sau một chuyến bay dài, chờ taxi và đi bộ. Tôi chỉ dừng lại một chút để thở và chuẩn bị khuôn mặt của mình cho phù hợp trước khi leo lên các bậc thang và bước vào.

Chiều thứ sáu là đến lượt tôi, còn thứ tư là phiên của chị tôi. Anh trai thì sống cách đây chỉ vài cây số nên có thể đến vào cuối tuần. Tất cả chúng tôi ai nấy cũng đều bận bịu vì công việc nhưng đã cùng cam kết là cố gắng tôn trọng ngày giờ và thời gian quy định.

Anh bảo vệ tử tế bước đến gần:

- Chào cô, để tôi cầm giúp ô và áo mưa cho cô nhé!

- Cảm ơn anh nhiều, tôi có thể tạm gửi chiếc va ly nhỏ này vào trong kho một lát được không?

- Tất nhiên, cô đến sảnh lớn thì sẽ tìm thấy mẹ cô đang ở đó. Những ngày này tôi thấy bà khá hơn dù bà không thích mưa, nó khiến khung cảnh buồn hơn bình thường.

Tôi đi về phía sảnh lớn trung tâm, nơi mẹ tôi đang sinh hoạt. Tôi biết khá rõ những căn phòng trong ngôi biệt thự lớn của giới quý tộc được xây dựng từ đầu thế kỷ XIX, nay được biến thành viện dưỡng lão. Trước đây chúng tôi có tìm được một nơi trong thành phố nhưng mẹ tôi không thích, bà từ chối thức ăn, ngồi hàng giờ để nhìn bức tường của ngôi nhà đối diện qua khung cửa sổ. Sau một thời gian tìm kiếm, chúng tôi lần ra được căn biệt thự cách nhà anh tôi không xa, có khu chuyên biệt để chăm sóc những bệnh nhân đặc biệt.

Rất nhiều lần anh em chúng tôi đã thảo luận về sức khỏe và tình hình của mẹ. Góa chồng khi còn khá trẻ, và thời gian gần đây bà thường quên các cuộc hẹn với bác sĩ, các thời hạn thanh toán điện nước trong nhà... những thứ đơn giản mà thoát đầu chúng tôi tưởng do lơ đãng và biện minh rằng đó chỉ là những phiền toái nhỏ nhặt. Nhưng sau đó thì chúng tôi thấy là bà bắt đầu không phân biệt được sáng hay tối, bà ngơ ngác nhìn ra ngoài cửa sổ nhưng ánh sáng xám xám vào buổi sáng cũng giống như buổi chiều ở trong thành phố lớn. Bà ngủ khi nào buồn ngủ, ăn khi nào thấy đói.



Chúng tôi đã cố gắng đến thăm để gần gũi mẹ nhưng bà không chấp nhận chúng tôi. Nói nghe có vẻ khó tin nhưng đây chắc chắn là điều gây sốc nhất: mẹ không muốn chấp nhận sự giúp đỡ của chúng tôi, không muốn chúng tôi lảng vảng trong nhà vì đối với bà, chúng tôi là những kẻ lạ đến chiếm nhà bà. Bà không còn

nhận ra chúng tôi và có khi cư xử hung bạo, hất tung những đĩa súp mà chúng tôi chế biến để cố dỗ bà ăn. Chỉ sau những biểu hiện thường xuyên như thế thì chúng tôi đành chấp nhận ý nghĩ rằng mẹ mình đang mắc phải hội chứng Alzheimer.

Lời chẩn đoán của bác sĩ chuyên khoa như một bản án nặng nề vì căn bệnh của mẹ không có khả năng chữa khỏi: trong một số ngày bà có vẻ minh mẫn, vào mùa xuân, các y tá thường dắt bà đi dạo trong khuôn viên rộng lớn của viện giữa những con đường đầy hoa. Khi chúng tôi đến thăm mẹ vào buổi chiều, bà còn kể cho chúng tôi nghe về các loài hoa, bà nhớ màu sắc và đôi khi còn nhớ cả tên của chúng. Từ thuở nhỏ mẹ đã rất thích hoa, đặc biệt là hoa violet nhỏ với mùi hương đặc biệt. Nhưng ngày càng có nhiều ký ức về quá khứ của bà biến mất. Nhiều lần chúng tôi cố nhắc bà về khuôn mặt của cha tôi, những chuyến đi mà họ đã cùng nhau, những kỳ nghỉ trên bãi biển với chúng tôi trong những giai đoạn khác nhau của thời thơ ấu. Lúc đầu, mẹ phản ứng bằng một nụ cười khi cầm trên tay bức ảnh của cha chúng tôi, tình yêu lớn của bà, hoặc của tôi hay các anh em khác trong các bữa tiệc sinh nhật. Những khuôn mặt tươi cười hạnh phúc với biểu hiện hài hước khi chúng tôi phùng mang để thổi tắt những ngọn nến. Nhưng thời gian càng trôi qua, mẹ càng phản ứng dữ dội, không dung thứ cho sự khẳng khẳng của chúng tôi. Mỗi cố gắng ngày càng trở nên vô ích.

Mà có lẽ chính chúng tôi mới là những kẻ cố chấp, đã không hiểu mà cứ khẳng khẳng muốn tìm lại những ký ức về một quá khứ đã mất.

Khi còn nhỏ, tôi thích chơi xếp hình (puzzle), ghép các "viên gạch khảm" lại với nhau để tạo nên hình ảnh một con vật hoặc một phong cảnh đẹp. Với mẹ tôi cứ nghĩ rằng mình có thể sắp xếp lại những ký ức trong tâm trí bà, giống như những mảnh vỡ của một chiếc gương. Nhưng kết quả chỉ là một hình ảnh không hoàn chỉnh, bị gãy như những mảnh vụn, giống như cuộc đời của mẹ hay của tất cả chúng tôi.

Rồi cùng với căn bệnh của mẹ, cuộc sống của chúng tôi cũng đã thay đổi theo. Tôi và chị gái quyết định không sinh con, để một ngày nào đó không rơi vào hoàn cảnh giống mẹ. Nhiều nghiên cứu đã được thực hiện và theo một số chuyên gia, căn bệnh Alzheimer có khả năng di truyền. Vậy thì tại sao chúng tôi còn dám mạo hiểm?

Tất cả tình yêu thương hoặc bản năng làm mẹ chúng tôi đã dành cho cháu, con trai của anh chúng tôi. Đây cũng là một sự lựa chọn để không bị ràng buộc bởi gia đình và cho phép chúng tôi được tự do và luôn có thể gần gũi mẹ.



Mỗi người trong chúng tôi đều phải hy sinh bản thân mình trong ký ức đẹp để về tình cảm mà mẹ dành cho các con cho đến khi nào mẹ còn nhận biết được điều đó. Đây là điều quan trọng nhất có thể giúp gắn kết những mảnh vỡ ít ỏi của số phận lại với nhau.

Hôm nay tôi đến và mang cho mẹ một món quà đặc biệt, dù đối với bà ngày nào cũng giống ngày nào.

- Mẹ ơi, đây là món quà Giáng sinh cho mẹ.
- Ôi, đẹp quá! Thật mềm mại và dịu dàng!

Tôi run run xúc động khi thấy bà tháo lớp giấy bọc và ôm chặc con búp bê xinh đẹp vào lòng:

- Đến đây Giulia! Ôi Giulia bé bỏng của mẹ!



....

Khi đi dọc theo con đường để đến chỗ đậu taxi, tôi nhận ra mình đang khóc. Tôi khóc cho chính mình, cho tương lai tan nát, cho một tương lai mà mẹ tôi không còn có thể có. Nhưng tôi cũng khóc vì sung sướng vì mẹ đã gọi con búp bê ấy là "Giulia". Mẹ đã nhớ và gọi đúng tên tôi.

Milano, 01/2022

Elena Pucillo Truong

MẠCH NƯỚC KHÔNG BAO GIỜ CẠN



• Trương Văn Dân

Ba mươi năm mà nước mắt vẫn như mạch nước ngầm trong lòng đất. Một dòng sông của đau thương và tiếc nhớ... âm thầm mà cuộn xói mòn những thành mạch, mang máu về tim.

Ba mươi năm... mà vết thương vẫn còn nguyên, vết sẹo chưa bao giờ khép... thế nên mỗi khi lòng chợt nhớ hay chỉ cần một kỷ niệm nào xuất hiện là vết thương nứt rạn, ứa ra, rướm máu. Nỗi đau cháy lòng làm hoen mờ ý tưởng; Những con chữ chưa kịp hiện hình đã biến mất.

Đã ba mươi năm... nhưng cứ mỗi lần cầm bút là tôi ôm đầu ngơ ngẩn như chuyện vừa mới xảy ra. Dường như nụ hôn mà ba đặt trên trán tôi ngày từ giã ở sân bay, 2 năm trước ngày định mệnh vẫn chẳng phai nhòa, và trong suốt quãng thời gian dằng dẳng, biết bao vật đổi sao dời mà với tôi, dường như không hề thay đổi. Rằng ông chẳng bao giờ đi xa và vẫn còn quanh quẩn đâu đây trong cái thế giới nhiều nhưng nên những lúc mềm lòng tôi đều thấy hình bóng ông ở bên cạnh.

Rồi dòng nước mắt cứ theo những đường rãnh vô hình tạo nên từ ngày ấy, lăn dài.

Ba mươi năm... tôi đã viết hay dịch khá nhiều... thế nhưng chưa có một chữ nào để nhắc đến những kỷ niệm về người mà tôi yêu thương và tôn kính nhất cuộc đời.

Tôi không sao viết được! Có lẽ trong thâm tâm tôi vẫn chưa sẵn lòng chấp nhận là ông đã ra đi. Dù trong thâm lặng tôi có vin vào một niềm an ủi, là nếu còn sống đến nay chắc ông sẽ khổ tâm và bận khoăn nhiều về những giá trị của một thời cần phải lưu giữ và nay đã không còn.

Thế nhưng nỗi đau lúc nào cũng còn quá lớn...

Thế rồi Anh mất. Mẹ mất... Những nỗi đau về họ đã xuất hiện trên trang giấy. Nhưng về ba những con chữ vẫn im lìm, mù mịt.

Tôi cứ đời. Rồi đời. Mà đời đến bao giờ nữa? Ba mươi năm đã trôi qua. Mình còn sống được bao lâu nữa mà cứ lần lữa hẹn?

Thế rồi lần này, không hiểu sao tiếng chuông mõ tụng kinh trong ngày giỗ thứ 30, sau ngày giỗ đầu của mẹ, bỗng dội lại trong lòng tôi như một cơn địa chấn. Mặt đất vỡ toang. Từng mảng như da thịt bị sạt lở, vỡ vụn, cuốn theo dòng chảy. Dòng sông nước mắt lộ thiên, hòa tan những niềm đau và cuối cùng theo nét mực chảy thành những con chữ...

Nhìn lên tấm ảnh của ba trên bàn thờ tôi thấy ông hãy còn trẻ và sức khỏe như còn tốt hơn tôi bây giờ. Tấm ảnh ấy ông chụp nhân dịp tôi đưa Elena về ra mắt gia đình sau lễ cưới (1985) ở Milano, và tổ chức lần nữa ở VN.

Không biết có phải là một linh cảm không mà đang vui vẻ vì gia đình đoàn tụ, bỗng một hôm ông bảo anh tôi kêu thợ ảnh và lên sân thượng chụp hình. Ba mặc áo dài. Khăn đóng. Ngồi lên ghế salon, trước một chiếc bàn nhỏ trên đó có đặt một chậu sứ đang nở hoa.

Đang khỏe mạnh, sao ngày ấy ba lại nói là sau này các con có hình để thờ?

Hình chụp lúc đó tôi chỉ 35 còn ông 65 tuổi mà 30 năm sau thì 65 cũng chính là tuổi của tôi bây giờ. Những con số trùng nhau cứ làm tôi suy nghĩ và cảm thấy có một tình cờ kỳ lạ.

Ba mươi năm...

Ngày ông mất là thời gian tôi và Elena vừa dọn về căn nhà ở Cassina de Pecchi... bây giờ đang chuyển về Gessate, như bước vào một chu kỳ mới.

Nếu tính đến ngày ông mất, thì từ ngày tôi qua Ý tôi đã có ba lần về thăm nhà. Lần về thứ tư (1987), vừa đến sân bay thì ba tôi mất...

Ngồi trên máy bay... tôi đã cầu xin được đổi 12 năm thời gian của mình để ba được sống thêm 12 năm nữa. Nhưng lời cầu đã không linh ứng!

Viết về ba... thì tôi sẽ phải bắt đầu như thế nào đây?

Có rất nhiều chi tiết. Viết làm sao, viết thế nào để những chi tiết không lặp lại hay chất chồng xen lẫn mà không phải bỏ hay lược bớt?

Chú Vĩnh kể: "Ba mầy "ác" lắm! Hồi nhỏ chú làm ông nội giận, cầm roi rượt, chú chạy. Ba mầy ra chặn đường bắt chú lại để ông đánh. Sao anh ác vậy? "Cha la thì em phải đứng lại. Em chạy lờ cha dưới theo vấp té thì sao?"... Hồi đó chú ức lắm, nhưng khi lớn lên chú mới thấm: Đi Nam về Bắc mà ít khi chú gặp một người như anh hai. Cả đời thương anh thương em, phụng dưỡng và chí hiếu với cha mẹ". Nguyệt thì kể: "Vì ở quê tình hình mất an ninh nên tối nào mấy chú bà con

cũng đến nhà mình ngủ. Có mấy lần em thấy chú X mở tủ lấy trộm thuốc tây. Em nói là sẽ rình để bắt tại trận nhưng ba không cho. Thôi, con biết thì giữ yên lặng, đừng nói với ai. Sao vậy ba? Chú nghèo nên mới làm vậy. Nếu lỡ thấy chú sắp mở tủ, con giả bộ ho lên để chú biết có người và không dám lấy, chứ rình bắt sẽ làm bẽ mặt chú mình. Nhớ nghe con!”.

Trong những chuyến về quê vợ ở Pleiku, Minh em trai kể hai lần được mời cà phê từ những người mà chú chưa hề quen biết: Anh có phải là con bác D. ở PP không? Đúng rồi. Xin lỗi anh là ai? Trời, gặp anh em mừng quá. Thấy khuôn mặt và dáng dấp của anh giống bác nên em mới dám hỏi. “ Em là T., người ở một làng gần PP, hiện nay em đang dạy học ở thị xã. Anh biết không. Lúc nhỏ em bị bệnh. Mẹ mang em đến nhờ bác chữa và mua thuốc mà không có tiền. Bác đã khám và nhiều lần cho thuốc miễn phí, dùng đến mấy tháng. Lớn lên mẹ dặn mạng em còn là nhờ bác và đừng bao giờ quên ơn. Sau 1975, chiến tranh loạn lạc, mất tin rồi nghe tin bác mất ở SG... nhưng lúc ấy đã trễ cả tháng nên em không vào dự đám tang được. Thật là ân hận!”.

Lần hai là đang ngồi cà phê với mấy người bạn... thì cũng có một người đàn ông lịch sự đến hỏi thăm rồi nhắc lại: Ngày xưa ba tôi đau rất nặng. Một hôm tôi cầm toa thuốc bác sĩ đến mua thuốc nhưng không có đủ tiền. Tôi xin mang thuốc về và tháo chiếc đồng hồ đeo tay, nói là để lại làm tin, vài hôm sẽ đến chuộc. Bác bảo thôi, con cứ về cho cha uống thuốc. Mấy hôm sau tôi đem số tiền còn thiếu đến trả nhưng bác không nhận, nói bác biểu cho người con có hiếu. Tôi rất nhớ ơn bác vì thời đó nhà tôi nghèo khổ lắm”. Thổ lộ xong, sau đó anh nhất định xóa cuộc hẹn làm ăn để mời cho được Minh và các bạn đi ăn trưa.

Mấy tháng trước (2-2017) gặp chị Mùi và chị Mai ở Tiên Lữ và Quỳnh Côi, hai người bà con ở miền Bắc xa xôi đều tranh nhau kể: Sau 75, khi bác hai ra thăm và giúp đỡ bà con ngoài này, ai nấy cũng đều cảm kích. Mọi người đã chuẩn bị, bắt gà và ba ba để trưa hôm sau làm tiệc đãi. Nhưng sáng ra không thấy gà, mà ba ba cũng mất. Cả nhà nhốn nháo, tưởng trộm. Nhưng cuối cùng ba tôi “thú tội”: lúc khuya ông đã lén thả cả hai con vật: “Gia đình sum họp là việc vui sao lại phải sát sinh?”. Lúc đó bà con mới hiểu là ba chỉ muốn ăn chay và được khuyên nên tu hành, tích đức.

Sau lễ tang của ba ở SG tôi theo Nga, em gái, về QN. Nga kể là sau khi các em đi “du học bằng thuyền” vì có người dính líu đến đường dây vượt biên bị bắt, bà này khai báo nên ba tôi bị làm khó dễ. May là không việc gì. Thế nhưng khi được “tha” về đến nhà là ba bảo các con mang quà đi thăm người khai tên mình còn ba thì vận động cho bà ấy khỏi bị tạm giam. Các em cực lực phản đối, nhưng ba thuyết phục: “Các con nên học cách lấy ân báo oán. Nếu ai đã làm việc xấu thì mình phải làm việc tốt để cảm hóa”.

Ngày ba mất ở Sài Gòn, có chú B. chồng người đàn bà ấy đã đến lấy rượu và lau sạch thân thể ba: “Chú làm để chuộc tội về việc sai quấy mà vợ chú đã làm...”.

Ba tôi suốt đời sống ở QN nhưng bệnh và mất ở SG. Thời đó đi lại khó khăn nên các con quyết định chôn cất ba ở Nghĩa Trang chùa Quảng Bình. Sợ không vào kịp dự lễ tang nhiều người phải rủ nhau, mang theo xăng dầu, chạy suốt đêm bằng xe Honda 50 cc để đưa tiễn ba tôi về nơi an nghỉ cuối cùng.

Định mệnh thật là trở trêu! Năm năm trước khi ông mất, bệnh viện chẩn đoán là mẹ tôi bị ung thư ba viết thư bảo tôi mua thuốc gửi về nhưng không được nói cho mẹ và các em biết, sợ mọi người lo lắng vô ích. May, đó là một chẩn đoán sai. Và ông đã ra đi trước mẹ những 28 năm dài.

Ba là người trí thức ngọt ngào, biết các con đều yêu ba hơn mẹ nên ông thường dặn các con phải thương mẹ. Mẹ con là người có đức hy sinh cao cả, ba nhắc chuyện mẹ năm chỗ ướt, con năm chỗ khô... Giọng ba thật ấm, thật dịu dàng... Mẹ tôi tuy là người đàn bà có tri thức hạn chế nhưng thật may mắn vì được ba thương yêu như vậy.

Những năm sau này mẹ hay kể lúc mới lấy nhau mẹ mất ngủ vì tiếng ngáy của ba, nhưng sau quen, lại nhớ. Hôm nào ba không ngáy, mẹ cảm thấy bất an nên thỉnh thoảng phải quờ tay kiểm tra hơi thở. Sau khi không còn ba, nhiều đêm mẹ tỉnh giấc, ngồi bật dậy sờ soạng, tìm ba trong vô thức.

Tôi không thể nào quên một buổi chiều hơn 10 năm trước, lúc tôi đang loay hoay làm hành lý để tối đó bay về Ý. Mẹ ngồi trên võng, hai tay lần tràng hạt... Bỗng tôi nghe có tiếng thút thít. Quay lại... mẹ nghẹn ngào... “giống quá giống quá”... “từ dáng ngồi đến tính cách”. Tôi ngỡ ngàng nhìn mẹ rồi hai mẹ con cùng để cho những giọt lệ lăn dài...

Trong gia đình tôi là người giống ba nhiều nhất. Cả vóc dáng và tính tình.

Có lẽ vì thế mà người đặt nhiều kỳ vọng vào tôi chẳng?

Ba tôi mất trong lúc đang còn trẻ và khỏe mạnh nên lòng tôi chưa bao giờ chấp nhận định mệnh oan nghiệt ấy. Không thể chịu đựng nổi. Trở về Ý suốt mấy tháng trời tôi gần như bị trầm cảm. Đêm nào hầu như đều mơ thấy ba rồi khóc. Đến nỗi Elena phát hoảng vì sợ tôi suy sụp...

Trong giấc mơ tôi thường thấy ba tôi ngồi bên cạnh giường an ủi khi tôi bệnh "*Con phải ráng chịu đau rồi sẽ qua... chú nếu đó là gánh nặng thì ba sẽ gánh hết cho con*". Hay đang ngồi đối diện trước bureau căn dặn tôi mọi điều trước khi lên đường du học. Ông cho biết là học ở trời Tây không dễ dàng, phải nỗ lực gấp nhiều lần hơn khi ở trong nước mới theo kịp chương trình. Bao nhiêu khó khăn đang chờ đợi và ba tin rằng con sẽ vượt qua. Cuối cùng ông nhắc nhở về sự thiêng liêng của gia đình, học xong là phải trở về và đừng bao giờ ở lại xứ người, quay lưng với quê hương nguồn cội...

Sau những giấc mơ đứt quãng như vậy, thức giấc giữa đêm tôi thường nhớ về những ngày sau kỳ thi tú tài II ở Quy Nhơn. Thi xong, tự tin vì mình làm bài tương đối tốt, tôi chỉ báo sơ về nhà rồi cùng các bạn lấy xe máy đi chơi cả tuần. Chúng tôi đi Tuy Hòa, quay về, đi ra Đà Nẵng bằng chiếc xe máy 50 phân khối. Chạy xe máy thời ấy rất nguy hiểm, sợ nhất là lính Mỹ hay Đại Hàn đi hành quân về, say máu, xả stress bằng cách ném các lon bia hay Coca Cola lên đầu, làm nhiều người té ngã và thương tật. Về lại Quy Nhơn xem kết quả, biết mình đậu rồi, nhưng khi bước vào nhà ở PP, thấy ba đang bận tôi chỉ cúi đầu chào rồi ra nhà sau và cố tạo khuôn mặt nghiêm trang. Các em Nga, Xuân... thấy tôi lầm lì nên chỉ tránh đường mà không dám hỏi han. Về đến phòng, tôi nằm đắp mền giả ngủ.

Lát sau tôi nghe tiếng bước chân của ba tôi. Nghe tiếng ông hỏi và được các em trả lời là "không biết". "Chắc thi rớt nên thấy ảnh nằm buồn như thế...". Tôi nghe tiếng thở dài khe khẽ rồi cảm nhận là ông đang đến ngồi bên cạnh giường. Cố gắng nằm im, mền phủ kín mặt, tôi chờ đợi một lời trách nhẹ... Nhưng điều ấy đã không xảy ra. "Thôi con đừng buồn. Đôi khi học tài thi phận... Con nghỉ vài ngày rồi cứ bình tĩnh ôn lại bài vở để thi lại kỳ 2!".

Đến nước này thì tôi không còn giả bộ được nữa! Thay vì bật cười tôi thấy mình có tội vì nghịch quá đáng để làm ba buồn. Tôi chui đầu ra khỏi mền "khỏi phải thi lại, con đậu mà ba". Ông im lặng. Thấy thế tôi mới ngồi dậy và cho hay là

đã xem kết quả thi và đậu rồi. Lúc này khuôn mặt ông như giãn ra, sáng lên, rồi đột ngột ôm và nhấc bổng tôi lên.. Đến khi thả xuống ông rút một điếu bastos cắm vào môi tôi rồi bật lửa: "Ba mừng con một điếu". Tôi chần chừ, chưa dám hút. Ông cười to "Hút đi. Ba cho phép! Con và các bạn lên hút, bỏ tàn tùm lum trên sân thượng mà tưởng ba không biết sao?".

Đó là điếu thuốc đầu tiên và duy nhất mà tôi được hút công khai trước mặt ba.

Bốn mươi lăm năm sau tôi tình cờ gặp lại Hùng, bạn học, đồng hương. Anh nhắc lại ngày hai đứa ngồi tâm tình trước kỳ thi tú tài 2 năm 1971. Thấy tôi trầm ngâm, Hùng hỏi: Mày sợ hả? Không, tao tin là mình đã học và sẽ làm bài tốt. Nhưng suy cho cùng... nếu có thi rớt thì cũng đành. Cùng lắm là đi lính, chấp nhận số phận. Nhưng thú thật tao chỉ sợ một điều. Hùng hỏi: Mày sợ gì? "Tao với mày cùng học thi, sợ nhất là nếu mình mày thi đậu, ba mày đến thăm rồi hỏi ba tao: Còn con anh thi cử sao rồi? Tao sợ nhất là lúc ba tao nghe câu hỏi đó... bẽ bàng quá!"

Bao nhiêu năm đã trôi qua mà Hùng nhắc lại như mới xảy ra, dù sau kỳ thi ấy cả hai chúng tôi đều thi đậu nhưng rồi lạc mất nhau, mỗi người đi theo một lối khác.

Rồi mấy tháng sau kỳ thi ấy tôi khăn gói lên đường du học. Mười năm sau, bao thương hải tang điền của gia đình và đất nước, tôi mới được về thăm nhà lần đầu. Mừng mừng tủi tủi... Tôi còn nhớ là hai cha con đang trò chuyện trước hiên nhà, bỗng ông đi ra nhà sau rồi mang các bao nylon đã gom lại rồi đưa cho người bán ve chai đang đi thu lượm.

Mấy ngày sau tôi còn ngạc nhiên hơn khi về lại Quy Nhơn thấy chiếc xe Honda SS 50 của mình ngày xưa đi học vẫn còn: "Ba vừa mới đem ra tiệm kiểm tra lại để những ngày này con có thể dùng chiếc xe kỷ niệm đi thăm bè bạn". Tôi nghẹn ngào vì cảm kích.

Sau khi tôi bay về Ý, chiếc xe đó mới được bán đi!

Điều an ủi cho tôi là ông đã gặp Elena trong chuyến về ra mắt gia đình và làm lễ cưới. Vì cả hai đều thông thạo tiếng Pháp nên sau vài tuần gặp Elena là hai người đã rất hiểu nhau. Ông nhận xét tôi là người may mắn. Gặp được người vừa thông minh vừa có trái tim nhân hậu nên chắc chắn cuộc hôn nhân bền vững. Lúc đó thì Elena chỉ biết sơ về Phật giáo nhưng ông đã nói là trong Elena có nhiều Phật tính! Nhận xét đó là sau buổi nói chuyện trên bờ biển Nha Trang và

chuyến đi cùng gia đình lên Đà Lạt. Những năm 1985, đất nước còn nghèo và Đà Lạt rất vắng. Trên bờ Hồ Than Thở, có một số thợ chụp hình cho du khách. Cách thu hút mọi người là mời ngồi lên lưng một con ngựa dưới rừng thông và chụp lấy cảnh hồ. Các em và cháu tôi rất thích, ai cũng tranh chụp vài tấm. Mọi người kêu Elena cũng chụp để làm kỷ niệm nhưng cô nhất định không. Nói mấy cũng không lay chuyển. Ba tôi hỏi tại sao thì cô nói thứ nhất là con ngựa già, ai cũng ngồi lên lưng, tội nghiệp nó. Và thứ hai là nó bị mù, xin hãy để nó yên nghỉ. Phát hiện này làm mọi người kinh ngạc vì không ai để ý.

Trong lần về VN lần đầu tiên ấy Elena rất ấn tượng là mỗi tối cả gia đình tôi đều tập trung trước bàn thờ Phật cùng ba mẹ tụng kinh. Cũng có khi thức giấc nửa đêm cô nghe tiếng mõ nhịp đều đều và tiếng chuông khẽ vang trong đêm vắng và rồi, chỉ lần về sau 1990 là trái tim Phật đã quy y, pháp danh Quảng Tiên rồi trở thành một phật tử thuần thành.

Nhưng từ ngày ấy, những lần về VN sau này không còn nghe tiếng chuông mõ của ba tôi nữa.

Hai anh em ngồi trước biển Quy Nhơn, Nga kể lại là những ngày đầu phát hiện bệnh, ba đang nằm nghỉ mà nghe các cháu Thảo, Bảo đang chơi tập trận, súng bắn đi đùng ông chẳng yên tâm. Ngồi dậy, ông bảo các cháu bẻ súng, và dạy chơi trò tiêm thuốc cho bệnh nhân hay băng bó các vết thương trên một con búp bê cũ. "Gia đình mình sinh sống bằng nghề thuốc, các cháu không được chơi đánh nhau".

Hiền hòa. Nhân ái. Ba tôi thích hoạt động xã hội và thường đóng góp cho các công việc từ thiện, cứu giúp các người nghèo, nạn nhân bão lụt và chiến tranh. Ông là người đầu tiên đứng ra vận động và quyên góp xây dựng trường Bồ Đề, trường trung học đệ nhất cấp đầu tiên ở thị trấn PP và năm sau đó là thành viên vận động xây dựng trường trung học Quang Trung. Ông còn là nhân sĩ trong ban điều hành và soạn thảo diễn văn của Điện Tây Sơn, lăng Mai Xuân Thưởng...

Nhắc đến việc cứu trợ tôi không thể không nhắc lại về trận lụt tàn phá miền Trung vào năm 1964.

Đang đứng xơ rớ gần phòng làm việc của ba thì thấy anh Hiệp, Huynh trưởng Gia Đình Phật Tử PP bước vào. "Chú hai, chú hai... cháu có ý này về việc gây quỹ để cứu trợ..." Anh hí hửng đạo đầu là vùng đất Bình Định đã từ lâu nổi tiếng về võ thuật nên nếu mình đứng ra tổ chức võ đài gây quỹ thì chắc chắn sẽ thành công. Tôi nghe như mở cờ trong bụng, háo hức vì sắp

được xem một trận "đả lôi đài" và nép mình lắng nghe cuộc đối thoại. "Chú đã bàn ý này với ai chưa". "Dạ có, anh Hế cũng rất tâm đắc về việc này" anh Hiệp vui sướng trả lời, chắc chắn sẽ được sự đồng ý. Nhưng bất ngờ ba tôi đứng dậy và nói lớn: "Cút! Con nhà Phật mà bày trò đánh nhau để thu tiền... bộ các anh hết cách rồi hả?". Thấy anh Hiệp sững sờ, chững hững, mặt tái mét bước ra khỏi nhà... còn tôi thì mặt cũng lấm lét, lủi thủi bước ra xa để tránh cơn thịnh nộ.

Thói quen của ba tôi là mỗi buổi sáng đi bơi trên biển. Ông ngắm nắng mai, hít thở, chạy nhảy trên cát rồi tung mình xuống biển, bơi hàng cây số dài. Khi tắm lại bằng nước ngọt ông thường hát những bài ca vui như để đón thêm năng lượng tích cực để đối phó cho một ngày năng động mới.

Có lẽ nhờ ảnh hưởng giáo dục và thói quen tốt đẹp này nên tôi cũng rất quan tâm đến việc ăn uống, tập thể dục và giữ gìn sức khỏe. Đến tuổi này mà sức khỏe của tôi rất khả quan, không có bất kỳ một chứng bệnh mãn tính nào trong khi các bạn cùng tuổi, thậm chí trẻ hơn, mắc đủ thứ rắc rối, "3 cao 4 thấp...".

Ba tôi yêu con người và yêu biển. Trong chuyến xe Hương Bình đưa ông từ QN vào SG chữa bệnh... trên xe, ai cũng vội, thế nhưng khi đến Đại Lãnh, thấy trời mát và biển đẹp nên ông đề nghị xin dừng xe lại để nghỉ ngơi và tắm biển. Anh Bình tài xế cũng đồng tình và 2 tiếng đồng hồ đó chính là cuộc bơi lội cuối cùng của ông trên sóng nước đại dương.

Tình yêu biển của ba tôi theo ông đến suốt cuộc đời. Những buổi sáng ông đều say sưa ngắm bình minh trên biển, thế nhưng, cũng có một lần ông nhìn biển rồi thở dài và nước mắt lưng tròng. "Thấy biển mênh mông lòng ba bỗng dưng lo sợ!". Minh, em trai tôi kể đó là lần đầu thấy ba khóc, khi em xin phép ba vượt biên vì là con thành phần tư sản nên không được thi vào đại học.

Chính kỷ niệm này đã cho tôi viết về một ông cụ trên hoang đảo Mã Lai, sau khi vượt biển, thuyền chìm, cả gia đình chết đuối trong tiểu thuyết **Mờ mờ nhân ảnh** (1998- chưa XB):

"Chiều hôm ấy ông lão một mình ra biển. Sau một hồi bước đi trên cát, ông đến ngồi dựa lưng vào một thân cây trồng dọc theo mé biển. Trời lúc này đã vào thu, lá trên cành thưa thớt và nhuộm một màu vàng. Ông cứ ngồi yên như thế. Bất động, mắt đăm đăm nhìn ra biển, như cố tìm một quá khứ nào đó đã mất với một niềm nhớ tiếc khôn nguôi. Phía bên kia đại dương mờ mờ

áo áo kia có lẽ là quê hương mà ông đã vĩnh viễn bỏ đi, giờ hồi tưởng với nỗi đau cắt ruột. Thôi thế là hết: Mũi tên đã lấp vào cung, đã bắn vào không khí sẽ không bao giờ quay lại. Và cái khoảng cách mệnh mông kia đã chôn mất của ông một điều thiêng liêng nhất: quá khứ. Biển đã vĩnh viễn lấp mất đường về. Ông đâu còn gì nữa để mà bám víu: Những người yêu thương nhất của ông cũng đã bỏ đi và sẽ không bao giờ trở lại. Giờ ông như cái cây bật gốc, như cánh bèo phiêu bạt giữa cơn giông bão, chưa biết sẽ giạt vào đâu, để đi tìm nơi cư ngụ cuối của cuộc đời. Lòng ông quặn thắt khi chợt nghĩ có điều gì bất ổn trong quyết định ra đi. Rồi cái tuổi già lại làm ông kinh hoàng. Phải chi ngày xưa khi còn trai tráng, những sai lầm nào ông cũng còn sửa được, đời ông đã trải qua bao nhiêu thăng trầm nhưng cuối cùng rồi ông cũng vượt lên, còn giờ ông chỉ thấy nổi bất lực và sự yếu kém của mình. Ông thấy mình bơ vơ và trợ trợ.

Ông lão đưa tay áo lên chùi những giọt nước mắt đang theo những nếp nhăn bên khóe từ từ lăn xuống. Định mệnh đã an bài như thế, giờ biết làm sao. Rồi ông lại nghĩ, nếu số phận đã buộc ông từ nay sống nhờ đất khách, chết chôn quê người thì ông cũng phải làm thủ tục định cư và chọn lựa cho mình một nơi an nghỉ cho xứng đáng với cuộc đời còn lại. Ông không thể tiếp tục thờ ơ đến độ liều lĩnh, không thèm đếm xỉa gì đến các thứ giấy tờ cần thiết như từ ngày đặt bước đến đây.

Một chiếc lá vàng rơi lảo đảo trên không làm ông ngẩng lên nhìn. Lúc này nắng đã nhạt, giữa lưng trời phía tây có những đám mây tụ màu đỏ rực. Một vài người tắm biển sắp lên bờ, tiếng lao xao rộn rã lan dần trong không gian. Mặt biển mỗi lúc mỗi thắm lại. Ông nhìn những đợt sóng trắng xóa đang vỗ nhẹ vô bờ rồi bỗng nhiên kinh hãi. Ngày xưa ông yêu biển bao nhiêu, giờ lại thấy kinh hoàng bấy nhiêu. Biển. Biển vĩ đại và mệnh mông kia đã nuốt chửng và vĩnh viễn chôn đi những gì yêu quý nhất của đời ông”.

Ba tôi cũng như mỗi con người trên thế gian này đều có cuộc sống riêng, thời gian sống dài ngắn khác nhau và ai cũng xuất hiện trên quả đất này một lần rồi biến mất, chỉ một lần duy nhất. Thời gian sống bên ông không nhiều, thế nhưng ba đã để lại trong tôi một dấu ấn không hề phai.

Sau khi học xong lớp đệ tứ tức lớp 9 bây giờ tôi đã sống xa gia đình, vì thị trấn lúc đó chưa có trường cấp ba. Từ PP đi học ở QN, chỉ cuối tuần mới về thăm nhà rồi 3 năm sau đó, sau khi đậu

tú tài phần II là tôi vào Sài Gòn rồi qua Ý du học. Mấy chục năm dài đằng đẵng chẳng mấy khi về và ở nhà được lâu. Nhưng những gì ba dạy bảo từ thời thơ ấu thì vẫn theo tôi, như đã hằn sâu vào máu thịt.

Ba dạy các con theo tính cách và cá tính của từng người. Ngày nhỏ, chuyện làm tôi ức nhất là nếu anh Hiếu không hỏi tiền ông vẫn đưa, còn tôi có hỏi thì ông cũng cho rất hạn chế mà chủ yếu là tiền mua sách học. Cảm thấy thật... bất công. Mãi về sau ông mới giải thích: “Anh Hiếu con lúc sinh ra gia đình còn nghèo khổ, phải làm việc vất vả nên hiểu được giá trị của đồng tiền. Còn con, sinh ra thì mọi thứ đều có sẵn, tánh con hào phóng và tiêu pha vô tội vạ, có nhiều tiền thì dễ sinh hư”.

Mặc dù là một nhà kinh doanh nhưng ba luôn nhắc nhở tôi đồng tiền chỉ là phương tiện, không phải là cứu cánh, sống phải biết hướng tới chân thiện mỹ. Cuộc đời không có chuyện gì không giải quyết được hết, hãy tha thứ, và biết quên, để cái đầu có chỗ trống cho cái đẹp tràn vào. Cuộc sống luôn có thăng trầm, vật chất là thứ ngoại thân, không ai giữ được lâu đâu.

“Cuộc mưu sinh vất vả nên đồng tiền kiếm được là rất quý, nhưng giá trị của cuộc đời không nằm ở đồng tiền. Thời gian sống và sử dụng thời gian như thế nào mới làm nên sự khác biệt giữa người này và người kia. Nó là tài sản quý giá nhất mà chúng ta có. Ké nào lãng phí thời gian chính là thực hiện tội ác với chính mình”. “Cuộc đời này thấy vậy mà ngăn lắm, đừng bao giờ lãng phí thời gian với những người mà mình không muốn”.

Trong gia đình có hai người mà tôi yêu thương nhất: Ba tôi và anh Hiếu. Cả hai người đã dạy và khuyên tôi đọc sách nên suốt đời tôi sẽ không bao giờ quên ơn. Sách vở đã cho tôi một trái tim biết yêu thương, một tâm hồn biết thổn thức và một bản lĩnh để vượt qua mọi thử thách dù nghiệt ngã và đắng cay của những năm tháng về sau.

Nhờ đọc sách, tôi tin là mình đã chọn lựa cuộc sống tuy không giàu có nhưng an lành, và phù hợp với chất người của mình. Và qua sách mà tôi quen thân những người bạn chân tình, thông thái và trí tuệ ... để trò chuyện và vượt thoát nỗi cô đơn kinh khiếp của đời người.

Thời gian sống xa nhà, ba thường gửi tất cả những phương pháp thư giãn, luyện tập từ văn hóa ăn uống để giữ gìn sức khỏe đến phương pháp thở, dưỡng sinh... nếu gom góp những bài

báo, những bản fotocopy ấy, thì được mấy tập sách dày.

Lúc nhỏ cả ba và anh đều nhắc tôi về hai đức tính cần phải có. Sự nỗ lực và chấp nhận.

Nỗ lực chính là sự tập trung năng lượng vào mục tiêu mà ta nhắm đến. Chỉ có sự kiên trì và cố gắng mới giúp chúng ta đạt đến mục đích. Còn khi cuộc đời đặt ta vào những tình huống bất khả kháng mà không có cách giải quyết nên đành phải đón nhận và chấp nhận rồi chuyển hóa nỗi đau thành năng lượng tích cực có ích cho tinh thần của mình. Vì chính ý nghĩ của ta mới quyết định là mình hạnh phúc hay khổ đau.

Khác với sự nghiêm khắc của mẹ... ba chưa bao giờ đánh tôi một roi nào. Thế nhưng tôi chưa hề dám nói dối với ba tôi một điều gì. Kể cũng lạ, lúc trẻ con người tôi khá ngang tàng, sức phản kháng của tôi toát ra theo từng sợi tóc thể mà sự tuân phục mà tôi dành cho ba là tuyệt đối. Đức độ và tình cảm của ông đã hoàn toàn cảm hóa tôi. Ngay cả những chuyện vặt như khi bệnh, ba hỏi con đã uống thuốc chưa. Nếu chưa uống tôi chỉ dám trả lời chưa. Tất nhiên tôi có thể nói dối rồi uống sau nhưng tôi chưa bao giờ dám làm điều đó với ba tôi. Tôi thà chấp nhận bị la mắng hơn là làm một điều gian dối với người.

Tuy một mực tôn kính ba mình như vậy nhưng quan hệ cha con tôi thân thiết như... bạn bè. Sau này nghĩ lại, tôi hiểu đây là điều tốt đẹp nhất mà không phải quan hệ cha con nào cũng có. Tôi có thể nói với ba tôi bất cứ điều gì, chuyện làm tôi tự hào hay hổ thẹn, mà không cần màu mè che giấu điều gì. Mọi nhận xét khen chê của ba, với tôi đều cần thiết như hơi thở. Nga còn nhắc lại những năm 1980, rất "kinh khủng" khi thấy tôi viết thư cho ba, nhiều bức dài đến 14, 15 trang A4, chữ chi chít viết đầy hai mặt giấy!

"Con lanh lợi. Hiền hậu. Nhưng khuyết điểm lớn nhất là nóng tính nên sẽ gặp nhiều khó khăn. Nếu không chấn chỉnh sau này con phải dùng sự lanh lợi để giải quyết những hậu quả do tính nóng nảy gây ra. Phung phí bao nhiêu sức lực. Sống trong đời sống là phải biết nhẫn nhịn và dung hòa. Nghịch với nhau không gì bằng nước và lửa, thế nhưng nếu biết cách thì sẽ có một tách trà ngon".

Đúng là biết con không ai bằng cha! Công việc trong đời tôi khá trôi chảy, nhưng đôi khi vì nóng giận nên phải đổ bao công sức xuống sông! Mãi đến 45 tuổi, 10 năm sau ngày ba mất tôi mới rút được cái dây kinh nghiệm mà ba đã dạy. Người Ý còn dạy tôi... đêm dài sẽ cho ta lời khuyên tốt nhất, nên trước kia nếu có việc không

vừa ý là tôi liền phản ứng và xung đột. Còn sau này tôi mới tạm quên, suy nghĩ, đợi đến sáng hôm sau mới tính cách đối phó, lúc này, sự nóng nảy đã nguôi, tôi nhìn vấn đề không còn cực đoan nên có ngay cách giải quyết ôn hòa và kết quả tốt hơn.

Những buổi sáng thắp nhang trên bàn thờ trước khi bắt đầu một ngày mới, nhìn khuôn mặt phúc hậu của ba trên bàn thờ là những nóng nảy, bực tức của tôi như bị triệt tiêu. Ở một góc nhỏ còn có một bức ảnh sau 1975 ông mặc áo tràng ngồi thiền dưới cội bồ đề ở chùa VL... thường nhắc tôi về ý nghĩa vô thường... và giảm bớt lòng Tham để cuộc sống nhẹ nhàng.

Còn nhớ là sau kỳ thi tú tài phần II, vì yêu văn từ nhỏ nên tôi muốn ghi danh học khoa báo chí ở đại học V.H. nhưng ba khuyên tôi nên học một cái nghề cụ thể vì làm văn làm báo ở VN rất khó sống. "Nếu yêu văn thì sau này khi cuộc sống gia đình ổn định con vẫn có thể thể hiện đam mê của mình. Thời gian đầu con cứ tích lũy kiến thức, chọn đọc nhiều sách hay, nhất là Phật giáo và triết học rồi khi nào cần viết là có vốn sẵn. Nhà văn cần phải già dặn, có trải nghiệm và kiến thức chứ nếu chỉ viết theo năng khiếu thì không thể viết sâu, thứ hai là chữ nghĩa lem nhem, viết làm gì những trang viết nhạt? Chỉ có kiến thức, tư tưởng và trải nghiệm mới viết được những trang văn sâu sắc...".

Bây giờ thì tôi đang vui với sách vở và bận rộn với ngòi bút. Tôi buông hết mọi việc và "trú" mình trong thế giới văn chương. Nếu nói về vật chất thì tôi chẳng có chi nhiều, nhưng tôi biết tiện túc và làm việc mình thích trong căn hộ nhỏ của mình. Có bạn nói về hưu sao lại còn làm việc hăng say như thời trẻ, lại là việc "vô ích" vì không kiếm được tiền... nhưng tôi không tranh luận vì họ đâu biết được giá trị của sự bình yên. Ai có được cái tâm (hơi) tĩnh lặng là có thể xem như nghiệp chướng đã (gần) hết. Tôi cảm ơn đức Phật, ba, mẹ và anh trai đã góp phần hun đúc để tôi có được chút bình yên trong tâm hồn. Ba tôi nói "Tất cả mọi sáng tạo đều xuất phát từ kiến thức mà con tích lũy và chiều sâu của tâm hồn. Nếu tâm hồn không bình yên thì không thể làm được việc gì đến nơi đến chốn". Đúng vậy, làm gì có con đường tắt hay dễ dãi trong văn chương?

Đến giờ tôi cũng đã viết được vài cuốn sách, dịch năm bảy truyện ngắn, một hai quyển tiểu thuyết luận đề nhưng đôi lúc nhìn lại thì không biết đó có thể gọi là "văn chương" chưa? Nhưng chữ nghĩa có số phận riêng của nó, khi phóng bút viết ra nó không còn là của riêng mình nữa.

Không ai chối bỏ được, chết cũng chẳng thể mang theo... mà bù lại cũng không ai có quyền năng hủy diệt được khi ý nghĩ đã biến thành chữ nghĩa.

Ba tôi như một ngọn đèn không tắt và tôi luôn nghĩ là ánh sáng trí tuệ và sự minh triết của ông luôn dắt tôi đi đến một cuộc sống bình an.

Viết thêm:

Cứ mỗi lần giỗ ba là cô ba tôi thường nhắc lại những kỷ niệm về thời thơ ấu của hai anh em. Ba tôi mồ côi mẹ lúc lên ba còn cô lúc đó chỉ vừa 6 tháng. Những câu chuyện đói triền miên của một thời khổ khó và tình thương của hai anh em đúng là mẫu mực của tình đoàn kết. Nét mặt cô phúc hậu, giọng kể cô đều đều... câu chuyện cũ được kể đi kể lại nhiều lần thế mà lần nào con cháu chúng tôi cũng ngồi xúm xít quanh cô, chăm chú.

Lời dạy của cô với các con mình chỉ vắn vắn: "Má không mong gì hết, chỉ cầu các con lớn lên biết yêu thương và đùm bọc như má và anh hai, thế là mãn nguyện". Chỉ đơn giản có thế, nhưng cô là tâm điểm của một đại gia đình chung sống tứ đại đồng đường. Dầu rế, cháu con hòa thuận ngay giữa thành phố Sài Gòn.

Sau ngày giỗ thứ 30 ở nhà chị dâu, tôi trở về căn hộ của mình. Elena đã thắp nhang trên bàn thờ và mùi khói hương tỏa khắp căn nhà. Bỗng dưng tôi chợt liên tưởng như mình vừa đi xa về và đang đến chào ba. Nhiều năm nay, cái cảm giác bất chợt như thế thỉnh thoảng vẫn đến với tôi, cảm giác như hai cha con tôi vẫn ở gần nhau. Nó thường xuất hiện vào mỗi buổi sáng, khi thức dậy thắp nén nhang lên bàn thờ Phật và bàn thờ gia tiên trước khi bắt đầu cho một ngày làm việc.

Gặp và nhìn nhau nhưng cả hai không nói gì. Sự im lặng của ba và tôi là sự chia sẻ vô giới hạn. Ngôn từ không thể nào chuyển tải cho đầy đủ.

Trong suốt ba mươi năm nhưng tôi cũng không cầu "xin" điều gì. Điều duy nhất mà lâu nay tôi quan tâm là sức khỏe, bình an và đại gia đình đoàn kết.

Tôi không mê tín và không tin vào những lời xin. Thế nhưng có hai chi tiết về những khúc quanh quan trọng trong đời mà tôi muốn nhắc lại, có thể xem như được ba "phù hộ":

- Sau khi ông mất (1987) công việc của tôi thăng tiến không ngờ: Từ trưởng nhóm quản lý chất lượng thuốc, tôi lên làm Trưởng phòng nghiên cứu phát triển dược phẩm và Giám đốc kỹ thuật cho một nhà máy sản xuất Dược Thú Y

thuộc tập đoàn lớn ở nước Ý (Feruzzi Group): Những vị trí mà hơn 60 năm thành lập chưa bao giờ nằm trong tay người ngoại quốc ở Âu châu, huống hồ gì lại là gốc Á châu!).

- Năm 2000 tôi có một cuộc họp rất quan trọng ở thành phố Lugano, Thụy Sĩ. Tuy đã tham khảo bản đồ nhưng đến một ngã rẽ tôi bị lạc vào đường một chiều. Biết sai. Lùi xe lại. Nhưng các xe đi sau đã tiến tới, xe tôi vấp vèo nằm ngang giữa đường. Một cảnh sát giao thông tiến đến. Biết nguy, tôi ngồi im, giơ hai tay lên trời như đầu hàng số mệnh. Không hiểu sao lúc đó tôi lại thì thầm: Ba ơi cứu con!

Tôi chờ đợi sự trừng phạt ở cái nước Thụy Sĩ vô cùng nghiêm khắc. Nhưng viên cảnh sát lại tỏ vẻ thông cảm, anh ra hiệu bảo tôi bình tĩnh rồi dừng tất cả các xe đang lưu thông để giải vây cho tôi. Thật không thể nào ngờ! Và sau cuộc họp đó, công việc của tôi rất trôi chảy.

Nếu phải tính số cuộc đời thì tôi nghĩ những gì mà ba tôi đã cho là quá đủ. Sự sống và trí tuệ. Ba dạy tôi làm người. Dạy đọc sách để tiếp thu sự minh triết. Đã cụ thể cho tôi tất cả các phương tiện và điều kiện học hành và tri thức để tiến thân. Có lúc tôi nghĩ Trời Phật Thánh Thần... xa xôi và trừu tượng. Còn ba tôi mới gần gũi và có thật.

Có ai đó sẽ nghĩ là tôi viết về ba theo cảm tính. Nhưng tôi tin là mình không chủ quan, dù thật khó có ai hiểu là chúng tôi đã từng có một người cha đặc biệt và nhân ái như thế nào.

Mới đó mà 30 năm!

Bao nhiêu dòng nước ngầm đã lộ thiên thành những dòng sông dài trôi về biển rộng rồi từ đó lại hóa thành những cơn mưa trong những chu kỳ sống lặp lại đến vô cùng... Thời gian trôi đi, những đứa con trẻ ngày xưa là anh em chúng tôi đều đã thành những con sóng bạc đầu. Nhưng lòng yêu thương tiếc nuối chìm trong nhang khói nhớ mong ba vẫn còn mãi mãi.

Riêng với tôi, ba tôi như chưa hề mất đi, chưa bao giờ "đi qua" cuộc đời này. Bởi ông vẫn sống *cùng tôi và trong tôi* với tất cả tình thương yêu và tôn kính cho đến ngày được đoàn tụ với nhau ở cảnh giới bên kia.

Những ý nghĩ và hành động của tôi hôm nay không phải là một phần tiếp nối của ông đó sao? Thỉnh thoảng trong mơ chúng tôi vẫn còn trò chuyện, những tâm tưởng và hoài niệm còn quấn quít lấy nhau... mãi mãi không rời.

Mùa Vu Lan 2017

• Trương Văn Dân

VÀI CẢM NGHĨ VỀ BẢN DI CHỨC CỦA HÒA THƯỢNG THÍCH NHƯ ĐIỂN



Hòa Thượng Phương Trượng đọc Di Chúc

• **Phù Vân**

Hằng năm vào ngày 28 tháng 6 lần lượt mỗi chùa tại Đức tổ chức sinh nhật cho Hòa Thượng Phương Trượng Tổ Đình Viên Giác. Chúng tôi có phần ngạc nhiên, năm nay theo Thư mời Sinh nhật của Hòa Thượng lại có thêm mục công bố nội dung bản Di Chúc của Hòa Thượng Phương Trượng. Lễ Sinh nhật thì chúng Phật tử đều có thể tham dự; nhưng công bố Di Chúc của Hòa Thượng có liên quan về Truyền thừa và phương pháp tu học của môn phái, theo thiện nghĩ của chúng tôi, thì chỉ có thành phần Chư Tôn Tăng Ni đệ tử của Hòa Thượng tham dự là cần thiết mà thôi.

Thế nhưng trong buổi lễ lúc 11 giờ 15 phút ngày 28.6.2022, Hòa Thượng đã tuyên đọc bản Di Chúc đầu tiên được lập ngày 17 tháng 10 năm 2007 và bản Di Chúc lần thứ hai, có chút ít điều chỉnh, được lập ngày 8 tháng 8 năm 2008. Cả hai bản Di Chúc này đều viết bằng tiếng Đức, có hai đệ tử làm nhân chứng và được công chứng tại văn phòng Chưởng Khế (Notar) và Tòa Án Hannover.

Chúng tôi xin tóm lược nội dung của Chúc Thư gồm có những điểm chính như sau:

1.- Chùa Viên Giác tại Hannover cũng như các tự viện khác ở Đức, Ý, Đan Mạch, Phần Lan, Nga... thuộc phái Thiền Chúc Thánh tại Hội An, tỉnh Quảng Nam; nhưng lại chuyên về pháp môn Tịnh Độ hơn là về Thiền hay về Mật.

2.- Chùa Viên Giác tinh chuyên hai thời công phu sáng chiều và hành trì 4 quyển Luật Tiểu và Luật Đại theo truyền thống Phật Giáo Việt Nam.

3.- Chùa Viên Giác chủ trương hành trì theo Pháp Tu Lạy Phật- mỗi chữ kinh một lạy, để sám hối tội căn trong nhiều đời nhiều kiếp. Hòa Thượng mong mỗi chư Tăng, Ni, Phật tử tiếp tục giữ truyền thống này khi Hòa Thượng không còn trên cõi đời này.

4.- Vị trụ trì chùa Viên Giác phải là chư Tăng chứ không phải là chư Ni; về sở học và sở tu phải có bằng cấp Phật học hay các phân khoa khác tối thiểu phải tương đương với cấp Cử nhân... Khi còn sinh tiền Hòa Thượng là người công cử trụ trì và khi Hòa Thượng viên tịch thì lấy pháp lý là Chi Bộ để điều hành Phật sự. Người được ủy truyền trong việc liên hệ với các cơ quan chính quyền, nhà thương hay ngân hàng do ĐĐ Thích Hạnh Giới đảm nhiệm.

5.- Gia đình hay thân nhân của Hòa Thượng không ai có quyền đòi hỏi về quyền lợi thừa hưởng tài chánh của Tam Bảo, dầu đứng dưới tên của Hòa Thượng.

6.- Sách vở của Hòa Thượng đã viết và dịch từ ngôn ngữ khác ra tiếng Việt đều không giữ bản quyền. Trong tương lai nếu ai muốn in ấn dương Phật pháp đều được phép ấn hành vì mục đích chung, chứ không vì tư lợi riêng là được.

7.- Những món nợ dưới tên của Hòa Thượng mượn cho chùa Viên Giác thì người kế tục trụ trì tiếp tục lấy từ tiền bảo hiểm để trả cho chủ nợ. Ngoài ra số tiền của chùa Viên Giác cho các chùa tại Pháp và một số chùa khác trên thế giới, cũng như cho một số cá nhân mượn thì các đệ tử của Hòa Thượng có quyền đòi lại để lo cho chùa Viên Giác.

8.- Chùa Viên Giác là ngôi Tổ Đình của môn phái Chúc Thánh tại Đức cũng là trụ sở của Chi Bộ Giáo Hội PGVNTN tại Đức và một số cơ sở liên hệ khác tại Đức cũng như các nơi khác là cơ sở chung của Giáo Hội tại Đức, chứ không phải là tài sản riêng của bất cứ một vị nào.

9.- Khi Hòa Thượng có bệnh duyên mà phải sống đời sống thực vật, thì xin dừng ngay thức ăn trong vòng nhiều ngày để Hòa Thượng ra đi thanh thản; không cần phải nói câu: "còn nước còn tát". Nhục thân của Hòa Thượng sẽ được hỏa thiêu; sau khi thiêu xong, xin chia ra làm năm (5) hủ đựng tro. Nơi nào thuận duyên thì mang về thờ tự hay xây tháp, hoặc rải xuống sông, biển v.v... là tùy theo nhân duyên. Khi Hòa Thượng vĩnh viễn ra đi Giáo Hội PGVNTN Âu

Châu và Chi Bộ Đức Quốc sẽ là Ban Tổ Chức, từ đệ xuất gia và tại gia chỉ lo vấn đề tứ sự cúng dường và các nghi lễ do Môn Phái Chúc Thánh cử hành.

Trên đây là 9 điểm chính yếu được Hòa Thượng ghi trong bản Di Chúc. Nếu sau này có gì cần thêm bớt Hòa Thượng sẽ làm tờ Di Chúc khác.

Trong phần đóng góp ý kiến, Thượng Tọa Hạnh Bảo, đệ tử của Hòa Thượng, trình bày rằng Sư Phụ có nhiều đệ tử xuất gia Đông-Tây-Nam-Bắc (Đông Âu-Tây Đức-Người miền Nam-Người miền Bắc) mà sao qua các đời trụ trì chùa Viên Giác Sư Phụ đều chọn toàn là người Tây (quý Thầy Hạnh Tấn, Hạnh Giới, Hạnh Bổn, Hạnh Định đều là thuyền nhân miền Nam định cư tại Tây Đức). Trong bản Di Chúc không thấy Sư Phụ ghi rõ thêm một số điều kiện thì lẽ sau này khi Sư Phụ viên tịch thì e rằng không tránh khỏi có sự phân hóa giữa huynh, đệ, tử, muội; hay có thể phân chia vùng miền...

Hòa Thượng ân cần nhắc lại điều thứ 4 của bản Di Chúc và giải thích thêm, vị thế của chùa Viên Giác luôn giữ phần quan trọng, từ trước vốn là cơ sở của Giáo Hội PGVNTN Đức, nay lại là cơ sở chính của Hội Đồng Hoảng Pháp và Hội Đồng Phiên Dịch Tam Tạng Lâm Thời của Giáo Hội PGVNTN Quốc Nội và Hải Ngoại. Vì vậy, vị trụ trì chùa Viên Giác phải là vị Thầy có đạo hạnh và có học vị cao, biết nhiều ngoại ngữ để giao dịch với cơ quan chính quyền bản xứ hay để đón tiếp các phái đoàn quốc tế. Vị nào có khả năng và tư cách thì vị ấy được công cử, không nhất thiết phải là Đông-Tây hay Nam-Bắc.

Chúng tôi còn nhớ chủ trương của Hòa Thượng, ngay từ ban đầu Hòa Thượng nhận thấy đệ tử nào có khả năng học vấn, thì Hòa Thượng tạo điều kiện gởi đi học hay tu học ở Ấn Độ, Trung Quốc, Đài Loan, Hoa Kỳ... cũng như Hòa Thượng đã cấp học bổng cho các Tăng Ni Việt Nam từ các nước khác, nhằm đào tạo Tăng Ni tài giỏi trở về phục vụ cho quốc độ của họ. Những đệ tử khác cũng được Hòa Thượng cử nhiệm đi làm trụ trì tại các chùa hay tu viện ở các nơi; hoặc ở lại chùa phụ giúp cho vị trụ trì như đảm trách Trang nhà Viên Giác, hay làm Tri Sự trông coi mọi việc trong chùa... Dù ở nơi nào, ở vị trí nào quý Thầy Cô đều có thể phục vụ đạo pháp, hộ trì Tam Bảo, độ trì cho chúng sanh được cả. Chúng tôi nghĩ, quý Thầy Cô đã vượt qua vòng chấp ngã; đã biết sống hòa hợp Tăng đoàn, sống

trong lục hòa, sẽ không có sự tranh chấp, phân hóa...

Có lẽ sự quan tâm lớn của huynh, đệ, tử, muội là khi Sư Phụ không còn trên cõi đời này thì việc chọn vị trụ trì cho Tổ Đình Viên Giác sẽ là vấn đề nan giải. Theo thiện ý, trước khi mãn nhiệm Ban Chấp Hành của Chi Bộ GHPGVNTN Đức sẽ gởi Thư Mời đến tất cả Tăng Ni của các chùa, tự viện họp lại để bầu vị trụ trì chùa Viên Giác đúng theo những yếu tố đã được ghi trong Bản Di Chúc và Bản Nội Quy của Chi Bộ để bầu lại Ban Chấp hành mới, trong đó vị tân trụ trì Viên Giác là Chi Bộ Trưởng. Phương thức bầu cử này có tính dân chủ, hợp tình, hợp lý và chắc chắn mọi người sẽ hài lòng hoan hỷ.

Ngoài ra bên Ni cũng có vài ý kiến, Ni Sư Minh Hiếu xác định chư Ni hứa chắc chắn bất cứ lúc nào cũng hoan hỷ phối hợp hành động cùng với chư Tăng. Sư Bà Diệu Phước cũng đề nghị khi quý Thầy do nhân duyên nhận thí phát xuất gia cho một nữ đệ tử, rồi gởi qua cho Chư Ni giáo dưỡng thì tâm trạng chung của Sa Di Ni này thường „thân ở chùa Ni mà tâm lại hướng về chùa Sư Phụ“, nên thân tâm không ổn định để tu học. Do vậy Sư Bà và Ni Sư Minh Hiếu đề nghị, chư Tăng chỉ nhận quy y cho nữ thí chủ, còn thí phát xuất gia xin chuyển cho chư Ni phụ trách, vì vấn đề giới luật Ni – đặc biệt là Sa Di Ni không thể ở chung với chùa Tăng được.

Tiếp theo Hòa Thượng công bố quyết định cử Đại Đức Thích Hạnh Giới có trách nhiệm quan hệ giải quyết mọi vấn đề liên quan về pháp lý (hành chánh, tài chánh, luật pháp) đối với các cơ quan chính quyền liên hệ bởi Đại Đức Hạnh Giới đã rành rồi mọi thủ tục sau 10 năm trụ trì chùa Viên Giác. Với cơ quan công quyền họ chỉ dùng lý chứ không dùng tình huynh hay đệ, tử hay muội được. Những điểm này Hòa Thượng đã ghi rõ bên di chúc bằng tiếng Đức có Chương Khế và Tòa Án công chứng rồi. Hòa Thượng nhắc Thầy Hạnh Giới (trách nhiệm pháp lý) và Thầy Hạnh Định (trụ trì chùa Viên Giác) sau buổi lễ gặp Hòa Thượng để Hòa Thượng cho biết số tài khoản riêng và tài sản của Giáo Hội PGVNTN Đức Quốc.

Sau cùng, chúng tôi không nghe ai có ý kiến về điều thứ 3 trong bản Di Chúc về „Pháp môn lay Phật – mỗi chữ một lay“ của chùa Viên Giác mà Hòa Thượng mong mọi Chư Tôn Đức Tăng Ni của các chùa hay tự viện khác tiếp tục noi theo để pháp môn tu tập này trở thành „truyền thống“ tại Đức! Theo chúng tôi biết, chỉ có chùa Viên Giác từ mấy mươi năm qua đã hành trì liên tục

pháp môn này, còn các chùa hay tu viện khác thì chúng tôi ít nghe nhắc đến!

Trong điểm thứ 9, Hòa Thượng có ghi rõ khi Hòa Thượng có bệnh duyên phải sống đời thực vật thì xin chấm dứt dùng thức ăn hay các phương thức duy trì dưỡng sinh nhân tạo khác để kéo dài sự sống, vì chấm dứt cuộc sống vô tri vô giác là phương cách tốt nhất để giải thoát cho bản thân, cho tử đệ.

Về cuộc sống thế tục, chúng tôi cũng đã chuẩn bị xong bản „Ủy Thác của Bệnh nhân“ bằng tiếng Việt và tiếng Đức „Patientenverfügung“. Bản này có nội dung là khi phải sống cuộc sống thực vật, chúng tôi mong muốn được ra đi trong nhân phẩm. Bác sĩ, điều dưỡng viên và thân nhân không áp dụng và duy trì dưỡng sinh nhân tạo, không áp dụng các phương pháp hồi sinh cấp cứu để kéo dài và duy trì mạng sống. Trong hai bản Ủy Thác này, tiếng Việt và tiếng Đức, các con của chúng tôi đều đồng ý ký tên để khỏi tranh cãi sau này và bác sĩ cũng không bị rắc rối về vấn đề pháp lý. Cần thận hơn, chúng ta có thể đến cầu chứng tại văn phòng Chứng Khế.

Sau buổi lễ chúng tôi nghĩ, những lời giải thích của Hòa Thượng Phương Trọng cũng đã giải tỏa được một số thắc mắc hay thậm chí trách rằng Hòa Thượng là người trọng bằng cấp, phân biệt Đông-Tây-Nam-Bắc. Còn đối với những người không bao giờ hài lòng với hoàn cảnh hiện tại, vốn có tánh kiêu mạn, luôn mang tâm phân biệt, tranh giành được thua thường rì rầm, nhỏ to, than phiền, trách cứ nhằm hạ phẩm hạnh và uy tín của kẻ khác. Là người, dù Tăng hay tục, chúng ta cũng nên quán chiếu tự tâm, ý thức trách nhiệm của mình để không gây ra phân hóa nội bộ Tăng đoàn và quần chúng Phật tử.

Chúng tôi mạo muội ghi lại những cảm nghĩ riêng tư, nếu có điều gì bất kính hay khiếm khuyết, xin thành tâm sám hối.

Nam Mô Hoan Hỷ Tạng Bồ Tát Ma Ha Tát.

Phù Vân
(30.6.2022)

Ghi chú: Chi tiết về lễ Thọ Sa Di của chú Đồng Kiên/Thông Định ở Phần Lan và lễ thọ Sa Di Ni của cô Đồng Nghiêm/Thông Nghiêm ở Pháp (từ 9 giờ) và sau cùng là buổi tiệc sinh nhật của Hòa Thượng (từ 12 giờ) quý độc giả có thể tìm đọc thêm trong Tin Phật Sự do Hoa Lan Thiện Giới ghi.

LỜI KINH THƠM GIÓ BIỂN

Chiều nay ra thăm Biển
Ơi Biển xanh
Ơi Cát vàng,
Có cánh Gió lang thang
Âm vang Lời Cầu Nguyện!

Chân dung nào hiển hiện
Phật sáng ngời trong Tâm
Bất ngát Hải Triều Âm
Chiều nay ra thăm Biển
Biển băng khuâng...
Tiếng lặng thăm
Tiếng thời gian
Không gian mênh mang...
Bước chân nào xao xuyến!

Bờ cát trắng âm thầm...
Thoảng hồi Chuông Vị diệu
Ai niệm Quán Thế Âm!
Lòng lắng lắng,
Trầm dâng Hương Bát Nhã
Làn Gió hiền hòa lướt trên vùng biển cả
Biển xanh ngát Gió Trầm Hương...

Lời Kinh Cầu vọng mười phương
Bờ Cát Hân Hoan!
Biển xanh dòng tịnh thủy
Ai đi tìm Thiên Mỹ
Bờ cát trắng mênh mang... mênh mang,
Đám mây vàng cuối trời xa diệu vợi...

Áo Cà Sa phát phổi,
Thêng thang Gió ngàn phương
Chiều ra Biển, lòng hướng vọng Tây Phương
Biển xanh thăm hiền hòa trời Quán Tượng

Hải Triều Âm vô lượng...
Tám phương trời vị diệu tám phương hoa
Nam Mô Bổn Sư Thích Ca!
Biển cả chan hòa nắng sớm
Nắng Bồ Đề thanh khiết Hải Triều Âm
Lời Kinh Mẫu Nhiệm ! vang đáy biển ngăm...
Tưởng như nước Nhàn Dương
Mẹ Hiền Quán Thế Âm Phổ Độ!
Thơ như Lòng. Sen thoảng gió trầm hương...

Lời Kinh Cầu Nhiệm Huyền Thơm Gió Biển
Lời Kinh Cầu đưa ta về Chánh Niệm
Lời Kinh Cầu bất ngát Nắng trùng dương
Lời Kinh Cầu cho đời Đẹp Yêu Thương
Lời Kinh Cầu Quán Thế Âm Mẫu Nhiệm!
Lời Kinh Cầu thăm thâm lòng Biển
Biển muôn đời! Ơi, Biển Đại Từ Bi...

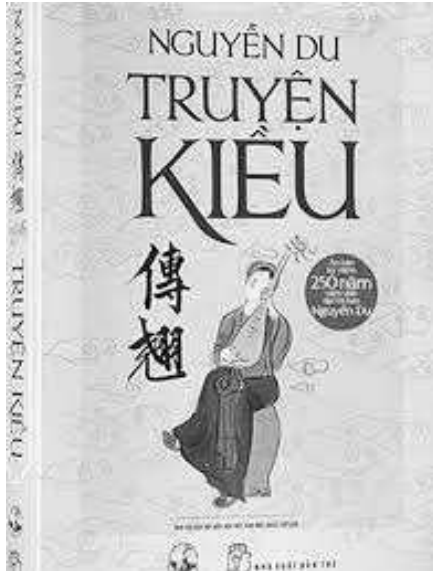
Cho Lòng Con lắng gọi sân si
Cho Tâm Con tịnh thanh Nhất Quán
Đuốc Chân Như mở chân trời sáng lạn
Con Kính Thành Tạ Ôn Đấng Thế Tôn!
Vâng Trượng Quang Soi Sáng Tâm Hồn
ĐƯA CON VỀ NGUỒN! BIỂN ĐẠI BI VÔ LƯỢNG...

• **Tuệ Nga**

Oregon, Miền Tây Bắc - Mùa Phật Đản 2022
(Thi Phẩm: Về Bên Suối Tịnh)

CÁC HỆ SINH THÁI TRONG TRUYỆN KIỀU

• Thái Công Tụng



1. Thế nào là hệ sinh thái?

Hệ sinh thái là một hệ thống trong đó có sự **tương tác, tương liên, tương thuộc** giữa mọi loài (như thực vật, động vật, vi khuẩn...) với các yếu tố xung quanh của môi trường (đất, nước, không khí...). Như vậy, để xác định một hệ sinh thái, phải có **một môi trường sống** (sa mạc, rừng cây, nước sông, nước biển, ao hồ...), **một tập hợp các loài sinh vật** và sự **liên hệ nhiều chiều** giữa các sinh vật với nhau và với môi trường sống.

Sau đây là vài ví dụ về vài hệ sinh thái:

- **Hệ sinh thái rừng** (forest ecosystem) là một tổng thể gồm các thực vật, từ cây gỗ, cây bụi, thảm mục cho đến các động vật, vi sinh vật tương tác với nhau và với môi trường tự nhiên như đất, nước, khí hậu. Hệ thống nhận năng lượng từ mặt trời với mưa, nắng, ánh sáng... và năng lượng từ đất với các dưỡng chất. Trong hệ sinh thái rừng có sự tương quan ảnh hưởng lẫn nhau giữa các cây rừng (cao, thấp, lùm bụi, cây leo...) và giữa các cây rừng với các sinh vật khác trong quần xã đó.

- **Hệ sinh thái cửa biển** (estuary ecosystem) có sự tương tác giữa các sinh vật trong vùng cửa biển như tôm, cá, phiêu sinh vật, tảo, với dòng nước pha trộn nước ngọt, nước mặn với thủy triều lên xuống mỗi ngày;

Vài đặc điểm của hệ sinh thái:

A/- Tuổi đời các hệ sinh thái có thể **trẻ** như khi mới thành hình (rừng cây con, ao hồ mới tạo thành...) và với thời gian, hệ sinh thái **già đi**, tiến đến hệ sinh thái **cao đỉnh** (climax) và lúc đó thì cân bằng sinh thái tự nhiên được thiết lập. Vài ví dụ về hệ sinh thái cao đỉnh trong thực vật: rừng thông phương bắc

(tundra), thảo nguyên (savanna), rừng mưa nhiệt đới (tropical rainforest)

B/- Số lượng các loài cũng như số lượng cá thể từng loài cũng dao động: các hệ sinh thái sa mạc chỉ có một số loài cây chịu đựng được sự khô hạn trong khi hệ sinh thái rừng mưa nhiệt đới chứa nhiều loài sống chằng chịt với cây leo, mây, tre, dương xỉ...

C/- Trong một hệ sinh thái luôn xảy ra sự **trao đổi vật chất và năng lượng** trong nội bộ quần xã, giữa các quần xã với các thành phần bên ngoài của nó. Ví dụ: **hệ sinh thái nông nghiệp** (agricultural ecosystem) tiếp nhận năng lượng tự nhiên (ánh sáng, gió, mưa...) và năng lượng bổ sung của loài người như trong câu: **nhất nước, nhì phân, tam cần...** Khi ta bón phân chuồng, phân mục cho cây cối, chính là để giúp năng lượng cho các vi sinh vật trong đất nhờ đó chúng phân hủy để tạo ra chất vô cơ nuôi cây.

D/- Quy mô các hệ sinh thái có thể **vi mô** như một cái ao, một gốc cây, một sân cỏ hoặc **vĩ mô** như một dòng sông, một cánh rừng, một vùng khí hậu (hệ sinh thái sa mạc, hệ sinh thái rừng ôn đới...) nhưng dù nhỏ hay lớn thì luôn luôn có sinh vật tác động đến môi trường và môi trường thay đổi lại tác động trở lại sinh vật, như vậy giữa sinh vật và môi trường có ảnh hưởng đến nhau.

E/- Sự tương tác giữa các sinh vật trong hệ sinh thái được thể hiện qua các khía cạnh sau đây: **U ith**

- **Chuỗi thức ăn (food chain)**: ví dụ như sâu bị **ếch** ăn nhưng **ếch** bị **rắn** ăn và **rắn** bị **chồn** ăn; **chồn** bị **chim đại bàng** ăn. Nói khác đi, loài này bắt loài khác làm mồi và lại trở thành con mồi cho vật khác to hơn mà tục ngữ ta nói: cá lớn nuốt cá bé. Một ví dụ khác: đầu tiên là thực vật như cây cỏ, tiếp đến là những loài 'ăn cỏ' như trâu bò, ngựa, dê, nai trong rừng, tiếp đến là những động vật ăn thịt các cấp (trong đó người là động vật ở cuối chuỗi thức ăn).

- **Lưới thức ăn (food web)**. Trong khi chuỗi thức ăn chỉ theo một con đường: lớn nuốt bé thì trong lưới thức ăn, cùng một con vật bị nhiều loài khác đến ăn: con chuột có thể bị rắn, bị chồn, bị chim, bị người bắt ăn. Lưới thức ăn cho thấy thực vật và động vật đều liên hệ với nhau để tồn tại. Như vậy, các loài không thể tồn tại một cách biệt lập mà phải dựa vào nhau mà sống trong nhiều mối tương quan: cái này có vì cái kia có, cái này không vì cái kia không.

- **Bậc dinh dưỡng (niveau trophique)**. Trước tiên, ta có những sinh vật sản xuất đầu tiên, còn gọi là các **sinh vật 'tự dưỡng'** (autotroph) chúng tạo ra thức ăn nhờ quang hợp. Trên mặt đất, đó là thực vật; dưới mặt nước đó là những phiêu sinh thực vật. Ngoài các sinh vật tự dưỡng, ta có những **sinh vật 'dị dưỡng'** (heterotroph) bao gồm bốn loài như loài ăn cỏ, loài ăn thịt, loài ăn tạp và loài ăn rác rưởi. Ví dụ: trong hồ ao, tia sáng mặt trời xuyên qua nước và giúp các loài tảo xanh phát triển; trong ao có các loài sen, súng; ven bờ có các lau sậy. Trong ao, có các vi động vật sống nhờ các tảo xanh; các sâu bọ ăn các vi động vật và lại làm mồi cho chim cá. Các loài cò ven ao ăn cá. Và khi các loài này chết đi sẽ bị các loài khuẩn phân hủy.

Tóm tắt, ta phân biệt 3 bậc quan trọng: đầu tiên là các loài **sản xuất (producers)** có thể qua sự quang hợp mà tạo được các chất hữu cơ (C₆H₁₂O₆) từ những chất vô cơ như CO₂, H₂O. Ví dụ: cây, cỏ, rong tảo, rồi đến các loài **tiêu thụ (consumers)** là các loài phụ thuộc vào các sinh vật khác để sinh tồn. Ta phân biệt các loài tiêu thụ bậc 1 như thỏ, bọ rùa, ốc, châu chấu, các loài tiêu thụ bậc 2 như mèo, chim, chồn, các loài tiêu thụ bậc 3 chúng ăn các loài tiêu thụ bậc 2 như chó sói, gấu, cọp, sư tử và sau cùng là các loài **phân hủy (decomposers)** chúng phân hủy chất hữu cơ xác chết để tạo ra các chất vô cơ cần cho sự quang hợp. Đó là các vi cơ thể trong đất (khuẩn, nấm...).

Như vậy, chuỗi thức ăn có dạng tổng quát: sinh vật **sản xuất** → sinh vật **tiêu thụ bậc 1** → sinh vật **tiêu thụ bậc 2** → sinh vật **tiêu thụ bậc 3** → ... → sinh vật **phân hủy**.

2. Tìm hiểu các hệ sinh thái trong truyện Kiều.



Qua nhiều năm lưu lạc, từ khi gặp chàng Kim bên bờ suối nhân lễ Thanh Minh đến khi đoàn tụ lại với Kim Trọng, nàng Kiều đã gặp nhiều hệ sinh thái khác nhau trong đó về hệ thống hóa, ta phân biệt hai hệ sinh thái chính: hệ sinh thái trên cạn và hệ sinh thái dưới nước. Trong mỗi hệ sinh thái lại có thể phân chia ra nhiều loại. Ví dụ trong hệ sinh thái trên cạn, ta có thể liệt kê hệ sinh thái rừng, hệ sinh thái đồng cỏ... và trong hệ sinh thái dưới nước, có thể là hệ sinh thái sông suối, hệ sinh thái cửa biển...

21. Hệ sinh thái trên cạn (terrestrial ecosystems):

Khi nàng Kiều tiễn chân Thúc Sinh về quê vợ, tác giả đã lồng vào cảnh mùa thu:

*Rừng phong thu đã nhuộm màu quan san
Người về chiếc bóng năm canh
Kẻ đi muôn dặm một mình xa xôi*

Rừng phong Nguyễn Du nói trên là **rừng ôn đới có lá rụng (temperate deciduous forest)**. Loại rừng này có ở các vùng miền hạ lưu sông Dương Tử, sông

Hoàng Hà, nghĩa là các vùng khí hậu ôn đới. Loại rừng này cũng có nhiều bên Âu Châu (Pháp, Đức...) và ngoài cây phong (tên Latin là **Acer**, họ **Aceraceae**), còn có nhiều loại cây khác như cây orme, (**Ulmus**, họ **Ulmaceae**), cây chêne (**Quercus**, họ **Fagaceae**), cây tilleul (**Tilleus**, họ **Tiliaceae**), cây frene (**Fraxinus**, họ **Oleaceae**), cây hêtre (**Fagus**, họ **Fagaceae**).

Tầng thấp hơn có các loại cây aubépine (**Crataegus**, họ **Rosaceae**), cây chèvrefeuille (**Lonicera**, họ **Loniceraceae**), cây noyer (**Juglans**, họ **Juglandaceae**)... Gần mặt đất, trong loại rừng ôn đới này có nhiều loài dương xỉ, thậm chí tảo, thậm chí cỏ mọc. Động vật thì gặp các loài chồn, chim, sóc...

Vào mùa hạ, khi nhiệt độ bắt đầu nóng, nghĩa là khi:

Dưới trăng quỳên đã gọi hè

Đầu tường lửa lựu lập lòe đâm bông

thì cường độ quang hợp của thực vật rừng rất mạnh, cây cối tỏa được nhiều oxy hơn.

Vào mùa thu, khi trời chớm lạnh, nhiều đoàn chim trời bay qua các khu rừng ôn đới này để đến các vùng nắng ấm phía Nam và vào xuân vừa dứt, các đàn chim trở lại về phía Bắc.

Cũng khi trời vào thu thì nhiệt độ hạ thấp, nước ngầm trong đất bị đông lại nên thực vật phải thích nghi với sự thay đổi khí hậu bằng cách rụng lá, nhưng trước đó, lá cây từ từ chuyển màu từ xanh sang màu vàng, màu đỏ, -*nhuộm màu quan san*- như mọi rừng ôn đới có lá rụng ở Canada.

Tương cũng cần nói thêm là trên thế giới, tùy theo khí hậu, ta có những loại rừng khác nhau. Vài ví dụ: tại Việt Nam, Indonesia, Mã Lai cũng như vùng Amazone bên Brésil, có **rừng mưa nhiệt đới (tropical rainforest)**, có nhiều tầng cây con chằng chịt.

Cũng có loại **rừng khô nhiệt đới (tropical seasonal forest)** khi có mùa khô kéo dài như các rừng Đông Bắc Ấn độ, Đông Bắc Thái Lan.

Miền Bắc Canada và Siberia thì có **rừng thông phương Bắc (forêt boréale de conifères, tức Northern coniferous forest)** có các cây bouleau (**Betula**, họ **Betulaceae**), cây épinette, tiếng Anh là spruce (**Picea**, họ **Pinaceae**).

Hệ sinh thái rừng nhận năng lượng ở nhiều dạng khác nhau, có thể là **quang năng (ánh nắng)** giúp cây cỏ tạo ra những chất liệu qua hiện tượng quang hợp, **hóa năng** (các chất hóa học cây tạo ra (tinh bột, các glucose...), phân bón,...), **nhiệt năng** (giúp cho các thành phần trong hệ sinh thái điều hòa được nhiệt độ), **động năng** (giúp cho hệ sinh thái vận động như gió, giúp sự luân chuyển các dưỡng liệu từ đất lên cây, từ cây xuống đất,...). Lá cây rụng sẽ tạo một tấm thảm gồm gỗ mục, thân cây mục, rễ cây mục và giúp các vi cơ thể trong đất thức ăn. Các vi cơ thể chuyển hóa, phân hủy chất hữu cơ để tạo ra chất vô cơ nuôi lại thực vật. Cây cối lại giúp cho các loài động vật phát triển, từ loài bị ăn sang loài đi ăn, từ những ký sinh sang các loài dọn rác. Các chất hữu cơ của thực vật và động vật chết đi sẽ bị biến đổi thành chất vô cơ nuôi lại cây cối và cứ thế, hữu cơ chuyển

thành vô cơ và vô cơ biến thành hữu cơ từ ngàn xưa đến ngàn sau, không ngừng nghỉ, với những chu trình quen thuộc như chu trình đạm, chu trình cacbon trong đất.

Rừng phong cũng như các loại rừng khác có khả năng hấp thu, dự trữ và giải phóng khí cacbonic, khí oxy và các chất khoáng. Cũng thế, rừng phong giảm dòng chảy, giữ lại một phần lượng nước mưa và như vậy, giảm xói mòn, lũ lụt. Thực vật rừng cũng có khả năng bốc và thoát hơi nước nên trong khí quyển có nhiều hơi nước bốc lên cao làm nguồn nước mưa.

Trên kia là nói về rừng ôn đới trong đó có cây phong là cây chiếm dạng ưu thế. Nhưng ở ven sông, thường có nhiều đất ẩm thì thực vật cảnh hay quần xã thực vật thường gặp là một loại rừng khác, có tên là rừng ở bờ nước (*riparian forest*) với những loài **lau sậy**:

*Quanh co theo dải giang tân
Khởi rừng lau đã tới sân Phật Đường*
hoặc cây liễu như trong câu:
*Sông Tân một dải xanh xanh
Loi thoi bờ liễu mấy cành dương quan*

Ngoài hệ sinh thái rừng, có **hệ sinh thái đồng cỏ** (*grasslands ecosystem*). Thực vậy, nàng Kiều gặp Kim Trọng nhân lễ Thanh Minh, tại một vùng gồm các đồng cỏ mát ngàn:

Cỏ non xanh tận chân trời
Cành lê trắng điểm một vài bông hoa

Tại lầu Ngưng Bích, Nguyễn Du cũng lại nhắc đến các đồng cỏ:

*Buồn trông nội cỏ rầu rầu.
Chân mây mặt đất một màu xanh xanh*

Đó là hệ sinh thái **cấp vĩ mô**. Nhưng ở cấp **vĩ mô**, ta cũng bắt gặp cỏ xanh ở nhiều chỗ khác:

- *Một vùng cỏ mọc xanh rì
Nước ngâm trong vắt thấy gì nữa đâu*
hoặc:
- *Lối mòn cỏ nhạt màu sương
Lòng quê đi một bước đường một đau*

Trên năm mồ của Đạm Tiên cũng chỉ là một đám cỏ úa:

*Sè sè nấm đất bên đường
Rầu rầu ngọn cỏ nửa vàng nửa xanh*

Nhưng về mặt **diễn tiến sinh thái**, vườn cỏ không phải chỉ mãi mãi là vườn cỏ mà từ từ, nếu để hoang không ai đoái hoài thì sẽ tăng thêm các loài thực vật khác nữa. Ví dụ: khi Kim Trọng sau khi đi hộ tang người cha về và trở lại chỗ nàng Kiều ở thì khu vườn xưa kia thơ mộng bao nhiêu thì nay cảnh nhà sa sút bấy nhiêu; khu vườn với sân không những đầy cỏ hoang:

*Xập xè én liệng lầu không
Cỏ lan mặt đất rêu phong dấu giày*

mà còn thêm cây lau:

*Đầy vườn cỏ mọc lau thưa
Song trắng quạnh quẽ vách mưa rã rời*

Ngoài cảnh như vật tác động đến tâm quyển:
Càng ngao ngán nỗi càng ngơ ngẩn đường

Hệ sinh thái đồng cỏ có nhiều ở Trung Quốc vì đó là sự tiếp nối tự nhiên của quần xã đồng cỏ, còn gọi là thảo nguyên (steppe) từ phía Trung Á (Kazakhstan, Uzbekistan, Nội Mông, Mông Cổ). Loại thảo nguyên này ở Trung Quốc được bắt hủ hóa qua bài thơ cổ của Bạch Cư Dị:

*"Ly ly nguyên thượng thảo,
Nhất tuế, nhất khô vinh
Dã hỏa thiêu bất tận
Xuân phong xuy hựu sinh..."*

với lời dịch của Tản Đà:

*"Đồng cao cỏ mọc như chen,
Khô tươi thay đổi hai phen năm tròn,
Lửa đồng thiêu cháy vẫn còn,
Gió xuân thổi tới mầm non lại trời..."*

Hệ sinh thái đồng cỏ, ngoài thực vật mà chủ yếu là các loài cỏ thấp như *Stipa grandis*, *Artemisia sp...* còn có các động vật khác như chuột, thỏ, cào cào, rắn, chồn, quạ. Trong hệ sinh thái này, mạng lưới thức ăn đầu tiên gồm các loài cỏ hoặc cây thấp, tiếp đến là các loài ăn cây cỏ như thỏ, sóc, sâu bọ, rồi đến các loài động vật ăn nhỏ như thằn lằn, rắn, loài dơi, chồn..., sau cùng là các loài ăn nhỏ lớn như điều hâu, chó sói đồng cỏ (coyote).

Đồng cỏ giúp chăn nuôi và là nơi chứa thủy thổ các loài ngũ cốc, như lúa mì, lúa mạch, kê, lúa miến. Các đồng cỏ hiện vẫn là nơi chứa các gen di truyền giúp con người lai tạo các giống kháng bệnh. Nhờ đồng cỏ người Mông Cổ mới có nhiều giống ngựa đi chinh phục nhiều nơi trên thế giới vào thế kỷ 12-13. Trong lịch sử, đế quốc Mông Cổ, nhà Nguyên từng cai trị Trung Hoa và từng xâm chiếm Việt Nam.

Đồng cỏ có thể gặp ở vùng nhiệt đới và cận nhiệt đới như ở miền Bắc Nam Mỹ (gọi tên là *llanos*), ở vùng ôn đới mà điển hình là các đồng cỏ gọi là *prairie* ở miệt Manitoba, Saskatchewan ở Canada, gọi là *pampa* ở Argentina, đồng cỏ *steppe* ở Trung.

Hệ sinh thái đồng cỏ nằm giữa hệ sinh thái rừng và hệ sinh thái sa mạc. Thực vậy, nếu có nhiều mưa hơn thì đã thành rừng và nếu ít mưa hơn thì đã trở thành sa mạc. Đất đai ở hệ sinh thái này không quá khô như trong sa mạc, nhưng không đủ ẩm để giúp cây rừng mọc. Vào mùa xuân, tuyết đã tan đi, khí hậu ẩm hơn nên thường có cỏ non, đúng như trong thơ Kiều nói trên.

Ngoài đồng cỏ, trong truyện Kiều, ta cũng bắt gặp **hệ sinh thái đôi cát** ở hai chỗ:

- Khi nàng Kiều ở lầu Ngưng Bích:
*Bốn bề bát ngát xa trông
Cát vàng cồn nọ bụi hồng dặm kia*

- Khi ở nhà Hoạn Thư chạy trốn:

*Một mù dậm cát đồi cây
Tiếng gà điếm nguyệt, dấu giày cầu sương.*

Trong hệ sinh thái đồi cát, thông thường có 3 nhóm thực vật khác nhau: gần bãi biển, có các nhóm cây bò như rau muống biển (*Ipomoea pes-caprae*, họ Convolvulaceae), rau sam biển (*Sesuvium portulacastrum*)... nghĩa là các loài rễ dài có thể bám được các hạt cát và chịu đựng được chất mặn. Vào phía trong, có những bụi thấp, cây thấp rồi phía sâu, khi đồi cát đã ổn định mới có cây cao hơn và bụi cây thấp dưới tán. Sự hình thành các đồi cát là nhờ có hai yếu tố: lượng cát dồi dào ven biển và gió thổi mạnh lôi cuốn các hạt cát bay đi xa. Gió càng mạnh, thì lượng cát bốc đi càng nhiều và xa. Vì đồi cát vừa có khí hậu đất khô ráo, vừa nghèo dưỡng liệu nên thực vật gồm những loài thảo mộc chịu được khô khan. Có những đồi cát trắng nhưng cũng có những đồi cát xám, cát vàng. Như vậy, đồi cát tạo thành một hệ sinh thái vì do tương tác của **địa quyển** (cát), **phong quyển** (sức gió thổi), **sinh quyển** (thảo mộc), **thủy quyển** (nước ngầm).

22. hệ sinh thái ở nước (aquatic ecosystems). Hệ sinh thái ở nước có thể là môi trường nước ngọt như sông suối, ao hồ, nhưng cũng có thể là nước mặn ở đó thực vật và động vật tác động với các tính chất lý hóa của môi trường.

Đây là những cảnh nên thơ của một chiều xuân, bên cạnh dòng suối:

*Bước lần theo ngọn tiểu khê
Nhìn xem phong cảnh có bề thanh thanh
Nao nao dòng nước uốn quanh
Nhịp cầu nho nhỏ cuối ghềnh bắc ngang*

Ven bờ suối có nhiều cây liễu rủ bóng thướt tha bên cầu:

*Dưới cầu nước chảy trong veo
Bên cầu tơ liễu bóng chiều thướt tha*

Với chỉ vài câu thơ như trên, chúng ta đã cảm nhận thế nào là một **hệ sinh thái sông suối**: đó là thủy văn (**dòng nước**), địa mạo (**ghềnh**), thảo mộc ven bờ (**bông lau, cây liễu**).

Địa mạo như núi, đồi, ghềnh thác dĩ nhiên tác động đến thủy văn: gần ghềnh thác, dòng suối còn phải tránh né các chướng ngại xung quanh chứ không phải chảy xuôi như ở miền đồng bằng. Đó là lý do cụ Nguyễn Du dùng chữ **uốn quanh**; chỉ khi nhiều **tiểu khê** hợp nhau lại thì mới trở thành con sông. Trong địa mạo học (geomorphology), người ta nói có những tiểu khê bậc 1, các tiểu khê bậc 1 hợp nhau lại thành tiểu khê bậc 2, rồi nhiều tiểu khê bậc 2 hợp lại thành dòng suối và nhiều dòng suối mới hợp thành con sông. Vì dòng suối còn hẹp nên chỉ cần **nhịp cầu nho nhỏ...** Nhưng hệ sinh thái không phải chỉ có không khí, nước, đất tức môi trường tự nhiên **mà có cả con người**. Cảnh và tình luôn luôn đi đôi với nhau. Ở đây, trong môi trường tự nhiên nên thơ như ghềnh, dòng nước uốn quanh thì tâm hồn hai chị em thơi thới, thư giãn: *Chị em thơ thẩn giang tay ra vể.*

Cũng thế, với chiếc cầu nho nhỏ gần mà Đạm Tiên trong cảnh chiều tà thì cả ba yếu tố đó như chiều tà (**khí quyển**), dòng suối nhỏ (**thủy quyển**), con người (**nhân quyển**), dòng nước nao nao, ngập ngừng (**thủy văn**) đã tác động tương tác với nhau lên não bộ, làm **nao nao** tâm thức con người lúc đó. Tâm và cảnh như vậy **có tác động qua lại với nhau** chứ không đứng riêng rẽ nghĩa là có phản ứng thuận nghịch, có đan xen lẫn nhau, tạo ra một hệ sinh thái đúng nghĩa của nó:

*Cảnh nào cảnh chẳng đeo sầu
Người buồn cảnh có vui đâu bao giờ*

Tại sao ta gọi là hệ sinh thái sông suối? Là vì ở hệ sinh thái này, có sự tương tác giữa các thành tố như sau:

- **Môi trường khí hậu** như mưa, nắng;
- **Môi trường địa mạo** như ghềnh, thác, đồng bằng
- **Đầu vào** (input) như nước từ suối nhỏ chảy vào sông con, sông lớn
- **Đầu ra** (output) như nước chảy xuôi đến biển
- **Dòng nội lưu** (throughput) như chuyển hóa, kết tủa, trầm tích trong dòng sông: nước hòa tan các chất dinh dưỡng cho đời sống thực vật, nước chuyên chở các chất đi xa, nước nhờ ánh sáng mặt trời gây bốc hơi tạo thành mây và mưa rơi tái tạo chu kỳ nước.
- **Vòng phản hồi** (feedback loops) như khi sông bị ngập lụt thì thảo mộc ven bờ có thể giúp cản bớt dòng chảy tràn; khi sông cạn thì thảo mộc ven sông giúp điều hòa nước vào hệ thống.

Trong bất cứ một vòng phản hồi nào, các thông tin về kết quả một hành động hay một biến đổi nào đều trở lại đầu vào. Nếu các dữ kiện mới này làm tăng cùng chiều với các kết quả trước, ta có **phản hồi dương** với kết quả tích lũy thêm, còn nếu các dữ kiện mới đó đi ngược lại với các kết quả trước, ta có **phản hồi âm**.

Ngoài hệ sinh thái sông suối, cũng có **hệ sinh thái cửa biển**:

Nàng Kiều đầu tiên ở lầu Ngưng Bích gần cửa biển với câu:

*Buồn trông cửa bể chiều hôm
Thuyền ai thấp thoáng cánh buồm xa xa
Buồn trông ngọn nước mới sa
Hoa trôi man mác biết là về đâu*

và lần thứ hai khi nàng Kiều muốn trầm mình trên sông Tiền Đường trong hai câu sau:

*Triều đầu nổi tiếng đùng đùng
Hỏi ra mới biết rằng sông Tiền Đường*

hoặc:

*Ngọn triều non bạc trùng trùng
Vời trông còn tưởng cánh hồng mới gieo*

Cửa biển của mọi sông ngòi đều có một đặc điểm chung: đó là nơi có pha trộn dòng nước ngọt và dòng nước mặn; đó là nơi có **nước thủy triều lên** (*ngọn triều non bạc trùng trùng*) hay **xuống** (*ngọn nước mới sa*) và vì môi trường thiên nhiên có tính cách đặc

thù như vậy nên thực vật là rừng ngập mặn, địa mạo có bãi đất lầy theo thủy triều, đầm phá, san hô v.v...

Hệ sinh thái cửa biển là nơi nước ngọt pha trộn với nước mặn để có môi trường nước lợ, nghĩa là không ngọt, không mặn. Hệ sinh thái này nhận mọi dưỡng liệu từ sông ngòi, từ biển và từ đất ven bờ. Với dòng thủy triều lên xuống, gió thổi nên các dưỡng liệu bị phân tán, pha trộn, hòa tan và tạo nên một môi trường sinh sống cho nhiều loài thực vật và động vật khác nhau: rừng ngập mặn, dừa nước... Rừng ngập mặn ở vùng Triết Giang, Phúc Kiến trong truyện Kiều cũng có cấu trúc tương tự như rừng ngập mặn ở Việt Nam, nghĩa là có nhiều cây đước, cây bần bám trụ bùn non với những hệ thống rễ chằng chịt như kiềng 3 chân, nuôi dưỡng con người với củi, than đước, cua, tôm, chim chóc, khi, vượn, mật ong...

Hệ sinh thái cửa biển là nơi cư trú nhiều loài chim và đặc biệt, khi hoàng hôn xuống, có nhiều đàn cò trở về tổ nghỉ đêm, là nơi sinh sản của nhiều loài sinh vật biển (tôm, cá...) là nguồn thức ăn của các loài chim biển di cư cũng là nơi tạo điều kiện cho giải trí, thư giãn.

3. Kết luận.

Qua các văn thơ bất hủ của Nguyễn Du trong truyện Kiều, chúng ta đã hình dung được các phong cảnh thực vật ở Trung Quốc thời nhà Minh. Các văn thơ ấy đã phá vào các hệ sinh thái một 'hồn người' để đi sâu vào tâm thức chúng ta, từ sự thanh thản quý phái lúc nàng Kiều gặp Kim Trọng lần đầu đến sự buồn rầu miên viễn dẫn đến sự trầm mình trên sông Tiền Đường.

Tuy nhiên, những hệ sinh thái nói trên, từ đồng cỏ bạt ngàn trải dài với nắng vàng nghiêng ngả, đến cửa biển với đôi cát mịn mù ngày nay đang bị áp lực dân số kéo theo đô thị hóa, kỹ nghệ hóa nên càng ngày mai một. Khó thấy lại những cảnh như:

Long lanh đáy nước in trời

Thành xây khói biếc non phơ ánh vàng

Với dân số thế giới càng năm càng tăng, nhất là tại các nước đang mở mang, loài người đã phá hủy các hệ sinh thái vốn nuôi nấng con người từ thời con người xuất hiện. Cuộc đảo lộn các hệ sinh thái thiên nhiên với sự mất đi của sự đa dạng sinh học hiện nay đang kéo theo một số vấn nạn khác như nước biển dâng, băng hà tan, bão tố nhiều với cuồng phong kéo theo lụt lội, chuỗi đất. Thực vậy, các hệ sinh thái thiên nhiên có vững mạnh thì sức khỏe con người, - cả thể chất lẫn tâm linh-, mới vững mạnh. Con người như vậy phải ý thức rằng tài nguyên thiên nhiên không phải là 'rừng vàng biển bạc' như ngày xưa vì con người đã vượt quá 'ngưỡng sinh học'; con người phải ý thức rằng đa dạng sinh học, sức khỏe của các hệ sinh thái và sự phát triển bền vững đều liên hệ đến nhau, do đó phải tìm cách sống hài hòa với thiên nhiên trong niềm cảm thông sâu xa với hành tinh ta đang sống vì chúng ta chỉ còn MỘT hành tinh duy nhất này ở được mà thôi

• Thái Công Tụng

XIN MẸ PHỤ TRỢ



*Mẹ có còn thương con Mẹ không?
Nạn tai thảm cảnh nát tan lòng
Uớt tràn bi lệ luôn cầu nguyện
Thiên tử con chờ con đợi mong..*

*Bệnh dữ tại sao đến kẻ hiền
Tận tâm tận lực tháng ngày quên
Bỏ bao công sức quên thân phận
Sao lại vương thân cõi lụy phiền.*

*Mẹ giúp cho con bền tâm trí
Vững tâm đủ sức bước trên đời
Đau thương đột ngột tìm nhau đến
Con tựa lá vàng sắp rụng rơi...*

*Con biết bây giờ con ngã bệnh
Bước đời sẽ rối rắm thêm lên
Bi cảnh đã nhìn con khắc nhớ
Nhớ nát lòng con khó để quên...*

*Kiếp trước con đã làm nên tội?
Nên bây giờ nhận lãnh đau thương
Mẹ ơi dẫn dắt con trên lối
Mây tối mù che khuất nẻo đường..*

*Cơn mê vẫn cứ mãi kéo dài
Nhà vắng một mình chẳng có ai
Chia xẻ nỗi lòng đau như cắt
Mắt nhìn đâu cảnh cũng u hoài...*

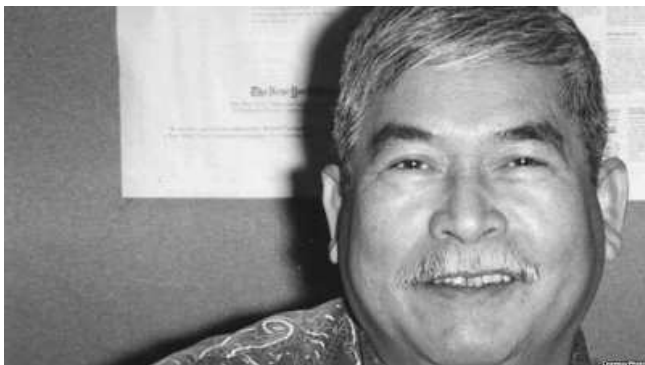
*Mẹ hiền linh trợ phù thẳng út
Cho cơn bệnh dữ chóng trôi qua
Đời con khổ con luôn sợ mất
Những gì con yêu quý thiết tha...*

• thylanthào
12 giờ 13.7.20

THẢO TRƯỜNG – NHỮNG MẢNH GHÉP CỦA CHIẾN TRANH

• Đỗ Trường

(Bài viết tặng nhà văn, người lính Trần Hoài Thư)



Nhà văn Thảo Trường (Ảnh VOA)

• „Nhà văn Thảo Trường tên thật là Trần Duy Hinh, sinh 1936 tại Nam Định, nổi tiếng tại Miền Nam trước 1975, đã qua đời tại Quận Cam, California, Hoa Kỳ, ngày 26-8-2010 vì chứng ung thư gan, thọ 74 tuổi. Sĩ quan Quân lực Việt Nam Cộng Hòa, cấp bậc Thiếu tá, ông là một trong những người lâu năm nhất: 17 năm cầm cố qua 18 trại giam tù Nam ra Bắc...”

Khi đi sâu vào đọc, nghiên cứu văn học miền Nam, nhất là trang sách của những người lính cho ta nhiều điều thú vị về cả nội dung tư tưởng lẫn hình thức nghệ thuật. Sự phong phú về thể loại, ngôn ngữ, cùng tính thẩm mỹ mang dấu ấn cá nhân độc đáo ấy, như một luồng gió mới làm dịu đi cái không khí hùng hực của chiến tranh. Tuy còn một số hạn chế về kiểm duyệt in ấn, song tư tưởng, tính chân thực của nhà văn, và tác phẩm (hầu như) vẫn giữ được những giá trị ban đầu. Thật vậy, không phải đến khi chiến tranh bước vào giai đoạn khốc liệt, ta mới bắt gặp tư tưởng cùng cái nhìn khác về chiến tranh của những Trần Hoài Thư, hay Nguyễn Bắc Sơn... mà ngay từ đầu cuộc chiến nó đã đậm nét trên trang văn của người lính, nhà văn Thảo Trường: *"Nói năng tiếp xúc với nhau mà lúc nào cũng phải giữ thể thủ, lúc nào cũng phải để phòng... Đời sống chúng ta đã bị chi phối bởi vật chất và nhất là đã bị ảnh hưởng nặng nề bởi cuộc chiến tranh xảo trá này... Trong hoàn cảnh*

hiện nay nhìn đâu chúng ta cũng thấy địch. Địch như bủa vây chung quanh ta, địch đôi khi luẩn quất ngay trong chính ta"(sđd). Sự hoài nghi, mâu thuẫn ấy, ảnh hưởng rất lớn đến tư tưởng Thảo Trường. Do vậy, tuy trực tiếp cầm súng nơi chiến trường, nhưng với ông đây là cuộc chiến vô nghĩa, và bản thiêu. Từ đó, Thảo Trường bóc trần bộ mặt thật từ ông Nga, Tàu cho đến cả ông Mỹ và xô toẹt tuốt tuốt nó: *"Bộ cứ của Mỹ là không giả sao... Ông có vẻ tin tưởng vào mấy thằng cha đó hơi nhiều. Ông có biết không, Mỹ nó làm được... người giả nữa là rựu... Nó có thể chế ra được bất cứ cái gì. Nó có thể chế ra người máy, vệ tinh, phi thuyền, mà nó lại còn có thể chế ra tự do, dân chủ, độc lập. Nó chế ra được hết. Nó có thể chế ra được nó nữa... Ông đừng có tin ở tụi nó kỹ quá, có ngày nó chế ra được ông đấy"*. (sđd)

Sinh năm 1936 với cái tên cúng cơm Trần Duy Hinh tại Nam Định, một trong những chiếc nôi của văn học dân gian. Cho nên, ngôn ngữ dân dã đi thẳng vào trang văn Thảo Trường như một lẽ tự nhiên vậy. Và cái chất trào phúng là một trong nghệ thuật xuyên suốt sự nghiệp sáng tạo của ông. Với những mâu thuẫn hiện thực ấy, Thảo Trường đưa vào tác phẩm của mình, tạo nên tiếng cười đau đớn, sự cảm thông sâu sắc, hay mỉa mai, châm biếm một cách chua cay. Có thể nói, Thảo Trường là một trong những giọng văn trào phúng tiêu biểu nhất của nền Văn học miền Nam, kể từ năm 1954 cho đến cả năm tháng tỵ nạn sau 1975. Với 17 năm cầm súng, cùng 17 năm tù cải tạo sau 1975 là vốn sống, là nguồn thực phẩm phong phú đã đẻ ra, và nuôi dưỡng những tác phẩm giá trị hiện thực Thảo Trường. Mất bởi ung thư gan vào mùa thu năm 2010 tại Hoa Kỳ, Thảo Trường để lại 22 tác phẩm, với nhiều thể loại cho nền Văn học Việt Nam. Có thể nói, đó là một gia tài đồ sộ của một đời văn. Thảo Trường viết văn ngay từ khi còn ngồi trên ghế nhà trường. Những truyện ngắn: Hương Gió Lướt Đi, Đò Dọc, hay Làm Quen... là thẻ thông hành đưa ông đến với làng văn. Nhưng phải đến tác phẩm: Người Đàn Bà Mang Thai Trên Kinh Đồng Tháp, mới thực sự khẳng định tên tuổi Thảo Trường trên văn đàn. Tuy nhiên, những tác phẩm cũng như thân phận Thảo Trường được chia cắt ra từng giai đoạn, gắn liền với những biến động cùng nỗi đau của đất nước. Với tôi, ba truyện ngắn (đều có tính trào phúng) tiêu biểu nhất về tư tưởng cũng như bút pháp cho những giai đoạn sáng tạo ấy của ông là: Người Đàn Bà Mang Thai Trên Kinh Đồng

Tháp, Những Đứa Trẻ Đầu Thai Giữa Hàng Rào và Hộ Khẩu Ở Ngoại Thành.

- **Nhà văn người lính một góc nhìn về chiến tranh.**

Là người lính cầm súng, ngay từ những ngày đầu cuộc chiến, Thảo Trường đã thấy được đêm đen đang trùm lên hình đất nước. Bởi mảnh đất, con người nơi tận cùng của sự khốn khổ ấy đang bị chính những học thuyết, đảng phái ngoại lai quái đản giăng xé, và cưỡng hiếp: "*Nhưng rồi những anh cán bộ lại ẩn hiện, lại mò mẫm rí tai trong đêm tối. Rồi đồn dân vệ lại nổ súng và cháy trụi. Ấp chiến lược thành ấp chiến đấu... Chị Tư lúc này đã trở nên một người biết tới hai chủ nghĩa: cộng sản và nhân vị. Chị có thể nói rất trôi chảy về những chủ nghĩa đó vì chị đã được nghe quá nhiều lần.*" (sđd). Vâng! Có thể nói, cái tư tưởng phản đối cuộc chiến ý thức hệ này của Thảo Trường được in đậm nét nhất trong truyện: Người Đàn Bà Mang Thai Trên Kinh Đồng Tháp. Nó là một trong những truyện ngắn hiện thực về chiến tranh hay nhất của ông. Bằng biện pháp tu từ - hoán dụ, hình ảnh (chị Tư) người phụ nữ có chồng tập kết, bị lôi kéo vào công việc binh vận và bị có thai, Thảo Trường đã mở ra cho ta thấy, cuộc chiến ý thức hệ xảo trá đi đến tận cùng của sự tàn nhẫn, và bản thủ: "*Chị tự hỏi "nó" là của ai? Của anh cán bộ hay anh binh sĩ truyền tin? Chị thẫn thờ cả người và chị muốn rời ngay cái chốn đó... Cái thai của ai cũng được, nhưng chị phải biết chắc là của người nào...*". Không dừng lại ở đó, sự khốn nạn ấy được đẩy lên cao hơn nữa, khi người cán bộ CS buộc chị Tư phải trèo lên treo khẩu hiệu và gài mìn. Nếu ta đã đọc Sông Sương Mù và Những Cơn Mưa Mùa Đông của Lữ Quỳnh viết về hậu phương ở miền Trung xứ Huế, thì sẽ hiểu và đồng cảm hơn cho thân phận con người ở mảnh đất xôi đậu miền Tây Nam Bộ này. Thật vậy, sự hoài thai của Người Đàn Bà Mang Thai Trên Kinh Đồng Tháp dù có mang dòng máu Cộng Sản, hay Cộng Hòa thì đó cũng là nỗi đau, sự giày vò thân xác người mẹ, hay thân xác của cả dân tộc này. Và trích đoạn dưới đây, không chỉ chứng minh tính hiện thực ấy, mà còn làm cho ta bật ra tiếng cười mỉa mai, chua xót về thân phận đất nước, con người, qua giọng văn trào phúng, hài hước của Thảo Trường:

"Chị tuột xuống thang trở vào nhà thay quần áo khác rồi trở ra ngồi ở bậc cửa nhìn lên tấm bảng khẩu hiệu "Đả đảo Đế quốc Mỹ." Anh cán

bộ mang hộ chị chiếc thang vào sau nhà... Chị Tư ứa nước mắt nhìn tấm bảng, nhìn anh ta, rồi chị dắt anh ta vào giường. Chị Tư đè ngửa anh cán bộ xuống rồi chị khóc nức lên thành tiếng: "Tôi đây, tôi là của anh, nhà của tôi là của anh, cái bào thai này cũng là của anh. Nó phải là của anh!" Anh cán bộ ú ớ dưới ngực chị: "Nó là của Đảng! Tất cả là của Đảng!"

Và sự giăng xé, và mâu thuẫn đã đẩy bi kịch lên tột cùng, khi người Sĩ quan Việt Nam Cộng Hòa trở lại, bắt chị Tư, người đàn bà mang thai phải tự trèo lên gỡ mìn, tháo cờ. Sự xâu xé, và hành hạ con người, đất nước trong cái vòng tròn luẩn quẩn không lối thoát như vậy, làm cho người đọc phải giật mình kinh sợ. Là kẻ sinh sau đẻ muộn, rất may mắn không phải lao vào cuộc chiến này, cho nên cái bi hài đó, nằm ngoài sức tưởng tượng của tôi. Và dường như, không thể tin vào điều đó, nên có những giả thiết gợn lên trong tôi: Lẽ nào, Thảo Trường đã nhân cách hóa tính cách, hành động của nhân vật? Nhưng có một người lính viết văn bảo: Chiến tranh điều gì cũng có thể xảy ra... Và tôi cứ tin là vậy. Rồi Thảo Trường đã làm nguội chiến tranh, khi mở thắt nút của bi kịch bằng hình ảnh người Sĩ quan Cộng Hòa tự tay đỡ đẻ, và khai sinh cho đứa trẻ mang dòng họ của mình, làm cho tôi thở phào nhẹ nhõm. Cảm ơn Thảo Trường đã mở ra một lối thoát, và cho ta thấy tình người vẫn lóe lên ở đâu đó ở trong cuộc chiến này:

"Chị Tư bị động thai. Người sĩ quan bế chị vào nhà đặt nằm trên giường săn sóc cho chị... Gần sáng chị Tư sinh một đứa con trai thiếu tháng. Người sĩ quan đỡ đẻ cho chị, anh ta làm công việc đó rất chăm chỉ. Đứa bé khỏe mạnh khóc lên những tiếng làm cho anh ta vui ra mặt. Hẳn luôn luôn sờ trán chị Tư. Chị đã tỉnh và mỉm cười với hẳn. Hẳn cười lại... Mấy hôm sau, người sĩ quan đến hội đồng xã... làm khai sinh cho đứa bé. Hỏi cha nó đâu, chị Tư lắc đầu trả lời không có, nên người sĩ quan bèn khai cho nó mang họ của ông ta..."

Không dừng lại ở đó, lời nhắn thay cho đoạn kết của: "*Người Đàn Bà Mang Thai Trên Kinh Đồng Tháp*" đã mở ra một thiên truyện khác, mang tên *Khẩu Hiệu* vào năm 1993, với cái chết sau 15 năm của người sĩ quan ấy, ở nhà tù cải tạo miền núi phía Bắc, bằng tài năng liên tưởng độc đáo của Thảo Trường.

Có thể nói, ở những năm đầu thập niên sáu mươi Thảo Trường viết khỏe, có nhiều truyện ngắn hay với cùng một đề tài này. Nhãn Hiệu

Mỹ, cũng một truyện ngắn như vậy. Vẫn đi sâu vào khai thác đề tài về cuộc chiến ý thức hệ, đưa đến nỗi thống khổ cho đất nước, và con người. Lời văn tuy mộc mạc, hồn nhiên trong sáng, nhưng Thảo Trường đã gợi cho độc giả nhiều suy nghĩ. Cũng như nhà văn Trần Hoài Thư, Lữ Quỳnh, hay một số nhà văn khác, với đề tài trên, ở thời điểm đó được cho là nhạy cảm, phạm húy. Do vậy, khi in ấn xuất bản Nhân Hiệu Mỹ của Thảo Trường đã bị đổi tựa thành: Viên Đạn Bắn Vào Nhà Thục, và cắt bỏ một số từ ngữ, câu văn. Tất nhiên, sau này tái bản ở nơi hải ngoại, các bác đều trả nó về nguyên gốc. Và coi đó là một vết thương đã đóng sẹo trên một tác phẩm văn học thời chiến vậy thôi, như có lần nhà văn Trần Hoài Thư đã nói vậy với tôi. Viết ra điều này để thấy rằng, văn thơ trên xứ Việt ta kể cũng lạ, ở thời kỳ nào, chế độ nào cũng vậy, không ít thì nhiều, kiểu chó gì cũng bị sờ nắn, cắt tỉa.

- **Thân phận tù đầy, với những khát vọng, tính nhân bản qua giọng văn trào phúng.**

Khi đọc, và nghiên cứu về các nhà văn miền Nam mặc áo lính, thấy sau 1975 bác nào cũng bị tù đầy cải tạo mút mùa cả. Với 14 năm của Phan Nhật Nam, tưởng thế đã kinh, song không ngờ, 17 năm (đến kịch đường tàu) của bác Thảo Trường làm cho người đọc vãi cả linh hồn. Chẳng biết, cái "nhà trường" ấy có gọt rửa, tẩy não được gì các bác không? Chứ riêng Thảo Trường sau 17 năm "tốt nghiệp ra trường" cái chất trào phúng trong văn chương còn đặc sắc, sâu cay hơn là đấng khác. Thật vậy, Những Đứa Trẻ Đầu Thai Giữa Hàng Rào là một truyện ngắn như vậy của ông. Với tôi, đây là truyện ngắn hay nhất trong số những tác phẩm của ông mà tôi đã được đọc. Và nó cũng là một trong những truyện ngắn hay nhất viết về tâm lý, thân phận người tù của các nhà văn sau 1975. Đây là câu chuyện có nhiều tình tiết, nhân vật đủ chất liệu làm nên một trường thiên tiểu thuyết. Tuy nhiên, Thảo Trường đã nén thành một truyện ngắn, song người đọc vẫn không cảm thấy chật chội. Ấu đó là cái tài của nhà văn vậy. Dù có bị đày đọa nơi địa ngục, sức sống khát khao của con người vẫn nhen nhúm ở đâu đó. Và cái tình yêu, sức mạnh ấy cho nữ tù nhân đủ can đảm gieo một mầm sống con người. Đoạn văn mang tính trào phúng trong "Những Đứa Trẻ Đầu Thai Giữa Hàng Rào" dưới đây, không chỉ cho thấy trí tưởng tượng phong phú, với những hình ảnh so sánh sinh

động, mà Thảo Trường còn buộc ta phải bật ra tiếng cười chua chát:

"Thế rồi chị tính toán theo ý chị. Chị sẽ không mặc đồ lót. Chị sẽ mặc một cái quần mỏng mở chỉ hở dưới đáy. Cái quần cũng được luồn dây thun nhẹ. Chị thử kéo lên tuốt xuống thấy nhẹ thì rất ưng ý [...]. Thời gian không có nhiều. Tất cả chỉ trong nháy nháy. Chớp mắt là phải xong. Thời giờ là vàng bạc. Cái này cũng giống như chiến thuật mà các anh cán bộ cách mạng hay khoe: "đánh mạnh, đánh mau, rút lẹ". Phải dùng sách của các anh mới được. Sách của giới giang hồ chúng tôi là bản chậm thì chết. Lỡ ngớ còn đang thập thò mà các anh bắt được thì tù một gông. Chị cũng bàn trước với anh để về phần anh cũng phải chuẩn bị không để một cái gì cản trở, như Mỹ họ lắp ráp phi thuyền trên vũ trụ ấy, như pháo binh nhanh chóng, chính xác và hiệu quả, như cán bộ vẫn leo leo "tư tưởng thông hành động đúng" ấy, anh hiểu chưa, khổ quá! Phải tập cho thuộc để khi có dịp là bập liên nghe chưa anh yêu!"

Thành thật mà nói, đọc "Những Đứa Trẻ Đầu Thai Giữa Hàng Rào" với những từ ngữ câu chữ của kẻ quản giáo, khi nữ tù nhân đã mang thai, dù có bịt tên Thảo Trường đi, tôi vẫn nhận què quán, sinh trưởng của tác giả. Bởi, cái lời văn, ngữ điệu hơi bị đanh đá, dường như chỉ có ở vùng quê Nam Định, Thái Bình. Câu cú, và cái ngữ điệu địa phương này, làm cho truyện tăng thêm tính chân thật và sinh động hơn: "... Mà, mà có biết mà đang ở tù không? Cái thân mà nuôi nhà nước còn phải nuôi, bây giờ mà nói mà nuôi con mà. Vậy lấy cái máu để mà nuôi à? Mà có biết mà sướng có một tí mà bao nhiêu người khổ vì mà không?". Vẫn trong vai trò người dẫn truyện, Thảo Trường đi sâu vào trần thuật, với từ ngữ dân dã, thông qua hình ảnh ẩn dụ đôi dép của người quản tù: "*Hắn đạp dép bình trị thiên lên mặt chị... hắn giẫm cái dép kháng chiến vào bụng chị*". Nó bóc trần cái bộ mặt thật của cái chủ thuyết huyền tưởng bấy nay hòng che đậy. Tôi đã đọc khá nhiều trang sách đủ loại viết về những năm tháng tù đầy sau 1975, nhưng rất ít tác giả viết trần trụi như truyện ngắn này của Thảo Trường. Và hình ảnh tra tấn tàn nhẫn, đê tiện, bỉ ổi của gã quản giáo dường như vượt quá sức tưởng tượng, cũng như sức chịu đựng của con người:

"... Hắn để cái đèn pin đúng chĩa thẳng lên trần, ánh sáng đèn dội xuống đủ cho chị nhìn thấy hắn là cán bộ giáo dục, hắn cũng đội mũ kết... cũng phù hiệu đỏ của ngành công an nhân

dân... cũng sao Thượng úy trên cổ áo... cũng mang dép râu ở chân... Hẳn đạp dép bình trị thiên lên mặt chị... hẳn giẫm cái dép kháng chiến vào bụng chị... chị co mình ôm lấy bụng che chở cho cái bào thai, hẳn bèn đạp thí mạng lên người chị, chỗ nào cũng được. Đau quá chị la lên hẳn bèn cúi xuống và vào mồm chị, đấm vào mắt chị nẩy đom đóm, hẳn nhổ nước bọt vào mặt chị, hẳn chửi "... um sùm. [...]. Chị lợm cổ ói mưa ra nước mặt đặng. Chị ngộp thở và khóc òa nức nở..."

Có thể nói, tính nhân bản là một trong những đặc điểm làm nên tên tuổi nhà văn Thảo Trường. Dù trong lao tù đói khát, cái tình thương bác ái, sự sẻ chia vẫn in đậm trên trang văn, và trong cuộc sống của ông. Hình ảnh những đứa trẻ sinh ra và lớn lên trong tù dưới ngòi bút Thảo Trường dường như, không dừng lại là những nạn nhân, mà nó đã mở ra một khát vọng, sức sống của con người, mà không có chủ thuyết nào, chế độ nào có thể giam cầm và dập tắt. Và đó cũng là chữ "nhân" cao cả nhất trong tư tưởng, và thơ văn của Thảo Trường muốn chuyển tải đến người đọc. Ta hãy đọc lại đoạn kết của truyện ngắn "Những Đứa Trẻ Đầu Thai Giữa Hàng Rào" có lời văn rất đẹp, với cái tâm tinh của nhà văn, người tù đi qua 17 năm:

"Kểng vào phòng đồ hồi, ba đứa trẻ cũng rảo bước chạy nhanh về phòng giam của chúng như những tù nhân khác trong trại. Cái bị cớ ông ngoại xách thấy nặng thế mà mấy đứa trẻ mang như bay. Bác già cầm quạt nan che lên đầu dù là trời sắp tối, chập chập đi vào phòng bệnh. Bác ở tù đến năm thứ mười bảy và vì là tù binh không có án cho nên bác cũng không biết đến bao giờ mới hết. Bác không thuộc một chế độ nào nữa cả, bác thuộc về lịch sử".

Sau những năm tháng tù đầy, tuy sức lực không còn như những năm đầu cầm bút, nhưng tư tưởng, bút pháp của Thảo Trường sâu sắc, và dường như đến gần hơn với cái thuyết hiện sinh. Và dù ông không thuộc về chế độ nào nữa, nhưng văn thơ cũng như con người ông sẽ thuộc về lịch sử. Đúng như những trang văn của ông đã dự báo vậy.

• **Hiện thực xã hội sau chiến tranh.**

Có thể nói, lúc nào cũng vậy, văn thơ Thảo Trường luôn gắn liền với thân phận đất nước và con người. Những hiện tượng xã hội đã và đang xảy ra là chất liệu để ông vẽ nên những bức tranh chân thực và sinh động. Nếu cuộc chiến y

thức hệ ở: Người Đàn Bà Mang Thai Trên Kinh Đồng Tháp đã kết thúc bằng tháng 4-1975, thì đến với truyện ngắn Hộ Khẩu Ở Ngoại Thành, Thảo Trường cho ta thấy: "Thua chưa hẳn đã là thất bại". Đây là một trong những truyện ngắn độc đáo, tiêu biểu nhất về tư tưởng, bút pháp ở thời điểm này của Thảo Trường. Thông qua những mảng ghép thân phận con người và cuộc sống, nhà văn cho ta thấy giá trị con người và đạo đức xã hội đã bị đảo lộn từng phèo sau 1975. Tình yêu, sự chiếm hữu đoạt, hay bán mua của nữ bộ đội (đã có chồng) với một cựu sĩ quan tù cải tạo (VNCH) dưới bút pháp phóng dụ ta có thể thấy, chiếm đoạt không phải đã là chiến thắng trong trận chiến này: *"Bắt được tù binh mà để sống thì uống lăm. Chiến thắng mất cả ý nghĩa. Phải giữ cho bằng được thì thắng lợi mới toàn diện và triệt để... Anh nên ở lại đây với em, anh mà ở lại đây thì em sẽ cung phụng anh theo tiêu chuẩn Trung Ương Đảng, còn hơn cả tiêu chuẩn hưởng thụ của các đồng chí trong Bộ Chính Trị nữa cơ. Chúng ta sẽ là Trung Ương Đảng và là ông bà ngoại của các cu tý tiến sĩ thời đại".* Không dừng lại ở đó, bằng phép so sánh, hình ảnh rùng rú, vô học của người chiến thắng hiện lên một cách trào lộng. Và ngưng tiếng súng không hẳn đã hết chiến tranh, mà cái mâu thuẫn ấy, dường như nó vẫn còn luẩn quất đâu đó trong lòng người: *"Em cũng đâu có muốn bỏ tù anh, nếu quyền bính trong tay, thì em đã giam giữ anh ở nhà em cơ".* Đọc những lời thoại, câu văn trào phúng nhẹ nhàng, sâu sắc này của Thảo Trường, chợt làm tôi nhớ đến giọng văn trào phúng Trần Kỳ Trung, người Hội An. Đây là hai nhà văn có những tác phẩm mang tính trào phúng hay, và cho tôi nhiều cảm xúc trong thời gian gần đây. Và đoạn trích mang tính tự sự dưới đây của người nữ bộ đội về tình nhân (một Sĩ quan VNCH vừa tù cải tạo ra), không chỉ chứng minh điều đó, mà còn cho ta thấy lối kể chuyện độc đáo, xen lẫn tài năng miêu tả nội tâm nhân vật của Thảo Trường:

"Bà nhìn người tình nhân nằm bên cạnh đang lim dim đôi mắt nhìn lên con nhện giăng tơ trên trần nhà. Đôi mắt chàng ôi chao sao mà quyến rũ mê hồn, bà chưa thấy đôi mắt nào có hấp lực với bà như thế. Bà chợt nhận ra rằng đôi mắt của chồng bà và cả những gì khác nữa của ông cũng đều... tầm thường không thể chịu được. Bà đã không nhìn ra những cái vô duyên của chồng. Cái mặt hô vô duyên, cái tóc bù xù vô duyên... Bà thấy chồng bà in hệt các anh lớn ở trên, từ bác cho đến các anh cả, anh hai, anh ba... anh mười, anh nào cũng giống nhau tai tái, vô

duyên... Anh thì xuất thân là một tay hoạn lộ, anh thì làm bồi phòng dưới tàu thủy, anh cạo mũ cao su trong các đồn điền Tây thuộc địa, anh thì đi ở, thế mà các anh ấy nhảy lên ngôi vị đứng đầu cả nước".

Những tình tiết, nhân vật đan xen, chông chéo làm cho nhiều tình huống trở nên bất ngờ. Song Thảo Trường vẫn giữ được lời văn tự sự sâu sắc, nhẹ nhàng. Do vậy, cùng với những hình ảnh ẩn dụ tác phẩm Hộ Khẩu Ở Ngoại Thành không chỉ chuyển tải được nhiều vấn đề nóng bỏng của xã hội, mà còn cho người đọc có sự tưởng tượng và suy luận đa chiều. Thật vậy, với nghệ thuật phóng dụ, hình ảnh anh bộ đội giải phóng mù lòa, phải vịn vào vợ người lính VNCH đã tử trận dân dặt là khung cảnh xã hội đã đi đến sự bần cùng của bế tắc. Và nó chứng minh cái tư tưởng (thua chưa hẳn đã thất bại) như Thảo Trường đã hình tượng hóa:

" Nghĩ cho cùng, mọi tội lỗi cũng chỉ do đôi mắt sáng. Vì có mắt anh thành tên xâm lược, vì có mắt anh thành kẻ buôn lậu, cũng vì có mắt anh mới là một tên ma cô theo đuôi những tên ma cô ăn chơi đàng điếm. Nay đôi mắt sáng không còn, anh không nhìn thấy gì nữa, anh không còn khả năng tác yêu tác quái, anh bị lừa về một góc cuộc đời và anh trở thành người hiền lành an phận. Anh trở thành người tình đáng yêu của chị. Chị xoa xà phòng thơm cho anh, thứ xà phòng ngoại của khách Việt kiều cho, anh sẽ thơm tho, anh sẽ đẹp đẽ...".

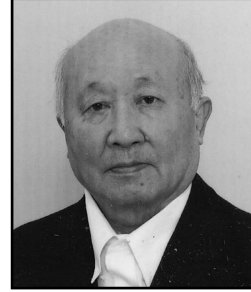
Viết nhiều và đầy nội lực như vậy, song dường như những tác phẩm của Thảo Trường rất hạn chế phổ biến, đăng tải trên mạng, sách báo điện tử. Vì khoảng cách địa lý, do vậy rất khó khăn cho độc giả, hoặc những người muốn tìm hiểu, nghiên cứu về ông. Do vậy, tôi hoàn toàn chưa có ý nghĩ sẽ viết ngay về ông. Nhưng đọc đến truyện ngắn Những Đứa Trẻ Đầu Thai Giữa Hàng Rào, và Hộ Khẩu Ở Ngoại Thành đột nhiên cái chất trào phúng Thảo Trường cho tôi một cảm xúc rất lạ. Mỗi mảnh vỡ của chiến tranh, của con người như đang được ông tìm bới và ghép lại vậy. Và tôi buộc phải cầm bút, không thể không viết. Có lẽ, đây chỉ là một vài cảm xúc nhỏ lọt vào cõi văn Thảo Trường mà thôi. Cái cảm xúc bất chợt ấy, chưa hẳn đã chạm đến được tài năng, và tư tưởng, hồn vía Thảo Trường. Song nó như một lời tri ân gửi đến ông của kẻ hậu sinh vậy.

Leipzig ngày 19.4.2021

Đỗ Trường

CÁO PHÓ & CẢM TẠ

Gia đình chúng tôi vô cùng đau đớn báo tin cùng thân bằng quyến thuộc cùng bạn bè thân hữu,
Chồng tôi là:



NGUYỄN PHÚC LỘC
(NGUYỄN Jean François)

Pháp danh Hoàng Ân Viên Thành

Sinh ngày 05.07.1935

Mất ngày 03.03.2022 nhằm ngày
mồng 1 tháng 2 năm Nhâm Dần

Thượng thọ 87 tuổi

Đồng thời gia đình chúng con/chúng tôi
chân thành cảm tạ và tri ân

- Hòa Thượng Thích Như Điển Phương Trưởng
Chùa Viên Giác Hannover,
- Quý Sư Thầy, Sư Cô chùa Viên Giác Hannover,
- Quý bà con và bạn bè thân hữu xa gần đã đọc
kinh cầu siêu, cầu nguyện, phóng diếu và tiền đưa
hương linh Chồng tôi đến nơi an nghỉ cuối cùng.
- Vợ Nguyễn-Trần Thị Chạy - Pd Hoàng Ân Diệu
Phúc . 29 Rue André Chassefieres, 34300 Agde -
FRANCE

THÀNH KÍNH PHÂN ƯU

Gia đình chúng tôi vừa nhận được tin buồn

Bà CHÂU THỊ TÁM

Pháp danh Diệu Tâm

Sinh ngày 14.07.1941 (năm Tân Tỵ)

Mất ngày 31.05.2022

(ngày 02 tháng 5 năm Nhâm Dần)

tại Koblenz

Thượng thọ 82 tuổi

Gia đình chúng tôi chân thành Phân Ưu cùng gia đình tang quyến, đồng thời thành kính cầu nguyện cho Hương Linh của Phật Tử Diệu Tâm Châu Thị Tám sớm được vãng sanh Cực Lạc Quốc.

- Gđ. Thông gia Lê Hoàng Đế Pd. Minh Thành
Trương Nhựt Hồng Pd Nhuận Liên

THẬT LÒNG

Thật lòng mà nói, đã hơn 45 năm bên nhau, tôi chưa lần mua tặng cho vợ món quà nào cho nên hình. Không biết: có phải vì tôi không biết mua sắm? hay do tính vợ tôi luôn thích sống với thực tế đời thường! Luôn nhắc nhở:

- Có lạ chi mô mà bày vẽ !?!

Cứ vậy, rồi cũng qua. Chúng tôi gói ghém, có nơi chốn đi về, trong cách gọi của Bùi Giáng:

"Mình ơi! Tôi gọi bằng nhà"

"Nhà tôi! Tôi gọi mình là nhà tôi"

Ơn vợ, đã cho tôi 3 mặt con yêu quý.

Hôm nay - ngày lễ kỷ niệm cưới nhau! Tôi tự hỏi, không biết nên mua món quà gì, mang chút ý nghĩa vợ chồng? Tìm hoài trong đầu, cuối cùng tôi cũng không thoát khỏi cách nghĩ của vợ tôi: "Có lạ chi mô mà bày vẽ!"

Thôi, cứ để vậy!

Gọi là lời chúc mừng cho ngày lấy vợ - người mẹ của các con tôi, xin gửi đến bài viết - về những kỷ niệm đáng nhớ của chúng tôi:

Cho Những Mùa Bên Đời

Gần cả một đời bên nhau, đôi khi quên nghĩ đến những khó khăn đã đi qua, để trân trọng những gì mình đang có!

Sau nhiều năm bên nhau, tôi muốn chia sẻ đến một vài kỷ niệm về hai người: vợ tôi và tôi.

Nhìn quanh, trong tình yêu lứa đôi, quan niệm của đa số hay băn khoăn: làm sao tìm gặp lại một nửa của mình?!? Sau đó, trách cứ - đã mấy ai may mắn!

Rồi nhìn chung, theo cách suy diễn về hình tượng, tôi nghĩ: kết hợp trong mọi thứ tình trước khi đưa đến hôn nhân, đa số, dầu vội vàng hay kén chọn, đều nằm chung trong cùng một hoàn cảnh. Đó là khi chung sống, mới ngậm ngùi hiểu được: Hôn nhân là sự kết hợp không đồng đều - giữa bình (chứa đựng hạnh phúc) bên này, lẫn lộn nấp (để dấy) bên kia!

Vấn đề, ấm êm hay lạnh lẽo, thiếu hụt hay đầy vơi cho dài lâu, là làm sao khéo léo nương nhau - nếu nấp không vừa vặn với bình!

Trong những năm mới lớn, như những tình cờ cho mỗi tình duyên, chúng tôi gặp nhau.

Tôi, bước ra từ một xóm nghèo; và vợ tôi, lớn lên trong khu phố người Hoa được xếp vào thành phần giàu có ở Hội An.

Chúng tôi thương nhau bên con phố nhỏ, ở tuổi đời chưa tới đôi mươi. Đây là những năm

tháng đầu tiên, trước khi bắt đầu cuộc hành trình không hạn định.

Hôn nhân có phải do định mệnh?

Vâng, có lẽ vì vậy, nghiệp duyên trôi buộc chúng tôi, cho mãi đến hôm nay. Và nếu mỗi chặng hôn nhân, lên đèn theo mỗi giai đoạn, được đặt tên cho bốn mùa: chúng tôi đã bước vào cuối Thu, và cái lạnh của mùa Đông đang bắt đầu xâm chiếm.

Như những thăng trầm đến với mỗi hôn nhân - ngày đó, chúng tôi đến bên nhau, lúc hãy còn xuân sắc:

1. Xuân

Không như những mùa Xuân đến với đa số cho tuổi đời, tuổi Xuân của chúng tôi rơi trong không gian giữa thập niên 70s - 80s, xám ngắt! Ngả màu sau cuộc chiến tương tàn. Giai đoạn đó, tất cả đều chứng kiến hình ảnh quê hương, như nhà thơ Trần Dần đã ghi lại:

*"Tôi bước đi không thấy phố, không thấy nhà.
Chỉ thấy mưa sa trên màu cờ đỏ"...*

Mưa sa, theo những năm sau đó, biến thành những cơn bão lớn: hủy diệt, ly tán!

Nghĩ lại, không khỏi bồi hồi khi nhớ về hình ảnh trong lần tôi bị bắt sau chuyến vượt biển không thành tại Cù Lao Chàm. Kể đó bị trói lại với nhóm người cùng số phận, nối đuôi nhau, dẫn quanh qua thị xã Hội An. Thành phố nơi tôi sinh ra và lớn lên.

Làm sao không mang nỗi xót xa! Đặc biệt, khi nghĩ đến hôn nhân của mình cách trở đến bao giờ? Hơn thế nữa, sao không khỏi chạnh lòng, nhìn người vợ thiếu nỗ lực đứng ngóng bên đường: xanh xao, gầy yếu vì đang mang thai trong người đứa con thứ hai. Trong khi, tôi sẽ phải bị giam giữ, biết đến khi nào? Vì vậy, trong những mùa được gọi là đơm bông kết trái cho tuổi người, mùa Xuân của chúng tôi héo úa vội vàng như chưa một lần trở nụ.

Sau hơn năm bị giam giữ. Tôi trở về với đời sống "độc lập, tự do"... thu hẹp!

Tôi không biết làm gì khác hơn là phải đối diện với căng thẳng của công việc tự kiểm điểm, khai báo hằng ngày. Có lúc, tưởng chừng như không còn nơi để thở vì thường xuyên bị hạch hỏi. Và khi sự ngột ngạt đến mức tận cùng, mưu thoát cho sống còn đưa tôi đến những quyết định gần như ngu dại.

Mùa Xuân 1984 chưa kịp qua giấc tròn. Cây trái còn ngái ngủ! Trong mờ mịt lúc trời chưa

hừng sáng cho một ngày, chúng tôi lặng lẽ gom góp những gì có thể thu gọn để vào Nam – Với hy vọng mong manh: như con bạc thiêu thân bên lá bài sắp ngửa cuối cùng.

Trên chuyến xe đưa vào Sài Gòn hôm đó, chúng tôi nhìn nhau, tôi có thể tìm thấy trong đôi mắt vợ tôi bản khoăn, vô định. Và tôi, linh tính của người mang nỗi lòng bồn chồn, đứng tội tình bên dốc đời cheo leo, lo âu nếu phải đi lạc vào cuối ngã! Bởi lẽ, thêm một lần nữa, tôi vượt biển. Khác chẳng, lần này đùm kéo theo hai con nhỏ và vợ tôi đang phải cưu mang trong người: đứa con thứ ba.

2. Hạ

Tới lui, trên những chuyến tàu/xe đưa chúng tôi từ Nha Trang/Sài Gòn, vì ngày đi đình lại không biết bao lần. Mùa Hạ năm đó lôi kéo chúng tôi ở lại Sài Gòn trong tình huống "tiến thoái, lưỡng nan". Vì lẽ, làm sao có thể trở lại địa phương để trả lời những chất vấn, tra hỏi của công an khu vực, đang hăm he, chờ đợi chúng tôi về.

Những thước phim ký ức của mỗi tâm sự, đôi khi cũng cần thiết phải trải bày. Cho nhẹ lòng. Cho chính mình, bằng bỏ lại.

Tôi thường xuyên tìm thấy kỷ niệm kéo về những ngày lang thang, lếch thếch đợi chờ ở Sài Gòn, ghi lại hình ảnh gầy guộc của tôi, phải đeo vợ đang mang thai và hai con nhỏ trên chiếc xe đạp mong manh, gân guốc đạp từ Chợ Trương Minh Giảng qua đến Chợ Lớn – lên xuống, một ngày không biết bao nhiêu lần, không ngoài mục đích chờ tin tức ngày đi!

Miếng ăn, bữa lưng, bữa thiếu.

Rất nhiều hôm, chờ nhau qua phố đông, chỉ nhìn những gánh cơm bình dân bên đường thôi, đã là nỗi lòng quá lớn, ao ước cho một lần được ăn no đủ! Để quên sao được những cơn thèm khát năm xưa, tội tình thấy mình cùng với vợ con, đối nhìn... xoắn xang trong mắt.

Vì sự chờ đợi kéo dài đến cuối Hạ, tháng Chín năm đó, cũng là thời điểm vợ tôi đã gần chín tháng cưu mang! Càng khốn cùng hơn, khi biết ngày đi sẽ không thể tổ chức ở mùa Thu!

Hoang mang, đứng ở xó đời cùng quần. Dăm ba chút vốn, dành để mang theo, bắt đầu thiếu hụt. Thời khắc mỗi qua, câu hỏi lảng vảng vây quanh ngày mỗi nặng nề: vợ tôi sinh đẻ nơi đâu, khi đứa con thứ ba sẽ phải ra đời?

Chông chênh bên bờ vực, chúng tôi chùng như bị thiêu đốt bên nỗi lòng chờ đợi trong nắng mùa, giữa tháng Chín.

Cho đến bây giờ, hồi tưởng lại, tôi không bao giờ quên đoạn đường đã trải qua. Và thật ra, mỗi cuộc đời, của mình hay người, ai cũng có nỗi lòng riêng, nói sao cho hết! Để lắm lần, ngòi nhìn lại, tôi tin vô cùng vào những gì xảy ra cho riêng chúng tôi, hay mỗi mệnh đời của bất cứ ai, rằng: những gì mình đang có mặt với đời sống hôm nay, tất cả đều đã có sự an bày - hoặc được đến với cơ may hay phải nằm trong bất hạnh...

Cuối bờ vực chênh vênh, trong mùa nắng tàn năm đó. Một đêm ở cuối Hạ 1984, khi trời đã chuyển sang Thu, chúng tôi ra khỏi Việt Nam.

3. Thu

Chúng tôi rời Việt Nam vào trung tuần tháng chín, trên chiếc ghe chắt chứa cả hơn trăm người. Quên sao được, đêm chúng tôi ra bãi đợi.

Như sự sắp xếp đã báo nhau, chúng tôi đón xe đi trên tuyến đường từ Sài Gòn về Nha Trang, và xuống xe trong khu vực Vạn Giã khi trời nhá nhem. Từ đó, theo mỗi nhóm, có sự hướng dẫn của dân quân (mua bãi), chúng tôi đi về hướng biển.

Đi? Làm sao gia đình tôi "đi" cho kịp giờ hẹn trên đoạn đường gần 5 cây số?

Tất cả, trong im lặng, hồi hả kéo nhau chạy về cùng một hướng.

Thử hình dung, hình ảnh trong đêm ấy. Con gái lớn của tôi ở tuổi lên 5 còn vói vỉnh, và con gái thứ hai chưa đầy 2 tuổi, còn phải ẵm trên tay! Riêng vợ tôi đang mang thai đã 9 tháng ngoài?!

Mãi đến hăng đêm sau này, tôi vẫn còn nghe hơi thở dồn dập của cháu gái lớn, vừa bị kéo theo; vừa phải chạy trong nỗi sợ hãi, cảm nín không dám khóc! Và nói sao cho cùng đến những giọt mồ hôi ướt lạnh trong đêm, hòa lẫn cùng nước mắt của vợ tôi - đau sốc lên từng cơn vì đang mang thai, hỗn hển theo cho kịp với từng hơi thở...

Chúng tôi cứ ngỡ đã phải bị bỏ rơi vì ra bãi quá muộn. Nhưng vì vấn đề an ninh chung, người ta phải đợi. Bởi nếu bị phát hiện, ảnh hưởng không những chỉ đến người vượt biển, đáng nói là những người đang tổ chức, còn phải ở lại với chính quyền - vì vậy, nên tất cả, trong đó có gia đình tôi là những người cuối cùng, không bị bỏ sót.

Tôi có thể nghe được tiếng rầm rì, không biết hoặc lo âu hay trách cứ vì sự chậm trễ của chúng tôi. Nhưng chắc chắn một điều, tất cả đang phải chuẩn bị cho một cuộc hải hành mong manh, vô thời hạn.

Không như những bài thơ ca ngợi về mùa Thu, hay những bài hát tự tình về Biển!

Phải là những người đã từng có mặt trên những chiếc ghe vượt biển trong những mùa chớm Thu, mới biết được như thế nào là đại dương:

Mới thấu hiểu nỗi khiếp sợ về những bất trắc có thể đến bất cứ lúc nào.

Mới thấy được cái nhỏ nhoi của mình khi đối mặt với vô định, ngút ngàn!

Mới ân sủng giá trị hạnh ngộ giữa đất và người, khi không còn thấy đường chân trời.

Mới chấp nhận bên mỗi khoảnh khắc, sinh mạng mình mong manh hơn tơ lụa...

... Tôi có thể nghe được những lời cầu khẩn run rẩy, trong đêm tối đen ngòm giữa biển khơi! Và riêng tôi, chỉ còn là sự phó mặc!!!

Ơn thay, chúng tôi được tàu vớt sau những ngày lênh đênh. Ngay sáng hôm sau, đứng trên chiếc tàu cứu vớt chúng tôi, nhìn những cơn sóng dồn dập, chông chắt lên cao, tưởng chừng như vách núi! Mới hay rằng, số phận của cả 148 người đứng ra đã bị nhận chìm theo cơn bão đêm qua!

Quê hương bây giờ chỉ còn cách nhau bằng giờ bay là có thể gặp nhau. Tiện nghi hơn nữa, đó đây, người trong nước có thể du lịch khắp nơi trên thế giới.

Ngày xưa? Đặc biệt, với lớp trẻ sau này làm sao có thể cảm nhận được những gì đang và đã xảy ra. Tất cả tài liệu, hình ảnh đã nhận chìm theo quá khứ. Điều đáng nói, là những lớp người cùng thời, bây giờ đang nằm trong đời sống ấm no, an phận. Đa số, no đầy theo hơi men. Những lớp người, may mắn, nhờ thế sự chuyển dời. Đất đai mỡ mả, một sớm một chiều trở thành châu báu! Có còn nhớ đến một thời rách bươm, khổn khổ!

Cả xứ sở ngày đó bị gò bó im lìm, u uất! Ra khỏi Việt Nam là cả vấn đề to lớn vô cùng.

Tôi không thể nào quên, hay đúng hơn tôi thèm được sống lại với giây phút mang theo hình ảnh của một đêm trong tháng Chín, 1984.

Dưới ánh trăng vắng vặc còn giăng mắc của trung thu, đó là lần đầu tiên được nhìn thấy Singapore, khi đứng trên boong của chiếc tàu vớt chúng tôi, cách bờ khoảng 2km. Trong màu tối sẫm còn bao bọc bởi màn đêm, chúng tôi có cơ hội chiêm ngưỡng Singapore: đảo quốc ngày đó đã đẹp ngọc ngà tựa trên châu, rờ ràng với muôn ngàn ánh đèn lấp lánh như pha lê, kim cương! Tôi mang cảm tưởng được thấy Singapore lộng lẫy như thiên đàng. Khi nhìn lại

quê hương, so sánh với xứ người: tổ quốc mình đang bao trùm bởi bóng tối!

Hần nhiên, làm sao mà thấy được thiên đường? Nhưng trong tâm trạng của một người bị ngập ngụa, gần như chìm tận đáy - bất chợt được cứu vớt, mới biết giá trị của sự sống còn, qua từng hơi thở.

Tạ ơn sao cho vừa, sự mầu nhiệm!

Con trai út, đứa con thứ ba của chúng tôi sinh ra sau vài tuần đến đây, Singapore - ngưỡng cửa của tự do. Tôi chợt nhận ra, nỗi lo sợ nếu phải kẹt lại đến mùa Thu đã không còn. Lòng sao không hân hoan! Khi bỗng được thấy bầu trời thênh thang, bao la đang chào đón chúng tôi, nằm trong tuổi đời, may mắn thay: cũng hãy còn rất HẠ!

4. Đông

Có ai lường được sự thay đổi của mỗi cuộc đời có thể xảy ra trong gang tấc?!?

Sau 4 tháng tạm trú tại Singapore, gia đình tôi được Canada cứu mạng, đến thành phố Langley thuộc tỉnh British Columbia.

Tháng giêng đầu tiên nơi đây, tuyết giăng trắng xóa cả một cánh đồng mênh mông, bao phủ trên những hàng cây thông, hay bám dọc theo những dãy phong trụi lá. Nổi nhau, kéo dài theo con đường hướng từ Cloverdale về Langley, nơi chúng tôi được về cư ngụ.

Bên khung cảnh như thần thoại, cũng như chưa một lần trong đời thấy tuyết rơi, tôi mơ màng - tưởng mình đang lửng lơ trong mộng寐!

Đã nhiều năm, không biết bao nhiêu mùa lá đổ, tuyết rơi, nối tiếp theo nhau với cuộc sống bên đời. Hình ảnh ngớ ngẩn của chúng tôi, những di dân tỵ nạn năm xưa, nay đã trở thành cư dân!

Xứ người không dẫn vật, khủng hoảng tinh thần đời sống; bên cạnh đó, đối xử với chúng tôi như người mẹ dưỡng nuôi!

Ơn sâu nữa, sự bảo bọc ấm êm dành cho các cháu - Những hạt giống của vợ chồng chúng tôi đem theo, tưởng đã dập diu theo mùa Hạ 84, được có cơ hội lớn lên bên đất người, đâm chồi, bén rễ! Chúng tôi trôi theo xứ người, ngỡ như lạ lùng, nhưng trở thành thân quen; tưởng như nghịch lưu, nhưng xuôi theo dòng đời sống tự lúc nào không hay biết.

Mặc dầu đã sống tại Mỹ những năm sau này, chúng tôi thường xuyên trở lại Canada. Đơn giản, vì nơi đó đánh dấu quá nhiều kỷ niệm sau qua hàng mấy chục năm. Đặc biệt với các cháu, Canada như chiếc nôi ân tình, đưa dặt cả ba từ ấu thơ đến khôn lớn, trưởng thành.

Chúng tôi thích về mỗi hội mùa Xuân, có hoa anh đào trên những con đường mà ngày xưa đưa đón các cháu đến trường. Hay đi trong mùa hè, có nắng hanh vàng trải dài theo dọc những bãi biển ở Vancouver. Hoặc đến với mùa Thu, từ đồi cao, nhìn lá phong đổi màu, trông đẹp tựa như những bức tranh thủy mặc!

Nhưng, đâu có thể nào, rất nhiều đêm, thành thật, tôi vẫn thầm nhớ quê nhà, nơi đã để lại cái nhau, cuống rốn.

Điều khổ tội, nhìn lại sự đổi thay ở Việt Nam hôm nay, không biết bên ngoài lớp hào nhoáng, phần vinh; phía đằng sau hay bên trong, có còn là quê cha, đất tổ ?!?

Tôi mang cảm giác về quê hương tương tự như nghĩ về mẹ ruột của mình: đau lòng, người đã mất từ lâu! Nên khi nghĩ tưởng đến quê nhà, những con đường bên dòng sông. Nắng mưa về bến phố, có đò ngang đưa đón người qua. Nhớ thương, ngong ngóng "có còn ai"? Trong tôi, chỉ là tâm tưởng:

...

ai còn ngóng?

người vẽ, qua Bàn Thạch

ai có nghe! tiếng vọng bến Cầu Lâu

ai nhắn gửi?

mái chèo khua đêm vắng

bóng trắng soi! ai chờ đợi bên cầu?

ai còn nhớ đò đưa về phố Hội

tuổi có quên, thời áo trắng ngu ngơ

nếu ai hỏi nỗi niềm sao vời vợi

hãy trải lòng - ghi lại vết hoang sơ

ai còn uống cà phê nơi góc phố

thoảng, giấc chiều thơm mùi bún Cẩm Phô

nhớ mì Quảng, quán cao lầu, hương phở

ai? gánh xí mại, mặc áo vải thô ... (TH)

... Tất cả, tưởng chừng mới hôm qua, xoay lại, đã hơn 45 năm, nương theo đời tha hương. Tóc hai đũa đã thưa, bạc theo tuổi người, như cây lá.

Như đã tàn Thu, lá phong úa màu, có những nhánh trên cành đang bắt đầu trụi lá! Có tránh né thế nào, chúng tôi phải bước vào Đông.

Có lúc chúng tôi nhìn nhau, tự biết rằng, mình đã cỗi! Càng thăm thấu, có trôi nổi bốn phương rồi cũng phải giạt đến một nơi nào.

Như chiếc bình theo mùa lũ năm xưa, điều đáng quý, vẫn còn nắp đậy!

• **Thu Hoài**
Tháng Tư 2022

KHÓI TÓC



*Mưa lấm tấm. Mưa mênh mông
Chợt cười ai nhớ khói đồng ngày mưa
Chiếc cò, bóng vạc, chiều xưa
Theo mưa tầm tã đón đưa tôi về.*

*Qua sông, qua biển, lụy đò
Chiều hôm khói sóng giả vờ ngu ngơ
Đứng một mình – đứng ngăn ngơ
Một thời tuổi trẻ ai chờ lại quên.*

*Nhà em khói lam chiều lên
Hanh hao cái nắng ủ bên cột rơm
Ngọt bùi một vắt cơm thơm
Tiếng con cá quẫy mẹ đơm bên nhà.*

*"Vùng ơi" vùng – xin mở ra
Giấu chi đến nỗi thịt da đau rần
Như châu chấu – như chuồn chuồn
Tôi đem sợi khói chơi ngông bên trời.*

*À ơi, nhịp võng à ơi
Câu ru mẹ hát một đời khói sương
Hương cau bát ngát sau vườn
Giàn trầu xanh lá biết còn đợi nhau.*

*Em nào hiểu – tôi vì sao
Mắt đăm đăm nước chực trào mặn môi
Bần thần ngó vệt chiều rơi
Tôi thương khói tóc mẹ tôi thôi mà.*

• **Nguyễn An Bình**

3 ÔNG GIÀ ĐI TÌM HẠNH PHÚC

• Lê Đức Luận

Trong bốn ông già, không biết ông nào sẽ là người tìm được hạnh phúc trong cõi ta bà này?

Những năm gần đây, cư dân vùng Westminster, CA thường nhắc đến hiện tượng ba ông già Việt Nam đi tìm hạnh phúc. Trong những lúc trà dư tửu hậu, hoặc ngồi tán gẫu trong quán cà phê, người ta hay đem chuyện cuộc đời của ba ông già ra kể – có khi rất hào hùng, có lúc thật thê lương – Ai nghe cũng cảm thấy chạnh lòng! Nào là những ngày Miền Nam sục sôi máu lửa, các ông là những chiến sĩ can trường, xả thân chiến đấu bảo vệ quê hương.

Rồi khi Miền Nam thất thủ, các ông đã trải qua những đòn thù khổ nhục trong chốn lao tù - tuổi thanh xuân đã bị chiến tranh và lòng người hung hiểm vùi dập. Đến một ngày "Thiên đàng mở cửa" các ông đến được "miền đất hứa" là Hợp Chúng Quốc Hoa Kỳ.

Nơi đây với hai bàn tay trắng, sức lực hao gầy trong những tháng năm bị tù đày, nhưng các ông đã tận tụy, kiên trì, cố gắng hết sức mình để làm viên gạch lót đường cho thế hệ thứ hai tiến bước. Nhìn con cháu phổng phao đến trường, học hành thành đạt. Các ông cảm thấy thỏa lòng... Khi tuổi già sức yếu các ông âm thầm ở lại với căn nhà xưa cũ trong khu housing chật hẹp (nhà ở dành cho những người có đồng lương thấp) hoặc xin vào viện dưỡng lão để khỏi phiền hà đến con cháu.

Không hiểu tự thân các ông già có tìm được hạnh phúc trong cách chọn lựa lối sống này hay không, nhưng trông hình ảnh lụm cụp, cô đơn, thẫn thờ... đi lang thang trên đường phố, hay ngồi tư lự trong công viên vào những buổi chiều tà. Người ta bảo rằng: "Đây là ba ông già đau khổ".

"Ba ông già đau khổ" - mới nghe qua, những người có lòng lành động lòng thương cảm, trong đó có tôi. Nhưng phải xem các ông đang "đau" hay "khổ"- có khi các ông đau mà không khổ hoặc khổ mà không đau?! Nếu tuổi già mà mang cả đau lẫn khổ thì quả là bất hạnh...

Một buổi chiều đẹp trời, tôi ra công viên tìm gặp các cụ để xem sự tình những mảnh đời bất hạnh đó có những nhu cầu gì, may ra giúp cho các cụ bớt được phần nào sự đau khổ.

Gặp ông già thứ nhất - sau những lời chào hỏi xã giao thông thường, tôi hỏi:

- Sức khỏe của Cụ hiện tại thế nào?
- Cảm ơn ông có lời hỏi thăm. Về sức khỏe không có vấn đề - ở tuổi này thường không mắc "ba cao" cũng bị một "thấp". Nhưng có lẽ nhờ trời thương với lại tôi tập thể dục đều đặn, nên không phải vướng vào. "Ba cao" là: cao mỡ, cao máu, cao đường. Còn "một thấp" là thấp khớp đấy.

- Cao tuổi mà sức khỏe được như vậy là hạnh phúc lắm rồi, nhưng tôi thấy hình như cụ có một tâm sự buồn?

- Vừa buồn, vừa khổ ông ạ!

- Tại sao? Tôi hỏi.

Ông già nhìn lên bầu trời xanh lơ, giọng đầy bất mãn:

- Tất cả đều do cái bọn làm truyền thông thiếu lương thiện - hiện nay người ta gọi là bọn "truyền thông thối tả" đấy. Những ngày mới sang đây, tôi cực nhọc với công việc để kiếm tiền nuôi con ăn học; gầy dựng lại mái ấm gia đình. Cực thì có mà khổ thì không - trong lòng cứ phờ phợt niềm vui khi thấy con cháu chăm chỉ học hành tiến bộ. Bây giờ chúng nó đã thành đạt, có việc làm ổn định, nhà cửa khang trang, không còn cần đến sự bảo bọc của mình nữa. Thế là mất nguyện và an hưởng tuổi già.

Ngày xưa các cụ nhà ta, tuổi già có cái vui thú điền viên. Bây giờ ở bên này, tuổi già tìm thú vui nơi cái TV, sách báo... Đám già tụi tôi sang đây chỉ được học ESL mấy tháng, rồi lặn lội vào công việc, tiếng Anh tiếng u không học được bao nhiêu để nghe đài ngoại quốc, chỉ còn trông cậy vào truyền thông Việt ngữ. Tuổi già thường hay hoài niệm về quê hương và muốn theo dõi những sinh hoạt cộng đồng. Nhưng tin tức trong nước thì bùng bít hoặc tuyên truyền xuyên tạc. Ngoài này thì thoải mái tung hô - tha hồ "bôi tro trát trắng" - tin giả (fake news), tin thật "loạn xạ ngẫu".

Mấy cái đài Việt Nam, báo chí Việt ngữ thì phe nọ, đảng kia - đưa tin, bình luận theo "đơn đặt hàng", ít khi có được nguồn tin chính xác hay một bài bình luận khách quan nên chẳng biết đâu mà lần. Ngày nào lời nói của các cụ là "khuôn vàng thước ngọc", bây giờ thế hệ trẻ cho là lạc hậu và những nhận định về thời cuộc của các ông già, chúng nó coi như chuyện "tào lao". Những kinh nghiệm trường đời của cha ông không còn là "kho báu" cho thế hệ trẻ. Chúng nó rành tiếng Anh, nghe đài Mỹ, cập nhật tin tức, rồi tự cảm thấy mình giỏi giang hơn, cấp tiến hơn, văn minh hơn - mà thực tế là như vậy nên được các bà mẹ ủng hộ. Đám già tụi tôi chỉ còn là bóng mờ dĩ vãng - lời nói không đáng một xu! Nhưng xem ra sự khôn ngoan trong xử thế và

các giá trị đạo đức chúng nó còn cần học hỏi nơi các ông già, vậy mà chúng nó ít quan tâm, còn cho là "lắm cảm"! Đám già cảm thấy lạc lõng, cô đơn... chỉ thầm lặng nhớ đến câu thơ của ông Tú Xương: "*Nhà kia lối đạo con khinh bõ/ Mụ họ chanh chua vợ chửi chồng*" mà náo lòng...

Ông già trầm ngâm, nói tiếp:

- Cái khổ nhất trong đời người là mất niềm tin. Truyền thông đóng một vai trò quan trọng tạo dựng niềm tin, nhưng ngày nay đã mất hết rồi. Khổ lắm ông ạ!

Tôi đến gặp ông già thứ hai - trông ông không được khỏe mạnh - mập phì, đi đứng khó khăn chậm chạp. Cũng qua câu chào hỏi xã giao, tôi hỏi:

- Cụ cảm thấy tuổi già ở bên Mỹ - sướng khổ thế nào?

- Không khổ, mà đau bệnh hoài ông ạ.

Tôi vớt vát một câu xã giao an ủi:

- Tuổi già đau bệnh là lẽ thường, ít ai tránh khỏi...

Ông già trầm ngâm, có vẻ tự trách:

- Già sinh bệnh là lẽ thường, nhưng cũng do mình ngây thơ tin vào truyền thông nên mới ra có sự. Khi tôi sang đây, mấy đứa con đã lớn, tôi chỉ làm việc nuôi chúng nó vài năm. Sau đó chúng nó mở cơ sở làm ăn khấm khá: đứa tiệm tóc, đứa tiệm nail. Thương ông già bao năm khổ cực ở quê nhà, chúng bảo tôi thôi làm việc cho khỏe và đưa nhau phụng dưỡng cha già. Tôi được thưởng thức các món ngon vật lạ - hưởng thụ văn minh vật chất Hoa Kỳ. Các con tôi xem TV, thấy thứ gì quảng cáo bổ dưỡng là mua về biếu tặng: nào là sữa ong chúa, đông trùng hạ thảo; các loại dược thảo mát gan, bổ thận, dưỡng tim, khỏe phổi đều có cả... Trong nhà đủ bộ Super của Phạm Hoàng Trung: Super Liver, Super Vision, SuperBone... Nhưng càng uống lục phủ ngũ tạng càng rã rời...

- Vậy cụ có còn dùng dược thảo nữa không? Tôi hỏi.

- Bỏ lâu rồi! Bây giờ uống thứ gì đều hỏi bác sĩ gia đình.

Thấy ông già có vẻ cởi mở, tôi đùa:

- Có một nơi chữa bệnh cao mỡ, cao máu, cao đường, mập phì thần kỳ - không cần thầy, cần thuốc.

- Nơi nào? Ông già hỏi.

- Xin vào các "Trại tập trung cải tạo" ở Việt Nam.

Ông già cười hì hì:

- Ủ! Trong đó còn có thứ thuốc bổ phổi lại trừ lao hay hết biết là thuốc lào. Nhưng thôi! Cho em xin! Đã ở trong đó hơn sáu năm trước khi qua đây - Chớ có dại!

Hôm sau tôi tìm gặp ông già thứ ba. Thoáng trông đã biết ông là người vừa đau vừa khổ - hai tay run run tì trên thanh ngang của chiếc xe tập đi cho người già, cái lưng còng quá độ trên tấm thân gầy guộc xiêu xiêu từng bước theo chiếc xe lăn. Ông thẫn thờ nhìn những chiếc lá vàng rời cành chao bay trong gió, thỉnh thoảng lâu bầu những lời không nghe rõ. Tôi theo sau ông một đoạn đường, mới lên tiếng chào:

- Xin chào thầy, hôm nay đẹp trời thầy ra đây ngoạn cảnh?

- Hôm nào tôi cũng tập đi trên con đường này, già mà cứ ngồi một chỗ sẽ liệt đấy ông ạ.

Trong vùng này nhiều người biết đến ông qua các buổi hội luận và các bài khảo cứu đăng trên báo về lịch sử Việt Nam cận đại. Riêng tôi, đã biết ông từ trước năm 1975. Ông là Giáo sư dạy Sử Địa nổi tiếng ở trường Võ Tánh - Nha Trang. Ông giảng bài hấp dẫn như nghe chuyện kiếm hiệp và có nhiều bài khảo cứu lịch sử giá trị đăng trong Tập San Sử Địa. Ông đã qua một thời vang bóng và là thần tượng của nhiều học sinh trường Võ Tánh - Nha Trang trong thập niên 60-70.

Bây giờ trông ông tàn tạ, tôi cảm thấy ái ngại nêu lên câu hỏi. Nhưng ông bộc bạch:

- Tuổi già mấy ai tránh khỏi đau bệnh. Đau bệnh nó đến rồi đi - lúc mệt, lúc khỏe là chuyện thường tình. Nhưng cái khổ thì cứ miên man ông ạ - có lẽ mình còn nặng nợ với trần gian nên cứ vấn vương "nỗi khổ".

- Điều gì đã làm cho Thầy vấn vương nỗi khổ? Tôi hỏi.

- Vấn đề lịch sử nước nhà - Tôi đã học và nghiên cứu lịch sử suốt cả cuộc đời. Mọi người đều biết rằng: quá khứ không thể đổi thay - nó đã được lưu vào sử sách để con cháu đời sau biết việc làm của cha ông mà hãnh diện, vinh danh hay rút kinh nghiệm. Nhưng thời nay con người thường "chính trị hóa lịch sử": bóp méo, vo tròn, xuyên tạc lịch sử theo nhu cầu đảng phái, quyền lợi cá nhân, phe nhóm. Sự thật không còn được tôn trọng.

- Người xưa đã bảo: - *Biết mà không nói là bất nhân*, - *Thấy sai mà không chỉ cho người ta sửa là bất nhân*, - *Biết sai mà cứ nói, cứ làm để an thân, thủ lợi là bất lương*, - *Không phân biệt được đúng sai, cứ làm càng, nói bậy là bất trí*. Tôi không muốn là kẻ: bất nhân, bất nhân, bất lương và không trí tuệ, cho nên từng đêm tôi tra cứu, suy tư về lịch sử để viết những bài khảo luận, những mong soi sáng lịch sử nước nhà. Nhưng than ôi! Bây giờ "Mười người đọc, chín người thôi" - giống như ông Trần Tế Xương đã than: "Cái học nhà nho đã hỏng rồi / Mười người đi học, chín người thôi"...

- Đó là nỗi khổ ông à...

Sau khi gặp gỡ, phỏng vấn ba ông già, tôi thấy: một ông khổ mà không đau; một ông đau mà không khổ; một ông bị cả khổ lẫn đau. Và cả ba ông đều không tìm được hạnh phúc cho tuổi già, nên cứ mãi đi tìm.

Một ngày đẹp trời, tôi tình nguyện lái xe đưa ba ông già đi thăm một người bạn trước đây cùng ở trong khu housing, nhưng nay đã trả nhà cho chính phủ để "đi tu tiên". Được biết trước năm 1975, ông là giáo sư dạy Triết ở trường Võ Tánh - Nha Trang, bạn thân với ông Giáo sư Sử Địa. Gia đình ông vượt biên sang đây được vài năm thì vợ bỏ đi theo người khác. Ông không có con cái gì, và được hưởng tiền trợ cấp xã hội (welfare) - đủ sống... nên không bận tâm về việc làm và vấn đề tài chánh. Những người quen biết tưởng rằng ông vào chùa hay tịnh cốc nào đó tu hành cho quên nỗi buồn thế sự... nhưng khi đến nơi mới thấy: không phải chùa chiền, tịnh cốc mà chỉ là cái lều vải đơn sơ trong khu rừng vắng, cách con lộ chính vài miles. Dân cư trong vùng gọi là "ông già Á Đông homeless".

Phải khen ông khéo chọn nơi này - nắng chiều xuyên qua kẽ lá rừng phong làm cho những chiếc lá vàng cuối thu thêm óng ả, bên cạnh căn lều có con suối nhỏ nước trong trong tận đáy - róc rách, lững lờ, mát rượi... một cây hoa giấy đỏ rực màu xác pháo phủ lên một góc căn lều - một cảnh thiên nhiên tuyệt đẹp như tranh vẽ!

Chúng tôi dừng lại trước căn lều. Một ông già râu tóc bạc phơ nheo mắt nhìn chúng tôi, mỉm cười hiền hậu như một tiên ông. Ông vui vẻ bắt tay từng người, rồi hỏi:

- Ngọn gió nào đưa quý ông đến đây?

Ông Giáo sư Sử Địa lên tiếng, trả lời:

- Muốn đến thăm ông, xem ông tu hành đến đâu để bắt chước cho đời bớt khổ.

- Tôi nghe người ta bảo ba ông đang đi tìm hạnh phúc. Vậy quý ông đã tìm ra chưa? Theo tôi nghĩ: - Hạnh phúc đâu có rơi vãi bên ngoài mà đi tìm - nó tự tại trong mỗi con người. Nguyên ủy của hạnh phúc là sự tự do. Sống trên đất Mỹ tự do có thừa mà không cảm nhận được hạnh phúc, là do mình chưa vận dụng đúng mức chữ tự do nên nỗi khổ cứ miên man.

Một ông già phản biện:

- Chính cái "tự do dư thừa" đó làm cho con người đau khổ đấy ông ạ.

Ông già tu tiên chậm rãi, nói:

- Ủ! Có người còn nôm na bảo rằng dân Mỹ đang "bội thực tự do". Nhưng giữa bội thực với không có cái gì bỏ vào mồm - giữa tự do và độc tài - ông chọn cái nào?

Ông già kia ú ớ! Ông tu tiên tiếp tục:

- Cứ nôm na coi "tự do" như "thực phẩm" thì Tự do, tự nó là tốt lành nuôi dưỡng tinh thần như thực phẩm nuôi dưỡng cơ thể. Chỉ vì con người tham lam - tự đánh mất bản ngã của mình - cái thân còn đó, nhưng suy tư tách biệt - đôi khi đối lập với chính mình. Hegel, một triết gia duy tâm nổi tiếng người Đức vào thế kỷ 19 gọi đó là hiện tượng vong thân. Trong xã hội ngày nay có lắm kẻ vong thân làm cho nhân loại tăng thêm nỗi khổ.

Ông già nhìn mọi người với ánh mắt rưng rưng. Và ông nói như thầm nhủ với chính mình:

- Đám già chúng ta thường sống trong hoài niệm với tâm trạng của con hổ trong vườn bách thú. Cứ mãi nhớ ngày nào: "*...Ta bước chân lên, đồng dục, đường hoàng/ Lượn tấm thân như sóng cuộn nhịp nhàng/ Vờn bóng âm thầm, lá gai, cỏ sắc/ Trong hang tối, mắt thần khi đã quắc/ Là khiến cho mọi vật đều im hơi...*" (Thơ Thế Lữ). Nhưng than ôi! "*Thời oanh liệt nay còn đâu!*"

Ông già tiếp tục:

- Nỗi khổ cứ miên man - làm sao để tiêu trừ? Người đời thường bảo: "tuổi già đau khổ". Nhưng khi chết tự mới thấy: cái đau không giống cái khổ - cái đau phát xuất từ thân, cái khổ phát xuất từ tâm (cảm nhận). Đau là cụ thể mà khổ thì trừu tượng. Đau nằm trong ý thức, khổ lẫn trong vô thức. Thầy thuốc có thể chữa dứt cái đau. Còn khổ phải tự thân quán chiếu giải trừ - ngoại nhân bất lực!

Bây giờ "ông già tu tiên" nhìn chúng tôi như đám học trò đang nghe thầy giáo giảng bài. Ông tiếp tục nói:

- Đem hai chữ "thân", "tâm" ra luận: thân là cơ thể (gồm lục phủ, ngũ tạng, và năm giác quan). Tâm ở đây là tinh thần, là tâm thức, là sự cảm nhận. Con người kết hợp hai phần: thân và tâm - sinh lý thuộc thân, tâm lý thuộc tâm. Thân là cụ thể, Tâm lại vô hình nhưng luôn luôn khấn khít với nhau - khi Thân đau thì Tâm khổ; khi Tâm khổ khiến Thân đau.

- Cho nên giữ cái Thân được An, cái Tâm được Lạc là có ngay hạnh phúc. Có lẽ không có câu cầu chúc nào cho những người già hay hơn là: "Câu chúc Thân Tâm thường An Lạc". Tôi xin cầu chúc quý ông được như vậy trong Năm Mới Nhâm Dần!

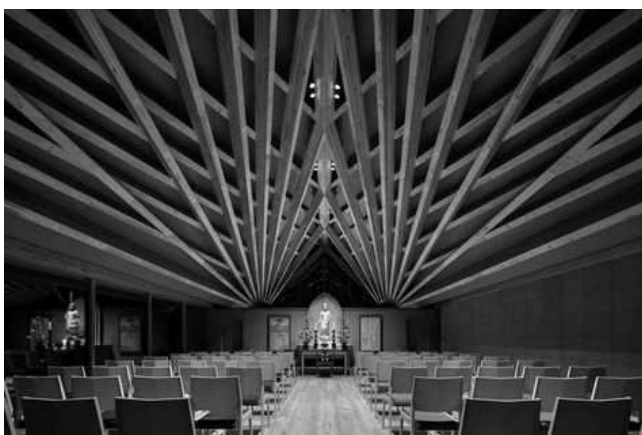
Tới đây thì nắng chiều sắp tắt, khu rừng phong đượm nét cô liêu. Chúng tôi ra về, ông già homeless tiếp tục ở lại tu tiên. Tôi tự hỏi: - Trong bốn ông già, không biết ông nào sẽ là người tìm được hạnh phúc trong cõi ta bà này?

(Viết Nam Thời Báo, 04.01.2022)

NGÔI CHÙA NHỰT BIỂU HIỆN KẾT CẤU KÈO GỖ TỎA RỘNG

• **Trần Phong-Lưu**

Ngôi Thích Ca Phật viện đã có thời phát triển thịnh vượng ở thị trấn Sugito, nằm sát ngay ngoại thành Đông Kinh, khu vực vừa trải qua việc giảm sút dân số và lẫn lộn mất đi những giá trị cộng đồng truyền thống. Ngôi chùa, theo dòng lịch sử đã từng phục vụ như trung tâm liên kết các vùng lân cận, đã mất dần dần sự kết liên này qua các tổ chức thương mại hóa tôn giáo ngày càng phổ biến và thêm các cơ hội cử hành các nghi lễ ngày càng lan rộng. Để đối phó ngữ cảnh này công ty kiến trúc Persimmon hills đã giới thiệu một khai sảnh biểu hiện - ngôi Quan Âm đường, xây kế sát bên ngôi Thích Ca Phật viện đã hiện diện từ trước - tạo cảm giác có thể đạt tới được đời sống tâm linh, phát sinh một tập quán tôn giáo hiện đại để phục hưng lại tinh thần Phật giáo cho cộng đồng.



(Insaidor)

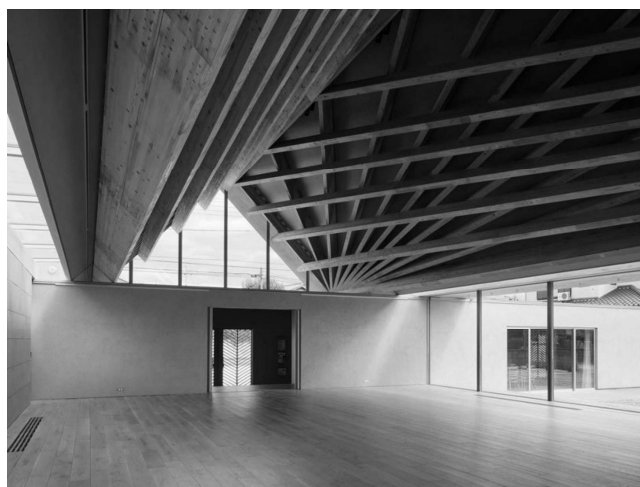
Nếu sự sụt giảm dân số và thêm sự thay đổi thời thế đã khiến ngôi chùa cũ bị bỏ trống rất lâu và dân số còn lại của thị trấn cùng xa lánh ngôi tự viện căn nguyên này, thì với ngôi Quan Âm đường, hay chánh điện mới này, đội ngũ thiết kế đã tái trình ra mối liên hệ giao tiếp giữa Thích Ca Phật viện và ngữ cảnh của chùa theo sự khảo cứu cân nhắc cho sự quan hệ thể khối mới với hình dạng cũ, cấu tạo của nó trong bình đồ và kích thước của mái che, dẫn đến gắn lối vào để khách viếng có thể nhìn thấy cổng, chánh điện và ngôi sảnh đã có trước đây như là một bố cục

để nhận dạng. Như vậy đội ngũ thiết kế đã tạo sự tiếp nối tự nhiên với khung cơ cấu hiện tại.

Ngôi Quan Âm đường mới tiêu biểu một cách đặc biệt nhất cho biểu hiện về mặt cấu trúc nóc của riêng mình, những cây đà lan tỏa đan chéo, tựa vào nhau thành hệ vì kèo bắc cầu qua chiều dài của sảnh đường mà không cần một cây cột chống nào cả.

Lời bình luận của đội thiết kế khi áp dụng sự trừu tượng này: "*Đầu hồi của nóc điện đường này là hình ảnh một cội cây đang phân nhánh, vì hệ vì kèo gỗ này gợi nhớ lại sự giác ngộ của Đức Phật dưới cội Bồ đề và cấu trúc các cây đà gỗ tỏa rộng ra cũng gợi nhớ những tia quang minh lan tỏa sau lưng đức Phật. Sự nghiên cứu công phu tỉ mỉ đồ án cốt để đáp ứng sự biến đổi nghi thức tiến hành tôn giáo bên trong cộng đồng địa phương.*" Đội thiết kế còn tiếp: "*Việc đặt chõng giá trị mới lên trên tòa sảnh dùng cuốn hút ý tưởng đã gắn chặt trên các phương tiện cử hành lễ, như thuyết phục cách hành xử có khác trước và từ đó giá trị mới kế tiếp này lại nảy sinh ra và trùng lặp lại một phần.*"

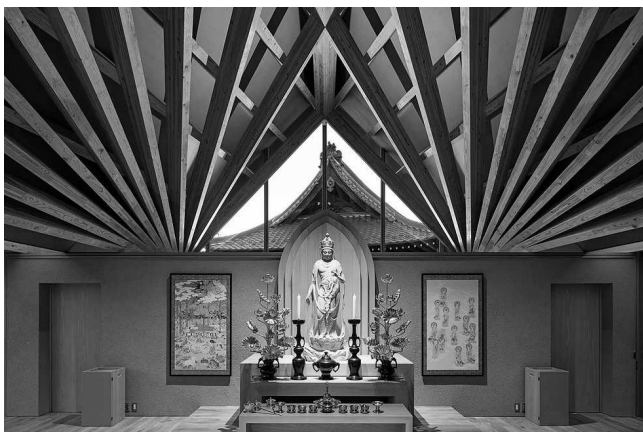
Để canh tân ngôi Phật viện cũ, công ty kiến trúc Péimmon hills đổi mới cấu trúc nóc sảnh đường Quan Âm xây sau bằng hệ thống sườn nóc đà gỗ tỏa rộng biểu hiện. Hai bên hai mái dốc 45° nối thêm hai điểm mái chỉ dốc 8° thành một dải dài có thể gắn hai hàng cửa sổ kiếng trên nóc để tăng cường ánh sáng thiên nhiên cho hai cửa sổ tam giác ở hai đầu hồi.



Những cây đà gỗ dùng chịu lực đỡ mái ấy dày 12cm, rộng 36cm chụm một đầu ở hai cột chống nằm trong tường chịu phía cửa chánh ra vào, hai bên cửa sổ tam giác mi nhà, xòe rộng

hình nan quạt mà cây trong cùng cũng là khung cửa sổ tam giác mi nhà, cây thứ nhì phân góc và đầu kia bắc vào đòn dông đỉnh giữa hai mái. Rồi cây thứ ba, thứ tư, năm... cũng phân góc đều và đầu kia lần lượt bắc tiếp lên đòn dông cho đến thanh đà sau rốt gác lên tường chịu cuối sảnh đường. Thanh đà này cũng là khung của dải cửa sổ trên nóc phía sân trong. Những thanh đà gỗ chạy dài đến đây đã gần như song song. Chùm đà gỗ phía đối bên kia cũng bắt đầu từ khung cửa sổ tam giác và các đầu kia lần lượt bắc vào mặt trong đòn dông. Rồi thanh đà cuối cũng thành khung dải cửa sổ trên cao phía vách trong.

Ngược lại từ bức tường cuối sảnh, trên hai đầu cột ẩn bên trong tường, cũng tỏa ra hai chùm đà gỗ giống như vậy đối xứng hai bên đòn dông, làm lưng tựa cho hai chùm kia phóng dài đến tận cửa sổ mi nhà trên cửa chánh. Các chùm đà gỗ như đan tựa vào nhau thành mạng vì kèo kết hợp, bắc từ tường này qua bức tường kia suốt chiều dài của sảnh đường mà không cần một cây cột chịu nào hay mấy dàn vì kèo truyền thống mà vẫn đủ sức chịu hai mái Quan Âm đường. Cảnh dài phía ngoài mở rộng ra sân trong của chùa, chỉ đóng lại bằng vách màn plastique trong mờ. Còn mặt trong dừng vách ván.



Phật điện bố trí pho tượng đứng của đức Phật A Di Đà với tay trái đưa lên ngang ngực để nâng chư vị Bồ Tát và tay mặt thông xuống để tiếp dẫn chúng sanh. Sau đầu Phật tượng là cửa sổ mi nhà tam giác chan hòa ánh sáng thiên nhiên thay cho vòng viên quang và hai chùm đà gỗ tỏa rộng hai bên như những tia quang minh bao trùm hết nóc sảnh. Phật tượng đặt trên bàn thờ bày bộ ngũ sự: gồm lư hương ở chính giữa, hai chân đèn và hai bình hoa đặt hai bên. Tất cả

bằng đồng đen chỉ có các cành hoa sen bằng đồng mạ vàng. Phía trước đặt một bàn thấp hơn bày bát nhang và 6 tách nước thêm 2 ly có chân như ly rượu chia đặt hai bên.

Trên vách hai bên tượng Phật ngay dưới hai chùm đà gỗ còn treo hai bức tranh. Bức bên phải vẽ cảnh giới cõi Tịnh Độ và bức bên trái vẽ chư vị đại Bồ Tát mà trên cùng là đức Quán Thế Âm.

Nhìn chánh diện bên ngoài chỉ thấy một ngôi chùa hai mái bình dị, nhưng qua khung cửa sổ kính tam giác mi nhà đầu hồi, hiện rõ 4 chùm tia quang minh chiếu rọi lên đỉnh nóc.



Đặc điểm của tòa tiểu Phật điện này là cấu trúc mái vừa thể hiện ý nghĩa tâm linh, diễn đạt các chùm tia quang minh tỏa rộng hai bên hào quang đức Phật, các tia trí huệ quang và giác huệ quang, vừa canh tân hệ thống kết cấu vì kèo bắc qua chiều dài sảnh đường, thay vì theo truyền thống vẫn bắc qua chiều ngang như các vì kèo truyền thống Đông Tây.

• **Trần Phong-Lưu**



NGƯỜI ĐI, LINH HỒN Ở LẠI

• **Nguyễn Tuấn Khanh**
(nhạc sĩ Tuấn Khanh)



Thầy An Trú, đến từ Huế, đang thắp nhang và cầu nguyện cho những linh hồn trên ngọn đồi Charlie.

“...Có những người dạy cho thế hệ sau biết chính nghĩa quốc gia là gì, và có những người lại dạy cho chúng tôi biết cuộc tương tàn ấy đau đớn thế nào trong tham vọng chủ nghĩa...”

Chúng tôi chọn những ngày cuối năm để leo lên ngọn đồi lịch sử Charlie, bởi vào lúc này thời tiết không quá khắc nghiệt để lần mò được đến nơi. Mang theo trong chuyến đi, những thứ quan trọng nhất là rượu, hoa và nhang: quà cho những người mà thế hệ chúng tôi chưa từng biết mặt.

Máu xương người Việt...

Khác với việc thắp nhang ở nghĩa trang quân đội Biên Hòa, nay nằm trong địa phận tỉnh Bình Dương, đường đi nghĩa trang không khó nhưng lại phải chịu sự dòm ngó và hạch hỏi của nhóm gác cổng do công an địa phương cắt đặt, còn đường đi đến đồi Charlie chỉ có núi rừng, vài tấm bảng chỉ đường phủ đầy bụi đỏ. Thịnh thoảng trên đường có bắt gặp vài người dân tộc Jarai hay Sedang.

Charlie là một chóp đồi cao nằm giữa ba huyện Sa Thầy, Đắk Tô và Ngọc Hồi, thuộc tỉnh Kon Tum. Đường đi đến đó cheo leo và trắc trở. Chúng tôi đoán là trước năm 1975, hầu hết cuộc chuyển quân đều dựa trên không vận mới có thể nhanh và an toàn. Người Việt trong vùng gọi là Sạc-Li, dựa theo âm tiếng Anh, mà trong chiến

tranh Việt Nam, cứ điểm cao 900m so với mặt nước biển được quân đội đặt tên, tạo thành tuyến phòng thủ và quan sát khu vực Ngã Ba Đông Dương. Nơi đây còn là vùng bảo vệ cho sân bay quân sự Phươg Hoàng và Bản doanh bộ Tư lệnh Hành quân Sư đoàn 22 Bộ binh ở Tân Cảnh của miền Nam.

Việc đặt Tiểu đoàn 11 nhảy dù Quân lực Việt Nam Cộng Hòa trấn giữ ở đồi Charlie là một sự khó chịu vô cùng đối với quân Bắc Việt, vì mọi cuộc chuyển quân ở ngã ba Đông Dương hay từ Bắc vào, qua ngã này, đều có thể bị phát hiện. Cho nên, trong cuộc tổng tiến công năm 1972 của quân đội Bắc Việt, cùng với một phần của Mặt trận Giải phóng miền Nam, đồi Charlie là mục tiêu cần phải bị xóa sổ. Cái gai cần phải nhổ cho đường tiến quân thuận tiện từ Tây Nguyên xuống đồng bằng miền Nam.

Mùa hè 1972, người ta gọi đó là mùa hè đỏ lửa. Đỏ lửa là bởi sự nóng bức của thiên nhiên, cộng thêm súng đạn bay khắp nơi trong một cuộc tương tàn nhân danh giải phóng của chủ nghĩa cộng sản. Không có số liệu chính xác nào nói về thương vong của cả hai bên ở đồi Charlie, nhưng dựa trên phần sử liệu được công bố thì phía Việt Nam Cộng Hòa có Tiểu đoàn 11 Song kiếm Trần ài (tạm tính khoảng hơn 600 người) đối đầu với quân của Sư đoàn 320 Bắc Việt (tạm tính khoảng gần hơn 7.000 người), chưa kể phía lực lượng Mặt Trận Giải Phóng Miền Nam không được công bố, thì con số ít nhất thiệt mạng sau khi máy bay B-52 bỏ bom rải thảm tái chiếm, những thanh niên Việt Nam của cả hai bên thiệt mạng, ít ra cũng phải là 4.000 đến 5.000 người trong trận đó.

Điều đó, có nghĩa rằng chuyến đi mất gần ba tiếng di chuyển lên đến đỉnh đồi của chúng tôi, nơi đâu cũng có máu xương người Việt. Từng viên đá, từng khúc quanh, từng ngọn cây... chắc đều giữ lại phần bí mật nhất chưa bao giờ được kể lại về số phận không chỉ của từng con người, mà của một dân tộc phải chịu điều linh vì cuộc chiến tranh màu lý tưởng cộng sản.

Ngọn đồi Charlie xanh mướt và lặng lẽ giữa thông xanh, trời mây và gió se sắt lạnh. Đầu gối vào cầu treo dẫn đến chân đồi, chính quyền địa phương đến hôm nay cũng chưa dám ghi rõ ràng về cuộc chiến này, mà chỉ đơn giản là “Di tích lịch sử của điểm cao 1015 Charlie và 1049 Delta” – khác với giọng điệu thường đặc thẳng và kiêu ngạo sau 1975, khi mà những di tích thường có thêm các tấm bia ngợi ca sự anh dũng của quân đội Bắc Việt. Nhưng ở Charlie, mất mát quá lớn có thể là điều nhà cầm quyền ngại ngùng không

muốn nhắc tới. Hàng năm không chỉ có những chuyến xe từ Bắc vào Charlie để viếng người thân sinh Bắc tử Nam, mà chính người miền Nam đứng trên ngọn đồi ấy cũng ngậm ngùi: Ai, điều gì... đã xô đẩy khiến cho máu xương Việt Nam chia lìa và chôn vùi thảm khốc đến vậy?



Tác giả bên di tích lịch sử

Chúng tôi đi xe máy, sáu người chở nhau và tận dụng mọi sức lực tay chân để có thể đến đỉnh đồi, trước khi trời sụp tối. Có đoạn phải vừa nổ máy xe, vừa đẩy, có đoạn vút bớt đồ lại vì quá mệt, mang vác không nổi. Đoạn đường vừa tam hết lầy sau mùa mưa, lại khô, trơn và nhiều ổ gà và đá vụn. Mọi người trong đoàn có lúc mệt đến mức hoa mắt, tay chân bủn rủn, thở không được vì không khí ngày càng loãng. Anh B., người khỏe nhất trong nhóm, có lúc đứng lại chắp tay và cầu nguyện "Đã đến được đây, mấy anh phải giúp tụi em đến nơi thập hương mời rượu cho mấy anh".

Đã 45 năm rồi. Những ngôi mộ, nếu có, thì giờ cũng đã um tùm cỏ lau. Thịt xương cũng đã là rêu bụi. Chiến địa đã trở thành rừng xanh bao phủ trên núi, ôm kín mọi nỗi lòng. Đó là chưa nói nhiều thế hệ đã đi qua, không biết, hoặc bị tuyên truyền bóp méo tin tức về những người lính Việt Nam Cộng Hòa ở đây. Vậy mà mấy lần, gặp một người Jarai hay Sedang, thấy chúng tôi hồng hộc thở trên đường, họ cười thân thiện và hỏi "đi thăm ông Trung tá Bảo à?".

Lạ lùng. Sao họ lại biết Trung Tá Bảo nhỉ? Thậm chí bài hát nổi tiếng của nhạc sĩ Trần Thiện Thanh có tên Người ở lại Charlie cũng không nhắc gì về tên của người chỉ huy Tiểu đoàn Song kiếm Trấn ả này. Dù sau khi tử trận

ở Charlie, Trung Tá Nguyễn Đình Bảo (1936-1972) được truy phong Đại Tá, nhưng dân trong vùng vẫn nhớ về một vị Trung Tá, giữa hàng ngàn người đã gửi lại hình hài ở nơi này.

Người ở lại Charlie

Trận chiến Charlie diễn ra trong một tuần, dữ dội. Quân đội Bắc Việt được điều động tiến vào Nam, số trang bị và nhân lực được kể là gấp sáu lần quân Việt Nam Cộng Hòa trấn giữ. Một người lính miền Nam phải chống cự với 6-7 người lính miền Bắc. Pháo kích và tiến công biến người diễn ra cấp tập trong ba ngày đầu. Đạn pháo kích đã khiến Trung Tá Nguyễn Đình Bảo tử trận vào ngày thứ hai (12-4-1972), các chỉ huy nối nhau thay quyền kiểm soát cũng tử trận liên tục.

Không chỉ tấn công mà mục tiêu của Sư đoàn 320 còn là tiêu diệt cho được Tiểu đoàn Song kiếm Trấn ả (theo nhà văn Phan Nhật Nam thì sau trận đồi Charlie, tiểu đoàn này mất 400 quân nhân) nên quân Bắc Việt bao vây và chặn đường mọi ngã. Thậm chí súng phòng không Bắc Việt còn được chuẩn bị để ngăn không cho trực thăng tiếp viện. Sau khi không còn đạn dược và lương thực, những quân nhân Việt Nam Cộng Hòa còn lại đã rút lui, nhường đường cho tốp máy bay B-52 bỏ bom hủy diệt toàn bộ phần Sư đoàn 320 đang tràn lên ở đây. Charlie phút chốc thành bình địa, kể cả những bộ đội từ Bắc vào, cho đến những thân xác còn nằm lại của những quân nhân Việt Nam Cộng Hòa.

Mọi nỗ lực tấn công hao tổn về con người và súng đạn của phía quân chính quy Bắc Việt hoàn toàn thất bại. Có lẽ vì vậy mà trong Wikipedia Việt ngữ nói về Sư đoàn 320, chiến sự Charlie đã không được ghi lại cũng như cũng cố ý không nhắc tới, trong các mục viết ca ngợi danh tiếng của Sư đoàn này.

Nói về trận đánh đó, vùng đất đó, nhà văn Phan Nhật Nam có viết trong bài Người ở lại Charlie: "*Bi kịch không riêng đối với những người lính Tiểu Đoàn 11 Dù, qua lần đi khuất của Cố Đại Tá Nguyễn Đình Bảo – Nhưng cũng là bi kịch của mỗi thân phận Người Miền Nam hiện thực qua hy sinh xả kỷ của Người Lính, sự chịu đựng âm thầm của Người Vợ-Đứa Con Người Lính. Nỗi Đau kia hằng mới vì Nỗi Đau Luôn Là Nỗi Đau Chung, cùng với những dấu tích kỳ diệu miền viễn của Tình Yêu trong đời sống trần thế giới hạn của nhân sinh*". (trích)

Cuối năm 1972, quân đội Việt Nam Cộng Hòa có tổ chức dựng bia tưởng niệm trên đỉnh đồi để tưởng niệm các quân nhân đã hy sinh trong cuộc chiến, và ghi nhớ nơi tử trận của Đại Tá Nguyễn

Đình Bảo. Nhưng rồi sau 1975, chính quyền địa phương theo lệnh từ Hà Nội đã cho đập phá tất cả. San bằng mọi thứ. Nhưng đáng ngạc nhiên, là chính nhà cầm quyền Bắc Việt cũng không hề dựng bất kỳ bia tưởng niệm nào cho hàng ngàn người lính của họ đã thiệt mạng ở nơi này.

Mãi cho đến giữa thập niên 1990, những đoàn thân nhân từ miền Bắc vào để viếng, nơi con em của họ đã để lại tuổi xuân trên ngọn đồi Charlie mới góp tiền cùng nhau dựng một bàn thờ, hương khói. Còn về những người miền Nam, không biết ai đó đã ùn một đồng đất, tựa như một gò nhỏ, hay có thể là một nấm mộ tượng trưng cho những ai lên thắp hương cho Đại Tá Nguyễn Đình Bảo và những quân nhân Việt Nam Cộng Hòa. Và dù rất khiêm tốn, không có bia hay chữ ghi chú nào, nhưng mọi người đều biết nếu thắp nhang cho những người miền Nam, thì đến đó.



Từ đỉnh đồi Charlie nhìn bao quát xuống phía dưới. Tháng Tư năm 1972, hàng ngàn quân Bắc Việt giấu mình để từ đó tấn công lên đỉnh đồi.

Giải oan cho cuộc biển dâu này

Khi cả nhóm loay hoay trên ngọn đồi, lúc chiều xuống đậm rồi, vẫn không biết là nơi nào để hướng đến, thì chính một người trẻ tuổi địa phương bất ngờ có mặt xuất hiện trên đó chỉ giúp, "nơi của ông Bảo", hay nơi để viếng những người cùng ông ngã xuống, cũng vậy.

Hương bay theo gió, những cánh hoa vàng phất phơ trên cỏ. Tôi chợt nhớ đến phần cuối trong Đồi gió hú của Emily Bronte, rằng "dưới những cành hoa phất ấy, những người nằm dưới nấm mộ ấy có thật sự yên nghỉ không?". Không có ai trả lời tôi suy nghĩ đó, chỉ có tiếng gió rít qua từng hồi như tiếng thở than...

Con đường xuống núi nguy hiểm và khó khăn hơn cả lúc đi lên, vì chung quanh là bóng tối, đường lầy với cát khô và đầy khúc quanh đốc

xuống thẳng đứng. Nhưng bên cạnh chuyện việc lo lắng đi ra, ai cũng mang theo một cảm giác kỳ lạ. Trận chiến Charlie lại sống động như mới hôm qua, những người Việt Nam nổ súng vào nhau như vẫn còn nghe tiếng đạn bay. Rừng núi âm u như vẫn chờ những cái chết vô định. Chúng tôi cảm nhận được hết mọi thứ và ngồi lại, kể với nhau khi ra đến bên ngoài.

Ký ức thường rồi dần sẽ phai mờ, sự khốc liệt của chiến tranh, máu và nước mắt rồi cũng khô cạn. Nhưng anh hùng tử, khí hùng bất tử, cái chết vì chính nghĩa bảo vệ miền đất tự do của những thanh niên miền Nam Việt Nam quyết bảo vệ vùng đất của mình vẫn được nhớ đến, vẫn phảng phất trong hương gió núi vùng Dakto, trong lời hát, bất ngờ hiện ra vào chiều sẩm tối ở đồi Charlie, khiến chúng tôi gai người – sự linh thiêng của núi sông là đây, của cha anh là đây, của nghịch cảnh tương tàn vì tham vọng cơ đồ là đây.

V., một người trong nhóm thắp hương trên đỉnh đồi vào lúc chiều tà, từng người trong nhóm đi viếng đều có lời cầu nguyện riêng của mình trong phút giây thiêng liêng đó.

Đi trong đoàn có hai sư thầy trẻ, vừa là bạn tín ngưỡng, vừa là người đồng chí hướng. Nhang được đốt lên, hoa được đặt xuống mặt đất bằng. Chai rượu trắng được rót xuống cùng những lời cầu nguyện khác nhau. Anh V., đứng thẳng dáng gầy, tay chấp nhang ngang mày im lặng. Sự tôn nghiêm của anh làm hơi rượu như nồng hơn, sẽ chia như những vần thơ của Tô Thùy Yên:

*Ta về như lá rơi về cõi
Bếp lửa nhân quần ấm tối nay
Chén rượu hồng đây xin rót xuống
Giải oan cho cuộc biển dâu này*

Giờ thì không có ai là kẻ thù, cần diệt trừ và không có nơi chốn nào, cần phải bị giải phóng. Chỉ có những con người nằm lại với nhau, xương thịt nằm lại trên cùng một mảnh đất, cùng ngửa mặt lên bầu trời đêm của ngọn đồi Charlie để thấy thương đau là tên gọi chung của tất cả. Tất cả thịt xương Việt Nam đã đến, đã hư không, chỉ còn linh hồn ở lại.

Chắc chắn rồi chúng tôi sẽ trở lại, rót rượu cho mọi người, không phân biệt là ai. Vì như có một lời hứa âm vang trong tim với những con người đã đến.

Tháng 12-2020
Nguyễn Tuấn Khanh

BÀI VIẾT CỦA MỘT NGƯỜI TRONG NƯỚC

• Luật sư H. Phan

LTS:- Cô H. Phan, tốt nghiệp ngành Luật, đang là Giám đốc của một công ty Truyền thông ở Sài Gòn đã viết một đoạn văn khiến Việt Cộng nổi điên.

Đoạn văn như sau:

"Hơn 40 năm thống nhất, Việt Nam có hơn gì thời chiến ngoài đồng xe máy chạy đầy đường... trong túi ai cũng có một cái điện thoại di động? Dù nhà ở không có, đất đai không có, bảo hiểm không có, tương lai cho con cái không có... nhưng bia rượu chảy tràn lan mỗi ngày trong quán nhậu. Người ta được ru giấc suốt hơn 40 năm bằng niềm ước mơ cháy bỏng "cơm no, áo ấm." Hạnh phúc chỉ thế thôi! Muốn hạnh phúc hơn thì hãy làm giàu, làm giàu, làm giàu! "Doanh nhân là chiến sĩ thời bình". C.! Tôi ỷ vào cái khẩu hiệu sắc mùi con buôn, đây phân chợ trời đó! Tiếng súng không còn nổ ngoài đường.

Một cuộc chiến khác đậm chất mafia, côn đồ, đảo Sicily chắc còn phải chào thua nhà cầm quyền Việt Nam trước khả năng dùng "luật im lặng" của họ với dân mình. Cuộc chiến đó là rình mò, là theo dõi, là cấm cản, là kiểm duyệt, là vu cáo, là bắt bớ, là dùi cui, là tù đày, là chết không lý do, là bị bịt miệng tại tòa, là con cháu theo lời lãnh đạo cầm gậy gộc ra ngoài đồng ức hiếp ông bà cha mẹ chòm xóm của mình vì họ đang giữ đất.

Trong khi họ giữ đất cho ai? Những đứa thanh niên đó nó đang nghĩ gì khi quay lưng lại với dân tộc mình? Đơn giản thôi. Nó tin rằng nếu trung thành với cái thể chế mà nó đang phục vụ, thể chế đó sẽ cho nó công việc ổn định, đặc quyền, đặc lợi hơn người. Vậy là nó nhắm mắt làm theo, coi nhân dân là cỏ rác, cũng vì lợi ích cá nhân... gia đình nó - nếu nó có nghĩ tới.

Chứ ngoài ra, liệu còn cái lý tưởng cao đẹp nào có thể tin vào lúc này? Đừng nói với tôi là "lý tưởng Hồ Chí Minh" hay "lý tưởng cộng sản" nhé! Hỏi những đứa mặc áo xanh cán bộ đoàn thử xem, nó nói có trôi chảy không? Tôi đã thử rồi, rốt cuộc là ngồi im nghe tôi nói huyền thuyên toàn những điều mà trường học gọi là "phản động".

"Cuộc chiến này được khoác lên chiếc áo bảo vệ hòa bình, tự do, hạnh phúc. Còn bên trong là để bảo vệ quyền lợi, quyền lực cho một nhóm

người gắn kết với nhau bằng những chiếc răng cùn gặm vào xương máu người nghèo, người thất học, người bán buôn lương thiện hàng ngày. Những người mỗi ngày chỉ biết tạ ơn Trời Phật đã cho chúng con một ngày yên ổn làm ăn, không bị cán bộ thuế đến những nhiều, không bị CSGT thổi phạt kiểm ăn, không bị đội dân phòng rượt đuổi, không bị ông chủ đẩy vào toilet để sờ soạng, không bị cắt tiền tăng ca, không bị cho ăn cơm thiu ngộ độc, không bị bệnh đột ngột phải vào bệnh viện nằm gặm giường chờ chết...

Thế là cái dân tộc đầy sợ sệt, bất an đó cố gắng cưỡng kiểm tiền, cưỡng cưỡng vợ chồng này, cấu chỗ kia để lo cho cái thân mình. Họ còn biết làm gì nữa? Và khi họ chăm chăm vào tiền và sự yên ổn cho mình, họ để mặc cho một bọn ác khác lên ngôi, bọn này là sản phẩm của công thức: Bên trên, chúng nhìn thấy cách hành xử của một chính quyền côn đồ, có tiền là ra luật - Bên cạnh, chúng nhìn thấy những con người thờ ơ với người khác, chỉ còn biết nghĩ tới mình

- Bên dưới, chúng nhận ra một đám người khổ sở, sợ sệt, yếu ớt = Chúng chợt nhận ra chúng có khả năng luôn cúi bên trên, tránh né bên cạnh... ỨC HIẾP BÊN DƯỚI".

Bọn đó tập trung vào các cơ quan công quyền, làm quản lý, làm công an, làm công chức,... làm "đầy tớ" của nhân dân! Bọn công bộc đó đã cùng nhau đẩy những cụ già bỏ quê bỏ xứ, lên Sài Gòn ngồi vạ vật dầm mưa dãi nắng suốt ngày đêm, ngày này qua tháng nọ để kêu oan. Tôi sợ bọn chúng vì bọn chúng đông quá, đông như kiến cỏ. Chúng nhan nhản khắp nơi, ngày ngày bóp chết mọi ước mơ, triệt tiêu mọi khao khát, thêm sự dốt nát của chúng vào nữa là hoàn hảo để tạo ra một nền kinh tế xã hội thụt lùi đến chóng mặt, quay cuồng trong dối trá và danh lợi. Đáng sợ hơn, cuộc sống ấm êm no đủ của chúng nhờ vào tính cơ hội - thu vén lại là sự thèm khát của những tầng lớp khác. Khiến cho những con thiêu thân non trẻ khác lao vào như một cơ hội ngàn vàng.

Có người lo sợ hỏi tôi rằng, nếu Cộng Sản sụp đổ thì tương lai Việt Nam sẽ ra sao? Tôi hỏi ngược rằng theo bạn thì chế độ hiện nay thế nào? "Cộng Sản Việt Nam là chế độ tồi tệ nhất!" người bạn đó trả lời. Vậy nên tôi cũng trả lời cho bạn rằng: "Điều tồi tệ có thể sẽ tới nhưng sẽ không tồi tệ bằng hiện nay vì Cộng Sản Việt Nam là chế độ tồi tệ nhất!" "Hãy mạnh dạn lên, chúng ta hãy cùng xóa sổ cái chế độ hèn với giặc ác với dân./

• Luật sư H. Phan

CÒN KHỔ BAO LÂU NỮA?

• Nguyễn Thị Tịnh Thy

Kính thưa quý vị!

Bài viết này, phát biểu này, tôi xin gửi đến Ban Vận động thành lập Văn đoàn độc lập (Văn Việt) cùng những ai quan tâm đến văn học và quyền tự do sáng tạo nghệ thuật của nước nhà.

Không biết trên thế gian này, trong nền văn chương Đông Tây kim cổ, đã có ai phải viết bài phát biểu này như tôi không. Bởi, đây là phát biểu XIN GIỮ GIÙM GIẢI THƯỞNG.

Đã có những người từ chối hoặc bị buộc phải từ chối giải thưởng, kể cả giải văn chương danh giá nhất hành tinh là giải Nobel vì rất nhiều lý do khác nhau. Nhưng e rằng, không mấy ai ký thác tâm nguyện nhờ giữ lại giải như tôi.

Tôi được Văn Việt trao giải thưởng thường niên năm 2022 cho hạng mục Nghiên cứu – Phê bình với cuốn sách “Dám ngoái đầu nhìn lại” (Nxb. Hội Nhà văn, 2021). Giải thưởng do Văn Việt tự chọn và trao, không phải là một cuộc thi mà tác giả phải gửi công trình dự giải. Với tôi, đây là vinh dự, là vòng nguyệt quế cho lao động bút mực của mình – một người không phải là thành viên của Văn Việt. Tuy nhiên, đây cũng là vòng nguyệt quế phủ đầy gai mà người nhận không dễ dàng sở hữu, dù nó vốn phải thế. Tôi không từ chối giải thưởng, bởi vì đây là giải thưởng có giá trị về học thuật, như bao giải thưởng như thế trên thế giới này. Tôi cũng không thể nhận giải thưởng, bởi nếu nhận, thì sẽ chuốc lấy rất nhiều phiền phức. Xin cảm ơn Ban Xét giải đã lựa chọn trên cơ sở ghi nhận thành quả khoa học của tôi; đồng thời, cũng xin Văn Việt giữ giùm giải thưởng này. Hiện tại, tôi chưa thể nhận giải, cũng không muốn và không thể từ chối. Để giải thích cho tình trạng tiến thoái lưỡng nan này, tôi xin giải bày với quý vị những suy nghĩ như sau:

NGUYỄN THỊ TỊNH THY

“DÁM NGOÁI ĐẦU NHÌN LẠI” TRANG VĂN VIỆT

(Số đặc biệt, Vấn đề hôm nay 1
Tháng Năm, 2022)

Trước hết, xin khẳng định, tôi tôn trọng Văn Việt và giải thưởng của Văn Việt. Muốn chứng minh cho chất lượng và uy tín của giải thưởng này, xin quý vị hãy đọc tác phẩm cũng như phát biểu nhận giải của nhà thơ Thái Hạo. Theo tôi,



bài phát biểu này là một trong những diễn từ hay nhất, xứng đáng được trích dẫn trong nhiều văn bản khác; đủ để xem là một tuyên ngôn thơ, một quan điểm sáng tác và tư duy nghệ thuật sâu sắc và đặc sắc.

Tôi gửi nhiều bài sáng tác và phê bình văn học đăng trên <http://vanviet.info> của Văn Việt, bởi vì, đây là một trang báo có chất lượng chuyên môn cao, bài vở được biên tập và chọn lựa kỹ lưỡng. Những người chủ trương trang báo này là các trí thức đáng nể trọng về trí tuệ lẫn nhân cách. Bài tôi đăng trên Văn Việt, đa phần đã được đăng ở báo chí chính thống trong nước; những cuốn sách nghiên cứu của tôi đều được cấp phép bởi các nhà xuất bản uy tín. Nghĩa là, xét về phương diện khách quan lẫn chủ quan, tôi cảm thấy việc mình gửi bài ở Văn Việt, được Văn Việt trao giải thưởng là việc rất đổi bình thường.

Vậy mà, khi biết mình được Văn Việt trao giải thưởng, tôi phải chuẩn bị để đón nhận những điều bất bình thường.

Đã có người nhận giải của Văn Việt xong, bị các cơ quan nhà nước, “người nhà nước” gây phiền nhiễu quá mức, khiến cuộc sống của họ luôn trong trạng thái bất an, bản thân họ bị người xung quanh xem như kẻ phạm tội. Đã có người bị ngăn cản trên đường đi nhận giải, buộc phải vớt vế tàu xe để quay về nhà. Gần đây nhất, nhà thơ Thái Hạo bị đánh bầm mặt trên đường ra sân bay để đến với Văn Việt. Và tôi, thông tin về giải thưởng chưa đến tai, tôi đã được người của cơ quan an ninh đề nghị không nên nhận giải. Khi tôi hỏi rằng, nếu tôi vẫn muốn nhận thì sao? Câu trả lời khá nhã nhặn, nhưng nội dung là: “Để tránh ảnh hưởng đến tình hình an ninh chung, chị không nên đi nhận giải... Cũng như Thái Hạo, cơ quan an ninh cũng đã tác động là anh không đi được đâu”; “Dẫu cách ứng xử mỗi nơi mỗi khác, nhưng dù sao đi nữa, chị cũng không nên nhận giải”; “Nếu nhận, thì

không nên tổ chức trao, quay phim, chụp hình rồi công bố trên mạng xã hội để tránh những phiền phức không đáng có". Và tiếp theo đó là những tìm hiểu tứ phương tám hướng để dò xét xem tôi sẽ tiếp xúc với người của Văn Việt ở đâu, lúc nào... để nhận giải.

Tôi là một trí thức, một nhà khoa học. Đứng về mặt chuyên môn, tôi đủ trí tuệ và kinh nghiệm để biết nên gửi bài ở đâu, của tổ chức học thuật nào. Tôi là một công dân tôn trọng pháp luật, tôi đủ hiểu biết để không làm gì phạm pháp. Việc tôi gửi bài đăng ở Văn Việt, việc tôi nhận giải thưởng của Văn Việt là không hề phạm pháp. Vậy thì, tại sao tôi (và nhiều người nữa) bị ngăn cản, thậm chí có người đã bị hành hung về thể xác và uy hiếp, hành hạ về tinh thần? Xin thưa với "người nhà nước", nếu các anh chị đủ can đảm, đủ bản lĩnh, đủ minh bạch thì hãy để nghị cấp trên của các anh chị ra lệnh cấm các tổ chức văn học nghệ thuật phi nhà nước đi. Nếu không dám cấm, để tỏ ra là mình vẫn dân chủ; nếu muốn chứng tỏ rằng công dân nước Việt vẫn tự do lập hội đoàn thì hãy cứ để cho các hội đoàn ấy tồn tại một cách yên ổn. Xin đừng dân chủ giả tạo, ngoài mặt không cấm nhưng bên trong thì dùng biện pháp cứng rắn để ngăn cản và trừng phạt. Xin đừng sử dụng bàn tay sắt bọc nhung, đừng vừa dấm vừa thoa, đừng giả danh lưu manh để thực thi nhiệm vụ chính trị; vì như thế là giả dối, là ném đá giấu tay trước những đối tượng chân yếu tay mềm, trói gà không chặt vốn chỉ có trái tim nghệ sĩ, tâm hồn yêu văn chương nghệ thuật và khát khao truy cầu tự do sáng tạo mà thôi.

Xin đừng đóng bộ mặt ngụy quân tử cho chính quyền, vì như thế, chính quyền đã đích thực trở thành "ngụy quyền" – điều mà quý vị từng không tiếc máu xương để lật đổ!

Tôi phải suy nghĩ rất nhiều trước quyết định nhờ giữ giùm giải thưởng. Bởi vì, nếu từ chối, tôi sẽ làm tổn thương giải thưởng. Đó là điều tôi trăm ngàn lần không muốn. Nếu bí mật nhận giải, bí mật cất giấu để được yên thân, lâu lâu lén lút mở ra xem, "một mình mình biết, một mình mình hay", thì phỏng có vui gì. Làm như thế, tôi cảm thấy mình ngôn hành bất nhất, không xứng đáng với Văn Việt, không xứng đáng với chính tôi. Nếu công khai nhận giải, tôi sẽ bị cản trở, bị gây sự, bị khủng bố tinh thần, và có thể còn bị hành hung. Điều này, tôi cũng ngàn vạn lần không muốn. Tôi không hèn nhát, nhưng nếu để xảy ra điều gì không hay cho mình và cho người thân, đơn giản chỉ vì một giải thưởng, thì có đáng không?

Giải thưởng, cho dù là giải thưởng trò chơi hay giải thưởng chuyên môn, đều là niềm vui và vinh dự cho người nhận. Vậy mà, giải thưởng tôi được trao lại khiến cha mẹ âu lo, anh em phấp phỏng, cơ quan căng thẳng, đồng nghiệp ái ngại. Vinh quang cho mình, nhưng gây phiền hà cho những người xung quanh, thì có nên không? Việc nhận giải lại khiến các cán bộ an ninh vốn là đại nhân nhưng không được hành đại lộ khi phải quan tâm săn sóc một người như mình, trong khi họ cần phải dành trí tuệ, thời gian và tâm huyết để ngăn chặn tội phạm, để đối phó với kẻ thù đích thực và đáng sợ của dân tộc, để làm những việc ích nước lợi nhà hơn, thì có nên không?

Cùng dưới một gầm trời xã hội chủ nghĩa được cho là dân chủ, công bằng và văn minh này, giải thưởng của Hội Nhà văn từ trung ương đến địa phương, của Hội đồng Lý luận phê bình Văn học nghệ thuật trung ương và rất nhiều giải thưởng nhà nước khác thì luôn được tiền hô hậu ủng, muôn hồng ngàn tía, trống giông cờ mở, lên xe xuống ngựa, cơm đưa rượu rước; còn giải thưởng của Văn Việt thì bị ngăn trở, bị vuì dập, bị quấy nhiễu, bị hành hạ, bị cưỡng bức..., như thế có công bằng không? Nhà nước không nuôi Văn Việt, thì cứ để nó tự sinh tự trưởng và tự diệt nếu như nó không đủ mạnh; không hà hơi tiếp sức thì cũng xin đừng chặn hầu bóp mũi nó. Một tổ chức văn học nghệ thuật còn con mà được coi là liên quan đến sự an nguy của một chính thể, thì chính thể ấy phải tự xem lại thực lực của chính mình. Nếu nhà nước đánh giá quá cao tầm ảnh hưởng và độ nguy hiểm của Văn Việt như thế, thì cần phải xem lại năng lực nhận thức, năng lực nhận định và phân định bạn – thù của đội ngũ tham mưu.

Đầu thế kỷ XX, nhà văn Nguyễn Vỹ từng có câu nói đầy cay đắng: "Nhà văn An-nam khổ như chó". Bây giờ, đã một trăm năm trôi qua với bao nhiêu cuộc cách mạng và giải phóng, nhà văn An-nam vẫn còn "khổ như chó". Thử hỏi như vậy có ưu việt không? Có buồn không? Có đau không? Có nhục không?

"Nhà văn An-nam khổ như chó". Đó phải chăng là lời nguyền cho văn chương Việt? Nếu không, thì tại sao ở thế kỷ XXI này, đến chó cũng không còn khổ nữa, chó ghè bị vút còn được cộng đồng nháo nhác thức suốt đêm tìm về chăm sóc, cưng chiều hết mực; còn nhà văn Việt Nam lại bị sấm soi, săn sóc ngược đời. Bao giờ, nhà văn mới "bước qua lời nguyền"?

Cuối tháng 3 vừa qua, gặp nhà thơ Thái Hạo ở Huế, nhìn thấy vết sẹo còn mới trên má của anh, tôi chột ghen. Khi chia tay, nói lời "Bảo

trọng” với Thái Hạo, tôi vội quay đi và bật khóc. Ba năm COVID-19 hoành hành, tôi đã không biết bao nhiêu lần nói hai từ “Bảo trọng” với bạn bè, với người thân, nhưng chưa bao giờ thấy uất ức và buồn tủi như lần này. Đến lúc nào và làm thế nào Văn Việt mới được yên, các nhà văn phi nhà nước mới được yên?

Tôi vẫn muốn tiếp tục viết những bài bình luận, nghiên cứu văn học và đăng trên Văn Việt. Tôi vẫn muốn “độc lập” trong nguyên nghĩa của từ này, nghĩa là đứng một mình, chấp nhận cô đơn trong sáng tạo. Tôi vẫn mơ giấc mơ Nobel cho văn chương Việt Nam một cách nghiêm túc dù văn chương vẫn còn bị tung hô nhầm, cấm đoán nhầm, hãm hại nhầm. Tôi vẫn tâm đắc câu nói của nhà văn Diêm Liên Khoa: “Đừng oán trách hoàn cảnh sáng tác hay hoàn cảnh chính trị,... điều quan trọng là bạn có năng lực và nhân cách để viết hay không. Không viết nổi một tác phẩm lớn là lỗi của nhà văn chứ không phải lỗi của thời đại, đừng lấy những danh nghĩa đẹp để che đậy trách nhiệm và năng lực của nhà văn”.

Tôi vẫn mong có ngày mình được đường đường chính chính nhận giải thưởng của Văn Việt mà không bị chần thưng, tổn thương và áp lực. Tôi vẫn hy vọng có ngày đó. Còn bây giờ, xin Văn Việt hãy giữ gìn tấm huy chương này; chờ một ngày mưa thuận gió hòa, ngày bình yên thật sự, ngày mà chính thể đủ mạnh để không còn xem những người sáng tạo độc lập là thù nghịch, tôi sẽ trân trọng đón nhận nó cho châu về hợp phố. Nhược bằng, Văn Việt chết trước khi ngày ấy đến mà không phải vì nguyên nhân tự thân, thì đó là thất bại của dân chủ và tự do sáng tạo trong nghệ thuật – học thuật nhân văn nước nhà, cũng là điều thiếu may mắn của tôi.

Mới đây, một nhà văn lớn của Việt Nam có viết: “Vô phúc cho vị nào được Hội Nhà văn đề cử tranh giải Nobel sắp tới. Bởi nó sẽ là khởi đầu vĩnh viễn cho những cuộc đàm tiếu, nhạo báng...”. Giả định này còn xa lắm.

Còn bây giờ, ở đây, tôi chắc chắn rằng, vô phúc cho vị nào được các giải thưởng văn chương phi nhà nước gọi tên, bởi họ sẽ phải trả giá rất đắt cho vinh quang này.

Và, đối với quý độc giả của bài viết này, “Phúc cho ai không thấy mà tin”!

“Nhà văn An-nam khổ như chó”, còn khổ bao lâu nữa?

Huế, ngày 01/05/2022
NGUYỄN THỊ TỊNH THY

Chúc Mừng Sinh Nhật Hòa Thượng thượng Như hạ Điện 28.06.2022



*Hè tháng Sáu xanh tươi vạn vật
Như đón mừng Sinh Nhật bảy ba
Nhưng khi tính lại tuổi ta
Vừa tròn bảy bốn thật là lai hy (*)*

*Với tâm nguyện từ bi Sư Phụ
Bốn lăm năm phục vụ chúng sanh
Lợi sanh đạo nghiệp viên thành
Huân chương hạng nhất Đức dành tặng trao*

*Nghe thông báo cũng vào ngày ấy
Chúng sanh vui được thấy niềm tin
Về chùa bằng cả thâm tình
Để nghe Sư Phụ tường trình di thư*

*Cả bốn chúng an cư ghi nhớ
Những công lao khai mở Sư Ông
Xây chùa, hoằng Pháp hữu công
Sư Ông vinh hiển con Rồng cháu Tiên*

*Chúc Sư Phụ bách niên hữu hảo
Chúng con xin: hiếu thảo trọn đời
Sáu thời Sư Phụ thành thời
An nhiên tự tại tuyệt vời thiên thu.*

(*) Thất thập cổ lai hy

Thay mặt cho Chi Hội và GDPT Chánh Giác
Bremen
Đệ tử thứ 5 Thị Thiện Phạm-Công Hoàng
Kính bút.

BỆNH LOÃNG XƯƠNG TRỒNG ĐÁNH XUÔI, KÈN THỐI NGƯỢC

• Nguyễn Thượng Chánh, DVM

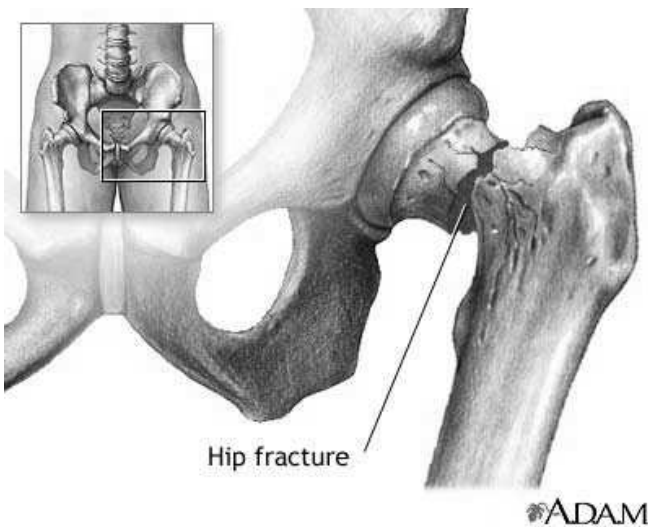
Ngày xưa, khi còn ở bên nhà thì có ai nói đến bệnh loãng xương đâu. Già cả, xương yếu, lưng cong, đi đứng lụm cụm không vững, cần phải chống gậy hoặc nhờ con cháu dẫn dắt là chuyện rất bình thường mà thôi. Người già, lỡ có té ngã, gãy tay gãy chân thì chuyện cũng thường thấy trong xã hội.

Ngày nay Y học không xem tình trạng loãng xương là một định mệnh (fatalité) của tuổi già nữa. Các bác sĩ tài ba (và kỹ nghệ dược phẩm) có cả lối phương tiện để giúp cho các cụ có thể sống một cách "bình thường có chất lượng" cho tới ngày ra đi.

Bệnh loãng xương là gì?

Đây là bệnh xảy ra khi xương thiếu chất Calcium nên trở nên xốp, yếu và có thể dễ gãy mỗi khi bị té ngã. Bệnh thường xảy ra ở những người lớn tuổi. Thống kê cho biết cứ 1 trên 4 người đàn bà trong thời kỳ mãn kinh, và 1 trên 8 người đàn ông tuổi trên 55 đều bị bệnh loãng xương ở những mức độ khác nhau. Tuổi càng già càng dễ bị bệnh loãng xương.

Bệnh thường hay thấy xảy ra ở các dân tộc da trắng, và ở các sắc dân Á Châu, mà đặc biệt nhất là ở những người có tầm vóc nhỏ con.



Có nhiều nguyên nhân dẫn đến bệnh loãng xương như dinh dưỡng thiếu chất Calcium, thiếu hormone *estrogen* ở phụ nữ trong thời kỳ mãn kinh. Ngoài ra yếu tố di truyền, một vài loại dược

phẩm và một số bệnh tật cũng có thể đưa đến bệnh loãng xương.

Bệnh nhân thường hay cảm thấy đau lưng khi khom xuống để bưng đồ vật nặng.

Xương cổ tay, và cổ xương đùi (*col du fémur*) là hai nơi dễ bị gãy mỗi khi té ngã. Lâu ngày, lưng bị còm, bị gù và chiều cao vì lẽ đó bị giảm đi, trường hợp nặng bệnh nhân có thể trở thành tàn phế.

Theo thống kê, tại Hoa Kỳ hằng năm có từ 15-20 triệu bà bị bệnh loãng xương, kéo theo trên 1 triệu trường hợp gãy xương mà trong số này phải kể 250.000 ca gãy cổ xương đùi (*hip fracture*) và làm thiệt mạng 50.000 cụ bà vì biến chứng của tai nạn trên.

• Trồng đánh xuôi

Tại hải ngoại bệnh loãng xương (*ostéoporosis*) cần phải được theo dõi để phòng ngừa hoặc chữa trị nếu kết quả xét nghiệm mật độ xương quá kém (*osteodensitometry*) và rơi vào "một giới hạn nào đó" (căn cứ trên *T score* và *Z score*). Thông thường, tùy theo nặng nhẹ, bác sĩ sẽ kê toa calcium vitamin D, hay thuốc nhóm Bisphosphonate (*Fosamax, Bonafost, Didronel, Didrocal, Actonel...*) hoặc các loại thuốc khác. Uống liên tục trong một thời gian nhiều năm liền, sau đó thì thăm định lại.

Năm 2001, FDA Hoa kỳ có chấp thuận một loại thuốc tổng hợp dùng để tiêm có tên là Teriperatide (*Forteo*) do Công ty dược phẩm Lilly sản xuất. Thuốc chỉ dành cho các trường hợp loãng xương nặng, nguy cơ gãy xương cao, hoặc đã bị gãy xương rồi. Bất tiện là thuốc phải được tiêm dưới da (*subcutaneous*) mỗi ngày, liên tục và không được quá hai năm. Giá thuốc, 700-800\$ cho một tháng.

Tại Québec, Canada, Forteo là thuốc đặc biệt và ngoại lệ nên cần phải xin phép sử dụng của chính phủ và sẽ được Régie d'Assurance Maladie trả tiền thuốc. (*Demande d'autorisation de paiement - Médicaments d'exception*)

<http://www.forteo.com/Pages/index.aspx>

Phản ứng phụ của thuốc làm mọi người e dè ngần ngại

Cho dù thuốc uống hay thuốc chích thì trở ngại chính là chúng đều có quá nhiều phản ứng phụ nguy hiểm.

Nhóm thuốc uống Bisphosphonate (*Fosamax, Fosavance v.v...*) có thể làm loét thực quản và bao tử ngoài ra cũng có thể mục xương hàm (*osteonecrosis*) nơi chỗ răng bị nhổ hay nơi gắn *implant.*, rất đau đớn và phiền phức lắm.



Xương hàm có thể bị mục do phản ứng phụ của việc uống Fosamax trong thời gian lâu dài.

Video: abc news- Drug Investigation: The Serious Side Effects of Fosamax

http://www.youtube.com/watch?v=Ndous_h5_4U

Thuốc Forteo thì có thể gây ra ung thư ác tính *osteosarcoma* ở xương. Đa số phản hồi, của bệnh nhân nói chung đều rất tiêu cực... và làm chúng ta lo nghĩ... (Mời bạn đọc xem các phản hồi trong mục tham khảo về Forteo ở cuối bài).

Làm sao phòng bệnh loãng xương?

1. Nên nhớ là nhu cầu Calcium tăng theo các giai đoạn tăng trưởng, tình trạng mang thai, có con bú hay không?

2. Nên sử dụng thức ăn thức uống đa dạng giàu Calcium. Nên uống thêm supplement Calcium nếu thiếu chất vôi trong dinh dưỡng thường ngày.

3. Cần uống kèm theo vitamin D nếu uống Calcium. Có nhiều loại supplement Calcium bán trên thị trường có chứa vitamin D.

4. Một số bệnh có thể làm thất thoát Calcium từ xương, và có thể gây ra bệnh loãng xương thứ cấp (*secondary osteoporosis*) chẳng hạn: bệnh xơ gan, bệnh *Crohn* (1 loại bệnh đường ruột), bệnh viêm khớp tự miễn (*rheumatoid arthritis*), bệnh suy các tuyến sinh dục (*hypogonadism*), bệnh cường giáp trạng (*hyperthyroidism*), bệnh cường phó giáp trạng (*hyperparathyroidism*), bệnh suy thận mạn tính, trường hợp ghép bộ phận (*transplantation*) và tình trạng nằm bất động lâu ngày.

5. Một số thuốc Tây nếu xài thường xuyên trong một thời gian lâu dài (4-5 tháng) cũng làm mất Calcium của xương, chẳng hạn thuốc trị kinh phong co giật *Dilantin*, thuốc kháng đông *heparine*, hormone tuyến giáp

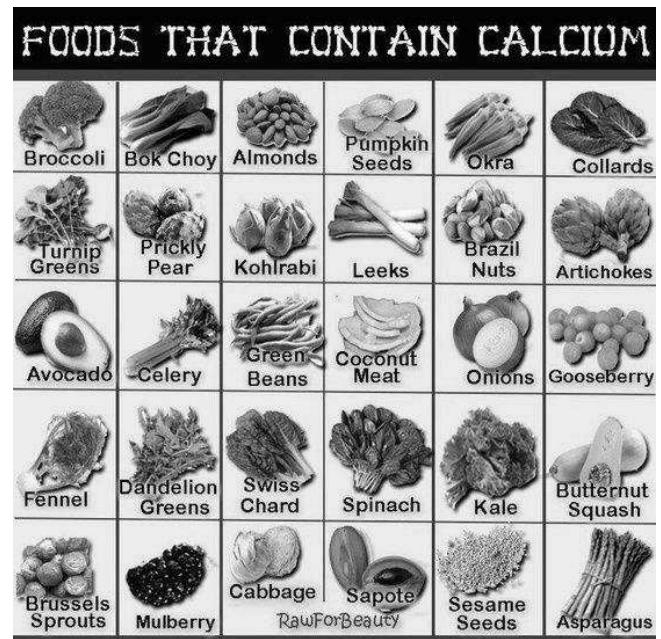
trạng *Synthroid*, các thuốc trị cancer (*antineoplastic*), các thuốc làm giảm acid dạ dày hay *antacids* có chứa chất nhôm aluminum, các thuốc nhóm *corticosteroids* như thuốc *Dexamethasone* (VN gọi là ĐỀ Xa), *Prednisone*, các loại thuốc GnRH (*gonadotropin releasing hormones*).

6. Để phòng ngừa bệnh loãng xương, ngoài việc ăn uống một khẩu phần giàu Calcium chúng ta cũng cần chú trọng đến việc tập thể dục thường xuyên, bớt rượu, bớt trà, bớt cà phê và bỏ thuốc lá.

7. Phụ nữ trong thời gian mãn kinh nên đi khám bác sĩ để được xét nghiệm và đo mật độ xương (*osteodensitometry*), và nếu cần Bs sẽ kê toa cho thuốc trị liệu.

8. Cần thận khi sử dụng một số thuốc trong một thời gian lâu dài, thí dụ các thuốc nhóm *corticosteroids*.

Thực phẩm nào chứa nhiều calcium?



Nên dùng nhiều rau quả đa dạng và sữa (Photo NTC)

Calcium có nhiều trong sữa, trong fromage, trong yogurt và nói chung trong các sản phẩm chế biến từ sữa. Trong nhiều loại thức uống bán trong siêu thị, chẳng hạn như sữa đậu nành và nước cam lon cũng thường được nhà sản xuất cho tăng cường thêm chất Calcium và vitamin D.

Calcium còn được thấy hiện diện trong: các loại đậu, hạt hạnh nhân, mè còn vỏ, trong cải *broccoli*, cải *Pok choy*, cải *Kale*, *Collards*, *green turnip*, bắp cải, *artichaut*, trong rau cần Tây, rau dền, rau

mồng tơ, trong cá salmon, trong cá mòi sardine còn xương, và trong tôm cua sò hến v.v... Một vài loại thức ăn có chứa chất *oxalate* (rau mồng tơ, rau dền) hoặc chất *phytate* (có trong cám, trong các ngũ cốc còn nguyên hạt). Hai chất này ngăn cản phần nào sự hấp thụ Calcium chứa đựng trong các loại thực phẩm vừa kể.

Các loại supplément calcium:

Trong thiên nhiên Calcium thường ở dưới dạng phối hợp với một vài chất khác để cho ra những hỗn hợp (*compound*) Calcium như: Calcium carbonate, Calcium phosphate, Calcium citrate... Nồng độ Calcium hữu dụng chứa trong hỗn hợp còn được gọi là *élémental calcium*. Tùy theo loại hỗn hợp mà số lượng *élémental calcium* có khác nhau.

Khi mua các loại supplement Calcium nhớ đọc kỹ coi nó chứa thật sự bao nhiêu *élémental calcium*?

Calcium carbonate: chứa 40 % Calcium và được chế biến từ vỏ sò hến. Hấp thụ chậm. Có thể gây sinh hơi và táo bón. Nên uống sau bữa ăn. Nguồn Calcium thường được lấy từ vỏ sò hến. Đây là loại Calcium rẻ tiền và rất thông dụng trên thị trường hiện nay.

Calcium citrate: chứa 20 % Calcium, hấp thụ nhanh, có thể uống trước hoặc sau bữa ăn. Đắt tiền.

Calcium lactate: có 13 % Calcium, uống sau khi ăn.

Calcium gluconate: có 9 % Calcium. Uống sau khi ăn.

Dolomite: làm từ bột xương thú vật thu lượm từ lò sát sanh, từ các hỗn hợp Calcium magnesium lấy từ nham thạch (*limestone*). Có thể chứa các chất độc như chì, thủy ngân, arsenic v.v... Nên tránh sử dụng.

Thực phẩm nào chứa nhiều vitamin D:

Rất ít thực phẩm có chứa vitamin D. Vitamin D có thể được thấy trong các loại sữa, trong margarine đã được cho tăng cường thêm chất này. Vitamin D cũng thấy trong các loại cá có nhiều mỡ, trong lòng đỏ hột gà, trong cá mòi sardine, trong cá salmon, cá herring, và cá mackerel v.v... Phơi nắng 15-20 phút cũng đủ để cho da tạo ra vitamin D. Dưới tác dụng của tia cực tím, của ánh sáng mặt trời chất *cholecalciferol* ở dưới da được chuyển ra thành vitamin D3 không hoạt tính và sau đó được đưa đến gan để trở thành chất *1,25-dihydroxycholecalciferol*, hay là vitamin D thật sự có hoạt tính. Nghiên cứu mới đây tại Quebec

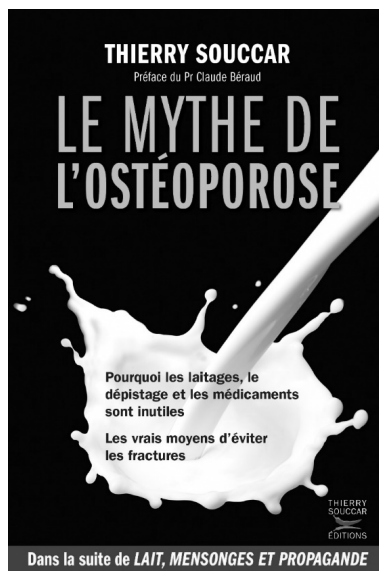
(2005) cho biết rằng trong giai đoạn mới bắt đầu mãn kinh (*perimenopause*), Calcium và vitamin D có thể giúp các bà ngừa được phần nào nguy cơ bị ung thư vú. Trong thí nghiệm vừa kể, các phim chụp cho thấy mật độ mô vùng vú có vẻ trong sáng hơn ở nhóm người sử dụng thường xuyên các loại thực phẩm giàu Calcium và vitamin D.

Nhu cầu vitamin D ở người lớn là 400- 800 IU / ngày. Có thể chấp nhận nồng độ tối đa 2000 IU vitamin D trong một ngày nhưng người ta khuyên không nên sử dụng liều lượng này trong một thời gian lâu dài. Vitamin D là vitamin tan trong chất béo, và nó có thể tích tụ trong cơ thể. Sự thặng dư vitamin D lâu ngày có thể làm nhức đầu, nôn mửa, giảm cân, mỏi mệt và hiếm thấy hơn, nó có thể gây tiêu chảy, gia tăng lượng nước tiểu (*polyuria*), làm hại thận và làm tăng nồng độ Calcium trong máu lên nhiều.

• Kèn thổi ngược: - Huyền thoại về loãng xương:

Tác giả phỏng dịch nguyên văn ba tác phẩm: Huyền thoại về vấn đề loãng xương:

1- *Le Mythe de l'ostéoporose: Introduction du nouveau livre de Thierry Souccar:*



“Đề tặng cho tất cả phụ nữ đã và đang phải khổ sở một cách vô ích vì những bệnh do “người ta” tạo ra tron vẹn, một sự xét nghiệm truy tìm nhưng không tìm ra được gì cả, và những cách chữa trị cũng không trị được gì hết”.

“Nếu bạn hỏi một người đàn bà lớn tuổi, một bác sĩ hay một nhà báo, osteoporose là gì thì chắc chắn bạn sẽ nghe họ trả lời như sau: Osteoporose là một loại **bệnh** và thường là nguyên nhân làm gãy xương khi các cụ bị té ngã. Để phòng ngừa cần phải làm xét nghiệm bằng kỹ thuật đo mật độ xương (*osteodensitometry*) để xác định những đối tượng có nhiều nguy cơ. Để có thể tránh tai nạn bị gãy xương khi té ngã, các cụ cần phải tiêu thụ

hiều sữa và sản phẩm của sữa cũng như theo đuổi một chế độ dinh dưỡng giàu chất calciun thậm chí kể luôn việc cần phải uống thuốc Tây.

Tất cả những điều nói trên rất quen thuộc đối với tất cả mọi người trong chúng ta nhưng đây là ý kiến hoàn toàn sai lầm.

Hàng chục triệu người đã bị tập đoàn, gồm có giới bác sĩ, tài phiệt về kỹ nghệ dược phẩm, kỹ nghệ thực phẩm, kỹ nghệ sản xuất máy quang tuyến X nhét vào đầu ý niệm trên. Phải chăng đây là một âm mưu vì quyền lợi hay vì mù quán mà các bác sĩ và những nhà khảo cứu tài ba đã phục vụ quyền lợi của các đại tài phiệt quốc tế mà mục tiêu chính của giới này là bán sản phẩm với một giá vô cùng đắt nhưng trị liệu không ra hồn và tạo nguy hiểm cho cả thế hệ baby boomer đang bước vào tuổi già".

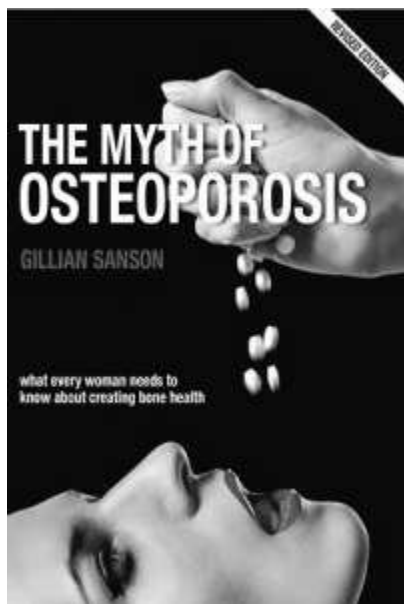
Đo mật độ xương bằng kỹ thuật osteodensitometry là một sáng tạo của kỹ nghệ dược phẩm.

Vâng đúng vậy: **loãng xương là một sự thật chứ không phải là một bệnh.**

Loãng xương thật sự ra chỉ là một yếu tố nguy cơ (facteur de risque) mà thôi, nhưng không nhất thiết là quan trọng nhất gây gãy xương, đây mới là điều mới lạ.

Vâng, đúng vậy, loãng xương là một chuyện có thật chứ đây không phải là bệnh." (Dịch nguyên văn từ Le mythe de l'ostéoporose-tác giả Thierry Souccar)

2) 'The Myth of Osteoporosis – revised edition':



Hướng dẫn mới về cách chẩn đoán loãng xương: một bãi mìn để thương lượng.

"Nếu may mắn, bạn là một phụ nữ Hoa Kỳ trên 50 tuổi, bạn đã được đo mật độ xương rồi. Rất có thể kết quả đã làm bạn hoảng hốt và lập tức bạn phải mau mau chọn lựa phương cách

chữa trị. Bạn không phải là người duy nhất đâu. Tuy kỹ thuật chẩn đoán mật độ xương không bao giờ là một dự báo chính xác để báo hiệu một

sự gãy xương, nhưng có thể ước lượng là phải có trên nửa số phụ nữ Hoa Kỳ trên 65 tuổi (và một số không nhỏ phụ nữ trẻ hơn) đã được chữa trị loãng xương bằng dược phẩm, những thuốc lợi thì ít mà hại thì nhiều.

Ngày nay, năm 2011, lãnh vực chẩn đoán chẳng khác gì một bãi mìn. Bất kể bạn là nam hay là nữ, bản hướng dẫn mới của bác sĩ về cách chẩn đoán đã tăng cơ may (hay rủi) liệt bạn vào nhóm người có nguy cơ của tình trạng loãng xương và cần phải được chữa trị gấp. Bản Fracture Risk Assessment Tool (FRAX), do Y Tế Thế Giới lập ra và được US National Osteoporosis và một số giáo sư uy tín (august bodies) thừa nhận. FRAX có mặt trên net. Mỗi ngày có lối 60 000 lần truy cập.

Đoán mò một cách chính xác lúc nào sẽ bị gãy xương là một khoa học quá ấu trĩ..

Tổ chức National Osteoporosis Foundation Hoa Kỳ (NOF) đề nghị làm xét nghiệm tất cả phụ nữ trên 50 tuổi. Nếu đạt được mục tiêu thì sẽ có ít lắm là 72% các bà Mỹ trắng trên 65 tuổi và 93% các bà trên 75 tuổi đều phải bị bắt buộc phải được điều trị (uống thuốc, tiêm thuốc) ...

Đối với các ông Mỹ trắng: ít nhất 34% trên 65 tuổi hay già hơn, và 49% các cụ trên 75 tuổi hay cao hơn đều "bị khuyên" cần phải trị liệu bằng thuốc" (Dịch nguyên văn Gillian Sanson-New osteoporosis diagnostic guidelines: a minefield to negotiate).

Một bộ xương chắc bất luận tuổi tác

"Mặc dù có nhiều khám phá gần đây, loãng xương vẫn còn được đa số bác sĩ và dược sĩ xem như là **một thứ bệnh** có thể kéo theo nhiều biến chứng, như gãy xương và dứt khoát nó phải được chữa trị bằng thuốc men (nhóm biphosphonates như Fosamax). Ngoài thuốc ra, người ta còn khuyên bệnh nhân phải uống thêm calcium (1500mg/ngày) kèm theo vitamin D (800 UI).

Tôi cảm thấy cần phải nhắc lại với quý vị cho rõ là loãng xương không phải là bệnh, không khác gì hơn tình trạng mãn kinh hay giai đoạn thanh niên choai choai. Đây là một điều kiện, một trạng thái thuận nghịch suy yếu của bộ xương, một yếu tố nguy cơ có thể kéo theo sự gãy xương. Tin vui là chúng ta có trong tay tất cả công cụ giúp giảm hay ngăn ngừa sự yếu xương và biến chứng của nó hầu có được một cuộc sống tốt hơn.

Sau khi đọc qua quyển sách S.O.S OS các bạn sẽ hiểu tại sao thuốc men không phải là món trị bách bệnh như người ta muốn mình tin như thế.

Thuốc chỉ là một sự chọn lựa cuối cùng dùng cho các ca nặng, khi không còn cách nào tốt đẹp hơn nữa. Sức khỏe đầu phải cần vốn ven chỉ có một viên thuốc không thôi đâu. (page 33).

Một sự lựa chọn đơn giản:

"Cuối cùng, câu hỏi thật sự liên quan đến thuốc và loãng xương phải là như thế này: Tại sao phải cần đến thuốc với nguy cơ phản ứng phụ kèm theo giá cả ngoài sức tưởng tượng trong khi một sự tiếp cận theo lối thiên nhiên, chi pha trộn dinh dưỡng, và thể dục mà thôi cũng đủ loại trừ tình trạng loãng xương và tăng chất lượng cuộc sống của chúng ta lên".

"Trong tác phẩm S.O.S os Ds Jean Yves Dionne cho biết trong việc phòng ngừa vấn đề loãng xương không phải chỉ có duy nhất chất calcium của sữa và các sản phẩm được sản xuất từ sữa không đâu. Chúng ta còn phải cần đến các loại rau quả đủ màu sắc vì chúng chứa những chất dinh dưỡng cần thiết như lycopène (trong cà tomate).

Chính trong thực phẩm mà chúng ta có thể tìm ra đủ vũ khí hữu hiệu để phòng trị loãng xương."

Kết luận: rất quan trọng:

Để phòng bệnh loãng xương, chúng ta nên dùng những loại **thực phẩm đa dạng, nhiều màu sắc**, giàu Calcium, **phơi nắng, tập thể dục**, bỏ **thuốc lá**, bớt **cà phê**, bớt **nước ngọt có gaz** (như Coca v.v...), bớt muối, bớt **rượu**, nếu cần thì uống thêm supplement Calcium + vitamin D, đó là những phương pháp dễ thực hành mà bất cứ ai cũng đều có thể làm được.

Điều quan trọng nhất là tránh **khiêng vác đồ vật nặng và tránh té ngã**, nhất là đối với lớp các ông các bà lớn tuổi.

Theo định kỳ nhớ đi khám bác sĩ.

• Nguyễn Thượng Chánh

Xin lưu ý: Tác giả không phải là Bs y khoa và cũng - không phải là dược sĩ - Đây chỉ là một tập hợp các thông tin tổng quát về vấn đề loãng xương. Mọi thắc mắc và nghi vấn xin các bạn hãy trực tiếp tham khảo với bác sĩ gia đình (NTC).

Tham khảo:

- Các loại thuốc chữa trị loãng xương-Types of Osteoporosis Medications by National Osteoporosis Foundation

<http://nof.org/articles/22>

- Mayo Clinic-T score and Z score

<http://www.mayoclinic.org/tests-procedures/bone-density-test/basics/results/prc-20020254>

- Ts Nguyễn Văn Tuấn, Viện Nghiên cứu Garvan, Sydney, Australia-Loãng xương

http://www.ykhoa.net/binhluan/nguyenvantuan/080810_nguyenvantuan_loangxuongtong%20quan.pdf

- Bác sĩ Nguyễn Ý-Đức- Bệnh loãng xương

<http://www.erct.com/2-ThoVan/NguyeYDuc/LoangXuong.htm>

- L'ostéoporose d'un coup d'oeil

<http://www.osteoporosecanada.ca/osteoporose-et-vous/>

- Vivre bien avec l'ostéoporose

<http://www.osteoporosecanada.ca/osteoporose-et-vous/vivre-bien-avec-losteoporose/>

- Top 10 Calcium-Rich Foods

<http://www.webmd.com/food-recipes/features/10-calcium-rich-foods>

- The Forteo Mystery: What You Should Know About this puzzling Drug

<http://saveourbones.com/forteo>

- Forteo - What next?

<http://forums.webmd.com/3/osteoporosis-exchange/forum/631/1>

- Potential Side Effects of FORTEO

<http://www.forteo.com/Pages/potential-side-effects-of-osteoporosis-medication.aspx>

- Fosamax

http://www.merck.ca/assets/fr/pdf/products/FOSAMAX-PM_F.pdf

- Fosavance

http://www.merck.ca/assets/fr/pdf/products/ci/FOSAVANCE-CI_F.pdf

- Bs Nguyễn Thượng Chánh và DS Nguyễn Ngọc Lan, Bên trong kỹ nghệ thuốc Tây

<http://vietbao.com/a191192/ben-trong-ky-nghe-thuoc-tay>

Video: Vendeurs de maladies-Fr2 (1h.31)

<http://www.youtube.com/watch?v=fgbz8LM0Zbo>

[://www.youtube.com/watch?v=fgbz8LM0Zbo](http://www.youtube.com/watch?v=fgbz8LM0Zbo)



• Phù Vân phụ trách

Khánh Tuế lần thứ 73 và bản di chúc



• Hoa Lan - Thiện Giới.

Do duyên lành đưa đẩy tôi mới quyết định xuống Chùa Tổ Viên Giác tại Hannover để dự lễ Khánh Tuế lần thứ 73 của Sư Ông Viên Giác vào ngày 28 tháng 6 năm 2022, mặc dù tôi chẳng được mời! Nhưng dù sao tôi cũng là đệ tử của Sư Ông, nhớ ngày sinh nhật của Sư Phụ đến chúc thọ cũng phải đạo.

Duyên lành ở đây là sự nhân bản của chính phủ Đức sau thời kỳ dịch bệnh Corona và cuộc chiến giữa Nga-Ukraine đã làm tăng giá xăng dầu, họ đã cho phép công dân sống trên xứ Đức được mua vé 9 Euro một tháng đi toàn nước Đức, từ tháng 6 đến tháng 8 tha hồ đi chơi. Một duyên lành nữa là được nghe Sư Ông Viên Giác tiết lộ tờ di chúc đã viết từ năm 2007, đến năm 2008 đã sửa đổi lần thứ hai và năm nay 2022 mới được Sư Ông đọc trước tăng chúng gửi đi toàn thế giới. Bản di chúc đã được viết bằng hai thứ tiếng Việt-Đức và có Notar công chứng tại tòa.

Trước giờ công bố bản di chúc, Sư Ông có làm một buổi lễ xuất gia cho hai vị, bên Ưu Bà Tắc có anh Đồng Kiên, đệ tử của Thầy Hạnh Bảo

ở Phần Lan, bên Ưu Bà Di có cô Đồng Nghiêm đệ tử của Ni Sư Như Quang ở Strassburg. Nhân vật Đồng Kiên thật đặc biệt, biết rất nhiều thứ tiếng, đậu bằng tiến sĩ tại Phần Lan rồi sang Nhật học bốn năm tốt nghiệp đại học về làm giáo sư dạy tiếng Nhật tại đại học của Phần Lan. Chỉ nội điểm này anh phải trả lời 4 câu hỏi của Hòa Thượng Đàn Đầu giới tràng bằng tiếng Nhật. Ngoài ra hai vị A Xà Lê là Thầy Hạnh Tấn và Hạnh Bảo sẽ hỏi mỗi người 3 câu bằng tiếng Anh và tiếng Việt cho anh trả lời. Còn Thầy Hạnh Giới thì làm Điền Lễ bằng tiếng Anh. Sư phụ anh là Thầy Hạnh Bảo rất hài lòng về người đệ tử mới xuất gia xin thọ giới Sa Di của mình.

Đến đoạn anh phải đọc thần chú Thủ Lăng Nghiêm phẩm số 2, anh đọc trôi chảy khiến hội đồng giám khảo phải hỏi thêm một câu là anh học bao lâu? Chỉ trong vòng một tháng! Và dĩ nhiên kể từ đây anh Đồng Kiên đã có tên mới là chú Thông Định và được đắp y vàng. Sư phụ Chú anh tâm sự, trong chùa Liên Tâm giờ đây đã có Thông Tuệ, Thông Định, chỉ còn chờ Thông Giới nữa là có đủ Giới Định Tuệ.



Vì việc truyền giới cho chú Thông Định quá lâu do hỏi nhiều thứ tiếng, nên mọi người phải chờ ngoài hành lang chưa được vào Chánh Điện. Rồi cuối cùng mọi người cũng huân tập trong Chánh Điện, áo vàng nhiều hơn áo tràng, khoảng trên năm mươi các Chư Tăng Ni từ các nơi hội về, còn Phật tử ít hơn, bởi lễ hôm đó là ngày đi làm, chắc chỉ là đại diện được cử đến. Dĩ nhiên phải có mặt ông Phù Vân, Chủ Bút báo Viên Giác để còn đưa tin về "Tờ di chúc của Sư Ông Viên Giác".

Bản chúc thư được Sư Ông trình trọng đọc trước đại chúng bằng tiếng Việt, thỉnh thoảng lại thêm những đoạn bằng tiếng Đức cho rõ nghĩa. Đại ý những đoạn quan trọng là trao hết tiền tài của cải, cơ sở chùa chiền, giấy tờ bảo hiểm nhân thọ và ngay cả các giấy nợ của Chùa trong quá trình xây dựng cũng trao luôn. Vậy ai sẽ là người được nhận cái gia tài đồ sộ của Sư Ông để lại? Vị

Khóa Tu Học Phật Pháp Âu Châu lần thứ 33:



ấy là đương kim Trụ trì của chùa Viên Giác, kiêm Chi Bộ Trưởng CHPGVNTN tại Đức quốc. Người được trao giấy ủy quyền là Thầy Hạnh Giới, sẽ chịu tất cả trách nhiệm về mặt pháp lý cho cuộc chuyển giao. Và cuối cùng là bản quyền của tủ sách trí tuệ của Sư Ông, hiện giờ là 70 tác phẩm nhưng không biết sau này sẽ lên đến con số bao nhiêu? Sư Ông tặng hết cho những ai ưu ái muốn in ấn các tác phẩm này.

Sau đó là những câu hỏi nóng bỏng của các vị Tăng Ni được trực tiếp đặt ra cho Sư Ông trả lời, một cơ hội hiếm có không thể có lần thứ hai công khai trước đại chúng.

Đến giờ khai mạc tiệc tại hội trường bên dưới, các Chư Tăng Ni đến đánh lễ và chúc thọ Sư Ông, rồi đến hàng Phật tử với quà cáp chúc mừng thật viên mãn khi Sư Ông cười thật tươi thấp đèn cầy cắt bánh sinh nhật.



Và dĩ nhiên có màn văn nghệ cúng dường, kè hát người ngâm thơ đủ mọi thể loại, để kết thúc chương trình Sư Ông ngâm một bài thơ khá dài "Bao giờ nhĩ tôi về thăm xứ Quảng" của Trần Trung Đạo.



Vì chưa ăn hết bánh sinh nhật của Sư Ông nên tôi chưa về ngay ngày hôm ấy. Do đó tôi mới khám phá ra vườn hoa tuyệt vời của chùa Viên Giác, do bàn tay chăm sóc tươi tắn công phu của Sư Cô Hạnh Bình. Ngoài các loại hoa đa số màu vàng rực rỡ, còn xuất hiện hai chậu hoa Sen thật lớn đã chớm nụ được 3 đóa Sen sắp nở trên xứ tuyệt.

Hoa Lan - Thiện Giới (2022)

Sau gần 3 năm dịch bệnh Corona lan tràn khắp thế giới các khóa tu học đều bị đình trệ. Các chùa hay tự viện đều tổ chức trên internet, trong số đó đặc biệt vào năm 2021 Ban Giảng huấn có tổ chức Khóa Tu Học PPÁC lần thứ 32 trên Zoom.

Năm nay, Khóa Tu Học PPÁC lần thứ 33 lần đầu tiên được tổ chức lại tại Chùa Khánh Anh Evry-Courcouronnes-Pháp Quốc từ ngày 11 đến ngày 20.7.2022. Chư Tôn Đức Tăng, Ni từ các quốc gia Âu châu và Phật tử học viên lần lượt về chùa tham dự, tổng cộng:

- Chư Tôn Đức: 71 vị (Chư Tăng: 36, Chư Ni: 35)

- Học viên: 176 vị (Nam: 51 vị, Nữ: 125 vị). Học viên nhỏ tuổi nhất: 5 tuổi, lớn tuổi nhất: 93 tuổi; gồm các quốc gia: Anh Quốc: 16, Đan Mạch: 16, Đức Quốc 34, Hòa Lan: 22, Hung Gia Lợi: 5, Pháp Quốc: 74, Thụy Điển: 2. Thụy Sĩ: 7.

Hôm thứ hai ngày 11.7.2022 Chư Tôn Đức Tăng Ni, quý học viên Phật tử vân tập về chùa Khánh Anh để chuẩn bị cho sáng ngày thứ ba Chư Tăng Ni trì Kinh Lăng Nghiêm, Tác pháp An Cư Kiết Hạ và lễ khai mạc Khóa Tu Học PPÁC lần thứ 33 trong 10 ngày từ ngày 11 cho đến ngày 20.7.2022.

Đặc biệt 9 em Oanh Vũ từ 3 quốc gia Đức, Pháp, Hungary thuộc Đại Học Oanh Vũ, với những chiếc áo lam nhỏ, những chiếc váy màu xanh nước biển xinh xắn, những gương mặt hồn nhiên hân hoan tại sân chùa, quỳ lạy Phật nơi Đại Hùng Bửu Điện, quỳ dưới chân Chư Tôn Đức Tăng Ni bên cạnh các anh chị trưởng. Chị trưởng Hồng Hạnh đảm trách nhiệm vụ chăm lo sinh hoạt cho các em trong vòng 10 ngày. Các em Đại

Học Oanh Vũ dâng hoa cúng dường chư Tôn Đức nhân mùa An Cư Kiết Hạ. Ngoài ra các em còn được học Phật pháp, học Taichi, học làm bánh Pizza cho chư Tôn Đức và học viên, tưới vườn hoa mỗi sáng cùng với Thầy Thích Hạnh Bổn...

Chúng tôi chỉ loan tin sơ khởi từ bản tin hàng ngày của Thượng Tọa Thích Quảng Đạo, trụ trì Chùa Khánh Anh, Evry-Courcouronnes-Pháp Quốc.

(PV ghi theo tin của TT Thích Quảng Đạo)

Thành quả 6 tháng của Ban Ấn Hành thuộc Hội Đồng Phiên Dịch Tam Tạng Lâm Thời:



Trên trang nhà Phật Việt có làm danh sách tổng kết kèm theo các link - và sẽ cập nhật tiếp - để nếu độc giả sau 17/7 muốn đặt sách thì dễ dàng nhìn thấy hơn. Thấy hướng dẫn này rất hữu ích nên kính xin giới thiệu (xin tải xuống bên dưới trang sẽ thấy toàn bộ các nhan đề).

<https://phatviet.info/toan-can-h-thong-tin-chuong-trinh-le-gioi-thieu-thanh-tuu-so-bo-cong-trinh-phiên-dịch-dai-tang-kinh-viet-nam/>

Ban Ấn Hành xin báo cáo sơ lược kết quả công việc ấn hành tính đến 4 ngày trước Lễ Ra Mắt 17/7.

Theo tinh thần Thông Bạch ký ngày 10/5 của Hòa Thượng Chánh Thư Ký có ghi:

"Các Kinh, Luật và Luận thuộc Thanh Văn Tạng được thực hiện trong giai đoạn đầu đã và đang được Hội Ấn Hành Đại Tạng Kinh Việt Nam...". Sau đây là:

Kết quả 6 tháng làm việc:

* Tính đến 12/7 Ban Ấn Hành đã hoàn tất xong phần kỹ thuật ấn loát và đã upload lên IG/Amazon tổng cộng được 27 nhan đề gồm:

- Kinh bộ: 12 quyển + 4 quyển Tổng Lục (tác giả: Tuệ Sỹ)

- Luật bộ: 5 quyển + 1 quyển Tổng Lục (như trên)

- Luận bộ: 3 quyển

- Kinh Tạp bộ: 2 quyển

* Riêng 2 quyển Luận "Pháp uẩn túc luận & Tập dị môn túc luận" hôm 11/7 thì 2 Pháp hữu Tâm Quang và Tâm Huy đang dò lại.

* Tất cả Kinh Sách lần này của HĐ PĐTT LT qua Hội AH ĐTKVN xuất bản đều được dàn chương mục, dò lỗi, sửa câu... và trình bày kỹ thuật chuyên nghiệp, chuẩn mực như các tác phẩm hàn lâm quốc tế.

Tóm lại, như Thông Bạch ghi rõ là "trong giai đoạn đầu đã và đang được Hội Ấn Hành Đại Tạng Kinh Việt Nam ấn hành..", thì đến nay chúng ta đã hoàn tất ấn hành 93% số kinh sách trong chương trình do Ôn Cổ Vấn đề ra. 7% đang tiến hành, sẽ xong trong 1, 2 tuần tới. Tất nhiên đây chỉ là số ấn hành trên mạng toàn cầu Amazon, ấn loát chủ yếu vẫn là Kinh sách in tại các nhà in chuyên nghiệp. Việc này còn phụ thuộc vào tình hình quan hệ với Đài Loan qua Ni Sư Diệu Trạng. Ban Ấn Hành đã chuẩn bị sẵn sàng, đến lúc Ni Sư cần thì sẽ có ngay.

Trên nguyên tắc, sau ngày 17/7/22 độc giả có thể vào Amazon tự đặt thỉnh Kinh sách (một vài nhan đề cần thời gian vài ngày nữa thì IG/Amazon mới cập nhật lên mạng). Xin lưu ý: Tìm trong Amazon nên dùng keyword "thanh van tang" hay "dai tang kinh viet nam", không để dấu tiếng Việt.

Tuy nhiên nếu quý Chùa hay cơ sở nào cần thì Ban Ấn Hành có thể đặt giùm với giá rẻ hơn giá Amazon niêm yết. Chi tiết hay thắc mắc, nếu có, xin liên lạc với Nguyên Đạo qua email: anhanh.dtk@gmail.com

Ước mong buổi Lễ Ra Mắt vào 17/7 sắp tới cũng thành công tốt đẹp như Đại Hội HĐHP năm rồi.

(Nguyễn Đạo, TM. Ban Ấn Hành)

IN SINH HOẠT CỘNG ĐỒNG

• Đại Nguyên phụ trách

* Hoa Kỳ - Diễn hành Văn Hóa Quốc Tế lần thứ 37:

Vào lúc 12:00 trưa thứ bảy ngày 11.6.2022 buổi lễ diễn hành Văn Hóa Quốc Tế tại New York lần thứ 37 đã diễn ra từ đường 45th dọc đại lộ Americas cho đến đường 55th, với sự tham dự đại diện đông đủ của các Cộng Đồng NVQG tỵ nạn CS tại các tiểu bang của Hoa Kỳ, xa xôi như Florida, California, Texas, Massachusetts v.v..., gần như Washington DC, Pennsylvania, Philadelphia, New Jersey và Canada.

Chương trình vinh danh Văn Hóa truyền thống Việt Nam cùng Chính Nghĩa Cờ Vàng ba sắc đỏ biểu tượng chính nghĩa của người Việt tỵ nạn CS.

Chủ đề năm 2022 là Hùng Vương Dựng Nước, Nhạc sĩ Nam Lộc điều khiển chương trình: lễ khai mạc chào cờ hát Quốc ca VNCH và Hoa Kỳ, và một phút mặc niệm tưởng niệm Tổ tiên của người Việt có công dựng nước và giữ nước... cũng như tưởng nhớ cố Trưởng ban Tổ chức nhiều năm là ông Nguyễn Văn Tánh đã qua đời năm qua.

Trưởng ban Tổ chức Luật sư Nguyễn Thanh Phong, đọc diễn văn khai mạc, tiếp theo các vị đại diện các tôn giáo: Phật giáo, Tin Lành và các Hội đoàn phát biểu ý kiến.

Đoàn tham gia diễn hành đi đầu là 4 quân nhân QLVNCH thủ kỳ VNCH và Hoa Kỳ các đoàn nam - nữ đều mặc quốc phục Việt Nam. Phái đoàn VN có 4 xe hoa. Xe chính mang chủ đề "Vua Hùng dựng nước" và "Tuổi trẻ và Tương lai". Hai xe phụ mang chủ đề "Văn hóa VN" với tiếng trống Tây Sơn vang lên những âm thanh hào hùng khích động lòng người.

Diễn Hành Văn Hóa Quốc Tế là một ngày hội tụ văn hóa của hơn 100 sắc dân đang định cư tại Hoa Kỳ tham dự, đã được Liên Hiệp Quốc phối hợp cùng chính quyền tiểu bang New York tổ chức vào Tháng Sáu hàng năm tại thành phố New York. Cộng đồng người Việt tỵ nạn cộng sản tại Hoa Kỳ đã có mặt trong hai thập niên qua. Sau khi bế mạc thì người Việt có tổ chức đêm văn nghệ mọi người có thì giờ gặp gỡ để ôn cố tri tân. (Tin tóm lược tường trình của TV tiếng nói Tự Do)

* Ngày Quân Lực VNCH:



Ngày 19/6 như thông lệ hàng năm, các cựu quân nhân thuộc các binh chủng QLVNCH định cư tại Hoa Kỳ, từng địa phương cùng phối hợp tổ chức Lễ Kỷ Niệm Ngày Quân lực 19 tháng 6 thường vào ngày cuối tuần trong tháng. Đặc biệt năm nay ngày 19.6 lại rơi đúng vào ngày Chủ Nhật, tại San Jose buổi Lễ đã được long trọng tổ chức vào hồi 11 giờ trong khuôn viên tiền đình Quận hạt Santa Clara trên đường Hedding, với sự tham dự của hàng ngàn cựu quân nhân cùng đồng hương, gợi nhớ và hãnh diện về một thời oanh liệt của Quân Lực Việt Nam Cộng Hòa từng đổ xương máu chiến đấu bảo vệ tự do cho miền Nam. (Tin ngắn của mpd)

* Vinh danh cộng đồng gốc Việt tại tiểu bang Virginia:

Chiều ngày 24/05, một buổi lễ nhỏ được chính quyền tổ chức ngay cổng chính của Eden, trung tâm thương mại lớn nhất của cộng đồng gốc Việt ở khu vực thủ đô Washington DC. Buổi lễ vinh danh đánh dấu cột mốc ghi nhận Eden là một địa điểm lịch sử của tiểu bang, nơi ghi dấu việc cộng đồng gốc Việt di cư tới vùng đất này sau ngày 30/4/1975; đồng thời vinh danh cộng đồng người Việt sau gần nửa thế kỷ sinh sống và phát triển tại đây đã có những đóng góp không nhỏ cho kinh tế địa phương và cho sự đa dạng về văn hóa tại khu vực phía bắc tiểu bang Virginia, nơi giáp ranh với thủ đô Hoa Kỳ.

Theo David Tarter, Thị trưởng Falls Church, tiểu bang Virginia phát biểu: Cộng đồng người Việt là một cộng đồng tuyệt vời, rất giàu truyền thống văn hóa. Họ đặt chân tới Mỹ trong hoàn cảnh rất khó khăn nhưng bằng sự kiên nhẫn và chăm chỉ, họ đã thực hiện „giấc mơ Mỹ”, gây dựng các cơ sở kinh doanh ở đây và rất thành công...

Eden từ lâu được biết tới là một trung tâm thương mại sầm uất của cộng đồng gốc Việt ở khu vực thủ đô nước Mỹ. Ngoài những nhà hàng và cửa tiệm mua bán thức ăn và hàng hóa Việt

Nam, Eden cũng là một trung tâm văn hóa của cộng đồng gốc Việt với rất nhiều sinh hoạt văn hóa – văn nghệ và nhiều sự kiện khác nhau được tổ chức quanh năm ở đây. Vì thế mà Eden cũng là một điểm đến thu hút du khách mỗi khi họ có dịp đặt chân tới khu vực thủ đô nước Mỹ. Hiện có hơn 60.000 người gốc Việt sinh sống ở khu vực thủ đô nước Mỹ, phần lớn tập trung tại quận Fairfax, thuộc Bắc Virginia. Cộng đồng người gốc Việt là một trong 3 cộng đồng lớn trong vùng bên cạnh cộng đồng người gốc Hoa và người gốc Hàn quốc. Qua hàng chục năm sinh sống và phát triển tại đây, cộng đồng người Việt đã quảng bá sâu rộng văn hóa và ẩm thực Việt Nam tới mọi sắc dân khác trong khu vực. Các sinh hoạt văn hóa khác nhau của người Việt, đặc biệt là truyền thống đón Tết Nguyên Đán và Tết Trung Thu, thường được các sắc dân trong vùng nhiệt tình hưởng ứng. (Tin tóm lược tin của đài VOA)

*** Lễ Khánh Thành Công Viên Sài Gòn Tại Canada:**



Thứ bảy 14/5/2022 từ 14 giờ tới 18 giờ tại Mississauga, Canada, Ủy ban Phối hợp Xây dựng Saigon Park Mississauga đã tổ chức lễ khánh thành Saigon Park, rộng 8,76 mẫu, tọa lạc tại số 244 Matheson Blvd. W. (Matheson and Hurontario), Mississauga, Ontario.

Sài Gòn Park được coi là dấu tích lịch sử của người Việt tỵ nạn lưu lại thế hệ mai sau. Công viên ghi lại câu chuyện dẫn tới sự hiện diện của người Việt tại Canada, cũng như để tưởng nhớ những đồng bào không may mắn đã bỏ mạng trên đường tới Canada trong thập niên 70 và 80.

Chương trình lễ Khánh Thành được chính thức điều hành bởi thành phố Mississauga. Chương trình bao gồm lễ phát biểu, các gian hàng, thức ăn, các chương trình văn nghệ, trình diễn bắn pháo bông. Công Viên Sài Gòn, bao gồm đường mòn dài 1km, các thiết bị tập thể dục ngoài trời và một khu vực hồ rất thanh bình tại công viên mới nhất của Mississauga.

Buổi lễ chào đón cư dân khu vực, du khách, Thị trưởng Bonnie Crombie và các quan chức khác của Thành phố Mississauga đến dự lễ thành công. (Tin từ culturemagazine)

*** Phim „Bóng Quá Khứ“ lưu diễn Âu Châu. Đạo diễn: Trần Hoàng Thanh Tâm:**

„Bóng Quá Khứ“ – một quá khứ đầy thảm họa khi Cộng sản Bắc Việt cưỡng chiếm miền Nam Việt Nam từ 30.4.1975, và áp đặt một chế độ độc tài đảng trị. Bóng Quá Khứ - một quá khứ kinh hoàng của những làn sóng thuyền nhân từ năm 1979, dân chúng đành xa lìa tổ quốc vì không chấp nhận sống chung với chế độ csVN nên quyết đánh đổi sinh mệnh của mình trên biển cả để mong tìm hai chữ “tự do” trên xứ lạ quê người...

Bóng Quá Khứ, phim tình cảm ngang trái, thể hiện sự hy sinh, tình yêu, lòng trung thành và tận tụy của người phụ nữ tên Thu, một người tình hoàn hảo đã dành trọn cuộc đời mình cho Khoa, người đàn ông mà cô đã yêu từ thuở thiếu thời, nhưng định mệnh khắc nghiệt khiến họ không được sống hạnh phúc bên nhau...

Chuyện phim còn dài, quý vị nên dành thì giờ đón xem để ủng hộ tinh thần và khích lệ tài năng của nữ đạo diễn trẻ Trần Hoàng Thanh Tâm và những diễn viên đang phấn đấu vươn lên trong ngành điện ảnh Việt Nam tại hải ngoại.

„Bóng Quá Khứ“ sẽ được trình chiếu:

- Tại Weiterstadt (gần Darmstadt) ngày Thứ Bảy: 10.9.2022

- Tại Viersen (gần Duisburg) ngày Thứ Bảy: 25.9.2022

- Rất tiếc vì lý do bất khả kháng nên Show tại Hamburg không chức được.

Sau đó đoàn sẽ lưu diễn tại Pháp, Đan Mạch, Na Uy... (BS Dương Anh Dũng)

Sang Nhà Hàng Chay tại Bielefeld

Vì lý do sức khỏe cần sang 1 nhà hàng chay có 70 chỗ ngồi cách trung tâm khoảng 3Km. Có chỗ đậu xe.
Nhà hàng đã hoạt động được 7 năm.
*** Thu nhập tốt ***
Thành phố chỉ có 1 nhà hàng chay.
Muốn biết thêm chi tiết xin liên lạc:
Handy **0157 - 58 198 775**

IN NƯỚC ĐỨC

● Lê Ngọc Châu

* Franziska Giffey và Raed Saleh đã được bầu lại làm chủ tịch tiểu bang của SPD:

Berlin: Franziska Giffey và Raed Saleh đã được bầu lại làm Chủ tịch tiểu bang của SPD - mặc dù với số phiếu ít hơn đáng kể. Không có bất ngờ lớn, nhưng kết quả yếu hơn nhiều so với dự đoán: Đô trưởng Franziska Giffey và Raed Saleh, lãnh đạo nhóm nghị sĩ tại Nghị viện, được bầu lại làm lãnh đạo tiểu bang.

Khoảng 58,9% đại biểu đã bỏ phiếu cho Giffey và 31% đã bỏ phiếu chống lại cô ấy. Trong cuộc bầu cử cuối cùng vào năm 2020, sự chấp thuận của Giffey thậm chí còn lớn hơn. Vào thời điểm đó, 89,4% đại biểu đã bỏ phiếu cho Giffey. 57,4% đại biểu đã bỏ phiếu cho Saleh vào Chủ nhật. Trong cuộc bầu cử trước đó, ông đã nhận được 68,7% số phiếu bầu. Trên thực tế, ông ấy đã trông đợi vào việc đạt được kết quả này một lần nữa, vì Giffey thậm chí còn được chấp thuận nhiều hơn nữa. Không có ứng cử viên chống đối nào.

Đây là hội nghị đảng cấp tiểu bang đầu tiên của SPD kể từ năm 2019 được tổ chức trực tiếp trở lại. 268 đại biểu đến trung tâm hội nghị mát mẻ để chịu của khách sạn Neukoellner "Estrel", trong khi bên ngoài nhiệt độ mùa hè cao.

* Lindner dự kiến chi phí lãi vay lên đến 30 tỷ euro cho năm 2023:

Ngày 18.6.2022: Bộ trưởng Tài chính Liên bang Christian Lindner (FDP) dự kiến chi phí lãi suất của quốc gia sẽ tăng đáng kể trong năm tới. Năm ngoái, chúng ta đã trả 4 tỷ euro tiền lãi, Lindner nói với báo Welt am Sonntag. "Không thể loại trừ rằng đó sẽ lên đến 30 tỷ euro trong năm tới 2023. Lãi suất tăng là một tín hiệu cho sự đổi chiều, không những là một bước ngoặt về mặt chính sách an ninh mà còn cả về mặt kinh tế nữa. Trong bối cảnh đó, Bộ trưởng Tài chính Đức khẳng định việc giảm nợ, ưu tiên cho các dự án của liên minh và từ chối các yêu cầu chi tiêu mới từ hai đảng SPD và Xanh. Để chống lại lạm phát, nhà nước phải chấm dứt chính trị dựa trên

tín dụng. Từ giờ trở đi, việc tạo ra phúc lợi kinh tế một lần nữa phải quan trọng hơn việc phân phối nó...

Lindner bác bỏ yêu cầu của Chủ tịch SPD Saskia Esken về việc đình chỉ giảm nợ một lần nữa vào năm 2023 để có thể tài trợ cho các dự án chính trị xã hội của liên minh đèn giao thông. Về mặt hiến pháp, không thể đình chỉ "giảm nợ" cho các dự án chung. Điều đó sẽ có hại về mặt kinh tế nếu tiếp tục đẩy giá lên cùng với chi tiêu của chính phủ trong thời kỳ lạm phát.

* Bệnh tâm thần tăng mạnh do Corona:

Đại dịch Corona đã dẫn đến sự gia tăng mạnh mẽ của một số bệnh tâm thần. Sức khỏe tâm thần đã bị bỏ quên trong nhiều thập kỷ. Corona đã khiến tình hình trở nên tồi tệ hơn. Tổ chức Y tế Thế giới (WHO) cho biết khi trình bày báo cáo mới về sức khỏe tâm thần, các trường hợp trầm cảm và rối loạn lo âu đã tăng 25% trên toàn thế giới chỉ trong năm đầu tiên của đại dịch.

Theo WHO, gần một tỷ người trên thế giới đang sống với bệnh tâm thần. Con số đề cập đến năm 2019, trước đại dịch Corona. Hầu hết một trong tám người đều bị ảnh hưởng. Báo cáo cho biết những người bị rối loạn tâm thần nghiêm trọng chết sớm hơn dân số chung từ 10 đến 20 năm.

Tổng Giám đốc WHO Tedros Adhanom Ghebreyesus cho biết: Sức khỏe tinh thần đi đôi với sức khỏe thể xác. Đầu tư vào sức khỏe tinh thần là đầu tư vào cuộc sống và tương lai tốt đẹp hơn cho mọi người. Báo cáo cho biết sức khỏe tâm thần đã bị bỏ quên trong nhiều thập niên. Tất cả các quốc gia phải làm nhiều hơn nữa để giúp đỡ những người bị ảnh hưởng.

Một số nguyên nhân chính của bệnh trầm cảm là do bị lạm dụng tình dục, bị ức hiếp hoặc bị bắt nạt khi còn nhỏ. Điều này phải được chống lại một cách tích cực: thông qua các dịch vụ xã hội, hỗ trợ các gia đình có vấn đề và các chương trình học tập xã hội và tình cảm trong trường học. Bất bình đẳng xã hội và kinh tế, chiến tranh, khủng hoảng khí hậu và các mối đe dọa sức khỏe - như đại dịch - là những nguy cơ góp phần gây ra bệnh tâm thần.

Tại Đức, cứ hơn bốn người trưởng thành thì có hơn một người đáp ứng các tiêu chuẩn về bệnh tâm thần trong vòng một năm, theo báo cáo của hiệp hội chuyên khoa DGPPN (Hiệp hội Tâm thần và Trị liệu Tâm lý Đức, Y học Tâm lý và Thần kinh). Theo họ, các hình ảnh lâm sàng

phổ biến nhất bao gồm rối loạn lo âu, trầm cảm và rối loạn do sử dụng rượu hoặc ma túy. Ở nhiều quốc gia, những người bị ảnh hưởng vẫn bị xem nhẹ và bị loại trừ, WHO báo cáo. Điều quan trọng là phải đưa những người mắc bệnh tâm thần vào mọi mặt của đời sống xã hội để chống lại điều này.

Ở tất cả các quốc gia, nguy cơ mắc bệnh tâm thần cao nhất ở những người nghèo nhất, những người cũng ít có khả năng được điều trị. Ngay cả ở các nước phát triển, chỉ một phần ba số người bị trầm cảm được điều trị bởi các chuyên gia.

*** Hơn 3,3 triệu người tỵ nạn và người di tản sống ở Đức:**

Ngày 20 tháng 6 năm 2022: Ít nhất 3,3 triệu người tỵ nạn hoặc bị trục xuất đã sống ở Đức trước khi chiến tranh bùng nổ ở Ukraine. Như Văn phòng Thống kê Liên bang ở Wiesbaden đã công bố hôm thứ Hai nhân Ngày Tỵ nạn Thế giới dựa trên dữ liệu từ microcensus năm 2021, tổng cộng 2,3 triệu người đã đến Đức kể từ năm 1950 vì trốn chạy hoặc bị trục xuất. Hơn 962.000 người nữa nhập cư là những người phải di dời khỏi chiến tranh thế giới thứ hai.

Văn phòng thống kê chưa có bất kỳ dữ liệu nào cho năm hiện tại. Tuy nhiên, do cuộc chiến ở Ukraine và kèm theo phong trào tỵ nạn liên quan, số lượng người tỵ nạn ở Đức lần nữa có thể đã tăng trở lại đáng kể.

Theo thống kê, khoảng 1,2 triệu người nhập cư từ năm 2014 đến năm 2021. 487.000 người khác nhập cư, trong số những thứ khác do các cuộc chiến tranh trên lãnh thổ của Nam Tư cũ trong giai đoạn từ 1990 đến 2000. Hầu hết gần một phần ba số người nhập cư có nguồn gốc di cư được sinh ra ở Syria. 221.000 và 191.000 người gốc Afghanistan và Iraq.

Những người di tản trong Chiến tranh thế giới thứ hai là những người sinh ra ở các vùng lãnh thổ cũ của Đức với tư cách là công dân Đức và đã chạy đến nơi ngày nay là Đức trước năm 1950. Tính trung bình, những người di dời này hiện đã 82 tuổi, và 58% trong số họ là phụ nữ. Hơn một nửa số người di tản từ chiến tranh thế giới thứ hai hiện sống ở các tiểu bang Nordrhein-Westfalen, Bayern, Niedersachsen và Baden-Wuerttemberg.

*** Ngành hàng không đang ngày càng phục hồi sau cú sốc Corona:**

Ngày 20.6.2022: Hiệp hội hàng không Iata dự đoán về tương lai với sự lạc quan: số lượng hành khách năm nay sẽ lại đạt 83% so với mức trước khủng hoảng đại dịch Corona tại hội nghị thường niên ở Qatar. Ông Xếp của Lufthansa, Carsten Spohr, cảnh báo về tình trạng thiếu nhân viên tại các hãng hàng không.

Khoản lỗ của các hãng hàng không trong năm nay có thể lên tới 9,7 tỷ đô la (9,2 tỷ euro). Tuy nhiên, đây là một "cải tiến to lớn" so với hai năm trước, vốn bị ảnh hưởng mạnh bởi đại dịch Corona và những hạn chế đi kèm với nó, hiệp hội giải thích.

Khoản lỗ vào năm 2020 là 137,7 tỷ USD, so với 42,1 tỷ USD vào năm 2021. Theo Iata, sau khi lượng hành khách tăng trở lại trong năm nay, mục tiêu quay trở lại với lợi nhuận sẽ lại "trong tầm tay" vào năm tới.

Theo hiệp hội Iata, đại diện cho khoảng 290 hãng hàng không tại 120 quốc gia, bao gồm cả Lufthansa. Con số này tương ứng với 83% lưu lượng hàng không toàn cầu. Cuộc họp ở Doha kéo dài đến thứ Ba. Đại hội ban đầu được cho là diễn ra ở Thượng Hải, nhưng do chính sách nghiêm ngặt của chính phủ Trung Quốc chống Corona, những người tham gia đã phải thay đổi kế hoạch của họ.

Vì đại dịch Corona, lượng hành khách giảm vào năm 2020 và một số công ty trong ngành đã phải nộp đơn phá sản. Mặc dù ngành này hiện đang phục hồi với mục tiêu cho hoạt động kinh doanh mùa hè sắp tới, nhưng những vấn đề mới như tình trạng khủng hoảng thiếu nhân viên và sự hỗn loạn liên quan tại các sân bay đang chờ đợi ngành này. Ngoài ra, hành khách phải tính đến các cuộc đình công của các hãng hàng không vì đòi hỏi mức lương cao hơn.

Lufthansa và hãng hàng không con Eurowings cũng phải hủy hơn một nghìn chuyến bay dự định cho tháng Bảy do thiếu nhân viên. Các hiệp hội hàng đầu trong ngành hàng không và du lịch cảnh báo về thời gian chờ đợi lâu tại các sân bay trong những tháng mùa hè. Sân bay Gatwick gần London và Sân bay Amsterdam-Schiphol cũng giảm số lượng chuyến bay do thiếu nhân viên, kể cả kiểm tra an ninh.

*** Thỏa thuận liên minh Xanh Đen cho NRW đã được ký kết:**

Thỏa thuận liên minh Xanh Đen đầu tiên ở Nordrhein-Westfalen đã được ký kết. Hôm thứ Hai, các nhà lãnh đạo của CDU và Xanh đã ký

thỏa thuận đã được cả hai bên thông qua vào cuối tuần. Thống đốc tiểu bang và Chủ tịch CDU của Nordrhein-Westfalen Hendrik Wuest và lãnh đạo đảng Xanh, Mona Neubaur, đã chấm dứt một cuộc đàm phán kéo dài ba tuần tốt đẹp.

Wuest ca ngợi sự hợp tác và bày tỏ sự tin tưởng trong 5 năm tới. "Tôi có cảm giác rằng nó hoạt động," ông nói trong hiệp hội nghệ sĩ Düsseldorf Malkasten, nơi các cuộc đàm phán đã diễn ra. Neubaur cũng nói rằng một nền tảng đã được đặt ra để tranh luận và làm việc với nhau một cách công bằng và bình đẳng trong vài năm tới.

Cùng với nhau, CDU và Xanh có 115 trên tổng số 195 nghị sĩ, đây là một tấm nệm thoải mái trên mức đa số tuyệt đối cần có. Wuest cần ít nhất 98 phiếu bầu. Wuest là người đứng đầu chính phủ đen vàng. Sau khi đảng Dân chủ Tự do giảm một nửa kết quả bầu cử so với 2017 xuống còn 5,9%, đen (CDU) và vàng (FDP) vì vậy không còn có thể tiếp tục cai trị. Vào thứ Tư, hành động cuối cùng của việc thành lập chính phủ sẽ diễn ra với sự trình bày và tuyên thệ của nội các đen-xanh.

Vào ngày 15 tháng 5, CDU trở thành đảng chiến thắng rõ ràng trong cuộc bầu cử ở tiểu bang đông dân nhất với 35,7%. Xanh đã tăng gần gấp ba lần tỷ lệ phiếu bầu của họ so với năm 2017 lên 18,2% và kết thúc ở vị trí thứ ba sau SPD (26,7).

* Tăng lương hưu đáng kể có hiệu lực:

Thứ Năm, ngày 30.6.2022 - Việc tăng mạnh lương hưu sẽ có hiệu lực vào thứ Sáu, 01.07.2022. Qua đó những người hưởng lương hưu ở miền Tây nước Đức có thể trông đợi mức tăng của họ lên 5,35%, ở miền Đông mức tăng là 6,12%. Theo bảo hiểm hưu trí của Đức, lần cuối cùng có mức tăng cao hơn là gần 40 năm trước. Việc điều chỉnh là tự động.

Mức tăng lương hưu thực sự sẽ còn cao hơn do mức lương tăng đáng kể vào năm 2021, nhưng điều này còn gặp vài điểm chưa thuận lợi. Tuy nhiên nó vẫn đảm bảo rằng lương hưu vẫn ổn định ngay cả khi đáng lẽ phải cắt giảm như vào năm 2021. Kết quả là mức tăng sẽ thấp hơn sau đó.

* LNC (Munich Tháng 06+07.2022)

Sưu tầm và phiên dịch từ báo der Spiegel, SZ, FAZ, die Welt, Handelsblatt, Focus, N-TV, AFP, dpa...

* Đại án làm giả hơn 200 triệu lít xăng, 74 người bị truy tố sắp ra tòa:

Ngày 7/7, Viện KSND tỉnh Đồng Nai hoàn tất bản hành cáo trạng truy tố 74 bị can trong Chuyên án sản xuất, buôn lậu xăng giả, in phát hành mua bán trái phép hóa đơn chứng từ do Phan Thanh Hữu, sinh năm 1957 cầm đầu với hơn 200 triệu lít xăng giả đã được tiêu thụ... Được biết, Tháng 9/2019, Phan Thanh Hữu và Đào Ngọc Viễn góp vốn để thực hiện dự án làm giả xăng đầu để bán ra thị trường kiếm lời. Nhóm Hữu, Viễn kết hợp với Phạm Hùng Cường (ngụ TP Hải Phòng), Phùng Danh Thoại (Đại tá, Trưởng phòng xăng dầu Cục hậu cần – Bộ tư lệnh Cảnh sát biển VN) và một người khác cùng nhau góp vốn 53 tỷ đồng (tương đương \$2,3 triệu) để mua xăng lậu từ Singapore đưa về VN tiêu thụ và chia lời. Nhóm này thuê hai tàu biển mang tên Pacific Ocean trọng tải 3.000 tấn và tàu Western Sea có trọng tải 5.000 tấn chở xăng dầu từ Singapore về VN giao cho các tàu Nhật Minh của Hữu, đưa vào sông Hậu thuộc địa bàn thị xã Bình Minh, tỉnh Vĩnh Long và khu vực tỉnh Khánh Hòa để tiêu thụ. Xăng nhập lậu có màu trắng, nhưng tại thị trường VN xăng bán ra có màu vàng nhạt nên Hữu đã tìm mua chất bột màu vàng và dung môi dùng để hòa tan chất bột màu này. Sau đó, xăng lậu từ các con tàu Nhật Minh sẽ được bơm sang các kho chứa xăng dầu của các đầu nậu, đại lý rồi chở đi tiêu thụ cho các đầu mối ở Đồng Nai, Thành Hồ, Bình Phước, Bà Rịa – Vũng Tàu, Khánh Hòa... Ngoài ra, Hữu còn sử dụng các tàu Nhật Minh vận chuyển xăng lậu bán sang Campuchia. Mỗi tháng đường dây này vận chuyển từ ba đến sáu chuyến với khoảng 5 triệu lít xăng mỗi chuyến. Từ 3/2020 đến 2/ 2021, nhóm này đã vận chuyển 48 chuyến, tổng cộng gần 200 triệu lít xăng lậu, trị giá khoảng gần 2.900 tỷ đồng (tương đương \$126 triệu). Trong đó, đã tiêu thụ hơn 196 triệu lít, thu lợi hàng trăm tỷ đồng, riêng Hữu hưởng hơn 105 tỷ đồng (tương đương \$4,3 triệu).

* Đào vàng ở Quảng Trị: Chặt rừng tan nát:

Việc khoét núi, phá rừng, hại suối để tìm vàng dù gây biết bao hệ lụy cho môi trường nhưng hiện tại vẫn diễn ra công khai ở tỉnh Quảng Trị. Hai tháng qua, phu vàng tứ xứ tập trung về khu vực thượng nguồn suối Ka Ruông, xã Tà Long (huyện Đakrông, tỉnh Quảng Trị) để tìm vàng. Họ thuê dân bản gửi máy móc, hàng hóa vào các mỏ vàng với tiền công rất cao. Từ cây số 28, Quốc lộ 15D, đi theo tuyến đường nhựa độc đạo khoảng 10 km là đến thôn Pa Ngày. Khu vực này không có sóng điện thoại, với hơn chục nóc nhà dân sinh sống. Từ đây, muốn vào khu vực đang diễn ra hoạt động khai thác vàng trái phép chỉ có hai tuyến đường là men theo suối Ka Ruông hoặc băng rừng tìm lên thượng nguồn. Cả hai tuyến đường trên đều phải đi bộ với chiều dài gần 15 km. Gần hai tháng nay, chủ mỏ vàng thông qua người đàn ông tên Th. ở xã Tà Long "tuyển" đội quân gửi vắc máy móc vào các mỏ vàng. Họ gồm toàn người bản địa, có cả phụ nữ. Hiện có bốn máy nổ, hai cối nghiền, hai cối đập, hai bình hơi dùng để phục vụ việc khai thác vàng. Các loại máy móc trên được khoán cho đội quân khuân vắc với tiền công từ 2-3 triệu đồng/máy. Trong đêm, xe tải chở máy móc, dầu nhớt và lương thực, thực phẩm đến bờ suối thôn Pa Ngày. Sáng ra, đội quân khuân vắc sẽ gửi vào rừng. Mỗi ký như vậy sẽ được trả 10.000 đồng (\$0,43); ai gửi bao nhiêu thì được trả bấy nhiêu. Khi đưa hàng vào tận bãi sẽ có người thanh toán ngay tiền công. Những đường hầm khai thác vàng sâu hàng trăm mét, ở lưng chừng núi, cửa hầm được che bằng bạt và cây rừng. Cách hầm vàng vài trăm mét là lều lán của các phu vàng, khu trại máy móc khai thác vàng và kho bãi hậu cần. Nhiều cây rừng bị đốn hạ không thương tiếc. Tiếng máy cưa chạy xăng suốt ngày gầm rú. Dọc theo con suối Ka Ruông, hàng loạt cây rừng đường kính từ 40 cm đến 1 m bị cưa hạ tận gốc. Thôn Pa Ngày lẫn suối Ka Ruông đều thuộc khu vực biên giới, tiếp giáp với Lào, người lạ đến và đi đều được kiểm soát gắt gao nhưng hàng chục phu vàng tứ xứ lại vào ra như chốn không người. Vậy lực lượng kiểm soát và chính quyền địa phương đang ở đâu?

*** Chính quyền cưỡng chế đất, cụ bà 75 tuổi tử vong:**

Sau khi được đưa ra khỏi khu cưỡng chế thu hồi đất để thực hiện Dự án đầu tư xây dựng hạ tầng kỹ thuật khu đô thị Bắc Sông Cấm, Hải Phòng, cụ bà Lê Thị Minh (75 tuổi, trú tại xã Tân Dương) đã tử vong tại bệnh viện. Ủy ban Nhân dân huyện Thủy Nguyên đã xác định thông tin

trên vào tối ngày 7/7. Thửa đất do bà Lưu Thị Tỵ sử dụng có diện tích 1.540 m² được Ủy ban Nhân dân huyện Thủy Nguyên thu hồi để thực hiện Dự án khu đô thị Bắc Sông Cấm. Chính quyền duyệt bồi thường với giá 733,4 triệu đồng (tương đương \$31.000). Tính ra giá đền bù là 476.000 đồng (tương đương \$20) cho mỗi mét vuông vào thời giá 2020. Tức mỗi mét vuông được 10 bát phở. Năm 2020, bà Lê Thị Minh chuyển đến ở nhà bà Lưu Thị Tỵ (là bà sui của bà Minh). Ngày 1 Tháng Bảy, chính quyền cho cưỡng chế nhà bà Tỵ. Việc cưỡng chế gặp phải sự chống đối quyết liệt của phía gia đình bà Lưu Thị Tỵ và các thành viên đang sinh sống trong căn nhà. Lúc chính quyền cưỡng chế, trong nhà có con trai bà Lê Thị Minh, bà Lưu Thị Tỵ, và ông Lê Minh Hùng (con trai bà Minh), con rể của bà Tỵ và Nguyễn Thị Thu Hương. Việc cưỡng bức các thành viên gia đình ra khỏi nhà "thành công", tuy nhiên bà Lê Thị Minh bị thương nặng và được vào Bệnh viện đa khoa huyện Thủy Nguyên. Đến ngày 6 Tháng Bảy, sức khỏe bà Minh chuyển biến xấu, được chuyển lên Bệnh viện hữu nghị Việt Tiệp, thành phố Hải Phòng. Và đến 19 giờ ngày 6 Tháng Bảy, bà Lê Thị Minh chết. Nguyên nhân tử vong của bà Lê Thị Minh được phía chính quyền lý giải là "do bệnh nền". Sau vụ bà Lê Thị Minh tử vong, một số người dân và người thân của gia đình bà đã tập trung ở bệnh viện nơi bà Minh điều trị để ghi hình để làm bằng chứng thì bị lực lượng công an ngăn cản.

*** Sân vận động Mỹ Đình có nguy cơ bị bán để trả nợ:**

Theo số liệu của Cục thuế Hà Nội, tính đến ngày 29/6, số tiền mà Khu liên hợp thể thao quốc gia Mỹ Đình nộp vào ngân sách nhà nước là gần 47 tỷ đồng (tương đương \$2 triệu) trong khi tiền nợ thuế lên đến hơn 848 tỷ đồng (tương đương \$36,8 triệu). Theo quy định của pháp luật về thuế, nếu không trả thuế đúng thời gian, mỗi tháng Khu Liên hợp thể thao Quốc gia Mỹ Đình sẽ bị tính thêm khoản "phụ trội" 8% tổng số tiền nợ. Như vậy số tiền nợ thuế 848 tỷ đồng có thể tăng lên. Tình huống xấu nhất có thể xảy ra với Khu Liên hợp thể thao Quốc gia là bán đấu giá Sân vận động Mỹ Đình và Cung thể thao dưới nước để có tiền trả nợ. Theo luật sư Diệp Năng Bình, Đoàn Luật sư TPHCM, chuyện bán đấu giá sân Mỹ Đình khó, nhưng vẫn có thể xảy ra. Các biện pháp mà Cục Thuế Hà Nội áp dụng để thu hồi khoản nợ thuế là đúng các quy định của pháp luật. Trong vụ việc của Khu Liên hợp thể thao Quốc gia, pháp luật đã có những quy định về hành vi nợ thuế. Theo đó, khi doanh nghiệp

nợ thuế sẽ bị áp dụng hình thức xử phạt vi phạm hành chính, áp dụng các biện pháp cưỡng chế thuế. Khi doanh nghiệp phá sản, khoản nợ thuế là khoản được ưu tiên thanh toán. Trách nhiệm hình sự được đặt ra khi doanh nghiệp thực hiện hành vi trốn thuế. Còn việc tìm nguồn tiền để trả nợ, trong đó có thể bán đấu giá Sân vận động Mỹ Đình và Cung thể thao dưới nước, là hoàn toàn có thể xảy ra. Đối với các biện pháp cưỡng chế thì doanh nghiệp bị áp dụng biện pháp cưỡng chế tiếp theo khi không áp dụng được các biện pháp trước đó hoặc đã áp dụng mà vẫn không đủ tiền thuế nợ, tiền phạt, tiền chậm nộp tiền thuế theo quyết định hành chính thuế. Tuy nhiên, sân vận động quốc gia là bộ mặt của đất nước, do đó, có lẽ ngành thuế cũng xin ý kiến Quốc hội trước vấn đề này. Khu liên hợp thể thao quốc gia Mỹ Đình là doanh nghiệp nhà nước trực thuộc Bộ Văn hóa-Thể thao-Du lịch. Tháng Năm 2021, Thanh tra Chính phủ đã công bố kết luận về sai phạm trong công tác quản lý, sử dụng đất đai, tài sản công của Mỹ Đình và chỉ ra hàng loạt sai phạm nghiêm trọng trong “xè thit” nhiều khu đất để cho thuê. Tuy nhiên đến nay vụ này vẫn chưa bị “xử lý”.

*** Nam Hàn trục xuất 29 người Việt bị phát hiện mở tiệc ma túy:**

Bộ Ngoại Giao csVN xác nhận 29 công dân Việt bị giới chức Nam Hàn bắt giữ và đang chờ làm thủ tục trục xuất về nước, tuy nhiên không cho biết lý do. Trước đó đài KBS World tiếng Việt cho hay, văn phòng quản trị xuất nhập cảnh thành phố Busan phối hợp với sở cảnh sát thành phố bắt giữ 33 người VN vào hôm 3/7, với cáo buộc buôn bán và sử dụng ma túy, vi phạm luật quản trị ma túy của nước này. Theo đài KBS World, 33 người đều đang lưu trú bất hợp pháp tại thành phố Busan và khu vực tỉnh Nam Gyeongsang, bị cảnh sát bắt quả tang khi đang tổ chức tiệc ma túy vào rạng sáng ngày 3 tháng 7 tại phòng Karaoke dành riêng cho người VN ở quận Masanhoewon, thành phố Changwon (Nam Gyeongsang). Trong số những người bị bắt, có một người từng nhập cảnh Nam Hàn năm 2018 với tư cách là du học sinh, sau đó lưu trú bất hợp pháp, bị cáo buộc bán ma túy cho du học sinh VN tại Nam Hàn và sử dụng ma túy. Giới hữu trách Nam Hàn tuyên bố sẽ tăng cường rà soát sau khi có thông tin nhiều công dân VN tụ tập vào rạng sáng cuối tuần để sử dụng ma túy tại các quán Karaoke và vũ trường dành riêng cho người Việt tại khu vực.

*** 250 người Việt được giải cứu sau khi bị lừa bán sang Cambodia trong 6 tháng đầu năm 2022:**

Báo Thanh niên ngày 5/7 loan tin, Bộ Công an cs cho biết, trong 6 tháng đầu năm 2022, có hơn 250 người Việt được giải cứu sau khi bị lừa bán sang Cambodia để cưỡng ép lao động trái phép, cưỡng đoạt tài sản, buôn bán người lao động. Tình trạng người Việt bị lừa bán, xuất cảnh trái phép sang Cambodia vẫn đang diễn ra rất phức tạp. Theo Bộ CA cs, đứng đầu trong đường dây cưỡng bức lao động VN, đòi tiền chuộc, cưỡng đoạt tài sản là người Trung Cộng, cùng với sự tham gia, giúp sức của những người Việt đang ở Cambodia. Các khu vực mà nhóm tội phạm trên hoạt động là Banteay Meanchey thuộc tỉnh Poipet, Bavet thuộc tỉnh Svay Rieng, thành phố Sihanoukville thuộc tỉnh Preah Sihanoukville, Chre Thom thuộc tỉnh Kandal, và Phnom Penh. Các nạn nhân sau khi bị lừa sẽ bị bán qua lại giữa các chủ, bị đánh đập, ngược đãi và đòi tiền chuộc từ phía gia đình từ 3.000 đến 30.000 Mỹ kim. Thủ đoạn mà các đối tượng lừa đảo trên thường sử dụng là quảng cáo trên mạng xã hội là, tuyển lao động sang Cambodia làm việc nhẹ lương cao, hoặc nhờ người giới thiệu. Được biết, trong những năm lại đây, số lượng người Việt sang Cambodia và Lào để tìm kiếm việc làm ngày càng nhiều.

*** Hai nghệ sĩ VN bị tố cáo hiếp dâm ở Tây Ban Nha:**

Ngày 5/7 Tạ Quang Đông, Thứ trưởng Bộ Văn hóa - Thể thao và Du lịch cs cho biết, 2 nghệ sĩ bị tố cáo hiếp dâm cô gái người Anh 17 tuổi, tại đảo Mallorca thuộc Tây Ban Nha là diễn viên Hồng Đăng, và nhạc sĩ Hồ Hoài Anh đã có luật sư. Tòa đại sứ cs tại Tây Ban Nha cũng đã cử người xuống tận nơi để giúp đỡ 2 nghệ sĩ này. Hiện tại, cả hai người đều được tại ngoại nhưng bị cấm ra khỏi Tây Ban Nha, và đang chờ gặp thẩm phán. Trước đó, tờ báo địa phương Ultima Hora loan tin, cô gái người Anh 17 tuổi đã tố cáo với nhà chức trách rằng, cô bị một người đàn ông 37 tuổi, và một người 42 tuổi cưỡng hiếp tại một khách sạn ở phía tây nam đảo Mallorca. Cả hai được mô tả là nghệ sĩ nổi tiếng ở VN. Sau khi cưỡng hiếp cô xong, hai người ép cô đi tắm để loại bỏ bằng chứng buộc tội họ. Bộ Ngoại giao cs đã xác nhận, cảnh sát đảo Mallorca đã bắt giữ 2 công dân VN với cáo buộc “xâm hại tình dục đối với trẻ vị thành niên 17 tuổi”, và “xâm phạm quyền riêng tư”. Sự việc gây xôn xao trong dư luận VN, đặc biệt là giới nghệ sĩ.

*** Trung Cộng tập trận trong lãnh hải đảo Phú Lâm với mưu đồ biển biển Đông thành vùng nội thủy:**

Báo Vnexpress ngày 24/6 loan tin, cơ quan Hải Sự tỉnh Hải Nam của Trung Cộng thông báo, vào ngày 19/6 vừa qua, Trung Cộng đã tập trận quân sự nằm trong lãnh hải 12 hải lý của đảo Phú Lâm, thuộc quần đảo Hoàng Sa của VN với mưu đồ biển Biển Đông thành vùng nội thủy của nước này. Trước hành động trên của Trung Cộng, truyền thông Nhật Bản cho rằng, Trung Cộng có ý định biển Biển Đông thành vùng nội thủy, và Chính phủ Nhật đã kháng nghị lên Ủy ban Ranh giới, thêm lục địa của Liên Hiệp Quốc. Đồng thời bày tỏ, Nhật Bản muốn sát cánh cùng các nước Đông Nam Á, châu Âu, và Hoa Kỳ trong vấn đề Biển Đông. Trước thiện chí trên của phía Nhật Bản, người phát ngôn Bộ Ngoại giao csVN đã né tránh, không trả lời câu hỏi của báo chí trong buổi họp báo rằng, nhà cầm quyền cs có sẵn sàng hợp tác với Nhật Bản hay không.

*** CSVN nói Bà Ngụy Thụy Khanh bị bắt vì trốn thuế, không phải do hoạt động vì môi trường:**

Nhà cầm quyền cs VN hôm 23/6, cho biết việc bỏ tù bà Ngụy Thụy Khanh, một nhà bảo vệ môi trường nổi tiếng, vào tuần trước là vì bà Khanh trốn thuế, chứ không phải vì vận động bảo vệ môi trường. Theo Reuters, nhà cầm quyền cs VN cũng từ chối lời kêu gọi thả bà Khanh và các nhà hoạt động chống biến đổi khí hậu khác. Hồi tuần trước, một tòa án ở Hà Nội đã tuyên phạt bà Ngụy Thị Khanh, 46 tuổi, hai năm tù. Sau đó, Bộ Ngoại Giao Hoa Kỳ đã bày tỏ sự lo lắng trước bản án và kêu gọi csVN phóng thích bà Khanh. Trước khi bị bắt vào tháng Giêng, bà Khanh từng đặt câu hỏi về cam kết của VN tại hội nghị thượng đỉnh về khí hậu COP26 của Liên Hiệp Quốc vào năm ngoái, khi đó Thủ Tướng cs Phạm Minh Chính tuyên bố sẽ đạt được mục tiêu giảm mức phát thải ròng xuống còn 0 vào năm 2050.

*** Hơn 51.000 người đi xuất cảng lao động trong 6 tháng đầu năm 2022:**

Theo dữ liệu thống kê của cơ quan Cai quản lao động ngoại quốc, thuộc Bộ Thương binh - Lao động và xã hội cs cho biết, tính từ đầu năm 2022 đến giữa tháng 6/2022, VN có 51.677 người đi xuất cảng lao động theo hợp đồng, trong đó có 19.849 lao động là nữ. Các thị trường lao động chính nhận người Việt là, Nhật Bản với hơn 32.000 lao động; Đài Loan hơn

THÀNH KÍNH PHÂN ƯU



Nhận được tin

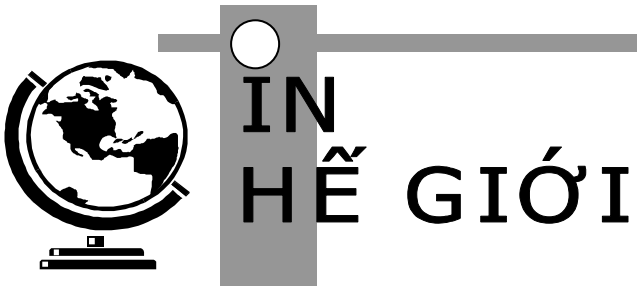
Ông Michael Nguyễn Ngọc Đệ
Cựu Cộng Đoàn Trưởng
CD Công Giáo Hamburg
Sinh ngày 20.10.1941, tuổi Tân Ty,
tại Thái Bình Việt Nam
Được Chúa gọi về ngày 09.7.2022
tại Hamburg
Thượng thọ 81 tuổi.

Chúng tôi thành kính Phân Ưu cùng đại gia đình tang quyến, đồng thời xin nguyện cầu cho linh hồn Michael Nguyễn Ngọc Đệ sớm hưởng Nhan Thánh Chúa.

Nhóm thân hữu Hamburg:

Gđ. Nguyễn Hòa, Phạm Văn Thế, Cao Đức Tài, Huỳnh Khương Ninh, Huỳnh Thoảng, Huỳnh Thị Thúy Lan, Nguyễn Hữu Huấn, Lê Văn Hồng, Võ Thị Ni, Đinh Anh Dũng, Dương Anh Dũng.

15.600 lao động; và Nam Hàn hơn 1.200 lao động. Phó trưởng cơ quan Cai quản lao động ngoại quốc cho biết, các nước đã có sự thay đổi trong chính sách phòng chống dịch Covid-19 để phục hồi, phát triển kinh tế. Trong đó có chính sách mở cửa trở lại, tiếp nhận lao động ngoại quốc, trong đó có lao động VN. Các nước Châu Âu mở cửa đón nhận lao động từ năm 2021; Nam Hàn thì bắt đầu từ tháng 5/2021; Đài Loan và Nhật Bản mở cửa từ tháng 2 và tháng 3/2022. Ngoài ra, một số nước khác cũng có chính sách tiếp nhận lao động ngoại quốc với các điều kiện phù hợp. Theo một số công ty, nhu cầu tuyển dụng lao động VN từ các nước để phục hồi kinh tế là rất lớn. Trong đó, có các nghiệp đoàn Nhật Bản, Đài Loan liên tục tuyển hàng ngàn thực tập sinh VN./.



• Quảng Trực phụ trách

*** Mỹ tài trợ 60 triệu đô la mỗi năm cho các quần đảo Thái Bình Dương:**

Các nhà lãnh đạo quần đảo Thái Bình Dương đã hoan nghênh việc Hoa Kỳ hôm 13/07/2022 cam kết tăng gấp ba lần viện trợ cho khu vực để chống việc đánh bắt bất hợp pháp, tăng cường an ninh hàng hải và giải quyết các vấn đề về biến đổi khí hậu, sau khi các khoản tài trợ của Hoa Kỳ bị đình trệ trong nhiều thập niên. Phó Tổng Thống Hoa Kỳ Kamala Harris, trong một bài phát biểu trực tuyến ở Diễn đàn Quần đảo Thái Bình Dương được tổ chức tại Suva, Fiji, cho biết nguồn tài trợ của Hoa Kỳ đối với các quần đảo Thái Bình Dương sẽ tăng gấp ba lên 60 triệu đô la mỗi năm trong vòng một thập niên. Một số nhà lãnh đạo Thái Bình Dương đang tìm cách cân bằng tham vọng về quan hệ thương mại và an ninh trong khu vực. Quần đảo Salomon đã ký một hiệp ước an ninh với Trung Cộng khiến cho Hoa Kỳ và các đồng minh cảm thấy lo ngại. An ninh khu vực, biến đổi khí hậu hay căng thẳng giữa Hoa Kỳ và Trung Cộng là các chủ đề chính mà các nhà lãnh đạo Thái Bình Dương bàn luận ở diễn đàn kéo dài bốn ngày.

*** Phương Tây tiếp tục gia tăng viện trợ cho Ukraina chống Nga:**

Cùng ngày với việc Liên Hiệp Châu Âu thông qua khoản viện trợ kinh tế mới 1 tỷ euro cho Ukraina, Mỹ cũng thông báo giải ngân 1,7 tỷ đô la trợ giúp kinh tế cho chính quyền Kiev. Ngày 12/07/2022, Bộ trưởng Tài Chính Mỹ Janet Yellen cho biết số tiền này được chuyển qua Ngân Hàng Thế Giới và nằm trong gói hỗ trợ 7,5 tỷ mà chính quyền Mỹ hứa với Kiev vào tháng 5. Theo AFP, với đợt giải ngân này, Mỹ đã chuyển 4 tỷ đô la hỗ trợ kinh tế cho Ukraina kể từ đầu cuộc xung đột, trong đó có hai lần chuyển 500 triệu đô la vào tháng 4 và 5, cũng thông qua Ngân Hàng Thế Giới để giúp "Ukraina đáp ứng những nhu cầu cấp bách nhất", nhưng không nằm trong gói viện trợ 7,5 tỷ đô la. Đợt giải ngân đầu tiên của gói viện trợ này được tiến hành vào đầu tháng 6. Như vậy Mỹ sẽ còn chuyển thêm cho Ukraina 4

tỷ đô la. Về hỗ trợ quân sự, Tây Ban Nha dự tính giao cho Ukraina khoảng 10 xe tăng Leopard 2A4 (thay vì 40 như dự kiến do nhiều xe cần được bảo trì) và hệ thống tên lửa phòng không Aspide. Theo trang InfoDefensa chuyên về các vấn đề quân sự của Tây Ban Nha, quyết định được chính phủ thông qua vào đầu tháng 6, hiện tại, Madrid phải chờ được Berlin cho phép để giao số xe bọc thép do Đức sản xuất. Vũ khí của phương Tây giúp quân Ukraina kháng cự được hỏa lực Nga và tấn công vào một số địa điểm ở miền nam Ukraina, trong đó có thành phố Kherson hiện bị Nga chiếm đóng. Trong đêm 12-13/07, quân Nga đã oanh kích dữ dội thành phố Bakhmut, ở tỉnh Donetsk, để đáp trả vụ tấn công của Ukraina vào các kho vũ khí của Nga và quân ly khai ở tỉnh Luhansk lân cận. Trong khi đó, thành phố Severodonetsk, vừa bị Nga chiếm đóng, bị tàn phá tan hoang, người dân không có điện và thiếu lương thực. Phóng viên của AFP tham gia chuyến thăm do lực lượng ly khai tổ chức, cho biết tên của thành phố Severodonetsk đã được sơn lại theo màu cờ của Nga. Chiến sự hiện tập trung ở hai tỉnh Donetsk và Luhansk thuộc vùng Donbass, miền đông Ukraina. Kể từ đầu cuộc chiến, không quân Ukraina đã tiến hành khoảng 1.700 đợt không kích, nhằm vào các kho vũ khí và thiết bị của quân Nga, theo trang Ukrainska Pravda, được người phát ngôn bộ chỉ huy Không Quân Ukraina trích dẫn. 140 ngày chiến tranh đã khiến ít nhất 5.024 thường dân bị thiệt mạng, 6.520 người bị thương ở Ukraina, theo thống kê ngày 12/07 của văn phòng Cao Ủy Nhân Quyền Liên Hiệp Quốc. Tuy nhiên, con số này trên thực tế còn cao hơn nhiều.

*** Iran thông báo chế tạo tên lửa mới có thể bắn tới Israel và cản cứ Mỹ trong vùng:**

Trong bối cảnh các cuộc đàm phán hạt nhân mới được nối lại, Iran thông báo chế tạo được một loại tên lửa tầm trung mới, có khả năng bắn tới Israel, "kẻ thù truyền kiếp" của Iran và các cản cứ của Mỹ trong khu vực. Theo AFP, thông báo về tên lửa mới Kheybarchekan được tướng Mohammad Bagheri, Tổng tư lệnh quân đội Iran, đưa ra ngày 09/02/2022 khi đến thăm một cơ sở tên lửa địa đối địa. Tên lửa mới được cho là có tầm bắn 1.450km, nhẹ hơn và nhanh hơn, có thể tránh được hệ thống phòng thủ tên lửa. Đây được coi như một thông điệp cứng rắn Teheran gửi đến Mỹ và các đồng minh phương Tây của Washington vốn yêu cầu Iran hạn chế không chỉ chương trình hạt nhân mà cả chương trình phát triển tên lửa đạn đạo.

*** Mỹ khẳng định tiêu diệt thủ lĩnh của tổ chức Nhà Nước Hồi Giáo tại Syria:**

Trong thông cáo ngày 12/07/2022, Lầu Năm Góc cho biết Maher Al-Agal, "một trong 5 chỉ huy cao cấp" của tổ chức Nhà Nước Hồi Giáo, đã bị máy bay không người lái của Mỹ bắn hạ ngày 12/07 khi đang đi xe máy gần thành phố Jandairis, tây bắc Syria. Cỗ vấn thân cận của kẻ khủng bố này cũng bị thương nặng. Quân đội Mỹ khẳng định vụ tấn công không gây thiệt hại cho thường dân dù thông tin chưa được kiểm chứng.

*** Sri Lanka: Một kết thúc nhục nhã cho gia tộc Rajapaksa:**



Đông đảo người dân biểu tình bên ngoài văn phòng Thủ tướng Ranil Wickremesinghe ở Colombo, Sri Lanka ngày 13/07/2022. REUTERS - ADNAN ABIDI

Liên quan đến châu Á, *Le Monde* nói về sự sụp đổ nhanh chóng của phe Rajapaksa ở Sri Lanka, gia tộc đã thống trị đất nước này gần 20 năm qua. Vội vã chạy trốn đám đông người biểu tình phần nộ xông vào Phủ Tổng Thống, ông Gotabaya Rajapaksa bỏ quên 17,85 triệu rupi (49.000 euro) và những người dân nghèo khổ đã nộp lại những tờ giấy bạc mới tinh này cho cảnh sát. Ông rất vất vả mới đến được Maldives bằng máy bay quân sự, sau khi đã lỡ nhiều chuyến bay dân sự đi Ả Rập Saudi do hành khách và cơ quan di trú ngăn trở. Một kết thúc nhục nhã cho gia tộc đã điều hành đất nước bằng bàn tay sắt. Gotabaya Rajapaksa, được mệnh danh là «Terminator» lên làm Tổng Thống sau các vụ khủng bố làm hơn 250 người chết, đã bổ nhiệm người anh - cựu Tổng Thống, Mahinda Rajapaksa, làm Thủ Tướng. Người em Basil Rajapaksa, có biệt danh «Ông 10 %» do huê hồng mỗi lần ký hợp đồng với Nhà nước, trở thành Bộ trưởng Tài chính. Anh cả Chamal Rajapaksa nắm một Bộ phụ trách việc dẫn thủy nhập điền. Thế hệ tiếp nối cũng không bị bỏ quên: Namal Rajapaksa, con trai lớn của Mahinda được cho là sẽ kế vị sau này, lãnh đạo Bộ Thể thao và Thanh niên. Tất cả đều buộc lòng phải từ chức với hy vọng duy trì được quyền

lực của Gotabaya. Sự sụp đổ nhanh chóng của gia đình Rajapaksa là hệ quả của một loạt quyết định tai hại. Từ nhiều tháng qua, Sri Lanka lâm vào khủng hoảng. Các vụ tấn công đẫm máu vào lễ Phục Sinh 2019 và đại dịch Covid từ 2020 làm suy sụp kỹ nghệ du lịch, mất đi nguồn thu khổng lồ, dự trữ ngoại tệ từ 7,5 tỷ đô la còn 1,8 tỷ. Ngược với khuyến cáo của các nhà kinh tế, gia đình Rajapaksa không cầu viện đến Quỹ Tiền tệ Quốc tế (IMF) mà dùng cách hạn chế nhập khẩu kể cả hàng thiết yếu. Người dân thiếu thốn mọi thứ: xăng dầu, khí đốt, thực phẩm, thuốc men, điện bị cúp thường xuyên. Việc cấm nhập khẩu phân bón hóa học khiến sản lượng nông phẩm sút giảm nghiêm trọng. Nhưng gốc rễ lại sâu xa hơn, từ thời Mahinda còn làm Tổng Thống, với những dự án quy mô và món nợ khổng lồ vay của Bắc Kinh. Quận Hambatota, thành trì của gia tộc Rajapaksa ở miền nam được đầu tư không tiếc tiền. Chẳng hạn một phi trường quốc tế xây dựng ngay trong khu bảo tồn thiên nhiên mang tên gia đình, không dành cho người ngoài và gần đó là một sân bóng chày khổng lồ nhưng không hề có sự kiện thể thao. Đặc biệt cảng Hambatota chưa bao giờ đón một tàu hàng nào, nhưng phải nhượng cho Trung Cộng 99 năm vì không trả nổi món nợ trên 1 tỷ đô la.

*** Ukraina cố gắng phản công ở miền nam:**

Về chiến sự tại Ukraina, *Libération* quan tâm đến việc «Kiev tìm cách phản công ở miền nam». Quân đội Ukraina hôm qua đã tấn công vào một đơn vị Nga và một kho đạn ở Nova Kakhovka, cách Kherson 70 km. Một cột khói hình nấm cao đến vài chục mét bốc lên trên bầu trời thành phố đêm khuya. Kiev nói rằng 52 lính Nga bị chết, còn Mạc Tư Khoa tố cáo «hành động khủng bố» làm 7 người thiệt mạng và 60 người bị thương. Theo Vincent Tourret, Ủy Nghiên cứu Chiến lược thì cuộc tấn công này giúp Ukraina chứng tỏ hiệu quả của vũ khí phương Tây trước hỏa lực dồn dập của kẻ thù. Phillips O'Brien, đại học Saint Andrews nhận xét: «Người Nga đã để cho kho đạn để xác định vị trí một cách rất buồn cười». Hoặc là do chỉ đạo không đến nơi đến chốn, hoặc không thể chuyển kho đi nơi khác vì thiếu xe tải. Số vụ tấn công của Ukraina tăng lên làm Mạc Tư Khoa phải di dời một căn cứ xa hơn 20 km, và chuẩn bị chiến đấu trong thành phố nếu Ukraina tiến vào được Kherson. Tương tự như ở Kharkov, Kiev cố duy trì áp lực lên quân Nga đang ở thế thủ vì phải tập trung sức cho Donbass. Từ đầu tháng Bảy, Ukraina đã giành lại được hai làng Ivanivka

và Lozove ở Kherson, giải thoát được năm công dân trong một hoạt động đặc nhiệm của tình báo. Cho dù là những thắng lợi hết sức nhỏ bé nhưng cũng giúp nâng cao tinh thần quân dân. Vấn đề là liệu Ukraina có đủ phương tiện để phản công quy mô hay không? Theo Viện Kiel, Hoa Kỳ chỉ mới cung cấp chưa đầy 40% số vũ khí đã hứa. Ông Vincent Turret nhận xét: «*Sẽ không có bất kỳ đột phá đáng kể nào nếu không có viện trợ từ phương Tây. Ukraina hầu như đã cạn kiệt đạn dược thời xô-viết, nay họ hoàn toàn lệ thuộc vào sự trợ giúp của chúng ta*».

*** Tôn tại kháng chiến ở Kherson bị Nga chiếm đóng:**

Còn tại Kherson, vốn bị quân Nga chiếm ngay từ ngày đầu cuộc xâm lăng, người dân sinh sống, di chuyển, làm việc như thế nào ở một thành phố bị cắt rời khỏi đất nước? Đặc phái viên của *Libération* ở thành phố Mykolaiv kể cận cho biết tại đây «*cuộc sống thực ra chỉ là sống sót*». Veronika, một nữ kỹ sư trẻ thuật lại qua ứng dụng bảo mật: «*Cuộc sống ở Kherson giống như ở tù. Bất kỳ ai đều có thể bị bắt hoặc đưa đi mất tích vì một hình xăm, một tin nhắn gửi đi, một like trên mạng xã hội. Tôi không còn ra ngoài, không đi uống cà phê hay làm đẹp, suốt ngày ở trong nhà. Hơn nữa cũng không còn việc làm, đại đa số công ty đã đóng cửa*». Một chính quyền mới do một cựu FSB đứng đầu đã được dựng lên, đang chuẩn bị «*trưng cầu dân ý*» để sáp nhập vào Nga. Đồng rúp trở thành bản vị, các hộ chiếu Nga được phân phát cho dân, đa số giáo sư đại học bị đuổi việc và tiếng Nga được áp đặt trong giảng dạy. Lính Nga tỏ rõ là ông chủ, họ vào các cửa tiệm không thèm xếp hàng, với thái độ cưỡi cọt. Họ vào các nông trại cướp xăng dầu, máy nông nghiệp... Ít nhất 600 thường dân ở Kherson bị bắt cóc trong đó có Thị trưởng Ihor Kulekaev, những ai trở về được đều đã bị đánh đập và suy sụp tinh thần. Những cuộc biểu tình trong thời gian đầu vừa bị chiếm đóng đã chấm dứt từ lâu dưới những họng súng Kalachnikov. Tuy nhiên kháng chiến vẫn âm thầm diễn ra dưới dạng những hình vẽ, vệt màu xanh vàng trên những bức tường, băng ghế, hàng cây, những lá cờ Ukraina ở góc phố. Chiến dịch «*ruy-băng vàng*» này đi kèm với việc cung cấp các thông tin về vị trí quân sự của Nga cho quân đội Ukraina. Những tuần lễ gần đây, đã có các hoạt động vũ trang nhằm vào các viên chức người Nga hay làm việc cho Nga. Ngày 24/06, Dimitri Savluchenko phụ trách thể thao và thanh niên đã bị tử thương vì một quả bom. Sáu ngày sau, người đứng đầu cơ quan quản lý trại giam bị

thương và thứ Hai 11/06 cựu Thị trưởng Vladimir Saldo chấp nhận cộng tác với Nga suýt chết.

*** Chuyển đi Trung Đông đây cạm bẫy của Tổng Thống Joe Biden:**

Cũng về thời sự quốc tế, các báo đều bình luận về chuyến thăm Trung Đông của Tổng Thống Joe Biden. Theo *Le Monde*, đó là nhằm «*củng cố mối quan hệ với các đồng minh*», *Les Echos* coi là một «*vòng công du đầy nguy hiểm*», với *Le Figaro* là «*đây cạm bẫy*». Nhật báo thiên hữu mĩa mai trong bài xã luận «*Cường quốc quỳ gối*»: dù là người đứng đầu đại cường số một thế giới, ông Biden lại đi với tư thế xin xỏ thay vì người làm chủ cuộc chơi. Việc Mỹ rút lui khỏi Trung Đông sau 20 năm thất bại về chiến lược và quân sự ở Afghanistan, Irak, Syria đã làm giảm đi kỳ vọng của các nhân tố trong khu vực đối với sức mạnh của «*hiến binh quốc tế*». Các nhà lãnh đạo Israel, Palestine và Ả Rập Saudi biết rằng sẽ tiếp một ông chủ Tòa Bạch Ốc đang yếu đi. Không chỉ tuổi tác làm ông liên tục có những cú ngã, mà Biden còn đứng trước nguy cơ thất bại trong cuộc bầu cử giữa kỳ và bị chính phe của mình đòi hỏi không ra tranh cử thêm một nhiệm kỳ thứ hai. Lẽ ra phải tránh gặp Thái tử Mohammed Ben Salman (MBS), nhưng Biden rất cần Ả Rập Saudi để đề nghị tăng sản lượng dầu lửa, nhằm làm giảm giá xăng và ngăn chặn nạn lạm phát ở Hoa Kỳ, ảnh hưởng đến những lá phiếu của đảng Dân Chủ vào tháng 11 tới. Chưa kể nguy cơ làm rạn nứt liên minh với châu Âu chống lại Nga. *Le Monde* nhắc đến hai bóng ma ám ảnh chuyến công du này: nhà báo Jamal Khashoggi bị đặc vụ Ả Rập Saudi ám sát tháng 10/2018 và nhà báo Shireen Abu Akleh của kênh Al-Jazira, được cho là bị lính Israel bắn chết. Về phía Thái tử MBS không sẵn sàng hy sinh mối quan hệ tốt với Mạc Tư Khoa, cũng không có lợi khi dầu sụt giá.

*** Cựu Thủ Tướng Nhật Shinzo Abe qua đời sau khi bị ám sát:**

Hôm 8/7, Truyền thông Nhật đưa tin, cựu Thủ tướng Nhật Bản Shinzo Abe đã qua đời trong bệnh viện, vài giờ sau khi bị bắn tại một sự kiện vận động chính trị. Đây là vụ ám sát đầu tiên nhằm vào một Thủ Tướng tại nhiệm hoặc cựu Thủ Tướng Nhật Bản, kể từ thời kỳ chủ nghĩa quân phiệt vào những năm 1930.

Dẫn lời một thành viên cấp cao của Đảng Dân chủ Tự do của Thủ Tướng Abe, đài truyền hình quốc gia NHK cho biết "cựu Thủ Tướng Abe qua đời tại một bệnh viện ở thành phố

Kashihara, Nara, nơi ông đang được điều trị y tế. Ông ấy 67 tuổi".



Hung thủ là một người đàn ông ngoài 40 đã bị bắt giữ. Cảnh sát cho biết nghi phạm là cư dân tại địa phương. Truyền thông cho biết kẻ tình nghi này đã phục vụ trong quân đội Nhật Bản trong ba năm cho đến năm 2005. Các nhà lãnh đạo thế giới đã đăng tin chia buồn trong khi ông Abe đang được điều trị tại bệnh viện, trước khi ông qua đời vì vết thương.

*** Anh: 8 ứng viên đảng Bảo Thủ trong cuộc đua thay vị trí Thủ Tướng Boris Johnson:**

Ngày 12/07/2022, tám chính trị gia đã có đủ 20 người đỡ đầu trong cuộc đua giành chức Chủ tịch đảng Bảo Thủ, gồm Rishi Sunak, Liz Truss, Tom Tugendhat, Penny Mordaunt, Kemi Badenoch, Nadhim Zahawi, Jeremy Hunt và Suella Braverman. Trong ngày 13/07, họ phải huy động được 30 dân biểu ủng hộ để vượt qua được vòng bỏ phiếu đầu tiên. Các vòng bỏ phiếu khác sẽ được tổ chức cho đến khi chọn ra được 2 ứng viên trước kỳ nghỉ hè từ 22/07. Tên của Thủ Tướng Anh tương lai sẽ được biết vào ngày 05/09 sau khi được thành viên của đảng bầu ra.

*** Tàu Khu Trục Hoa Kỳ thực hiện hoạt động Tự do Hàng hải ở Biển Đông:**

Hãng tin Reuters cho hay Hoa Kỳ thường xuyên thực hiện Hoạt động Tự do Hàng hải ở Biển Đông để thách thức các hạn chế đối với việc qua lại không gây hại do Trung Cộng và các bên tranh chấp khác áp đặt. Hôm 11/7, vừa đánh dấu kỷ niệm sáu năm ngày phán quyết của tòa án quốc tế vô hiệu hóa các tuyên bố chủ quyền của Trung Cộng đối với Biển Đông, nơi có khoảng \$3.000 tỷ mỹ kim hàng hóa thương mại lưu thông mỗi năm. Trung Cộng chưa bao giờ chấp nhận phán quyết này. Hải quân Hoa Kỳ tuyên bố tàu khu trục USS Benfold "đã khẳng định các quyền tự do hàng hải ở Biển Đông gần

quần đảo Hoàng Sa, phù hợp với luật pháp quốc tế".

Trung Cộng nói họ không hề cản trở quyền tự do hàng hải hoặc hàng không, đồng thời cáo buộc Hoa Kỳ cố tình kích động căng thẳng. Trung Cộng cho biết hành động của tàu Hoa Kỳ đã vi phạm nghiêm trọng chủ quyền và an ninh của Trung Cộng, bằng cách xâm nhập trái phép vào lãnh hải của Trung Cộng xung quanh quần đảo Hoàng Sa mà Việt Nam và Đài Loan cũng tuyên bố chủ quyền.

*** Giám Đốc FBI Wray khuyến cáo Trung Cộng là 'mối đe dọa lâu dài lớn nhất đối với kinh tế và an ninh quốc gia':**

Giám đốc FBI Christopher Wray hôm 6/7 cho biết Trung Cộng là "mối đe dọa lâu dài lớn nhất" đối với kinh tế và an ninh quốc gia của Hoa Kỳ và các đồng minh phương Tây, đồng thời khuyến cáo rằng Bắc Kinh đang "cố gắng định hình thế giới" bằng cách can thiệp vào chính trị, kinh doanh và các khu vực khác. Khuyến cáo của giám đốc Wray được đưa ra chỉ vài tháng sau khi Bộ Tư pháp Biden, cơ quan giám sát FBI, kết thúc chương trình "Sáng kiến Trung Cộng" thời ông Trump nhằm ngăn chặn hoạt động gián điệp của Cộng sản Trung Cộng. Thay vào đó, chính quyền Biden đã thay thế nó bằng một cách tiếp cận rộng hơn để chống lại "các mối đe dọa quốc gia-nhà nước". Giám đốc Wray, trong một bài phát biểu tập trung vào "các mối đe dọa chung" mà Hoa Kỳ và Vương quốc Anh phải đối mặt tại tòa nhà MI5 ở London hôm thứ Tư, cho biết FBI không có "đối tác nào thân thiết hơn MI5" và hai cơ quan làm việc cùng nhau trong "hầu hết mọi nhiệm vụ", từ "chống khủng bố đến trộm cắp mạng và đàn áp xuyên quốc gia đến hoạt động gián điệp". Ông Wray chỉ ra "mối nguy phức tạp, lâu dài và lan tràn" mà Trung Cộng gây ra cho cả hai quốc gia và các đồng minh phương Tây khác. Ông Wray cũng khuyến cáo về việc Trung Cộng can thiệp vào các cuộc bầu cử, và đưa một ví dụ ở New York vào mùa xuân này. "Chính phủ Trung Cộng đã can thiệp trực tiếp vào cuộc bầu cử quốc hội ở New York, vì họ không muốn ứng cử viên – một người phản đối Quảng trường Thiên An Môn và chỉ trích chính phủ Trung Cộng – đắc cử." Ông Wray khuyến khích các nhà lãnh đạo doanh nghiệp phối hợp với FBI và MI5 để tự bảo vệ mình.

Quảng Trục
(Tháng 6 & 7.2022)

CẢM TẠ & TRI ÂN

Gia đình chúng con / chúng tôi thành kính tri ân và cảm tạ

- Hòa Thượng Thích Như Điển, Phương trưởng Tổ đình Viên Giác Hannover
- Đại Đức Thích Hạnh Định, Trụ trì chùa Viên Giác Hannover
- Cùng tất cả Quý Chư Tăng Ni Tổ đình chùa Viên Giác Hannover
- Ông Bà Giáo Sư Dr. habil. Trần Văn Trung Heidelberg
- Các bạn Heri, Nande, Zeid cùng thân hữu Đức ở Hannover
- GD Lê Văn Sơn, GD Đinh Văn Hà và GD Nguyễn Việt Hùng Cali, USA
- GD Dương Hồng Trạch và các bạn bè Võ Trường Toàn
- Cùng tất cả thân bằng quyến thuộc bạn bè gần xa khắp nơi
- Cùng tất cả bằng hữu bạn bè và bệnh nhân của anh ở Hannover, Đức quốc đã thăm hỏi, điện thoại, giúp đỡ tổ chức tang lễ, cầu nguyện, cầu siêu tiễn đưa Hương linh Anh của chúng con/chúng tôi sớm vắng sanh về Tây Phương Cực Lạc Quốc.



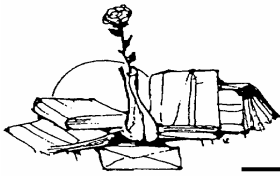
Dr. NGUYỄN MẠNH HÙNG
Sinh ngày 06.07.1951 Hà Nội VN
Mất ngày 27. 06. 2022
Arnum Hemmingen
Hưởng thọ 72 tuổi

Trong lúc tang gia bối rối không sao tránh khỏi thiếu sót, mong quý Chư Tôn Đức và Quý vị niệm tình tha thứ,

Tang gia thành kính tri ân và kính bái.

Các em :

- Nguyễn Mạnh Cường - Nguyễn Mạnh Đức và vợ
- Trần Hương, các con và các cháu - Nguyễn Huyền, chồng và các con các cháu
- Nguyễn Hà, chồng và các con- Nguyễn Hạnh và chồng - Nguyễn Hoa và chồng



HỘP THƯ VIÊN GIÁC

Trong thời gian qua VIÊN GIÁC đã nhận được những thư từ, tin tức, tài liệu, bài vở, kinh sách, báo chí của các Tổ Chức, Hội Đoàn, Tôn Giáo và các Văn Thi Hữu khắp các nơi gửi đến.

* THƯ TÍN

- **Đức:** HT Thích Như Điển, Thị Tâm Ngô Văn Phát, Phù Vân, Đỗ Trường, Trần Phong Lưu, Tùy Anh, Lê Ngọc Châu, Nguyễn Quý Đại.

- **Pháp:** Hoang Phong, Chúc Thanh.

- **Ý:** Trương Văn Dân, Elena Pucillo Truong.

- **Hoa Kỳ:** Lê Đức Luận, Thu Hoài, Trần Phố Hội, Vũ Thất, Lam Ngọc, Lâm Minh Anh, Nguyễn Giác, Cát Đan Sa Diễm Châu.

- **Canada:** Dr. Thái Công Tụng, DVM Nguyễn Thượng Chánh.

- **Úc Châu:** Quảng Trực Trần Viết Dung.

- **Việt Nam:** Luật Sư H., Nguyễn An Bình, Tôn Nữ Mỹ Hạnh.

* THƯ & SÁCH BÁO

- **Đức:** Buddhistische Monatblätter Nr.2/22. Tibet & buddhismus Nr. 126. Buddhismus aktuell 3/2022. D&C +E&Z Nr. 05-06/22.

- **Pháp:** Báo Khánh Anh số 132.

- **Thụy Sĩ:** Mục Vụ số 406 & 407.



PHƯƠNG DANH CÚNG DƯỜNG

(Tính đến ngày 30. 06. 2022)

Trong thời gian gần đây, Chùa Viên Giác có nhận được tiền của quý Đạo Hữu gửi bằng cách chuyển qua Ngân Hàng hay bằng Bưu Phiếu, nhưng không ghi rõ mục đích. Thí dụ như Cúng Dường, Tu Bồ Chùa, Ấn Tống Kinh, Pháp Bảo V.V...

Ngoài ra có Đạo Hữu nhờ người khác đứng tên chuyển tiền nhưng không rõ chuyển tiền giùm cho ai để Cúng Dường hoặc thanh toán vấn đề gì. Do đó khi nhận được tiền, Chùa không thể nào ghi vào sổ sách được.

Để tránh những trở ngại nêu trên, kính xin quý Đạo Hữu khi chuyển tiền hoặc gửi tiền về Chùa nhớ ghi rõ Họ & Tên, địa chỉ đầy đủ và mục đích để Chùa tiện ghi vào sổ sách.

Ngoài ra khi quý vị xem Phương Danh Cúng Dường xin đọc phần trên cùng là tính đến ngày?... tháng?... để biết rằng tiền đã chuyển đi ngày nào và tại sao chưa có tên trong danh sách. Chùa có sổ Konto mới và Tu Viện Viên Đức cũng đã có sổ Konto (xin xem phía sau). Kính xin quý vị thông cảm cho.

Thành thật cảm ơn quý Đạo Hữu.

Danh sách PDCD của quý Đạo Hữu & Phật Tử, chúng tôi xin phép chỉ đánh máy một lần chữ ĐH (Đạo Hữu) ở bên trên.

• Tam Bảo

ĐH. Ấn danh (người Hoa) 100€. Ấn danh (người Hoa) 150€. Bhante Sukhacitto 900€. Boris Kalka 20€. Bùi Mạnh Hùng & Bùi Thị Kim Liên 20€. Bùi Thị Hương Dương 50€. Bùi Thị Năm 5€. Bùi Thị Phương & Vũ Thị Chuốt 50€. Bùi Thị Thiệt 30€. Bùi Thị Thúy 5€. Cao Bích Ngân 30€. Cao Phan Dung 20€. Cao Thị Cúc 20€. Cao Thị Hương 20€. Chân Quảng 30€. Chi Hội Phật Tử Hannover 50€. Chí Thanh Leuchtweis 100€. Chong A Quay 20€. Đặng Thanh Nga 20€. Đặng Thị Kim Loan 20€. Đặng Thị Thu Huyền 50€. Đặng Văn Hiền 50€. Dang-Frommherz Thị N. (Võ Thị My) 50€. Đào Quỳnh Hoa 20€. Đạt Hào Dương Minh Hòa & Phương Thành Lâm Kim Loan 100€. Dennis Strohmann & Diệu Hòa Trần Thị Hiền 40€. Diệu Hạnh 20€. Diệu Hòa Mai Thị Dậu 20€. Diệu Ngọc Vũ Minh Thoa 10€. Diệu Thơ Trần Tú Anh, Diệu Bích Hứa Tích Chương & Diệu Nga Hứa Lê Nga 50€. Diệu Trâm Bùi Thị Thoa 5€. Đinh Thị Kim Cúc 30€. Đỗ Công Minh 10€. Đỗ Ngọc Kim Linh & Trần Thị Bích Ngọc 10€. Đỗ Thị Lệ Minh 20€. Đỗ Thị Mai Hương 20€. Đỗ Thị Mani Hạnh 20€. Do, Lam 20€. Đoàn Thị Chúc Quân & Trần Thị Huệ 30€. Đoàn Thị Phức 20€. Đồng Anh & Thông Diệu 30€. Đồng Bạch 20€. Đồng Bình Đồng Hải Yến & Đồng Đồng Đồng Yến Nhi 10€. Đồng Hạnh Nguyễn Thị Luân 10€. Đồng Hạnh Tôn Nữ Thiên Nhi 20€. Đồng Hoa Nguyễn Thị Thu Hương 20€. Đồng Kim Nguyễn Thị Thu Hà 100€. Đồng Liên 20€. Đồng Nghiêm Nguyễn Thị Thu Trang 40€. Đồng Nhà 100€. Đồng Như 50€. Đồng Tâm Huỳnh Chung Hiệp 50€. Đồng Tâm, Đồng Liên & Đồng Nhà 100€. Đồng Tịnh Nguyễn Thị Minh Hạnh 20€. Đồng Văn Đinh Thu Hương 30€. Đức Xuân 20€. Dương Thanh 50€. Dương Thị Hương & Nguyễn Mạnh Tuấn 100€. Dương Thị Khánh Hòa 100€. Dương Văn Thắng 20€. Fam. Đỗ Quốc Khánh 20€. Fam. Franz 5€. Fam. Goch 100€. Fam. Lê Lan 20€. Fam. Lý 30€ HHHL Bà Chiêm Vân. Fam. Nguyễn Đức Hoan, Hồng Phương, Hoàng Anh & Hoài Anh 30€. Fam. Nguyễn Thị Hằng 50€. Fam. Trương (Trương Thu Thảo) 120€. Fam. Wong, Alan Wong, Truc Wong, Kenneth Wong & Sara-Ann Wong 50€. Francisco Struzynski & Sina Struzynski 43€. Gđ. Ấn danh 20€ HHHL Nguyễn Thị Hồng Pd Liên Hồng. Gđ. Bùi Văn Quang 20€. Gđ. các cháu Leon-Noel 100€ HHHL Bà. Gđ. Diệu Nghiêm Nguyễn Thanh Trang 40€. Gđ. Diệu Phương Huỳnh Thị Ngọc Châu 200€. Gđ. Đồng Nhà 50€. Gđ. Đồng Tịnh, Ngọc Hiểu & Đồng Chánh 100€. Gđ. Lee, Luc Nhan Khanh 40€. Gđ. Lương & Trần 20€. Gđ. Lý Hi 10€. Gđ. Ngũ Phong 20€ HHHL Bà Chiêm Vân. Gđ. Nguyễn T.H. Mận & Nguyễn Văn Kiên 50€. Gđ. Nguyễn Văn Chiến & Vũ Thị Diệp 100€. Gđ. Pt Lê Thị Thanh Hiền 100€. Gđ. Pt. Ấn danh 10€. Gđ. Pt. Diệu Đức 50€. Gđ. Pt. Thiên Học 100€. Gđ. Thiên Học 10€. Gđ. Thiên Hội & Thiên Ngọc, Tịnh Anh & Lan và Nguyễn Thuận & Hồng Anh 400€. Gđ. Thiên Thịnh Ngủ Thơ Cường & Thiên Châu Tô Lệ Yến 100€. Gđ. Tiên Dân Quyền & Lê Thị Ngọc Hân 150€. Hà Đoàn Thực Như 500€. HHHL Cụ Ngô Mỹ Châu 20€. HL. Minh Thanh Mao

Hồng Thảo 100€. Hồ Mỹ Linh 20€. Hồ Nguyễn Kim Ngân 10€. Hồ Văn Tuấn 5€. Hoa Khải Nguyễn Kim Huệ 50€. Hoàng Hữu Long 10€. Hoàng Thị Hiếu 20€. Hoàng Thị Hòa 20€. Hoàng Thị Mến 20€. Hoàng Thị Mến, Nguyễn Hoàng Linh & Phạm Thị Thiên Trang 100€. Hoàng Thị Nhung 10€ HHLH Hoàng Văn Lịch. Hoàng Thị Nhuy 5€. Hoàng Thị Yến 10€. Hứa Hiền 50€. Huỳnh Gia Đạt 5€. Huỳnh Khánh Thy 5€. Huỳnh Kim Huệ 20€. Huỳnh Kim Thủy 30€. Huỳnh Phước Bình 100€. Huỳnh Thị Giang 50€. Huỳnh Thị Lan Anh 20€. Huỳnh Thị Mỹ Hạnh 50€. Huỳnh Thị Nam 30€. Janina Büsing 20€. Jenny 30€. Kim Chi & Kaspar Nguyen 20€. Kim Loan Blumenthal 20€. Kim Ngọc Huyền & Kim Ngọc Trang 20€. Kim Thị Thủy Huệ & Kim Châu 30€. Lay Zhan Ngọc Vui 30€. Lê Chi Gruber 150€. Lê Hằng Nga 20€. Lê Hồng Sơn 50€. Lê Kim Oanh 30€. Lê Thị Gấm 50€. Lê Thị Lệ 20€. Lê Thị Mỹ Dung và Gđ. HL Lý Hiếu Thường 100€. Lê Thị Thanh Nga 50€. Lê Thị Vinh 50€. Lê Văn Dũng & Tôn Nữ Kim Oanh 50€.. Linda Anh Thu Nguyen, Hung Hoa Nguyen & Xuan Thao Nguyen 20€. Long Van Quang 20€. Lương Man Long 10€. Lưu Anh 100€. Lưu Hương 50€. Lưu Nguyệt Thín 57,35€. Lưu Thị Thủy Hằng 50€. Mai Thị Huệ 5€. Minh Nguyệt Nguyễn Hồng Nga 50€. Mỹ Châu Nguyễn 20€. Nam 20€. Nguyễn Thị Minh Huệ 30€. Nguyễn Xuân Đắc & Nguyễn Thị Tuyết 30€. Ngô Phú Quý 20€. Ngô Thị Chinh 20€. Ngô Thị Thiếc 50€. Ngô Văn Tùng 20€. Nguyễn Anh Tùng 20€. Nguyễn Đức Chính & Nguyễn Thị Vi Hoa và Nguyễn Anna 20€. Nguyễn Hào Bùi Thị Nữ, Thiệu Lý & Diệu Hòa 150€. Nguyễn Hoàng Linh & Phạm Thị Thiên Trang 100€. Nguyễn Kim Loan 30€. Nguyễn Mai Phương 10€. Nguyễn Minh Hưng 20€. Nguyễn Minh Nguyễn Tấn Hòa Bình 10€. Nguyễn Minh Tân 20€. Nguyễn Nga 10€. Nguyễn Quang Huy 20€. Nguyễn Thanh Vân 20€. Nguyễn Thị Bích Như 20€. Nguyễn Thị Cẩm Anh 30€. Nguyễn Thị Dương 20€. Nguyễn Thị Hải Yến 20€. Nguyễn Thị Hoa 20€. Nguyễn Thị Hội 20€. Nguyễn Thị Hồng Nhung 20€. Nguyễn Thị Hương 20€. Nguyễn Thị Kim Thanh 10€. Nguyễn Thị Ngọc 50€. Nguyễn Thị Ngọc Anh 20€. Nguyễn Thị Ngọc Lan 40€ HHLH Me Đông Phước Nguyễn Thị Phụng. Nguyễn Thị Ngọc Linh 50€. Nguyễn Thị Nguyệt 100€. Nguyễn Thị Phương Lan 20€. Nguyễn Thị Quỳnh 20€. Nguyễn Thị Thanh Hợp 20€. Nguyễn Thị Thập 20€. Nguyễn Thị Thủy 50€. Nguyễn Thị Trương & Đinh Văn Hồng 30€. Nguyễn Thị Tuyết Mai 10€. Nguyễn Thị Viên 30€. Nguyễn Thu Giang 50€. Nguyễn Trần & Lê Thị Hia 20€. Nguyễn Trí Nguyễn Thị Diệu Hằng 50€. Nguyễn Trí Nguyễn Văn Tâm 100€. Nguyễn Văn An 100€. Nguyễn Văn Tây 20€. Nguyễn Việt Hoàng 5€. Nguyễn Xuân Hạnh 20€. Nguyễn Xuân Hương 100€ HH cha Nguyễn Xuân Hiền và mẹ Trần Thị Tô Liên. Nguyễn Xuân Liêm 10€. Phái đoàn Sr Ông Làng Mai 2.000€. Phạm Đức Thọ 10€. Phạm Giác Doanh 2.030€. Phạm Mạnh Hùng 50€. Phạm Quốc Tuấn 100€. Phạm Thanh Phong 5€. Phạm Thị Hoàng My 20€. Phạm Thị Hồng Lan 70€. Phạm Thị Huệ 20€. Phạm Thị Liên 10€. Phạm Thị Ngân 100€. Phạm Thị Nhân 20€. Phạm Thị Thu Trang 20€. Phạm Thị Thủy Vân 20€. Phạm Thị Tuyết Mai 200€. Phạm Tiến Hạnh 20€. Phạm Trà My 20€. Phan Thị Bé 10€. Phan Thị Thanh Thủy & Chu Minh Hồng 100€ HH công đức cho cháu Chu Quốc Nhân Pd Đông Sơn và Chu Thủy Tiên Pd Đông Sơn. Phan Tuấn & Nguyễn Huyền 20€. Phùng Thị Thanh Bình 50€. Phùng Thị Thuận 20€. P. Diệu Hồng 30€. Pt. Diệu Hương 50€. Pt. Đồng Đồng, Đồng Bình, Đồng Yến Nhi & Đồng Hải Yến 10€. Pt. Đồng Hoa 50€. Pt. Đồng Thịnh 50€. Quách Lệ Trần 100€. Quách Vinh & Đỗ Chiêu Cang 10€. Quảng Đạo Hoàng Tôn Long 170€. Quảng Tấn Vũ Anh Tiến & 50€. Schneiden Thị Khánh Vân 50€. Selina An 20€. Sơn Hùng Dinh 15€. Sr Cô Thích Nữ Hạnh Trí 1393,73€. Tạ Thanh Quyên 300€. Tạ Thu Hiền 50€. Thái Sến Pd Thiên Nguyễn 50€ HHLH Thân mẫu. Thái Thiên Liên & Trần Phương Duy 60€. Thị Bùi 20€ HHLH Bùi Thị Yến. Thị Hồng Nhung 20€. Thị Khuyến Heinold 100€. Thị Xuyên 50€ HH CD cho Lê Văn Gian 87 tuổi. Thiện Đức 20€. Thiện Đức Văn Nhật Tân 20€ HH cho ông Như Chí Văn Công Y. Thiện Lý Tăng Bích Phần 30€. Thiện Mẫn Đào Đức Vương Minh & Ý Minh Thị Hạnh Stark 150€. Thiện Minh Hà Văn Thành 200€. Thúc Nhu Ha Đoàn 500€. Thuy Henne 50€. Tingting Zöllner 10€. Trần Bảo Nam & Trần Bảo Long 100€ HH Ông nội Trần Đình Cáp và Bà nội Nguyễn Thị Minh. Trần Bích Thuận 20€. Trần Hải Hòa & Hứa Thị Dục Tú 30€. Trần Hùng Linh 40€. Trần Kim Nga 40€. Trần Mai Đỗ Nga & Diệu Bích Mai Bích Loan 15€. Trần Mạnh Thắng 500€. Trần Thanh Việt & Thiện An Trần Thanh Quy 20€. Trần Thị Anh Tuyết 50€. Trần Thị Dung & Lê Huy Hoàng 50€. Trần Thị Phương cùng con cháu Tạ Thu Hà, Nguyễn Việt Chiêu, Nguyễn Việt Khanh và Tạ Đăng Khôi 50€. Trần Thị Quang 100€. Trần Thị Thanh 10€. Trần Thị Thanh Hương 20€. Trần Thị Thu Trang 50€. Trần Thị Trúc Mai 20€. Trần Thủy Hằng 50€. Trần Tú Ngọc 20€. Trần Tú Như 80€. Trần Văn Chính 10€. Triền (Xây dựng) 50€. Triệu C.U & Liên Triệu 20€. Trinh Huệ Linh 50€. Trinh Phạm (Đồng Ngọc) 120€. Trương Ngọc Phương 500€. Trương Quốc Nam 100€. Trương Thị Bình 30€. Trương Thị Lang Pd Kim Châu 59€. Trương Thị Lệ 20€. Trương Thị Thủy & Wittkonsky 20€. Trương Văn Sơn 20€. Từ Hậu 100€. Từ Quốc Minh 20€. Valdieck, Monika Käthe Elisabeth (Gedenken Wolfgang Paul) 200€. Vĩ Thị Minh 20€. Võ Kiều Oanh 20€. Vũ (Xây dựng) 50€. Vũ Thị Chuốt 20€. Vũ Thị Hà 30€. Vũ Thị Hồng 5€. Vũ Thị Huệ 50€. Vũ Thị Phương 5€. Vũ Văn Anh 50€. Vương Thị Tuyết 50€ cầu an cho em Vương Phúc Văn. Vương Thị Tuyết 20€ HHLH Trần Văn Độ sớm siêu thoát. Vương Văn Mạnh & Vũ Thị Hải Hà và Vương Ngọc Hà 30€. Nguyễn Đức Hiệp & Phạm Thị Vân, Nguyễn Hiệp Đức, Nguyễn Ngọc Mai Linh và Phạm Thị Hà Vy (Aschersleben) 100€. Tien Rohr (Bad Berka) 30€. Thiện Anh Ngô Kiêm Hoàng (Bad Kreuznach) 50€ HHLH Thiện Liên Võ Kim Hoa. Hoàng Hương (Bad Leuterberg) 50€. Hoàng Thị Lụa (Bad Zwischenahn) 20€. Gđ. Pt. Trung Đạo & Thiện Hằng (Benthe) 100€. Dieu Tu Nguyen (Berlin) 10€. Gđ. Nguyễn Liên Hương 500€. Nguyễn Thị Tuyết 50€. Nông bảo Trung & Phạm Thu Hương 20€. Tâm Tĩnh 50€. Thị Mạnh Phan Michael & Enrico Michael 20€. Vũ Trọng Huy 20€. Nguyễn Thanh Hoa (Berlin/ Lichtenberg) 20€. Thị Hạnh Phan - Michael 20€. Hoàng Phong Ngô (Asia Supermarkt Bảo Thy) (Bielefeld) 200€. Huệ Thành Lương Thị Kim Khánh 60€. Chu Hải Thanh (Bochum) 50€. Đào Quỳnh Hoa (Braunschweig) 10€. Gđ. Cao Phan Cường 50€. Gđ. Đào Ngọc Phương 50€. My Nga Härtel 20€. Nguyễn Thị Tý 10€. Nguyễn Trọng Đoàn 20€. Thị Hương Decheuthin 50€. Trinh Thị Sáu 20€. Võ Thị Kim Quyên 20€. Vũ Thị Hiền 20€. Bùi Văn Song, Trần Thị Thủy, Bùi Leo Đức Khánh, Bùi Lea Khánh Linh & Bùi Lisa Tú Linh (Bremen) 100€. Gđ. Lương & Nguyễn 200€ (An cư). Phạm Thị Duyên 100€. Phan Thị Bích Thủy 20€. Trần Văn Hải 50€. Lý Ngọc Sơn (Bremervorder) 60€. Gđ. Thịnh Trà (Bückeburg) 20€. Gđ. Trịnh Đức Thông (Burgdorf) 20€. Lương Thị Thương (Celle) 5€. Nguyễn Hữu Hùng, Mai Thu Huyền, Nguyễn Dũng Davis & Nguyễn Hữu Mạnh Lukas 100€ (cửa hàng Yoko Sushi). Nguyễn Quốc Ninh 100€. Nguyễn Thị Hồng Diệp 15€. Thị Minh Fugger 20€. Trần Bội Châu 20€. Vũ Thị Bích Liên 20€. Vũ Thị Minh Nguyễn 10€. Đoàn Khánh Toàn & Trần Thủy Hương (Cloppenburg) 200€. Fam. Huỳnh (Delmenhorst) 20€. Trọng Tiến Đức 50€. Đặng Thị Huệ (Detmold) 20€. Xiang Chen (Dormund) 300€.

Gđ. Nguyễn Việt Tiến & Vương Thị Lan Hương (Dresden) 50€. Mạnh Thị Nga 30€. Quách Ngọc Anh (Trương Nam Long) (Düren) 10€. Lâm Thanh Tùng (Düsseldorf) 20€. Đào Thị Hồng Nguyễn (Edewecht) 100€. Trang Văn Huy (Eislingen) 30€. Fam. Vương (Emden) 60€. Phạm Chí Huy (Erfstadt Liblar) 20€. Pháp Hoa (Erfurt) 100€. Dong Thanh Nguyen (Erlangen) 20€. Gđ. Lê Thị Dung & Bibo 50€. Đỗ Việt Hùng (Essen) 20€. Đỗ Việt Hùng, Phạm Thị Hà Ngân, Đỗ-Lê Trường Giang & Đỗ-Lê Trường Sơn 50€. Nguyễn Thị Lan 20€. Diệu Anh & Minh Trọng (France) 100€. Hoàng Ngọc Minh 82,50€. Nguyễn-Trần Thị Chay Pd Hoàng Ân Điều Phục 67,50€ HHLH Nguyễn Phúc Lộc Pd Hoàng Ân Viên Thành. Lê Bửu Quân & Mao Thị Mỹ Xuân (France/ Straßburg) 230€. Trần Thị Hường (Frankenthal) 20€. Thị Nhật Thảo - Lê Lai (Frankfurt/M) 30€. Lê-Vương (Freiburg) 50€. Trần Thị Dung (Garbsen) 100€. Ouyang Qiuwang (Gelsenkirchen) 200€. Bùi Thị Lý & Nguyễn Trác Tú (Gifhorn) 50€. Lý Thị Tuyết Sáu 50€. Trần Văn Thái (Goslar) 50€. Gđ. Dương Minh Chi (Göttingen) 50€. Gđ. Từ Văn Hải, Đỗ Kim Thịnh, Từ Phi Yến, Từ Anh Tuấn, Đỗ Thủ Thủy & Từ Đức Vinh (Hà Nội / Việt Nam) 20€. Trần Huy Dương (Hải Dương/VN) 20€. Biện Thị Mai (Hamburg) 50€ (An Cư Kiệt Hạ). Cao Bích Thủy 20€. Fam. L 20€. Nguyễn Thị Nhân 20€. Phạm Thị Hương, Tạ Gia Bảo và Tạ Jenna Bảo Anh 20€. Sr Cô Thích Nữ Thông Chân 100€. Vũ Quốc Thịnh & Nguyễn Hạnh Nhung 50€. Vương Đăng Đức 50€. Gđ. Nguyễn Thanh Bình (Hamel) 20€. Vũ Thị Hồng 50€. Đặng Thanh Hà & Phan Thị Hà (Hannover) 50€. David & Thiên Kim 30€. Đinh Thanh Thủy 100€. Đồng Hạnh Jamin 50€. Đồng Hoa Lâm Thị Huệ 50€. Gđ. Nam & Phương, Bùi Hoài Nam và Đồng Thành Nguyễn Thị Phương 20€. Gđ. Nhung & Quỳnh 20€. Gđ. Pt. Ngọc Cấn Trần Thị Lan (Hannover) 110€. Gđ. Pt. Thiên Dũng 200€. Gđ. Thăng & Bình 50€. Gđ. Thiện Vinh & Thiện Quý 50€. Hồ Thị Lam 20€. Hoàng Minh Đức 20€. Jolis Kỳ 20€. Lê Thị Kim Sa 20€ HHLH Lê Thị Liễu. Lê Thị Lan 30€. Minh Thảo Hà Phước 100€. Nguyễn Anh Tuấn & Bùi Thu Thủy và Nguyễn Bùi Nam Anh 20€. Nguyễn Lan Phương 20€. Nguyễn Thị Minh 20€. Nguyễn Thị Thăng 50€. Nguyễn Thị Thủy 50€. Nguyễn Thị Thủy 20€. Nguyễn Thị Văn Anh 50€. Phạm Thị Bích Ngọc 20€. Pt. Trần Hoàng Việt 50€. Quan Trần Lâm 50€. Trần Đoàn Duy Hải 20€. Trần Duyệt Khánh 50€. Trần Duyệt Sanh 30€. Trần Hải Vân 50€. Trần Hải Vân & Phạm Công Diễm 100€. Trần Thị Hoài Thanh 50€. Võ Văn Hằng 10€. Cao Văn Châu (Haren) 30€. Diệu Lộc Huỳnh Thị Bé (Helmstedt) 50€. Fam. Trần (Trần Kinh Hưng) 120€. Gđ. Quách Tuấn 50€. Huỳnh Tú Dung 30€. Gđ. Nguyễn Quang Chánh & Nguyễn Thanh Thủy (Heustedt-Ulzburg) 50€. Fam. Nguyễn Hương Thủy (Hildesheim) 20€. Huỳnh Thị Thu Hà 20€. Nguyễn Thị Chi 30€. Nguyễn Văn Hùng 5€. Thiện Thọ Trần Thị Xê (Karlsruhe) 50€. Đông Thịnh Kiều Văn Khang & Đông Giác Phạm Thị Hằng (Kassel) 50€. Fam. Choong Kim Woon 10€. Fam. Dương Nguyễn Quan 20€. Hang Nga Le 20€. Khanh Phát Dương 50€. Nguyễn Minh Thủy 50€. Phạm Thị Hoàng My 20€. Việt Hoàng Nguyễn 10€. Gđ. Phạm Đăng Anh Tuấn và Gđ ở Pháp (Kassel & France) 200€. Ngu Anh Vinh (Kaufbeuren) 50€. Minh Bach Hoang (Köln) 20€. Phan Thị Kim Lan & Phan Thị Hoa (Laatz) 150€. Lê Thị Hồng (Laatzeng/Gleiden) 30€. Gđ. Thủy Diệu và các con (Langenhagen) 200€. Nguyễn Thị Thu Giang (Leer) 50€. Hoàng Thị Hường (Lehrte) 20€. Lê Quỳnh Lưu 5€. Nam Hằng 30€. Nguyễn Thị Thu & Đào Diệu Linh 10€. Thiện Thành Nguyễn Thị Tâm 30€. Diên Văn An (Leverkusen) 25€. Gđ. Ô. Bà Nguyễn Văn Minh 60€. Laura Bathke (Linden) 100€. Chơn Hiền (Má vợ Ngô Hoàng Phong) (Lippstadt) 50€. Phạm Thị Thanh Hiền (Löhne) 50€. Võ Công Khanh & Phạm T.T. Hiền 50€. Du Tấn Tùng (Lörrach) 50€. Lê Quốc Thái & Nguyễn Thị Lan Phương (Lüdenscheid) 100€. Triều Thị Thục 20€. Buschbaum Trinh, Đặng (Ludwigshafen) 100€. Fam. Minh Châu 50€. Gđ. Trâm Quyết 20€. Pt. Thị Quang Ngô Quang Huy 500€. Dương Siêu (Lüneburg) 70€. Fam. Lèo Văn Chua & Ngô Xuân Duyên (Magdeburg) 50€. Huỳnh Thị Tuyết 20€. Trần Thị Nhuận (Mainz) 50€ HHLH phu quân Hoàng Văn Lịch. Lê Thị Nguyệt (Mannheim) 30€. Nguyễn Thị Hường 50€. Văn Hữu (Meppen) 50€. Ân danh (người Hoa) (Mettingen) 10€. Gđ. Phạm Đức Hiếu (Minden) 20€. Nguyễn Ngọc Đan 50€. Phạm Thị Sen 50€. Phan Thị Hào 50€. Quách Huệ Linh 20€. Trần Thị Thu 50€. Gđ. Thiện Quang (Mönchengladbach) 50€. Lưu (Müllheim) 20€. Công Ngọc Trương Mỹ Anh (Münster) 25€ (Lê nhập hạ của chú Tăng). Hồ Công Trinh 25€. Hồ Công Trinh & Hồ Bạch Thủy 100€. Lý Kim Phương 50€. Thiện Trì Nguyễn Thị Hương Liên 50€. Trần Thị Lan & Lê Văn Cường 50€. Mã Thị Kim Hồng (Nettetal) 100€. Phạm Minh Đức, Phạm Thy Minh & Nguyễn Phương Anh (Neu-Brandenburg) 20€. Tân Ngọc Nga (Neumünster) 50€ HHLH Chi Trần Ngọc Anh. Gđ. Lục Tô Hà (Nienburg) 10€. Phan Tô Hà (Nienburg/VN) 20€. Vũ Hồng Minh & Nguyễn Thị Hoàng Giang và Vũ Minh Quang (Nordeney) 100€. Dương Anh Tuấn (Norderney) 20€. Nguyễn Hiếu Nghĩa 20€. Lê Vũ Hoàng Nam & Lê Thủy Hiền và Lê Bảo Nam Louis (Norderstedt) 20€. Cường & Oanh (Nordhorn) 50€. Fam. Lưu và Hiền, Lợi, Zinnia & Ziling 20€. Gđ. Phạm & Hồ 20€ HHLH Bà Cố, Bà Ngoại và Mẹ. Gđ. Phạm Hồ 50€. Lê Thị Hiệp 20€. Lưu Giỏi 20€. Phạm Ngọc Anh & Lê Bạch Yến (Norrheim) 20€. Hồ Trọng Nghĩa (Nürnberg) 40€. Thái Thị Khánh Hồng (Oberrnkirchen) 50€. Thanh Hằng Buschbaum (Oberreideubach) 20€. Bùi Thị Hường (Osnabrück) 20€. Đồng Tố Nữ 50€. Fam. Sandwann Huyền My 20€. Gđ. Nguyễn Tuấn Anh 500€. Phạm Kim Nhung 50€. Trần Thị Thơm 50€. Hà Quang & Lê Nhung và Hà Lia An Chi (Paderborn) 50€. Nguyễn Văn Lợi 50€. Hoàng Thị Hiền (Peine) 10€. Lâm Thành Vũ (Pforzheim) 10€. Stephan, Li 10€. Trương Huỳnh Kin (Plerem) 20€. Đào Thanh Bình & Hương Trần (Thị Tu) (Potsdam & Peine) 50€. Gđ. Nguyễn Văn Toàn & Loan Hiệp và con trai Tony (Recklinghausen) 30€. Fam. Kunde Marie Noelle & Louise Kunde (Rehbang-Loccum) 20€. Duyên Ngọc Hằng Ngọc Hoa (Rheine) 50€. Võ Thành Công (Rodenberg) 20€. Gđ. Hồ Tôn (Tôn Mỹ Lệ) (Saarbrücken) 100€. Giang Lăng Cui 25€. Hoàng Văn Chiên (Sahl) 100€. Huỳnh Thị Thu Hiền (Sarstedt) 20€. Nguyễn Thị Vinh (Schönwalde) 20€. Võ Quang Châu & Hoàng Tùng (Schwabach) 50€. Lê Trường Sinh (Schwäbisch-Hall) 50€. Phụng Jenifer (Schweden) 100€. Sr Cô Diệu Ngọc 100€. Thanh Nguyễn 50€. Đàm Thị Bích Nhuận (Schwetzingen) 20€ (Rằm tháng Tư). On, Lai-Quyen 10€ (Rằm tháng 4). Trần Tuấn Anh & Đinh Thị Phương (Nail Word) (Seelze) 50€. Nguyễn Văn Cúc (Steinbach) 50€. Nguyễn Thị Ngọc Thảo (Straubenhart) 25€. Nguyễn Thị Ngọc Thảo & Nguyễn Thanh Thuận (Straubenhart) 25€. Nguyễn Thị Ba (Sweden) 100€. Đặng Hồng Việt (Torgau) 30€. Gđ. Thiên Bạch Đào Thị Chúc (Trier) 150€. Đào Thị Huyền (Ukraina) 20€. Ngọc Văn Tú & Bùi Quang Vinh 30€. Đặng Thị Huyền (Ukraine) 10€. Đặng Thị Hải Vân (Ulm) 25€. Trần Trọng Khoái (USA) 91,72€. Antony Lý (Vechta) 50€. Fam. Alan Lý Au 20€. Nguyễn Thị Ngân (Verden) 10€. Phạm Thị Hà 10€. Lý Lê (Việt Nam) 20€. Hồ Văn Lực (Vilshofen) 20€. Trần Thị Thiện (Vilshofen) 10€. Nguyễn Thị Mận (Walsrode) 10€. Bánh Tằm Sơn (Wiesbaden) 10€. Đào Tấn Mạnh (Wolfsburg) 10€. Đào Thị Thảo 50€. Đỗ Thủ Thủy & Nguyễn Thị Phương Lan 20€. Fam. Delarber 20€. Liêu Vĩnh Đạt 30€. Thiện Đăng Nguyễn Thị Bình 10€. Trần Lan

& Klaus Hofmann 50€. Võ & Ngô (Ngô Quốc Tuấn) 50€. Vũ Thị Sao 20€. Hồ Văn Long (Wunstorf) 20€. Nguyễn Hữu Mừng Chi (Wuppertal) 30€. Trần Thị Nhài (Würselten) 30€. Quý Đạo Hữu & Phật Tử ẩn danh 135€.

*Sư Cô TN Hạnh Trì (USA) 943€. Gđ. Đồng Phước (Bielefeld) 400€ HHHH Thân phụ Phúc Hải Phạm Văn Hời. Chùa Linh Thứu (Berlin) 1.000€. Cô Tuệ Thiên 200€. Diệu Bình 100€. Diệu Minh 100€. Công Ty Hồng Ella 30€. Minh Thái & Diệu Nguyệt 50€. Quảng Tâm, Diệu Hoa, Huỳnh Thị Helena, Huỳnh Tài Nhân & Toai 50€. Gđ. Nguyễn Đức Nguyễn Ba & Diệu Nghiệm Hồ Thị Thu Hương (Việt Nam) 500€. Quảng Trí (Berlin) 50€. Gđ. Thiên Mẫn & Thiên Nhã (Erlangen) 2.000€. Chùa Viên Âm (Nürnberg) 600€. Hùng & Hương 50€. Thị Thanh Sprey 20€. Giới Thoát (Nürnberg) 100€. Thiên Hạnh Giang Lăng Hĩa 50€. Sư Cô Tịnh Nghiệp, Chân Đan & Diệu Tường (Frankfurt) 200€. Nguyễn Tịnh Trinh Thị Thanh (Nürnberg) 50€. Diệu Nguyệt & Minh Thông (Essen) 100€. Sư Cô TN Chân Đức (France) 100€. Sư Cô Giác Mẫn (Sweden) 100€. Lưu Nguyệt Thìn (England) 57,35€. Thiên Quang (Mönchengladbach) 50€. Chùa Bảo Quang (Hamburg) 1.000€. Ludwigstelde (Berlin) 50€. Ẩn danh (Hamburg) 50€. Chùa Bảo Thành (Koblenz) 600€. Bửu Đạt & Thiên Trang (Trier) 300€. Lê Thị Tư (Koblenz) 100€. Đỗ Thị Thanh Vân (Frankfurt) 100€. Diệu Hạnh 50€. Ngọc Cẩn (Hannover) 175€. Chùa Pháp Minh (Việt Nam) 100€. Đồng Nam & Đồng Liên (Ravensburg) 100€. Đồng Quý 10€. Tâm Tịnh Phổ & Minh Hải (Ulm) 200€. Tâm Thủy 100€. Phan Thị Huệ (Việt Nam) 20€. Giác Ngô & Diệu Liên (Schweiz) 50€. Dr. Âu (Tübingen) 50€. Crepaz Hằng (Schweiz) 100€. Hạnh Hạnh (München) 100€. Chùa Bảo Quang (Hamburg) 1.500€ HH tuần Tiểu Tường Ni Trưởng Diệu Tâm. Diệu Xuân (Lübeck) 50€. Diệu Vân & Thiện Mỹ (Koblenz) 50€. Thiện Anh (Tübingen) 100€. Bauer Diệu Thuận 50€. Huệ Lạc 20€. Minh Hiếu Trần Khánh Trung 100€. Trần Thị Hiền (Stuttgart) 200€. Minh Đức & HL Diệu Liên 50€. Kiều Thái 200€. Hà Nghĩa & Chloe (England) 110€. Gđ. Nguyễn An 220€. Tuấn và Châu 55€. Quảng Lai Bùi Thị Nguyễn 55€. Hồng Huyền Nga, Peter Nguyễn, Angela Nguyễn, Lê Quang Hùng, Lollies Buchanan & Joel Lolce (England) 55€. Dũng (München) 100€. ĐĐ Thích Hạnh Bốn (Hannover) 100€ HHCL Phụ Mẫu Lý Văn Tấn & Kiến Thị Cẩm. Đồng Trí & Đồng Châu (Karlsruhe) 50€ HHHH Đồng Ngọc Lý Khánh Ngọc. Tịnh Trí Vũ Thị Minh Hằng 100€. Gđ. HL DH Nguyễn Thị Tâm (Kassel) 300€. Thầy Hạnh Bốn (Hannover) 300€. Thiện Minh Hà Văn Thành (Frankfurt) 100€. Ẩn danh 10€. Nguyễn Thị Chay (France) 40€. Nguyễn Thị Phượng (Krefeld) 100€. Wang Ivonne & Ky-Yan (Wistringen) 500€. Chùa Phổ Hiền (France) 1.000€. Tâm Thanh 100€. Trần Thị Bích Ngọc 100€. Diệu Anh & Minh Trọng 100€ (Tăng Ni học khóa Phạm ngữ). GDPT Tâm Minh (Hannover) 50€. Thiện Nguyễn Thái Sến (Pforzheim) 50€. Diệu Khánh & Đồng Giác (Mönchengladbach) 50€. ĐĐ. Thích Hạnh Thúc (Hannover) 100€ HHHH Phụ Mẫu quai cổ. Trần Hữu Nghiệp 100€. Thiện Mỹ & Diệu Vân (Pforzheim) 50€. Minh Hiếu (Gießen) 100€. Cô Giác Thọ (Hannover) 100€. Khóa tu Gioe duyên 50€. Quảng Tịnh Vũ Thị Vui (Celle) 50€. Gđ. họ Nguyễn (USA&Đức) 600€ HHHH Nguyễn Mạnh Hùng Pd Đồng Sanh. Gđ. Đh Nguyễn Quê (Hannover) 50€ HHHL Đh Nguyễn Quê Hoàng Thị Giông.

SC Thích Nữ Thông Chân (Hamburg) 100€. Thiện Huy, Thiện Hậu, Thiện Xuân, Thiện Mỹ & Thiện Đức (Frankfurt) 200€. Thích Khang Nguyễn Ân Tuấn (Hannover) 100€. Chiêu Hoàng (Krefeld) 100€. Mỹ Tuyết Trương Ngọc Huệ (München) 300€. Đồng Tâm & Đồng Liên (Hannover) 100€. Đồng Tâm (Uelzen) 100€. Tu Viện Vô Lượng Thọ (Schmiedeburg) 600€. Sư Cô Giác Mẫn (Schweden) 100€. Sư Cô Huệ Ngọc (France) 190€. La-Nguyễn, Thiện Như - Đồng Lạc, Đồng Nhan - Đồng Kim & Diệu Tịnh (Ibbenbüren) 100€. Thiện Hào & Thiện Tâm (Andernach) 100€. Đồng Phước (Bielefeld) 200€. Cao Phan Dũng & Nguyễn Thị Thư 50€. Phạm Văn Sơn & Đồng Hoa Nguyễn Thị Thu Hương 50€. Đặng Lâm Quang & Trần Thị Lan cùng gia đình (Hannover) 150€. Quảng Ngộ & Diệu Hiền 100€. Diệu Thanh Nguyễn Thị Minh, Thông Giác Trần Tú Anh & Ân Đức Hứa Hiền 200€. Chùa Bảo Thành (Koblenz) 300€. Sư Cô Tịnh Nghiệp (Frankfurt) 300€. Sư Cô Chân Đan 100€. Phật Tử (Danmark) 50€. Phật Tử Chùa Phổ Hiền (France) 300€. Chùa Phổ Hiền 1.000€. Đồng Đăng & Đồng Huệ (Rheine) 50€. TT. Thích Thiện Thuận (Việt Nam) 1.000€. TT. Thích Hạnh Bảo (Finland) 1.000€. Ni Trưởng Thích Nữ Diệu Phước (Berlin) 1.000€. ĐĐ. Thích Hạnh Bốn (Hannover) 1.000€. Đồng Độ & Đồng Nhã 100€. Đồng Kim (Neustadt) 100€. TT. Thích Hạnh Hòa (Nürnberg) 100€. Nguyễn Trí & Nguyễn Tuệ (Wilhelmshaven) 50€. Đồng Thanh - Hoài Anh Topcie (Mannheim), Đồng Hạnh Bùi Thị Dung (Hannover), Đồng Kim Phan Thị Xuân (Laatzten), Diệu Hạnh - Đạo Tâm, Thiện Xuân (Ingolstadt) 200€. Thiện Giáo & Thiện Sanh (Göttingen) 50€. Tâm Đồng & Tâm Tuyền (Spaichingen) 100€. Diệu Hương (Münster) 100€. Diệu Hoàn Phạm Thị Tố Hòa (Hafenlohn) 30€. Diệu Cẩn (Hannover) 30€. Đồng Kim Nguyễn Minh Thủy 50€. ĐĐ. Thích Hạnh Tâm (Zwickau) 100€. Diệu Tịnh (Hàng Tuần) (Berlin) 200€. Chi Hội Phật Tử Hannover (Hannover) 50€. Đồng Nghiêm (Rostock) 100€. Thiện Giới (München) 200€. Thiện Nghiêm, Thiện Lai, Thiện Dũng & Thiện Bảo (Mönchengladbach) 200€. Diệu Thanh (France) 60€. Bùi Thiên Phan 100€. Tắc Duyên 50€. Quảng Phước 20€. Diệu Thu 20€. Như Nghiêm 20€. Cô Tuyền 20€. Quảng Huệ 200€. Thiện Quang (Mönchengladbach) 50€. - Nguyễn Hữu Mừng Chi (Wuppertal) 100€.

• Báo Viên Giác

Đào Thị ngọc Diệp 30€. Hồng Chương Kim 30€. Huỳnh Ngọc Hà 115€. Huỳnh Thị Chang 50€. Lê Thị Cậy (Nguyễn Văn Cửu) 30€. Nguyễn Thương 60€. Phí Thị Lan Hương 200€. Phí Thị Vân 100€. Trịnh Văn Hi 30€. Fam Nguyen (Ahrensburg) 20€. Trần Tân Đạt (Belgique) 30€. Dr. Lê Vĩnh Hiệp (Bendorf) 30€. Trần Thị Yến Trang (Bonn) 20€. Phạm Ngọc Đảnh (Bruchköbel) 30€. Quách Ngọc Anh (Trương Nam Long) (Düren) 20€. Sam Cường (Düsseldorf) 30€. Trang Văn Huy (Eislingen) 30€. Võ Thành Chi Lan (Erlensee) 30€. Dương Phan (Filderstadt) 20€. Trần Văn An (Flensburg) 20€. Mme Dang Nathalie (France) 40€. Nguyễn Thị Kim Cúc (Frankfurt) 50€. Trần Ngọc Quan 40€. Gđ. Dương Minh Chí (Göttingen) 20€. Nguyễn Văn Det 20€. Hồ Vinh (Hamburg) 20€. Huỳnh Khương Ninh 25€. Lê Tân Lộc 20€. Nguyễn Thị Nhân 30€. Phương Quỳnh Diệu Thiện 100€. Trần Văn Hùng (Hanau) 30€. Hồ Chuyển (Hannover) 20€. Trang Văn Hy (Heilbronn) 100€. Nguyễn Thị Kim Phương (Heimsheim) 20€. Trương Thị Lê (Helmstedt) 30€. Võ Thị Lấp (Holland) 40€. Nguyễn Ngọc Châu (Ibbenbüren) 30€. Trương Văn Dân (Italia) 50€. Vũ Thị Minh Hằng (Karlsruhe) 30€. Phạm Lạc (Koblenz) 30€. Điền Kim Thoa (Köln) 20€. Trần Xuân Hải (Kornthal-Münchingen) 40€. Chiêu Hoàng Nguyễn Thị Phượng (Krefeld) 20€. Lê Thị Hồng (Laatzten/Gleidingen) 20€. Nguyễn Văn Mỹ (Leinfelden Echterdingen) 20€. Phan Thọ Lý (Leipzig) 30€. Gđ. Ô. Bà Nguyễn Văn Minh (Leverkusen) 60€. Laura Bathke (Linden) 30€. Mã Dũng (München) 20€. Trần Thị

lan & Lê Văn Cường (Münster) 50€. La Tỳ (Nordhorn) 20€. Lưu Giỏi 20€. Phạm Hồng Khanh 20€. Nguyễn Hồng Vân (Nürnberg) 20€. Võ Thị Mỹ 20€. Võ Hồng Khanh (Oberhausen) 50€. Huỳnh Hoài Phu (Osnabrück) 30€. Lê Thị Hồng (Parsberg) 30€. Gđ. Họ Tôn (Tôn Mỹ Lệ) (Saarbrücken) 30€. Giang Lăng Cui 25€. Lê Trường Sinh (Schwäbisch-Hall) 300€. Lương Kinh Huy (Schweiz) 94€. Trần Thị Nhật Hưng (Trần Hữu Lễ) (Schweiz/St.Gallen) 94€. Võ-Vương Kim Huệ 37€. Nguyễn Thị Ba (Sweden) 50€. Gđ. Thiên Bạch Đào Thị Chúc (Trier) 30€. Nguyễn Văn Hoa (Tübingen) 50€. Đặng Thị Hải Vân (Ulm) 25€. Lâm Minh Anh (USA) 100€. Lê Văn Công (Villingen Schwenningen) 30€. Trần Thị Thiên (Vilshofen) 25€. Trương Văn Kỳ (VS.Villingen) 50€. Nguyễn Hữu Mừng Chi (Wuppertal) 20€. - Diệu Chân & Minh Lý (OK/USA) 472€. Nguyễn Thị Chay (France) 30€. Nguyễn Thị Phượng (Krefeld) 20€.

• Ấn Tông

Bùi Duy Nguyễn (Darmstadt) 100€. Laura Batke (Linden) 50€ Diệu Anh & Minh Trọng (France) 100€. Huệ Tường (Norway) 50€. Như Tường 50€. Gđ. Pt. Diệu Hoa Nguyễn Thị Nga (Oberursel) 20€. Gđ. Họ Tôn (Tôn Mỹ Lệ) Saarbrücken) 20€. - Quảng Tâm, Diệu Hoa, Huỳnh Thị Helena, Huỳnh Tài Nhân & Toai (Berlin) 50€. Thiện Vũ & Thiện Niệm (USA) 1.905€ (quyển Thần Di Sao).

-**Thiền Môn Nhựt Tụng:** Phạm Anh Tuấn (France Blanquefort) 82,50€.

-**Kinh Dược Sư:** Trang Văn Huy (Eislingen) 10€.

• TƯỢNG PHẬT

-**Quan Thế Âm:**

Lâm Kim Khánh (Mönchengladbach) 60€. Diệu Hòa Mai Thị Dậu 20€.

-**Thiền Thủ Thiền Nhân:** Thiện Hà Đặng Thị Hằng Teickner (Langenhagen) 30€.

• Phật Đản

Diệu Ngọc & Quảng Tâm 50€. Đồng Ngô Nguyễn Thị Tâm 50€. Hồng Chương Kim 30€. Hứa A Tri 50€. Lê Chi Gruber 150€. Lý Hoa Pd Diệu Liên 30€. Lý Trung Hà 50€. Ngọc Lương Hoàng Thị Tài 20€. Nguyễn Đức Lương 50€. Tạ Thị Ngọc Hoa 160€. Thị Nguyễn-Franz 15€. Thiện Lý Tăng Bích Phần 20€. Thông Minh Nguyễn Thị Hằng 20€. Thông Thọ Hứa Kỳ Năng 20€. Tinh Trúc & Tinh Nghiệm 100€. Trịnh Văn Hi 60€. Trương Thị Tháo Pd Diệu Hiền 30€. Thiện Sánh Lương Thị Hương (Bielefeld) 50€. Thị Minh Fugger Pd Tịnh Anh (Celle) 20€. Nguyễn Văn Lâm (Delmenhorst) 25€. Helene Antony-Do (Düsseldorf) 100€. Phạm Chí Huy (Erfststadt Liblar) 20€. Nhứt Hòa Võ Văn Thắng (France) 50€. Gđ. Dương Minh Chí (Göttingen) 50€. Trương Văn Thế 15€. Nguyễn Thị Trà Giang (Hannover) 20€. Gđ. Thiện Hà & Nguyễn Thảo (Hildesheim) 30€. Nguyễn Thị Kim Nhung 20€. Thiên Cổ Trần Kim Phượng (Ingolstadt) 50€. Thiện Mỹ Lưu Hạnh Dung (Karlsruhe) 100€. Điền Kim Thoa (Köln) 20€. Ngô Văn Phát (Laatzten) 50€. Lê Thị Hồng (Laatzten/Gleidingen) 50€. Trần Đình Hy (Laer) 30€. Ngọc Bình Ô Thị Hai (Meppen) 50€. Dr. Trưởng Ngọc Thanh & Nguyễn Thị Huyền Linh (Minden) 200€. Lê Thị Hồng Diệp (München) 20€. Công Ngọc Trương Mỹ Anh (Münster) 25€ (Lễ nhập hạ của chư Tăng). Võ Thị Mỹ (Nürnberg) 30€. Huỳnh Hoài Phu (Osnabrück) 30€. Li, Trần Thị Phượng (Pforzheim) 50€. Trần Thị Ba 50€ HHHL Trần Văn Hòa. Trương Kim Học (Schieberdingen) 20€. Lý Thị Dân (Schweb-Heim) 20€. Tô Khả Đức (Schweinfurt) 20€. Vũ Quang Tú (Seelze) 50€. Gđ. Văn Trang (Vechta) 50€. Nguyễn Thị Bích Hằng (Worms) 50€.

• **Vu Lan:** Gđ. Dương Minh Chí (Göttingen) 50€. Quảng Sinh & Diệu Đạo (Holland) 50€. Trương Văn Kỳ (VS. Villingen) 50€.

• **Sửa Chùa:** Laura Bathke (Linden) 100€. Gđ. Phạm - Hồ (Nordhorn) 20€.

• **Đền Dược Sư:** Lâm Kim Khánh (Mönchengladbach) 60€. Ẩn danh 10€.

• Trai Tăng

Chi Ấn Đức 60€. Diệu Hòa Mai Thị Dậu 20€. Đồng Văn Đình Thu Hương 20€. Ngọc Tâm Tạ Thị Hương & Ngọc Cẩm Huỳnh Lê Văn 20€. Nguyễn Thị Kim Chi & Kaspar Nguyen Wolfgang 20€. Nguyễn Thị Kim Dung 500€. Trần Hải Hòa & Hứa Thị Dục Tú 30€. Gđ. Nguyễn Liên Hương (Berlin) 500€. Diệu Hoàng Lương Thị Kim Phụng (Bielefeld) 50€. Helene Antony-Do (Düsseldorf) 50€. Sư Cô Thích Nữ Thông Chân (Hannover) 100€. Gđ. Pt. Thiện Dũng (Hannover) 100€. Thiện Phú Lê Bích Lan 20€. Trần Thị Thắm (Laatzten) 100€. Laura Bathke (Linden) 50€. Diệu Thời (Nordhorn) 10€. Gđ. Họ Tôn (Tôn Mỹ Lệ) (Saarbrücken) 50€. Lê Trường Sinh (Schwäbisch-Hall) 50€. Nguyễn Hữu Mừng Chi (Wuppertal) 50€. Đồng Lan Châu Ngọc Lan 50€. Hoàng Thị Nhung 10€ HHHL Hoàng Văn Lịch. Nguyễn Thị Kim Chi & Kaspar Nguyen Wolfgang 10€. Nguyễn-Huỳnh Thị Kim Loan 50€ HL Nguyễn Văn Mau. Đồng Thuận Phạm Thị Thảo (Düsseldorf) 50€ HHHL Thiện Nam Hoàng Nguyễn Hải. Phạm Thị Thanh Hằng & Hoàng Việt Long (Hannover) 20€. Võ Quang Châu & Hoàng Tùng (Schwabach) 50€. Đàm Thị Bích Nhuận (Schwettingen) 15€ (Rằm tháng Tư). Nguyễn Thanh Thu Huyền & Phan Đình Tuấn (Wolfsburg) 20€.

• Từ Thiện & Xã Hội

-**Cô Nhị, Cùi, Mù & Dưỡng Lão:** Hoàng Cường Nguyễn & Dr Nguyễn Thị Minh Ngọc 50€. Lê Chi Gruber 200€. Lê Thị Hoe 40€. Nguyễn Văn An 200€. Quách Ngọc Anh (Trương Nam Long) (Düren) 10€. Đào Thị Hồng Nguyễn (Edewecht) 100€. Phan Thị Vy (Hannover) 70€. Laura Bathke (Linden) 70€.

-**Nôi cháo tình thương:** Phạm-Nguyễn Thị Thu Thủy (Belgique) 50€.

-**Mổ mắt tim lại ánh sáng:** Li, Trần Thúy Phượng (Pforzheim) 50€.

-**Phóng sanh:** Thầy Hạnh Định 50€. Trương Văn Kỳ (VS.Villingen) 50€.

• Cứu giúp nạn nhân Ukraine

Đặng Thị Huyền 10€. Đào Thị Huyền 10€. Lê Thị Cậy (Nguyễn Văn Cửu) 30€. Nguyễn Thanh Hùng & Huỳnh Thị Thu Thủy 100€. Trần Thị Sáu 20€. Điền Văn An (Leverkusen) 25€.

• **Học Viện Phật Giáo Viên Giác:** Laura Bathke (Linden) 50€.

• **Trung Tâm Nghiên Cứu và Tu Học VG:** Bành Tâm Sơn (Wiesbaden) 20€.

• **Học bổng Tăng Ni Việt Nam:** Ấn danh 20€. Laura Bathke (Linden) 50€. Bành Tâm Sơn (Wiesbaden) 20€.

• **ĐỊNH KỲ (Tháng 5 & 6/2022)**

Anh Châu Thị Trần Lê 10€. Chörling 600€. Đàm Thị Hoàng Lan 10€. Đặng Quốc Minh 20€. Diệu Khai, Diệu Ngọc & Quảng Tâm 100€. Đỗ Thái Bằng 60€. Đỗ Thị Hồng Hạnh 10€. Đoàn Thanh Vũ Phước 10€ HHHH Đồng Phước Võ Thị Hai. Đồng Giới Nguyễn Thị Thu 20€. Gđ. Thiện Nam & Thiện H. 100€. Hà Ngọc Kim 50€ HHHH Diệu Hạnh Đình Thị Hội. Hồ Thị Nguyệt 50€. Hoàng Thị Phúc 20€. Hoàng Thị Tân 120€. Hoàng-Vũ Nguyễn Thị Thanh 10€. Hồng Nghiệp Phan Quỳnh Trâm 10€. Hứa Thiên Cao 10€. Huê Wollenberg 20€. Kim Loan Lâm Thị Maier 20€. Lâm Đức Toàn 10€. Lâm Thanh (Ling) 50€. Lâm Thị San 20€. Lê Hoàng Nhi 10€. Lê Minh Sang 40€. Lê Thị Hồng 100€. Lê Thị Ngọc Hân 100€. Lê Thị Tiến 50€. Lê Thùy Dương 20€. Lê Văn Đức 20€. Lý Kiên Cường 30€. Lý Lăng Mai 30€. Manuela Horn 20€. Ngô Thị Thăng 20,46€. Nguyễn Việt Châu 20€. Nguyễn Thị Hiền 10€. Nguyễn Hòa 30€. Nguyễn Hữu Mừng Chi 20€. Nguyễn Liên Hương 40€. Nguyễn Ngọc Đường 10€. Nguyễn Quốc Định 30€. Nguyễn Thị 40€. Nguyễn Thị Hiền 10€. Nguyễn Thị Hoàng Quỳnh 20€. Nguyễn Thị Kim Lê 20€. Nguyễn Thị Minh Sáu 40€. Nguyễn Thị Thanh Phương Nguyễn 10€. Nguyễn Thị Thu Nguyệt 20€. Nguyễn Thiện Đức 90€. Nguyễn Văn Lực 15,34€. Phạm Hoàng Tố Hoa (Linkemheim) 15€. Phạm Thị Mai & Minh Trương 40€. Phạm Văn Dũng & Đỗ Thị Cúc 12€. Phan Thị Dương 25,56€. Phan Thị Lan 14€. Phùng Văn Thanh 20€. Quách-Lê Thị Kim Thu 50€. Sabine & Phan Trương Trần Vũ 100€. Tạ Thị Ngọc Dung 60€. Thái Kim Sơn 80€. Thái Quang Minh 200€. Thanh Vũ Phước Đoàn 10€ HHHH Đồng Phước Võ Thị Hai. Thị Bích Lan Nguyễn-Erhart 30€. Thị Thiện Phạm Công Hoàng 50€. Thiện Độ Ngô Quang Đức 40€. Thiện Phước & Quảng Thảo 40€. Thiện Thúy Vũ Thị Xuyên 30€. Tôn Thúy 40€. Trần Mạnh Thăng 100€. Trần Tân Tiếng 22€. Trần Thị Kim Lê 10€. Trần Thị Ngọc Anh (Trần Lăng Hịa) 20€. Trần Thị Thu Thủy 10,22€. Trần Văn Dân 15€. Trần Văn Lực 15,34€. Trương Ngọc Liên 100€. Tu Bình Spyra 20€. Uông Minh Trung 20€. Viên Tú Nguyễn Thị Anh 20€. Võ Thị Mỹ 20,46€. Võ Thị Mỹ 20€. Võ Văn Hùng 30€. Vũ Đình Đức 30€. Vũ Quang Tú 100€. Vũ Thị Phương Thảo 20€. Vũ Thị Tường Nhân 20,46€. Young Thị Thanh 30€.

TU VIỆN VIÊN ĐỨC
(Từ 01.04.2022 đến 05.07.2022)

• **Tam Bảo**

ĐH. Trần Thị Nga 10€. Alfons Wagner & Hồ Thị Lô 20€. Ấn danh 50€ (Cúng đường TB & Khóa tu). Bành Hên 130€. Châu Hai 5€. Châu Văn No 10€. Diệu Hoa

Thị Thi 50€. Đỗ Bích Giao 15€. Đỗ Văn Vinh 30€. Đồng Huệ Huỳnh Thị Đại 100€. Đồng Ngọc Đào Thúy Uyên (Định Kỳ) 150€. Đồng Nhi Trương Bích Thủy 20€. Đồng Quý 50€. Đức Trí & Diệu Như 47€. Dung 30€. Dương Thị Ngọc Liên 30€. Fam. Phạm Vốn & Thiện Chơn 40€. Gđ. Ánh Mạnh 50€. Gđ. Đồng Nguyễn 100€. Gđ. Hùng-Mỹ & Vinh-Hào 50€. Gđ. Huỳnh Cui Liễu 20€. Gđ. Nhuận Tâm Lưu Kha Thu Hương 30€. Giang Muoi 50€. H. Van Ta & T.B.H. Le Ta 1.000€. Hồ Thị Hạnh 10€. Hoa Lan Thiện Giới 50€. Jenny Mai 50€. Kim Loan Lâm Thị Maier 45€. Lai Trung Việt & Lo Thị Phương 60€. Lê Thị Kim 60€. Lê Thị Kim Loan 60€. Lê Thị Kim Loan Pd Đồng Huệ Đàm 50€. Lê Thị Ngọc Mai 40€. Lê Thị Vinh 20€. Lê Thị Vy 70€. Lê Thúy Hà 40€. Liễu Minh Đại 50€. Liễu Thái Hòa 1.850€. Lưu Phước Lai 30€. Lý Thị Kim Ngọc 18€. Mai Thị Ngọc 10€. Nguyễn Anh Giang 40€. Nguyễn Chí Hiến 5€. Nguyễn Hào Uyên 5€. Nguyễn Minh Toàn 10€. Nguyễn Thanh Hai 90€. Nguyễn Thị Huệ 20€. Nguyễn Thị Kim Chi 20€. Nguyễn Thị Kim Dung 200€ HHHH Thanh Tran Trần Hữu Phúc. Nguyễn Thị Thu Hai 10€. Nguyễn Thị Thủy Hà 30€. Nguyễn Tuyết Xinh 60€. Phạm Thái Hùng 20€. Pt. Trần Thị Hằng 55€. Quách Kim Trinh 30€. Quách Thị Phương & Van Khanh 10€. Tạ Tu Khanh 10€. Thanh Hương Bauer 30€. Thiện Thế Nguyễn Thị Thanh Kim (Tiền "Bo" của khách 200€. Thúy Trần 60€. Trần Hoàng Minh 120€. Trần Thị Hồng 20€. Trần Thị Nga 20€. Trần Thị Nữ 60€. Trần Thị Thanh Hà 10€. Vũ Đình Đức 60€. Nguyễn Thị Hương (Albstadt/Ebingen) 100€. Steffen & Michelle 20€. Tâm Huệ (Amtzell) 20€. Đỗ Trung (Biberach) 60€. Hoàng Sang Lưu 20€. Đào Thị Minh Huệ (Ebingen) 50€. Nguyễn Thị Minh Phương (Erbach) 90€. Phan Thảo Vi Karin (Esslingen am Neckar) 10€. Thị Nhật Thảo - Lê Lai (Frankfurt) 20€. Pt. Lê Thị Oanh (Friedrichshafen) 30€. Nguyễn Văn Tân (Giessen) 50€. Gđ. Đh Đồng Quang & Đồng Chiêu (Hannover) 100€ HHHH Thần mẫu tuần chung thất. Nguyễn Thị Hoài (Konstanz) 30€. Pt. Yên 20€. Quách Thị Hằng & Hoàng Thế Dương 500€. Trần Thị Hồng Thanh 100€. Hùng Phạm (Lahr) 10€. Con Tiên (Lindau) 50€. Fam. Nguyen (Lan, Mai & Michelle) 20€. Laura Bathke 100€. Phạm Văn Hùng (Memmingen) 20€. Nguyễn Thị Lan Anh (Neu-Ulm) 30€. Phan Kim Thúy 20€. Gđ. Ngô Văn Chia & Hồ Thị Thu Hồng (Österreich) 20€. Gđ. Tuấn Chi 30€. Thị Lệ Hằng Schuler (Pforzheim) 10€. Gđ. Hải Lý (Ravensburg) 50€. Phan Văn Dấu & Trần Bích Ngọc và Phan Bảo Khang (Rheinfelden (Baden)) 50€. Lê Thị Duyên, Phạm Thanh Phương, Đỗ Văn Toàn, Phạm Thị Quỳnh và Đỗ-Phạm Hải Triều (Ukraina) 95€. Nguyễn Thu Trang, Phạm Ngọc Linh, Phạm An Đông và Phạm Quang Anh 48€. Nguyễn Thị Thúy Hà (Ulm) 50€. Nguyễn Văn Long 40€. Nguyễn Thị Phương Anh (Unteressendorf) 50€. Trần Trang Vy (Wangen) 10€. - PT Thiện Tú Nguyễn Hoàng Anh Tuấn và Thiện Nữ Nguyễn Hoàng Yến Nhi cúng đường 1 bao gạo và 1 bao nếp.

• **Trai Tăng:** Nguyễn Thị Kim Dung 200€ (cầu an Thiện An & Thiện Tánh).

• **Phật Đản:** Gđ. Minh Phát Mạch Trước Khung 50€.

*
* *

Khi chuyển tịnh tài cúng Chùa, xin quý vị vui lòng ghi vào nơi (Verwendungszweck = mục đích cho việc gì) để văn phòng dễ làm việc. Quý vị ở xa ngoài nước Đức cũng có thể gửi tiền mặt hoặc Check trong thư, có thể gửi thường hoặc bảo đảm về chùa. Xin thành thật cảm ơn quý vị.

Tất cả mọi sự Cúng Đường định kỳ hoặc những lễ lạc khác cho Chùa, quý vị đều có thể lấy Giấy Khai Thuế lại (bằng tiếng Đức) để cuối năm quý vị có thể khai khấu trừ thuế với Chính Phủ. Quý vị nào cần, xin liên lạc về Chùa qua Email: **buero@viengiac.de** bằng thư hoặc điện thoại, cho đến cuối tháng 4 mỗi năm; chúng tôi sẽ gửi giấy đến quý vị.

Quý vị chuyển tịnh tài về Chùa, xin chuyển vào Konto mới như sau:

Congr.d.Verein Vietn.Buddh.Kirche Abteilung i.d Sparkasse Hannover
Konto Nr. 910 403 066
BIC: SPKHDE2HXXX
IBAN: DE40 2505 0180 0910 4030 66

Ngoài ra Tu Viện Viên Đức ở Ravensburg có số Konto như sau:

Kloster Vien Duc
BIC: SOLADES1RVB
IBAN: DE53 6505 0110 0111 3020 68
Kreissparkasse Ravensburg

Ngày..... tháng năm 20

PHIẾU ỦNG HỘ BÁO VIÊN GIÁC

Số hiệu độc giả (SH)

Họ và tên :

Địa chỉ :

Tel./Email :

Số tiền :

Giấy chứng nhận khai thuế : Có Không

Độc giả mới Độc giả cũ

Nếu thay đổi địa chỉ nhận báo, xin ghi rõ địa chỉ cũ dưới đây :

.....
.....

Congr.d.Verein Vietn.Buddh.Kirche
Abteilung i.d
Sparkasse Hannover
Konto Nr. 910 403 066
BIC: SPKHDE2HXXX
IBAN: DE40 2505 0180 0910 4030 66



VIÊN GIÁC

TẠP CHÍ CỦA KIỀU BÀO
VÀ PHẬT TỬ VIỆT NAM TỶ NẠN
TẠI CỘNG HÒA LIÊN BANG ĐỨC

Zeitschrift der Vietnamesen und Buddhistischen Vietnam-
Flüchtlinge in der Bundesrepublik Deutschland

CHỦ TRƯỞNG (HERAUSGEBER)

Congr. d. Verein Vietn. Buddh. Kirche e. V.
Karlsruher Str.6 - 30519 Hannover - Deutschland

SÁNG LẬP CHỦ NHIỆM

Hòa Thượng Thích Như Điển

CHỦ BÚT

Phù Vân Nguyễn Hòa

QUẢN LÝ TOA SOẠN

Thị Tâm Ngô Văn Phát

BAN BIÊN TẬP & CỘNG TÁC VIÊN

HT. Thích Như Điển - Phù Vân - Lê Ngọc Châu - Quảng Trục
Trần Việt Dung — Đại Nguyễn

✳ và Các Văn - Thi Hữu ✳

- * **Đức:** Tích Cốc Ngô Văn Phát – Nguyễn Đạo Văn Công Tuấn - Tử Hùng Trần Phong Lưu - Tùy Anh - Dr. Trương Ngọc Thanh - Phan Ngọc - Trần Đan Hà - Đỗ Trường - Lương Nguyên Hiền - Nguyễn Quý Đại - Nguyễn Hạnh HTD - Trần Thị Hương Cau - Hoa Lan Thiện Giới - Thi Thị Hồng Ngọc - Phương Quỳnh - Dr. Văn Công Trâm - Quỳnh Hoa - Trần Thế Thi - Hoàng Quân.
- * **Pháp:** Dr. Hoang Phong Nguyễn Đức Tiến.
- * **Thụy Sĩ:** Trần Thị Nhật Hưng - Song Thư LTH - Lưu An Vũ Ngọc Ruấn.
- * **Hòa Lan:** Nguyễn Trí-Hồ Thanh Trước.
- * **Ý Đại Lợi:** Huỳnh Ngọc Nga - TS. Elena Pucillo Trương & Trương Văn Dân.
- * **Hoa Kỳ:** Tuệ Nga - Họa Sĩ Vi Vi Võ Hùng Kiệt & Cát Đơn Sa - Diễm Châu - Lâm Minh Anh - thylanthao.11^^
- * **Canada:** Dr. Thái Công Tung - GS. Trần Gia Phụng - DVM Nguyễn Thượng Chánh,
- * **Úc Châu:** TT. Thích Nguyễn Tạng - TS. Lâm Như Tạng.

KỸ THUẬT AN LOÁT (Layout)

Chùa - Pagode Viên Giác - Hannover CHLB Đức

CỘNG SỰ CỘNG TÁC CỦA (Mitwirkung von)

Hội Phật Tử VNTN tại Cộng Hòa Liên Bang Đức
Vereinigung der Buddhistische-Vietnamflüchtlinge i. d. BRD

TÒA SOẠN

Chùa - Pagode Viên Giác

Karlsruher Str.6 - 30519 Hannover

Tel. 0511 - 87 96 30 . Fax : 0511 - 87 941 200

Homepage: <https://www.viengiac.info>

E-mail : info@viengiac.de

Email : bureau@viengiac.de

E-mail : baoviengiac@viengiac.de

E-mail : vongatuong@yahoo.de

VIEN GIAC erscheint 6 mal jährlich

- Viên Giác phát hành mỗi 2 tháng vào những tháng chẵn. Nhằm mục đích phục vụ lợi ích cộng đồng người Việt tỵ nạn tại Đức Quốc trên mọi mặt.
- Viên Giác bảo tồn và phát huy truyền thống Văn Hóa Phật Giáo và Dân Tộc Việt bên cạnh những sinh hoạt Tôn Giáo, Xã Hội hoàn toàn không có tính cách thương mại, tuy nhiên mọi ủng hộ qua hình thức cúng dường. Viên Giác xin chân thành cảm tạ.
- Ứng hộ hiện kim cho Viên Giác. Quý vị sẽ nhận được biên nhận theo sự yêu cầu để làm đơn xin quân bình thuế lương bổng hoặc lợi tức hằng năm.
- Những bài viết được đăng hay trích đăng, cũng như Quảng Cáo thuê đăng trên báo Viên Giác không nhất thiết là tư tưởng, lập trường hay chủ trương của Ban Biên Tập. Tác giả những bài viết, hay những người thuê đăng quảng cáo chịu hoàn toàn trách nhiệm về việc này.

Ứng hộ tịnh tài xin gửi qua trương mục:

Congr. d. Verein Vietn. Buddh. Kirche

Abteilung i.d.

Sparkasse Hannover

Konto Nr. 910 4030 66

BIC: SPKHDE2HXXX.

IBAN: DE40 2505 0180 0910 4030 66

MỤC LỤC

• Tôn Giáo

2. Thư Tòa Soạn
4. Sám Hối (Thích Như Điển)
7. Bài Kinh đầu iên: Lòng biết ơn (Nguyễn Giác)
9. Lý tưởng của người Bồ Tát (Hoang Phong)
12. Khi tôi nói tôi là một Phật tử (Thị Tâm Ngô Văn Phát dịch)
14. Con đường từ cái tôi đến vô ngã (Lâm Minh Anh)

• Chủ đề Vu Lan: Mẹ:

18. Lòng Mẹ bao la... (Cát Đơn Sa- DC)
23. Chào Mẹ (Vũ Thất)
28. Giấc mơ đoàn tụ (Trần Phổ Hội)
32. Những mảnh vỡ của tấm gương (Elena Pucillo Trương)
34. Mạch nước không bao giờ cạn (Trương Văn Dân)

• Văn Học Nghệ Thuật:

41. Vài cảm nghĩ về bản Di Chúc của HT. Thích Như Điển (Phù Vân)
44. Các hệ sinh thái trong truyện Kiều (Thái Công Tụng)
49. Thảo Trường-Những mảnh ghép của Chiến Trang (Đỗ Trường)
54. Thật lòng (Thu Hoài)
58. Ba ông già đi tìm hạnh phúc (Lê Đức Luận)
61. Ngôi chùa Nhứt biểu hiện... (Trần Phong Lưu)
63. Người đi, linh hồn ở lại (Nguyễn Tuấn Khanh)
66. Bài viết của một người trong nước (Ls H.Phân)
67. Còn khổ bao lâu nữa? (Nguyễn thị Tịnh Thy)
70. Bệnh loãng xương ... (Nguyễn Thượng Chánh)

• Tin Tức

75. Tin Phật Sự (Phù Vân phụ trách).
78. Tin Sinh Hoạt Cộng Đồng (Đại Nguyễn phụ trách).
80. Tin Nước Đức (Lê Ngọc Châu phụ trách).
82. Tin Việt Nam (Quảng Trục phụ trách).
86. Tin Thế Giới (Quảng Trục phụ trách)

• Phân Ưu – Cáo Phó Cảm Tạ : 53, 85, 90

91. Hộp Thư Viên Giác – Phương Danh Cúng Dường

95. Mục Lục

• Thơ:

8. Thơ Đường (Thích Như Điển dịch Thơ của Vua Trần Nhân Tông)
11. Vu Lan đến rồi, Mẹ ơi (Tùy Anh)
13. Trong Ca dao đời Mẹ (Tôn Nữ Mỹ Hạnh)
22. Mẹ Việt Nam ghi dấu mãi ngàn năm (Thái Tú Hạp)
43. Lời kinh thơm gió biển (Tuệ Nga)
48. Xin Mẹ phù trợ (thylanthao)
57. Khói tóc (Nguyễn An Bình)
69. Chúc mừng sinh nhật HT Thích Như Điển (Thị Thiện Phạm Công Hoàng)

• Hình bìa: Nâng con (tranh của Họa sĩ ViVi - Hoa Kỳ)

• **Cáo lỗi:** Vì số trang báo có giới hạn nên bài viết của Quý Văn Thi Hữu gửi đến, cũng như Phương Danh Cúng Dường không thể đăng hết trong kỳ này. Chúng tôi sẽ lần lượt đăng trong các số báo tới. Xin thành thật cáo lỗi cùng Quý Phật Tử và Độc Giả.

• Báo Viên Giác